

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AYUN PA

**CHƯƠNG TRÌNH
KỲ HỌP THỨ SÁU
(KỲ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM 2025),
HĐND PHƯỜNG KHÓA I,
NHIỆM KỲ 2021-2026**

Năm 2025

DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH
Kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025),
HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

I. THỜI GIAN TỔ CHỨC KỲ HỌP: (01 ngày), ngày 26/12/2025, khai mạc lúc 08 giờ 00 phút.

II. ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC KỲ HỌP

Hội trường 10/8, số 63 Nguyễn Huệ, phường Ayun Pa.

III. NỘI DUNG KỲ HỌP

BUỔI SÁNG

1. Chào cờ, cử quốc ca.
2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu thành phần tham dự kỳ họp.
3. Chủ tịch HĐND phường phát biểu khai mạc kỳ họp.
4. Báo cáo về dự kiến chương trình kỳ họp.

(HĐND phường biểu quyết thông qua chương trình kỳ họp)

5. Thường trực HĐND phường

Báo cáo tình hình thực hiện công tác năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2026 của Thường trực HĐND phường *(trình bày tóm tắt)*.

6. Ủy ban nhân dân phường

(1) Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026.

(2) Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách phường năm 2025.

(3) Báo cáo tình hình sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường năm 2025.

(4) Báo cáo tình hình bổ sung kinh phí ngoài dự toán cho các cơ quan, đơn vị năm 2025.

(5) Báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

7. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

(1) Thông báo công tác tham gia xây dựng chính quyền và những kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường đối với hoạt động của HĐND, UBND và đại biểu HĐND phường.

(2) Báo cáo công tác giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường năm 2025.

(3) Báo cáo kết quả giám sát việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ BHYT trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025.

8. Thường trực HĐND phường trình các tờ trình:

- Tờ trình đề nghị thông qua Nghị quyết về kết quả Đoàn giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

- Tờ trình đề nghị thông qua Nghị quyết về kết quả giám sát giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

9. UBND phường trình các tờ trình:

(1) Tờ trình về Phương án phân bổ thu, chi ngân sách phường năm 2026.

(2) Tờ trình về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2026.

(3) Tờ trình về việc tạm giao công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026.

BUỔI CHIỀU

10. Thư ký kỳ họp trình bày các dự thảo Nghị quyết.

11. Các Ban HĐND phường báo cáo thẩm tra các dự thảo Nghị quyết được phân công.

12. Phát biểu chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy hoặc của Thường trực HĐND tỉnh *(Nếu có)*

13. Đại biểu thảo luận và thực hiện chất vấn, trả lời chất vấn tại kỳ họp *(Nếu có)*.

14. Ủy ban nhân dân phường giải trình một số vấn đề cần làm rõ thêm trước khi Hội đồng nhân dân phường biểu quyết thông qua các Nghị quyết *(Nếu có)*.

15. Hội đồng nhân dân phường biểu quyết thông qua các nghị quyết.

16. Chủ tịch HĐND phường phát biểu bế mạc Kỳ họp.

17. Chào cờ, cử Quốc ca.

*** Các văn bản không trình bày tại kỳ họp:**

(1) Báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường.

(2) Báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường.

(3) Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.

(4) Báo cáo tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.

(5) Báo cáo về công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.

(6) Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(7) Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(8) Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Đoàn giám sát HĐND phường “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

IV. Thời gian làm việc:

- Buổi sáng: **Từ 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.**

- Buổi chiều: **Từ 14 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.**

Ghi chú: Trong quá trình chuẩn bị chương trình kỳ họp, nếu có thay đổi về nội dung, Thường trực HĐND phường sẽ bổ sung, chỉnh sửa và thông báo đến đại biểu HĐND phường./.

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Tài liệu Thường trực HĐND phường thông qua tại kỳ họp thứ Sáu;
2. Tài liệu UBND phường thông qua tại kỳ họp thứ Sáu;
3. Tài liệu Ủy ban MTTQ Việt Nam phường thông qua tại kỳ họp thứ Sáu;
4. Tài liệu Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường thông qua tại kỳ họp thứ Sáu.
5. Tài liệu Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường thông qua tại kỳ họp thứ Sáu;

TÀI LIỆU

THƯỜNG TRỰC HĐND PHƯỜNG

THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ SÁU

(1) Báo cáo tình hình thực hiện công tác năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2026 của Thường trực HĐND phường (trình bày tóm tắt).

(2) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đề nghị thông qua Nghị quyết về kết quả Đoàn giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

(3) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đề nghị thông qua Nghị quyết về kết quả giám sát giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân phường năm 2025 và
phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

Thực hiện Công văn số 31-CV/ĐU ngày 12/8/2025 của Đảng ủy phường Ayun Pa về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Thường trực HĐND phường báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân phường năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Hoạt động của HĐND phường

Thường trực HĐND phường đã tổ chức thành công 05 kỳ họp (Trong đó: 01 kỳ họp thường lệ và 04 kỳ họp chuyên đề) đảm bảo theo đúng quy trình, quy định, cụ thể như sau:

* Ngày 01/7/2025, HĐND phường Ayun Pa tổ chức kỳ họp thứ Nhất để xem xét thực hiện một số nội dung về tổ chức và nhân sự của HĐND phường theo quy định.

Tại kỳ họp, Thường trực HĐND phường đã công bố các nội dung về chỉ định nhân sự của Thường trực HĐND, UBND phường như sau:

(1) Nghị quyết số 586/NQ-TTHĐND ngày 24/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai về việc chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng các Ban của HĐND phường Ayun Pa nhiệm kỳ 2021-2026.

(2) Nghị quyết số 587/NQ-TTHĐND ngày 24/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai về việc chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND phường Ayun Pa nhiệm kỳ 2021-2026.

(3) Thông báo số 02/TB-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường về số lượng và danh sách đại biểu HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(4) Nghị quyết số 01/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa về việc thành lập Tổ đại biểu HĐND và chỉ định Tổ trưởng, Tổ phó các Tổ đại biểu HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(5) Nghị quyết số 02/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa về việc phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng Ban và Ủy viên của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(6) Nghị quyết số 03/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa về việc phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng Ban và Ủy viên của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(7) Nghị quyết số 04/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa về việc chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND phường và UBND phường, Kỳ họp thứ nhất, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 đã thống nhất, quyết định thông qua 03 Nghị quyết.

(1) Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập các Ban của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(2) Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(3) Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường Ayun Pa.

** Ngày 31/7/2025, HĐND phường tổ chức kỳ họp thứ Hai (kỳ họp thường lệ) để thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND.*

Kết quả, HĐND phường đã xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban HĐND; UBND phường; thông báo của Ủy ban MTTQVN phường; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND phường và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND phường tại kỳ họp. HĐND phường đã ghi nhận và thống nhất với các nhiệm vụ trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

HĐND phường đề nghị UBND phường tăng cường công tác chỉ đạo đối với các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố nỗ lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua.

Tại kỳ họp, Thường trực HĐND phường, các vị đại biểu HĐND phường đã thảo luận, xem xét và quyết định thông qua 09 nghị quyết, cụ thể như sau:

(1) Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc ban hành Nội quy kỳ họp của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(2) Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

(3) Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc Chương trình giám sát 6 tháng cuối năm 2025 của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(4) Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc Chương trình giám sát năm 2026 của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(5) Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội phường Ayun Pa năm 2025.

(6) Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc đổi tên tổ dân phố trùng tên thuộc phường Ayun Pa sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

(7) Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2025.

(8) Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc tiếp nhận và bố trí người hoạt động không chuyên trách về công tác tại cơ quan Đảng, Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường Ayun Pa.

(9) Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn phường.

** Ngày 23/8/2025, HĐND phường tổ chức kỳ họp thứ Ba (kỳ họp chuyên đề) để thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND.*

Tại kỳ họp HĐND phường đã tiến hành xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; trên cơ sở đề nghị của UBND phường, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường; các đại biểu HĐND phường đã thảo luận, xem xét và quyết định thông qua 02 nghị quyết, gồm:

(1) Nghị quyết số 13/NQ-HĐND, ngày 23/8/2025 về việc phân bổ dự toán ngân sách phường Ayun Pa năm 2025;

(2) Nghị quyết số 14/NQ-HĐND, ngày 23/8/2025 về việc tạm giao bổ sung biên chế công chức cho Văn phòng HĐND-UBND phường năm 2025.

** Ngày 16/10/2025, HĐND phường tổ chức kỳ họp thứ Tư (kỳ họp chuyên đề) để thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND.*

Tại kỳ họp trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND, UBND phường, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; các đại biểu HĐND phường đã thảo luận, xem xét và quyết định thông qua 03 nghị quyết, gồm:

(1) Nghị quyết số 16/NQ-HĐND, ngày 16/10/2025 về việc thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công năm 2025 tỉnh Gia Lai và Quyết định Kế hoạch đầu tư công năm 2025 phường Ayun Pa;

(2) Nghị quyết số 17/NQ-HĐND, ngày 16/10/2025 về việc thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và Quyết định Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa;

(3) Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 16/10/2025 về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các

dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

** Ngày 21/11/2025, HĐND phường tổ chức kỳ họp thứ Năm (kỳ họp chuyên đề) để thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND.*

Tại kỳ họp trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND, UBND phường, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; các đại biểu HĐND phường đã thảo luận, xem xét và quyết định thông qua 02 nghị quyết, gồm:

(1) Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 21/11/2025 về việc miễn nhiệm chủ tịch UBND phường Ayun Pa, nhiệm kỳ 2021–2026;

(2) Nghị quyết số 20/NQ-HĐND, ngày 21/11/2025 về việc phân bổ dự toán bổ sung chi ngân sách phường năm 2025.

** Dự kiến ngày 26/12/2025 tiến hành tổ chức kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét thông qua các dự thảo Nghị quyết cụ thể gồm:*

(1) Dự thảo Nghị quyết về Phương án phân bổ thu, chi ngân sách phường năm 2026.

(2) Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

(3) Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2026.

(4) Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2026 - 2030.

(5) Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026.

Qua các kỳ họp HĐND phường đã quyết nghị các vấn đề quan trọng của địa phương như các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; phân bổ thu chi ngân sách và một số nội dung quan trọng khác; trong các cuộc họp định kỳ, Thường trực HĐND tập trung đánh giá kết quả công tác trong tháng và triển khai các nội dung hoạt động tháng tiếp theo, đồng thời thảo luận, xem xét, quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền như: Thống nhất dự kiến nội dung, chương trình, thời gian tổ chức các kỳ họp HĐND; Chương trình công tác trọng tâm và chương trình giám sát của Thường trực HĐND phường năm 2025; xem xét giải quyết kịp thời những vấn đề đại biểu HĐND và cử tri quan tâm; thảo luận thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết của Thường trực HĐND; UBND trình kỳ họp tại các kỳ họp HĐND phường.

2. Hoạt động của Thường trực HĐND

Xây dựng và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền:

- Nghị quyết số 01/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập các Tổ đại biểu HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Nghị quyết số 02/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 về phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban và Ủy viên của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Nghị quyết số 03/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 về phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban và Ủy viên của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Nghị quyết số 04/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 về chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Nghị quyết số 05/NQ-TTHĐND ngày 21/7/2025 về việc cho thôi làm nhiệm vụ Đại biểu HĐND phường Ayun Pa, khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Thông báo số 06/TB-TTHĐND ngày 19/7/2025 về Lịch tiếp công dân 6 tháng cuối năm 2025 của các đại biểu HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Thường trực HĐND tổ chức Hội nghị ký kết Quy chế phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, đề bản, thống nhất xây dựng nội dung, chương trình kỳ họp.

- Duy trì phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND phường theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tiến hành tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai (kỳ họp thường lệ giữa năm 2025) và trước kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025).

3. Hoạt động của các Ban của HĐND phường

Ngay sau khi được kiện toàn, các Ban của HĐND phường Ayun Pa đã nhanh chóng ổn định tổ chức, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, chủ động xây dựng kế hoạch công tác và triển khai thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Quy chế hoạt động của HĐND phường.

Các Ban đã phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là trong công tác thẩm tra, giám sát, tham mưu cho HĐND trong quá trình xem xét, ban hành các nghị quyết, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND phường.

Ban Kinh tế - Ngân sách tập trung thực hiện nhiệm vụ thẩm tra các báo cáo và dự thảo nghị quyết có liên quan đến phát triển kinh tế, ngân sách, đầu tư công, quản lý tài chính - tài sản công và các hoạt động thu, chi ngân sách phường; chủ động phối hợp với UBND và phòng chuyên môn trong quá trình chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp. Ban đã tham mưu 01 cuộc giám sát chuyên đề “Về việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”. Đăng ký nội dung, chương trình giám sát việc quản lý, sử dụng các công trình công cộng sau sáp nhập.

Ban Văn hóa - Xã hội đã thực hiện nghiêm túc chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động nghiên cứu, thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết liên quan đến các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, an sinh xã hội..... Đăng ký nội dung, chương trình giám sát hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công phường Ayun Pa.

Công tác phối hợp giữa các Ban HĐND với Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các cơ quan, đơn vị liên quan được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả. Trước mỗi kỳ họp, các Ban đều tổ chức khảo sát, nắm tình hình thực tế để nâng cao chất lượng thẩm tra; sau kỳ họp, chủ động theo dõi, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐND, bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ trong hoạt động.

Nhìn chung, hoạt động của các Ban HĐND phường Ayun Pa trong thời gian qua đã đi vào nề nếp, bảo đảm đúng quy định, chất lượng thẩm tra, giám sát ngày càng được nâng cao, phát huy rõ vai trò cơ quan tham mưu, giúp việc cho HĐND trong việc quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND phường trong giai đoạn mới.

Tham dự các kỳ họp HĐND phường, các cuộc họp của Thường trực HĐND phường; các cuộc họp do Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường mời.

4. Hoạt động của đại biểu HĐND

Tham gia thường xuyên các hoạt động của HĐND và tham dự đầy đủ các kỳ họp của HĐND phường.

Tại kỳ họp, các đại biểu đã tập trung thảo luận các vấn đề theo chương trình và đóng góp nhiều ý kiến trên các lĩnh vực. Tham gia đóng góp ý kiến đối với Ủy ban nhân dân phường trong công tác quản lý nhà nước và hoạt động chỉ đạo tổ chức điều hành. Tích cực tham gia thảo luận, góp ý xây dựng các Nghị quyết của HĐND và chương trình hoạt động của HĐND phường.

Ngoài các hoạt động tại kỳ họp, đại biểu HĐND phường thường xuyên giữ mối liên hệ với lãnh đạo các tổ dân phố và cử tri. Tiếp thu các ý kiến, kiến nghị và nguyện vọng chính đáng của cử tri để báo cáo Thường trực HĐND, lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết.

5. Công tác giám sát

HĐND phường thực hiện giám sát tại kỳ họp thông qua việc xem xét, thảo luận các báo cáo, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân phường. Các đại biểu HĐND phường đã thảo luận, đóng góp những nội dung quan trọng, qua đó làm cơ sở cho việc xem xét, thông qua các dự thảo Nghị quyết của HĐND phường đảm bảo chất lượng và phù hợp với tình hình thực tiễn.

6. Xem xét, quyết định một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của thường trực HĐND phường

Trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND, trên cơ sở các Tờ trình của Ủy ban nhân dân phường và các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự

nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa, Thường trực HĐND phường đã ban hành các văn bản cho ý kiến một số nội dung liên quan thuộc thẩm quyền.

Quá trình thực hiện, Thường trực HĐND phường đã chỉ đạo, điều hành, phối hợp và phân công các Ban của HĐND phường, bên cạnh việc thực hiện các Chương trình, Kế hoạch đã đề ra còn phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh, tạo điều kiện thuận lợi, kịp thời trong hoạt động quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân phường, bảo đảm thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của HĐND phường đã đề ra.

Thường trực HĐND phường thống nhất phân công, chỉ đạo, điều hành hoạt động giám sát 6 tháng cuối năm 2025 của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND phường đảm bảo khoa học về thời gian, đối tượng, đơn vị được giám sát; phối hợp tốt với Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường trong công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp HĐND phường và trong công tác giám sát theo Luật định.

Thường trực HĐND phường đã chỉ đạo và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để phục vụ chương trình, kế hoạch công tác của Thường trực HĐND và các Ban của HĐND phường.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong thời gian qua, mặc dù mới được thành lập và đi vào hoạt động trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa đã nhanh chóng ổn định tổ chức, triển khai thực hiện toàn diện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Hoạt động của HĐND phường luôn nhận được sự hướng dẫn, chỉ đạo sâu sát của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai và các cơ quan cấp trên; đồng thời được sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy phường và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị liên quan. Sự quan tâm, định hướng kịp thời của cấp trên và của cấp ủy Đảng là nhân tố quan trọng giúp HĐND phường hoạt động đúng định hướng chính trị, bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân.

Trong tổ chức và hoạt động, HĐND phường Ayun Pa đã thể hiện tinh thần đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm cao. Thường trực HĐND thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các Ban và các Tổ đại biểu; duy trì các phiên họp thường kỳ, chủ động triển khai chương trình công tác, giám sát và chuẩn bị nội dung các kỳ họp. Các Ban HĐND chủ động trong công tác thẩm tra, giám sát và tham mưu ban hành các nghị quyết bảo đảm tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND nêu cao tinh thần trách nhiệm, gần gũi, sâu sát cơ sở, tích cực tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, phản ánh trung thực tâm tư, nguyện vọng của cử tri, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chính quyền địa phương.

Công tác phối hợp giữa HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội được duy trì thường xuyên, chặt chẽ và hiệu quả. Các cơ quan trong hệ thống chính trị có sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là trong công tác chuẩn bị nội dung kỳ họp, tổ chức giám sát chuyên đề, giải quyết kiến nghị của cử tri và triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND. Nhờ đó, hoạt động của HĐND phường ngày càng đi vào nền nếp, đảm bảo tính công khai, dân chủ, đúng quy định, tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

Những kết quả nổi bật nêu trên có được là nhờ sự hướng dẫn, chỉ đạo của HĐND tỉnh Gia Lai và các cơ quan cấp trên, cùng với sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy phường, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị và tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực của tập thể Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND phường. Đây là nền tảng quan trọng để HĐND phường tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng giám sát và quyết nghị, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tồn tại hạn chế

Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 với nhiều quy định mới về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể nên còn lúng túng trong việc áp dụng.

Các Quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của HĐND phường (*hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, quy chế hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND...*) vẫn đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung nên khó khăn trong việc áp dụng.

Một số nội dung chi, mức chi theo Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Định (cũ) Quy định một số chế độ, mức chi phục vụ hoạt động của HĐND các cấp chưa phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, ảnh hưởng đến hoạt động của HĐND phường.

Một số đại biểu ngoài việc tham gia tiếp xúc cử tri định kỳ theo lịch, thì việc tiếp xúc, giữ mối liên hệ với lãnh đạo các tổ dân phố và cử tri nơi đại biểu ứng cử chưa thường xuyên.

Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri của Ủy ban nhân dân phường còn chậm nên hiệu quả một số việc còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

Mô hình chính quyền địa phương 02 cấp là mô hình mới, thời gian chuẩn bị triển khai rất khẩn trương, trong khi các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp còn mới, số lượng văn bản nhiều và đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn gây khó khăn trong việc áp dụng.

Hoạt động của HĐND phường trong thời điểm mới thành lập có khối lượng nhiều, trong khi hệ thống pháp luật, văn bản chưa đầy đủ. Số lượng, chất lượng đại biểu HĐND chưa thực sự đồng đều.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2026

1. Dự báo bối cảnh tình hình tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2026

Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, đồng thời tiếp tục hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. Bối cảnh chung dự báo có nhiều yếu tố thuận lợi song cũng tiềm ẩn không ít khó khăn, thách thức.

1.1. Thuận lợi:

Tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Gia Lai và Đảng ủy phường trong công tác xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở.

Nhân dân trên địa bàn phường đoàn kết, đồng thuận, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đô thị văn minh, đời sống văn hóa, an ninh chính trị ổn định.

1.2. Khó khăn, thách thức:

Một số quy định, văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và các luật liên quan chưa ban hành hoặc chưa đồng bộ, gây lúng túng trong tổ chức thực hiện.

Nguồn thu ngân sách phường còn hạn hẹp, trong khi nhu cầu đầu tư cho hạ tầng, an sinh xã hội, cải tạo cảnh quan đô thị và duy trì hoạt động bộ máy sau sáp nhập là rất lớn.

Năng lực, kỹ năng hoạt động của một số đại biểu HĐND còn hạn chế, kinh nghiệm trong mô hình chính quyền 02 cấp còn ít.

Biến đổi khí hậu, thiên tai, giá cả vật tư và thị trường tiêu thụ nông sản diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến đời sống và thu nhập của nhân dân.

Công tác phối hợp giữa HĐND với UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tuy đã được tăng cường nhưng vẫn cần tiếp tục hoàn thiện về cơ chế và phương thức phối hợp.

2. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND phường trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đảm bảo HĐND thực sự là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

Tập trung giám sát việc tổ chức thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành

chính, góp phần xây dựng phường Ayun Pa phát triển toàn diện, văn minh và bền vững.

3. Phương hướng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND

Nâng cao chất lượng kỳ họp HĐND, bảo đảm các nghị quyết được ban hành có tính khả thi, sát thực tiễn và đáp ứng yêu cầu phát triển địa phương.

Đổi mới hình thức và phương pháp giám sát, tập trung vào các lĩnh vực cử tri quan tâm: quản lý đất đai, đầu tư công, thu chi ngân sách, cải cách hành chính, an sinh xã hội, trật tự đô thị và vệ sinh môi trường.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động HĐND; từng bước áp dụng mô hình “phòng họp không giấy”, quản lý hồ sơ - tài liệu điện tử.

Phát huy vai trò của đại biểu HĐND trong tiếp xúc cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND.

Củng cố mối quan hệ phối hợp giữa HĐND - UBND - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành và giám sát.

4. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

4.1. Về tổ chức hoạt động:

Chuẩn bị chu đáo, đúng quy trình các kỳ họp thường lệ và chuyên đề của HĐND năm 2026.

Tiếp tục rà soát, bổ sung quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban và Tổ đại biểu phù hợp với quy định mới.

4.2. Về công tác giám sát:

Triển khai hiệu quả chương trình giám sát năm 2026, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm: quản lý đầu tư công; thu, chi ngân sách; thực hiện chính sách an sinh xã hội; công tác quản lý đô thị và trật tự xây dựng.

Nâng cao chất lượng các báo cáo thẩm tra, tăng tính phản biện, đề xuất giải pháp khả thi.

4.3. Về đại biểu HĐND:

Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng cho đại biểu, đặc biệt là kỹ năng thẩm tra, giám sát, chất vấn và tiếp xúc cử tri.

Khuyến khích đại biểu giữ mối liên hệ thường xuyên với cử tri, chủ động nắm bắt thông tin, phản ánh trung thực ý kiến, kiến nghị của nhân dân.

4.4. Về phối hợp công tác:

Duy trì hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Việt Nam phường; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận trong phản biện xã hội.

Bổ trí đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc; nâng cao năng lực đội ngũ công chức, chuyên viên giúp việc Thường trực HĐND.

Kiến nghị HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh mức chi, chế độ phục vụ hoạt động của HĐND cấp xã phù hợp mô hình chính quyền 02 cấp.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đại biểu HĐND, đặc biệt là kỹ năng giám sát và thẩm tra.

Trên đây là Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ của HĐND phường năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐND phường./.

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ban Thường trực UBMTTQVN phường;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Lưu VT, HĐ.

KT. CHỦ TỊCH
~~PHÓ CHỦ TỊCH~~



Võ Đức Hạnh

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân phường năm 2025 và
phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

Thực hiện Công văn số 31-CV/ĐU ngày 12/8/2025 của Đảng ủy phường Ayun Pa về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Thường trực HĐND phường báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân phường năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Hoạt động của HĐND phường

Thường trực HĐND phường đã tổ chức thành công 05 kỳ họp (Trong đó: 01 kỳ họp thường lệ và 04 kỳ họp chuyên đề) đảm bảo theo đúng quy trình, quy định, cụ thể như sau:

* Ngày 01/7/2025, HĐND phường Ayun Pa tổ chức kỳ họp thứ Nhất để xem xét thực hiện một số nội dung về tổ chức và nhân sự của HĐND phường theo quy định.

Tại kỳ họp, Thường trực HĐND phường đã công bố các nội dung về chỉ định nhân sự của Thường trực HĐND, UBND phường như sau:

(1) Nghị quyết số 586/NQ-TTHĐND ngày 24/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai về việc chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng các Ban của HĐND phường Ayun Pa nhiệm kỳ 2021-2026.

(2) Nghị quyết số 587/NQ-TTHĐND ngày 24/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai về việc chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND phường Ayun Pa nhiệm kỳ 2021-2026.

(3) Thông báo số 02/TB-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường về số lượng và danh sách đại biểu HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(4) Nghị quyết số 01/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa về việc thành lập Tổ đại biểu HĐND và chỉ định Tổ trưởng, Tổ phó các Tổ đại biểu HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(5) Nghị quyết số 02/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa về việc phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng Ban và Ủy viên của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(6) Nghị quyết số 03/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa về việc phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng Ban và Ủy viên của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(7) Nghị quyết số 04/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa về việc chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND phường và UBND phường, Kỳ họp thứ nhất, HĐND phường khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026 đã thống nhất, quyết định thông qua 03 Nghị quyết.

(1) Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập các Ban của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(2) Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(3) Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường Ayun Pa.

** Ngày 31/7/2025, HĐND phường tổ chức kỳ họp thứ Hai (kỳ họp thường lệ) để thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND.*

Kết quả, HĐND phường đã xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban HĐND; UBND phường; thông báo của Ủy ban MTTQVN phường; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND phường và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND phường tại kỳ họp. HĐND phường đã ghi nhận và thống nhất với các nhiệm vụ trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

HĐND phường đề nghị UBND phường tăng cường công tác chỉ đạo đối với các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố nỗ lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua.

Tại kỳ họp, Thường trực HĐND phường, các vị đại biểu HĐND phường đã thảo luận, xem xét và quyết định thông qua 09 nghị quyết, cụ thể như sau:

(1) Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc ban hành Nội quy kỳ họp của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(2) Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

(3) Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc Chương trình giám sát 6 tháng cuối năm 2025 của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(4) Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc Chương trình giám sát năm 2026 của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(5) Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội phường Ayun Pa năm 2025.

(6) Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc đổi tên tổ dân phố trùng tên thuộc phường Ayun Pa sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

(7) Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2025.

(8) Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc tiếp nhận và bố trí người hoạt động không chuyên trách về công tác tại cơ quan Đảng, Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường Ayun Pa.

(9) Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn phường.

** Ngày 23/8/2025, HĐND phường tổ chức kỳ họp thứ Ba (kỳ họp chuyên đề) để thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND.*

Tại kỳ họp HĐND phường đã tiến hành xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; trên cơ sở đề nghị của UBND phường, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường; các đại biểu HĐND phường đã thảo luận, xem xét và quyết định thông qua 02 nghị quyết, gồm:

(1) Nghị quyết số 13/NQ-HĐND, ngày 23/8/2025 về việc phân bổ dự toán ngân sách phường Ayun Pa năm 2025;

(2) Nghị quyết số 14/NQ-HĐND, ngày 23/8/2025 về việc tạm giao bổ sung biên chế công chức cho Văn phòng HĐND-UBND phường năm 2025.

** Ngày 16/10/2025, HĐND phường tổ chức kỳ họp thứ Tư (kỳ họp chuyên đề) để thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND.*

Tại kỳ họp trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND, UBND phường, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; các đại biểu HĐND phường đã thảo luận, xem xét và quyết định thông qua 03 nghị quyết, gồm:

(1) Nghị quyết số 16/NQ-HĐND, ngày 16/10/2025 về việc thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công năm 2025 tỉnh Gia Lai và Quyết định Kế hoạch đầu tư công năm 2025 phường Ayun Pa;

(2) Nghị quyết số 17/NQ-HĐND, ngày 16/10/2025 về việc thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và Quyết định Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa;

(3) Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 16/10/2025 về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các

dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

** Ngày 21/11/2025, HĐND phường tổ chức kỳ họp thứ Năm (kỳ họp chuyên đề) để thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND.*

Tại kỳ họp trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND, UBND phường, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; các đại biểu HĐND phường đã thảo luận, xem xét và quyết định thông qua 02 nghị quyết, gồm:

(1) Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 21/11/2025 về việc miễn nhiệm chủ tịch UBND phường Ayun Pa, nhiệm kỳ 2021–2026;

(2) Nghị quyết số 20/NQ-HĐND, ngày 21/11/2025 về việc phân bổ dự toán bổ sung chi ngân sách phường năm 2025.

** Dự kiến ngày 26/12/2025 tiến hành tổ chức kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét thông qua các dự thảo Nghị quyết cụ thể gồm:*

(1) Dự thảo Nghị quyết về Phương án phân bổ thu, chi ngân sách phường năm 2026.

(2) Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

(3) Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2026.

(4) Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2026 - 2030.

(5) Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026.

Qua các kỳ họp HĐND phường đã quyết nghị các vấn đề quan trọng của địa phương như các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; phân bổ thu chi ngân sách và một số nội dung quan trọng khác; trong các cuộc họp định kỳ, Thường trực HĐND tập trung đánh giá kết quả công tác trong tháng và triển khai các nội dung hoạt động tháng tiếp theo, đồng thời thảo luận, xem xét, quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền như: Thống nhất dự kiến nội dung, chương trình, thời gian tổ chức các kỳ họp HĐND; Chương trình công tác trọng tâm và chương trình giám sát của Thường trực HĐND phường năm 2025; xem xét giải quyết kịp thời những vấn đề đại biểu HĐND và cử tri quan tâm; thảo luận thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết của Thường trực HĐND; UBND trình kỳ họp tại các kỳ họp HĐND phường.

2. Hoạt động của Thường trực HĐND

Xây dựng và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền:

- Nghị quyết số 01/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập các Tổ đại biểu HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Nghị quyết số 02/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 về phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban và Ủy viên của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Nghị quyết số 03/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 về phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban và Ủy viên của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Nghị quyết số 04/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 về chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Nghị quyết số 05/NQ-TTHĐND ngày 21/7/2025 về việc cho thôi làm nhiệm vụ Đại biểu HĐND phường Ayun Pa, khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

- Thông báo số 06/TB-TTHĐND ngày 19/7/2025 về Lịch tiếp công dân 6 tháng cuối năm 2025 của các đại biểu HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Thường trực HĐND tổ chức Hội nghị ký kết Quy chế phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, đề bản, thống nhất xây dựng nội dung, chương trình kỳ họp.

- Duy trì phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND phường theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tiến hành tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai (kỳ họp thường lệ giữa năm 2025) và trước kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025).

3. Hoạt động của các Ban của HĐND phường

Ngay sau khi được kiện toàn, các Ban của HĐND phường Ayun Pa đã nhanh chóng ổn định tổ chức, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, chủ động xây dựng kế hoạch công tác và triển khai thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Quy chế hoạt động của HĐND phường.

Các Ban đã phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là trong công tác thẩm tra, giám sát, tham mưu cho HĐND trong quá trình xem xét, ban hành các nghị quyết, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND phường.

Ban Kinh tế - Ngân sách tập trung thực hiện nhiệm vụ thẩm tra các báo cáo và dự thảo nghị quyết có liên quan đến phát triển kinh tế, ngân sách, đầu tư công, quản lý tài chính - tài sản công và các hoạt động thu, chi ngân sách phường; chủ động phối hợp với UBND và phòng chuyên môn trong quá trình chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp. Ban đã tham mưu 01 cuộc giám sát chuyên đề “Về việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”. Đăng ký nội dung, chương trình giám sát việc quản lý, sử dụng các công trình công cộng sau sáp nhập.

Ban Văn hóa - Xã hội đã thực hiện nghiêm túc chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động nghiên cứu, thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết liên quan đến các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, an sinh xã hội..... Đăng ký nội dung, chương trình giám sát hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công phường Ayun Pa.

Công tác phối hợp giữa các Ban HĐND với Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các cơ quan, đơn vị liên quan được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả. Trước mỗi kỳ họp, các Ban đều tổ chức khảo sát, nắm tình hình thực tế để nâng cao chất lượng thẩm tra; sau kỳ họp, chủ động theo dõi, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐND, bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ trong hoạt động.

Nhìn chung, hoạt động của các Ban HĐND phường Ayun Pa trong thời gian qua đã đi vào nề nếp, bảo đảm đúng quy định, chất lượng thẩm tra, giám sát ngày càng được nâng cao, phát huy rõ vai trò cơ quan tham mưu, giúp việc cho HĐND trong việc quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND phường trong giai đoạn mới.

Tham dự các kỳ họp HĐND phường, các cuộc họp của Thường trực HĐND phường; các cuộc họp do Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường mời.

4. Hoạt động của đại biểu HĐND

Tham gia thường xuyên các hoạt động của HĐND và tham dự đầy đủ các kỳ họp của HĐND phường.

Tại kỳ họp, các đại biểu đã tập trung thảo luận các vấn đề theo chương trình và đóng góp nhiều ý kiến trên các lĩnh vực. Tham gia đóng góp ý kiến đối với Ủy ban nhân dân phường trong công tác quản lý nhà nước và hoạt động chỉ đạo tổ chức điều hành. Tích cực tham gia thảo luận, góp ý xây dựng các Nghị quyết của HĐND và chương trình hoạt động của HĐND phường.

Ngoài các hoạt động tại kỳ họp, đại biểu HĐND phường thường xuyên giữ mối liên hệ với lãnh đạo các tổ dân phố và cử tri. Tiếp thu các ý kiến, kiến nghị và nguyện vọng chính đáng của cử tri để báo cáo Thường trực HĐND, lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết.

5. Công tác giám sát

HĐND phường thực hiện giám sát tại kỳ họp thông qua việc xem xét, thảo luận các báo cáo, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân phường. Các đại biểu HĐND phường đã thảo luận, đóng góp những nội dung quan trọng, qua đó làm cơ sở cho việc xem xét, thông qua các dự thảo Nghị quyết của HĐND phường đảm bảo chất lượng và phù hợp với tình hình thực tiễn.

6. Xem xét, quyết định một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của thường trực HĐND phường

Trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND, trên cơ sở các Tờ trình của Ủy ban nhân dân phường và các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự

nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa, Thường trực HĐND phường đã ban hành các văn bản cho ý kiến một số nội dung liên quan thuộc thẩm quyền.

Quá trình thực hiện, Thường trực HĐND phường đã chỉ đạo, điều hành, phối hợp và phân công các Ban của HĐND phường, bên cạnh việc thực hiện các Chương trình, Kế hoạch đã đề ra còn phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh, tạo điều kiện thuận lợi, kịp thời trong hoạt động quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân phường, bảo đảm thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của HĐND phường đã đề ra.

Thường trực HĐND phường thống nhất phân công, chỉ đạo, điều hành hoạt động giám sát 6 tháng cuối năm 2025 của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND phường đảm bảo khoa học về thời gian, đối tượng, đơn vị được giám sát; phối hợp tốt với Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường trong công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp HĐND phường và trong công tác giám sát theo Luật định.

Thường trực HĐND phường đã chỉ đạo và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để phục vụ chương trình, kế hoạch công tác của Thường trực HĐND và các Ban của HĐND phường.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong thời gian qua, mặc dù mới được thành lập và đi vào hoạt động trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa đã nhanh chóng ổn định tổ chức, triển khai thực hiện toàn diện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Hoạt động của HĐND phường luôn nhận được sự hướng dẫn, chỉ đạo sâu sát của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai và các cơ quan cấp trên; đồng thời được sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy phường và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị liên quan. Sự quan tâm, định hướng kịp thời của cấp trên và của cấp ủy Đảng là nhân tố quan trọng giúp HĐND phường hoạt động đúng định hướng chính trị, bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân.

Trong tổ chức và hoạt động, HĐND phường Ayun Pa đã thể hiện tinh thần đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm cao. Thường trực HĐND thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các Ban và các Tổ đại biểu; duy trì các phiên họp thường kỳ, chủ động triển khai chương trình công tác, giám sát và chuẩn bị nội dung các kỳ họp. Các Ban HĐND chủ động trong công tác thẩm tra, giám sát và tham mưu ban hành các nghị quyết bảo đảm tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND nêu cao tinh thần trách nhiệm, gần gũi, sâu sát cơ sở, tích cực tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, phản ánh trung thực tâm tư, nguyện vọng của cử tri, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chính quyền địa phương.

Công tác phối hợp giữa HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội được duy trì thường xuyên, chặt chẽ và hiệu quả. Các cơ quan trong hệ thống chính trị có sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là trong công tác chuẩn bị nội dung kỳ họp, tổ chức giám sát chuyên đề, giải quyết kiến nghị của cử tri và triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND. Nhờ đó, hoạt động của HĐND phường ngày càng đi vào nền nếp, đảm bảo tính công khai, dân chủ, đúng quy định, tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

Những kết quả nổi bật nêu trên có được là nhờ sự hướng dẫn, chỉ đạo của HĐND tỉnh Gia Lai và các cơ quan cấp trên, cùng với sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy phường, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị và tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực của tập thể Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND phường. Đây là nền tảng quan trọng để HĐND phường tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng giám sát và quyết nghị, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tồn tại hạn chế

Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 với nhiều quy định mới về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể nên còn lúng túng trong việc áp dụng.

Các Quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của HĐND phường (*hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, quy chế hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND...*) vẫn đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung nên khó khăn trong việc áp dụng.

Một số nội dung chi, mức chi theo Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Định (cũ) Quy định một số chế độ, mức chi phục vụ hoạt động của HĐND các cấp chưa phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, ảnh hưởng đến hoạt động của HĐND phường.

Một số đại biểu ngoài việc tham gia tiếp xúc cử tri định kỳ theo lịch, thì việc tiếp xúc, giữ mối liên hệ với lãnh đạo các tổ dân phố và cử tri nơi đại biểu ứng cử chưa thường xuyên.

Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri của Ủy ban nhân dân phường còn chậm nên hiệu quả một số việc còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

Mô hình chính quyền địa phương 02 cấp là mô hình mới, thời gian chuẩn bị triển khai rất khẩn trương, trong khi các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp còn mới, số lượng văn bản nhiều và đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn gây khó khăn trong việc áp dụng.

Hoạt động của HĐND phường trong thời điểm mới thành lập có khối lượng nhiều, trong khi hệ thống pháp luật, văn bản chưa đầy đủ. Số lượng, chất lượng đại biểu HĐND chưa thực sự đồng đều.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2026

1. Dự báo bối cảnh tình hình tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2026

Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, đồng thời tiếp tục hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. Bối cảnh chung dự báo có nhiều yếu tố thuận lợi song cũng tiềm ẩn không ít khó khăn, thách thức.

1.1. Thuận lợi:

Tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Gia Lai và Đảng ủy phường trong công tác xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở.

Nhân dân trên địa bàn phường đoàn kết, đồng thuận, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đô thị văn minh, đời sống văn hóa, an ninh chính trị ổn định.

1.2. Khó khăn, thách thức:

Một số quy định, văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và các luật liên quan chưa ban hành hoặc chưa đồng bộ, gây lúng túng trong tổ chức thực hiện.

Nguồn thu ngân sách phường còn hạn hẹp, trong khi nhu cầu đầu tư cho hạ tầng, an sinh xã hội, cải tạo cảnh quan đô thị và duy trì hoạt động bộ máy sau sáp nhập là rất lớn.

Năng lực, kỹ năng hoạt động của một số đại biểu HĐND còn hạn chế, kinh nghiệm trong mô hình chính quyền 02 cấp còn ít.

Biến đổi khí hậu, thiên tai, giá cả vật tư và thị trường tiêu thụ nông sản diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến đời sống và thu nhập của nhân dân.

Công tác phối hợp giữa HĐND với UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tuy đã được tăng cường nhưng vẫn cần tiếp tục hoàn thiện về cơ chế và phương thức phối hợp.

2. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND phường trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đảm bảo HĐND thực sự là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

Tập trung giám sát việc tổ chức thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành

chính, góp phần xây dựng phường Ayun Pa phát triển toàn diện, văn minh và bền vững.

3. Phương hướng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND

Nâng cao chất lượng kỳ họp HĐND, bảo đảm các nghị quyết được ban hành có tính khả thi, sát thực tiễn và đáp ứng yêu cầu phát triển địa phương.

Đổi mới hình thức và phương pháp giám sát, tập trung vào các lĩnh vực cử tri quan tâm: quản lý đất đai, đầu tư công, thu chi ngân sách, cải cách hành chính, an sinh xã hội, trật tự đô thị và vệ sinh môi trường.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động HĐND; từng bước áp dụng mô hình “phòng họp không giấy”, quản lý hồ sơ - tài liệu điện tử.

Phát huy vai trò của đại biểu HĐND trong tiếp xúc cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND.

Củng cố mối quan hệ phối hợp giữa HĐND - UBND - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành và giám sát.

4. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

4.1. Về tổ chức hoạt động:

Chuẩn bị chu đáo, đúng quy trình các kỳ họp thường lệ và chuyên đề của HĐND năm 2026.

Tiếp tục rà soát, bổ sung quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban và Tổ đại biểu phù hợp với quy định mới.

4.2. Về công tác giám sát:

Triển khai hiệu quả chương trình giám sát năm 2026, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm: quản lý đầu tư công; thu, chi ngân sách; thực hiện chính sách an sinh xã hội; công tác quản lý đô thị và trật tự xây dựng.

Nâng cao chất lượng các báo cáo thẩm tra, tăng tính phản biện, đề xuất giải pháp khả thi.

4.3. Về đại biểu HĐND:

Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng cho đại biểu, đặc biệt là kỹ năng thẩm tra, giám sát, chất vấn và tiếp xúc cử tri.

Khuyến khích đại biểu giữ mối liên hệ thường xuyên với cử tri, chủ động nắm bắt thông tin, phản ánh trung thực ý kiến, kiến nghị của nhân dân.

4.4. Về phối hợp công tác:

Duy trì hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Việt Nam phường; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận trong phản biện xã hội.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong việc theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết của HĐND.

4.5. Về điều kiện bảo đảm hoạt động:

Bổ trí đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc; nâng cao năng lực đội ngũ công chức, chuyên viên giúp việc Thường trực HĐND.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh mức chi, chế độ phục vụ hoạt động của HĐND cấp xã phù hợp mô hình chính quyền 02 cấp.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đại biểu HĐND, đặc biệt là kỹ năng giám sát và thẩm tra.

Trên đây là Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ của HĐND phường năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐND phường./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ban Thường trực UBMTTQVN phường;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Lưu VT, HĐ.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Hạnh

Số: 17/TTr-TTHĐND

Ayun Pa, ngày 22 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc xem xét, cho ý kiến kết quả giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15, ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Báo cáo số 25/BC-HĐND, ngày 07/12/2025 của HĐND phường về kết quả giám sát chuyên đề “việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”;

Thường trực HĐND phường Ayun Pa kính trình HĐND phường xem xét Ban hành Nghị quyết về kết quả giám sát “việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

(Kèm theo Dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát “việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”).

Thường trực HĐND phường Ayun Pa kính trình HĐND phường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTV Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- UBMTTQ Việt Nam phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;;
- Lưu: VT.HĐ

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Hạnh





HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG AYUN PA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AYUN PA KHÓA I, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa khóa I về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

Trên cơ sở Báo cáo số 25/BC-HĐND, ngày 07/12/2025 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân phường, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận, thống nhất của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp thứ Sáu, HĐND phường khóa I.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân phường tán thành Báo cáo số 25/BC-HĐND, ngày 07/12/2025 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân phường về kết quả giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”; cụ thể:

1. Đánh giá tóm tắt những kết quả đạt được

Trong thời gian qua, được sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh, bằng nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ thị xã (cũ) và phường sau sáp nhập đến cơ sở đã ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, sửa chữa, đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho các trường học để góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường, đồng thời còn có sự chung tay của các bậc phụ huynh học sinh trong việc đóng góp phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục; hằng năm các trường học xây dựng kế hoạch vận động, tiếp nhận, quản lý và sử

dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Các trường học đã thực hiện các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, các khoản đóng góp ngoài ngân sách của nhà trường trong các năm học 2024-2025: Tổng thu 4.478.362.500 đồng và đã sử dụng 4.478.362.500 đồng; năm học 2025-2026: Tổng số thu 603.757.000 đồng; đã sử dụng 296.070.022 đồng; tồn quỹ 307.686.978 đồng.

Việc triển khai thực hiện các khoản thu, chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo và sử dụng các khoản thu, chi quỹ tài trợ đúng mục đích, mang lại hiệu quả trong công tác dạy và học, cụ thể như: tổ chức các phong trào, hoạt động của trường, khen thưởng, động viên học sinh trong việc học tập, tăng cường trang bị cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học đồng thời tăng cường sự tham gia của xã hội vào giáo dục. Góp phần nâng cao chất lượng trong công tác giáo dục và đào tạo học sinh trên địa bàn phường.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số nhân viên, giáo viên được giao nhiệm vụ quản lý các khoản thu, chi lần đầu tiếp cận còn mới mẻ, dẫn đến còn lúng túng trong việc quản lý hồ sơ, sử dụng kinh phí.

- Chứng từ (phiếu thu, phiếu chi) chữ ký chưa đầy đủ, còn thiếu chữ ký của những người có liên quan.

- Việc thu tiền thỏa thuận để thực hiện các dịch vụ bán trú, quỹ tài trợ nhiều lần (không thu một lần vào đầu năm học), dẫn đến rất khó khăn cho giáo viên chủ nhiệm lớp thu, nộp lại cho nhà trường.

Điều 2. Hội đồng nhân dân phường giao Ủy ban nhân dân phường và các đơn vị chịu sự giám sát kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế và triển khai thực hiện kịp thời các kiến nghị được nêu tại Báo cáo số 25/BC-HĐND, ngày 07/12/2025 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN phường;
- Phòng Văn hóa – Xã hội phường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng – Đô thị phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- VP HĐND&UBND phường;
- Lưu: VT, HĐ.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Khánh

Số: 25 /BC-HĐND

Ayun Pa, ngày 7 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

Thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 16/10/2025 của Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường; Kế hoạch của Hội đồng nhân dân phường về việc Giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân phường đã thực hiện giám sát trực tiếp tại các Trường Mầm non Hoa Hồng; Trường Mầm non Hoa Sen; Trường Mầm non Họa Mi; Trường Mẫu giáo Sao Mai; Trường TH Võ Thị Sáu; Trường TH Nay Der; Trường THCS Nguyễn Huệ; Trường TH-THCS Trần Hưng Đạo; Trường TH-THCS Lê Văn Tám. Giám sát qua báo cáo Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS Ayun Pa. Qua kết quả giám sát trực tiếp tại các trường và nghiên cứu báo cáo của các đơn vị, ý kiến của các thành phần tham gia. Đoàn giám sát báo cáo kết quả “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường” như sau:

I. Đánh giá tình hình chung:

Phường Ayun Pa được thành lập trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đoàn Kết, Sông Bờ, Cheo Reo và Hòa Bình thành phường mới có tên gọi là phường Ayun Pa. Đơn vị hành chính phường Ayun Pa sau sắp xếp có diện tích tự nhiên 17,61 km² (đạt 320,18% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 26.426 người (đạt 178,8% so với tiêu chuẩn). Thành phần dân tộc thiểu số 20,03%.

Sau khi sáp nhập trên địa bàn phường Ayun Pa có 10 trường học công lập trong đó: Mẫu giáo, mầm non 04 trường; Tiểu học 02 trường; Trung học cơ sở 02 trường, Trường 02 cấp học 02 (trường TH-THCS Lê Văn Tám & trường TH-THCS

Trần Hưng Đạo). Các trường học trên địa bàn phường có tổng số các bộ quản lý, giáo viên và nhân viên có mặt là 285 người. Đội ngũ cán bộ, viên chức một số trường còn thiếu, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn chương trình giáo dục năm 2018. Năm học 2024-2025, các trường học huy động được 159 lớp học, với 5.439 học sinh (trong đó học sinh DTTS 1.340 học sinh, chiếm 24,63%); Năm học 2025-2026, các trường huy động được 161 lớp học, với 5.659 học sinh (trong đó học sinh DTTS 1.551 học sinh, chiếm 27,4%).

Trong thời gian qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn, nguồn ngân sách còn hạn hẹp; tuy nhiên, được sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh, bằng nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ thị xã (cũ) đến cơ sở đã ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, sửa chữa, đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho các trường học để góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường, nhất là triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới, đồng thời còn có sự chung tay của các bậc phụ huynh học sinh trong việc đóng góp phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục.

II. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu

Trên cơ sở các văn bản pháp lý, văn bản chỉ đạo về quản lý việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục của Trung ương, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, của Sở Giáo dục và Đào tạo, thị xã (cũ), phường đã ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời. Bước vào đầu năm học Ban giám hiệu các trường đã thực hiện chỉ đạo việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo các văn bản hướng dẫn của các cấp¹.

2. Công tác vận động tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

Qua giám sát, các trường đã nghiêm túc thực hiện các quy định về mức thu mà Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh đã quy định. Đối với các khoản thu tự nguyện, quỹ tài trợ giáo dục trên cơ sở Kế hoạch được cấp thẩm quyền thống nhất, cho

¹Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về danh mục các khoản thu và mức thu cơ chế quản lý thu – chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Văn bản số 2273/SGDĐT-KHTC ngày 21/8/2024 của Sở GDĐT hướng dẫn tạm thời các khoản thu trong các cơ sở giáo dục công lập; Văn bản số 3000/SGDĐT-KHTC ngày 24/10/2024 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn bản số 1022/SGDĐT-KHTC ngày 04/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tạm thời thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026; Văn bản số 1381/SGDĐT-KHTC ngày 22/9/2025 về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện các khoản thu năm học 2025-2026.

5. Quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

Qua giám sát thực tế tại các trường học trên địa bàn, Đoàn giám sát nhận thấy các trường đã quản lý, sử dụng thu, chi các khoản dịch vụ đóng góp của phụ huynh đúng mục đích, theo nguyên tắc tài chính theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai; công khai đầy đủ các khoản thu, chi đến phụ huynh học sinh; qua đó tạo được sự đồng thuận cao trong phụ huynh học sinh trong thực hiện xã hội hóa giáo dục.

Bên cạnh đó một số trường chưa thực hiện đầy đủ hình thức công khai báo cáo tài chính theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân².

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Nhìn chung các trường học đã triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của thị xã liên quan đến các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo, sử dụng các khoản thu, quỹ tài trợ đúng mục đích, mang lại hiệu quả trong công tác dạy và học, cụ thể như: tổ chức các phong trào, hoạt động của trường, khen thưởng, động viên học sinh trong việc học tập, tăng cường trang bị cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học.

Công tác thu, quản lý, sử dụng các khoản thu của các trường thực hiện theo đúng quy định, việc sử dụng các khoản thu được Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh thống nhất, đồng thuận, góp phần nâng cao chất lượng trong công tác giáo dục học sinh trên địa bàn phường.

Đoàn Giám sát ghi nhận những kết quả đạt được của các trường trong việc thu, chi các khoản đóng góp ngoài ngân sách của nhà trường trong các năm học 2024-2025, 2025-2026.

2. Khó khăn, hạn chế

- Đối với các khoản thu thỏa thuận giữa phụ huynh học sinh với nhà trường chủ yếu thực hiện các dịch vụ phục vụ cho học sinh theo văn bản quy định, chưa được sử dụng đầu tư tăng cường cơ sở vật chất.

- Đối với quỹ tài trợ trên tinh thần đóng góp tự nguyện, việc đóng góp phụ thuộc vào thực tiễn tại địa phương, nguồn quỹ còn hạn chế chủ yếu sử dụng chi cho các hoạt động, phong trào, công tác khen thưởng và một số nhiệm vụ khác..., nhìn chung trong năm 2024-2025, hầu hết các trường đầu tư không đáng kể để

² Hình thức công khai báo cáo tài chính: Chưa Báo cáo bằng văn bản cho cơ quan cơ quan tài chính đồng cấp theo Quy định tại Điểm b, Điều 8 Quy định chung Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

tăng cường cơ sở vật chất từ nguồn quỹ này.

- Quỹ tài trợ chủ yếu của phụ huynh học sinh, chưa nhận được tài trợ của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm trên địa bàn, dẫn đến chưa có nguồn để đầu tư, trang bị cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học.

- Một số nhân viên, giáo viên được giao nhiệm vụ quản lý các khoản thu, chi lần đầu tiếp cận còn mới mẻ, dẫn đến còn lúng túng trong việc quản lý hồ sơ, sử dụng kinh phí.

- Chứng từ (phiếu thu, phiếu chi) chữ ký chưa đầy đủ, còn thiếu chữ ký của những người có liên quan.

- Việc thu tiền thỏa thuận để thực hiện các dịch vụ bán trú, quỹ tài trợ nhiều lần (không thu một lần vào đầu năm học), dẫn đến rất khó khăn cho giáo viên chủ nhiệm lớp thu, nộp lại cho nhà trường.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khó khăn

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn các trường trong thực hiện quản lý và sử dụng các khoản thu có lúc có việc chưa kịp thời, đơn đốc chưa quyết liệt; công tác giám sát chưa thường xuyên.

- Khối lượng công việc nhiều (cán bộ bộ kế toán thực hiện kiêm nhiệm tại nhiều trường), quá trình nghiên cứu các quy định có lúc chưa sâu nên việc tham mưu cho hiệu trưởng trong việc quản lý thu, chi các hoạt động tài trợ có nội dung chưa chặt chẽ.

IV. Kiến nghị, Đề xuất

1. Đối với UBND tỉnh

Sau khi thành lập chính quyền địa phương 02 cấp, đối với Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường không có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch vận động, tài trợ cho các đơn vị trường học tổ chức hiện. Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo các sở, ngành có hướng dẫn sớm cho địa phương để tổ chức thực hiện, nhằm thúc đẩy công tác xã hội hoá phục vụ dạy và học tốt hơn, đáp ứng nguyện vọng của phụ huynh.

2. Đối với UBND phường

Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường phối hợp tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các trường quản lý, sử dụng các khoản thu, chi ngoài ngân sách đảm bảo đúng quy định, tránh tình trạng lạm thu, thu sai mục đích, sai quy định, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục và đào tạo tại địa phương.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, theo chức năng nhiệm vụ, hàng năm khi phân bổ ngân sách tham mưu UBND phường cân đối nguồn kinh phí để sửa chữa trường, lớp học, trang bị cơ sở vật chất cho các trường để đảm bảo công tác dạy và học, ưu tiên cho các trường công nhận lại trường chuẩn Quốc gia.

Phòng Văn hóa - Xã hội phường theo chức năng nhiệm vụ, hướng dẫn, tham

mưu cho UBND phường triển khai các văn bản mới (nhất là các văn bản được bổ sung, thay đổi) đến các trường học để tổ chức thực hiện kịp thời, đúng quy định.

3. Đối với các trường học

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết của Chính phủ về xã hội hóa giáo dục... để nâng cao nhận thức của phụ huynh về các văn bản pháp luật quy định về thu, chi các khoản đóng góp đến tất cả các đối tượng liên quan.

- Thường xuyên cập nhật các khoản thu, chi công khai, minh bạch để giáo viên, phụ huynh tiện theo dõi, thực hiện chi đúng mục đích, thực hiện quyết toán riêng các khoản thu của phụ huynh, báo cáo công khai các khoản thu, chi tới toàn thể phụ huynh, giáo viên, nhân viên trong trường nắm rõ để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong việc quản lý, sử dụng các khoản thu chi ngoài ngân sách, quỹ tài trợ cho các cơ sở giáo dục.

- Nắm bắt các chủ trương, Nghị quyết, văn bản triển khai của các cấp có thẩm quyền để chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện theo đúng quy định.

- Rà soát, bổ sung và khắc phục những nội dung còn hạn chế, thiếu sót mà Đoàn giám sát đã chỉ ra, xem đây là tiền đề để thực hiện tốt hơn trong việc quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, quỹ tài trợ giáo dục trong thời gian tới.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ban Thường trực UBMTTQVN phường;
- Phòng KT-HT và DT phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường;
- Văn phòng HĐND-UBND phường;
- Các đơn vị trường học chịu giám sát;
- Lưu: VT HĐND.

TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN



PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
Võ Đức Hạnh

phép Nhà trường tổ chức họp và triển khai trong các cuộc họp phụ huynh học sinh để tổ chức thu phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, vận động, tiếp nhận tài trợ trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không ép buộc, không quy định mức bình quân, mức tối thiểu. Không tiếp nhận các hiện vật không đáp ứng mục đích sử dụng trong cơ sở giáo dục, việc công khai các khoản thu có đầy đủ biên bản thống nhất trên cơ sở tự nguyện, hồ sơ được lưu trữ đầy đủ theo quy trình hướng dẫn của các cấp.

3. Việc ban hành và tổ chức thực hiện quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục

Các trường xây dựng kế hoạch vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đầu năm học đảm bảo tính công khai, minh bạch trong nhà trường. Hiệu trưởng các trường đã phổ biến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên để tổ chức thực hiện.

4. Kết quả thực hiện việc quản lý thu, chi đối với các dịch vụ, tài trợ, hỗ trợ

4.1. Năm học 2024-2025: Tổng số thu 4.478.362.500 đồng; đã sử dụng 4.478.362.500 đồng; tồn quỹ 0 đồng; cụ thể:

- Thu dịch vụ xã hội hóa theo NQ 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai: Các trường học tổ chức thu 10 khoản với tổng số tiền là 3.792.982.500 đồng, trong đó: Dịch vụ ăn bán trú là 2.070.367.000 đồng; Dịch vụ tổ chức bán trú là 461.729.500 đồng; Dịch vụ hợp đồng nhân viên cấp dưỡng là 701.726.000 đồng; Dịch vụ phục vụ trực tiếp người học trong công tác kiểm tra, đánh giá là 107.679.000 đồng; Dịch vụ dọn vệ sinh trường/lớp, nhà vệ sinh phục vụ học sinh các cấp là 395.289.000 đồng; Dịch vụ tổ chức cho trẻ em mẫu giáo tham gia các hoạt động làm quen với tiếng anh là 56.192.000 đồng.

- Thu thỏa thuận thay phụ huynh chăm sóc trẻ, phục vụ học sinh theo Văn bản số 3000/SGDDT-KHTC ngày 24/10/2024 của Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh Gia Lai (cũ): Tiền nước uống 21.786.000 đồng; Ghế ngồi chào cờ cho học sinh đầu cấp 8.190.000 đồng.

- Quỹ vận động tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo với số tiền 556.328.000 đồng.

- Quỹ vận động theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo với số tiền 99.076.000 đồng.

4.2. Năm học 2025-2026: Tổng số thu 603.757.000 đồng; đã sử dụng 296.070.022 đồng; tồn quỹ 307.686.978 đồng, cụ thể:

Thu dịch vụ xã hội hóa theo NQ 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai: Đến thời điểm giám sát có 02 trường học tổ chức thu, trường Trường MN Hoa Hồng và trường Mầm non Hoa Sen, thực hiện 03 khoản thu: Dịch vụ ăn bán trú là 178.520.000 đồng; Dịch vụ tổ chức bán trú là 120.787.000 đồng; Dịch vụ hợp đồng nhân viên cấp dưỡng là 304.450.000 đồng).

(Có Phụ lục kèm theo)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG AYUN PA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục, các khoản thu và mức thu dịch vụ xã hội hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường
(Kèm theo Báo cáo số 2/CT-TH/2025 ngày 04/12/2025 của Đoàn giám sát HĐND phường Ayun Pa)



STT	Tên Đơn vị	Nội dung chi	Tổng thu	Trong đó		Ghi chú
				Tổng chi	Tồn quỹ	
A		B	3	4	5	6
I. NĂM HỌC 2024-2025						
1	Trường Mầm non Hoa Hồng	Dịch vụ ăn bán trú	4.478.362.500	4.478.362.500	0	
	Trường Mầm non Hoa Mĩ		320.600.000	320.600.000	0	
	Trường Mầm non Hoa Sen		642.868.000	642.868.000	0	
	Trường Mầm non Sao Mai		803.780.000	803.780.000	0	
Tổng			303.119.000	303.119.000	0	
2	Trường Mầm non Hoa Hồng	Dịch vụ tổ chức bán trú	2.070.367.000	2.070.367.000	0	
	Trường Mầm non Hoa Mĩ		81.475.000	81.475.000	0	
	Trường Mầm non Hoa Sen		144.497.000	144.497.000	0	
	Trường Mầm non Sao Mai		197.992.500	197.992.500	0	
Tổng			37.765.000	37.765.000	0	
3	Trường Mầm non Hoa Hồng	Dịch vụ hợp đồng nhận tiền cấp dưỡng	461.729.500	461.729.500	0	
	Trường Mầm non Hoa Mĩ		113.625.000	113.625.000	0	
	Trường Mầm non Hoa Sen		198.422.000	198.422.000	0	
	Trường Mầm non Sao Mai		291.645.000	291.645.000	0	
Tổng			98.034.000	98.034.000	0	
4	Trường Mầm non Hoa Mĩ	Dịch vụ tổ chức cho trẻ em miễn giảm tham gia các hoạt động làm quen với tiếng anh	701.726.000	701.726.000	0	
	Trường TH Võ Thị Sáu		56.192.000	56.192.000	0	
	Trường TH Nguyễn Trãi		124.820.000	124.820.000	0	
	Trường THPTCS Lê Văn Tám		104.162.000	104.162.000	0	
5	Trường THPTCS Lê Văn Tám	Dịch vụ dọn vệ sinh trường/loại, nhà vệ sinh phục vụ học sinh các cấp	73.049.000	73.049.000	0	
	Trường THPTCS Trần Hưng Đạo		37.044.000	37.044.000	0	
	Trường THPTCS Nguyễn Huệ		56.214.000	56.214.000	0	
	Trường TH Võ Thị Sáu		395.289.000	395.289.000	0	
Tổng			11.935.000	11.935.000	0	
6	Trường TH Nguyễn Trãi	Dịch vụ phục vụ trực tiếp người học trong công tác kiểm tra, đánh giá học sinh	8.904.000	8.904.000	0	
	Trường THPTCS Lê Văn Tám		20.086.000	20.086.000	0	
	Trường THPTCS Trần Hưng Đạo		20.950.000	20.950.000	0	
	Trường THPTCS Nguyễn Huệ		45.804.000	45.804.000	0	

Thực hiện theo Nghị quyết 92/NQ-HĐND tỉnh Gia Lai

Thực hiện theo Nghị quyết
92/NQ-HĐND tỉnh Gia Lai

Số:18/TTr-TTHĐND

Ayun Pa, ngày 24 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc xem xét, cho ý kiến kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15, ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Báo cáo số 26/BC-HĐND, ngày 24/12/2025 của HĐND phường về kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

Thường trực HĐND phường Ayun Pa kính trình HĐND phường xem xét Ban hành Nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

(Kèm theo Dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026).

Thường trực HĐND phường Ayun Pa kính trình HĐND phường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTV Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- UBMTTQ Việt Nam phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;;
- Lưu: VT, HD

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Đức Hạnh



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG AYUN PA

SỞ NỘI VỤ

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ayun Pa, ngày 26 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AYUN PA KHÓA I, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15, ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TTHĐND, ngày 13/11/2025 của Thường trực HĐND phường về việc thành lập Đoàn giám sát về giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

Trên cơ sở Báo cáo số 26/BC-HĐND, ngày 24 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường và ý kiến thảo luận, thống nhất của các vị đại biểu HĐND phường khóa I tại kỳ họp thứ Sáu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân phường tán thành với Báo cáo số 26/BC-HĐND, ngày 24 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể:

1. Về kết quả đạt được trong giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri

Đoàn giám sát của Thường trực HĐND phường, các Ban HĐND phường đã đề cao trách nhiệm, thực hiện giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, báo cáo Thường trực HĐND phường về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Qua giám sát, UBND phường đã giải quyết xong 34/52 kiến nghị, đạt tỷ lệ 65,38%; đang giải quyết 10 kiến nghị, chiếm tỷ lệ 19,23%; chưa giải quyết 08 ý kiến, kiến nghị, chiếm tỷ lệ 15,38%.

Các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBND phường tiếp thu và chỉ đạo trả lời, giải quyết theo quy định. Nội dung trả lời đi vào trọng tâm, đúng thực tế, phân định rõ những kiến nghị phải giải quyết và kiến nghị thông tin, giải trình cho cử tri.

UBND phường đã tập trung chỉ đạo ngành chức năng giải quyết các kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền và chức trách, nhiệm vụ được giao, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đối với những nội dung kiến nghị liên quan đến đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng được nghiên cứu, giải quyết từng bước theo điều kiện nguồn ngân sách hàng năm của phường; đối với những kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu văn bản đề xuất, thường xuyên liên hệ, kiến nghị các ngành chức năng của tỉnh quan tâm đẩy nhanh tiến độ giải quyết,... Do đó, chất lượng giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri được nâng lên. Nội dung giải quyết cơ bản đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của cử tri, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện để đại biểu HĐND phường thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm theo luật định và củng cố lòng tin, nâng cao tín nhiệm của Nhân dân đối với chính quyền các cấp.

2. Về tồn tại, hạn chế

UBND phường đã tiếp thu, chỉ đạo giải quyết và trả lời các ý kiến, kiến nghị cơ bản đáp ứng yêu cầu chính đáng của cử tri; tuy nhiên, do nguồn ngân sách phường có hạn, nguồn vốn phần lớn phụ thuộc vào ngân sách cấp trên giao nên chưa thể bố trí kinh phí để đầu tư hết các công trình theo nguyện vọng của cử tri; một số vấn đề cử tri kiến nghị có tính chất phức tạp, quá trình trả lời, giải quyết cần có lộ trình và có sự phối hợp giữa các cấp, các ngành nên chưa thể giải quyết dứt điểm trong một thời gian ngắn; những kiến nghị về hoàn thiện hạ tầng giao thông và lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng công lộ trên một số tuyến đường theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm nhưng chưa có sự tham gia ủng hộ, đóng góp tích cực của người dân, do đó, khó triển khai thực hiện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế và triển khai thực hiện kịp thời các kiến nghị được nêu tại Báo cáo số 26/BC-HĐND, ngày 24 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ủy ban MTTQ phường;
- Các Ban của HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường khóa I;
- Các Phòng, Ban, ngành, đoàn thể phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH**Trần Quốc Khánh**

Số: 26/BC-HĐND

Ayun Pa, ngày 24 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND, ngày 31/07/2025 của Hội đồng nhân dân phường về chương trình giám sát 6 tháng cuối năm 2025 của HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 02/QĐ-TTHĐND, ngày 13/11/2025 của Thường trực HĐND phường về việc thành lập Đoàn giám sát về giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, Đoàn giám sát của Thường trực HĐND phường báo cáo kết quả giám sát, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TỔNG HỢP VÀ TRẢ LỜI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỬ TRI

1. Tình hình tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-TTHĐND, ngày 17/7/2025 của Thường trực HĐND phường về việc tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2025), HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, các Tổ đại biểu HĐND phường đã phối hợp với Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường tổ chức tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I tại Hội trường Ủy ban MTTQ Việt Nam phường với hơn 150 cử tri tham dự. Trên cơ sở báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND phường, Thường trực HĐND đã tổng hợp 52 ý kiến, kiến nghị, trong đó có 24 ý kiến, kiến nghị trước kỳ họp và 28 ý kiến, kiến nghị sau kỳ họp⁽¹⁾; các ý kiến, kiến nghị được tổng hợp và chuyển đến UBND phường trả lời theo quy định.

2. Việc tiếp thu trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp kiến nghị cử tri do Thường trực HĐND phường chuyển đến, UBND phường đã ban hành các văn bản chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để tham mưu UBND trả lời; đồng thời,

¹- Đối với các kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, tại Công văn số 07/HĐND-VP ngày 23/7/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa về việc tổng hợp các ý kiến, kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND phường đã ban hành Công văn số 572/UBND-TH ngày 30/07/2025 về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Đối với các kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, tại Báo cáo số 09/BC-HĐND ngày 29/8/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa, UBND phường đã ban hành Công văn trả lời số 1929/UBND-TH ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

chỉ đạo Văn phòng HĐND&UBND phường theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trả lời bằng văn bản và tổng hợp dự thảo báo cáo trình UBND phường xem xét. Ngoài ra, để đảm bảo việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sát thực tế, đúng trọng tâm, lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường đã cùng với lãnh đạo các cơ quan chuyên môn đi khảo sát thực tế, tổ chức cuộc họp để nghe các cơ quan, đơn vị báo cáo, rà soát và thống nhất nội dung trả lời trước khi ký, ban hành văn bản theo đúng quy định⁽²⁾. Kết quả, Ủy ban nhân dân phường đã trả lời 52/52 ý kiến, kiến nghị, đạt tỷ lệ 100%.

II. TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

Theo Công văn trả lời số 572/UBND-TH ngày 30/7/2025 về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026 Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo giải quyết xong 17/24 kiến nghị, đạt tỷ lệ 70,83%; đang giải quyết 05 kiến nghị, chiếm tỷ lệ 20,83%; chưa giải quyết 02 ý kiến chiếm tỷ lệ 8,33% (kèm theo phụ lục).

Theo Công văn trả lời số 1929/UBND-TH ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026 Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo giải quyết xong 17/28 kiến nghị, đạt 60,71%; đang giải quyết 04 kiến nghị, chiếm tỷ lệ 14,28%; chưa giải quyết 06 ý kiến, chiếm 21,42% (kèm theo phụ lục).

Như vậy trong năm 2025 UBND phường đã chỉ đạo giải quyết xong 34/52 ý kiến, kiến nghị, đạt tỷ lệ 65,38%; đang giải quyết 10 ý kiến, kiến nghị, chiếm tỷ lệ 19,23%; chưa giải quyết 08 ý kiến, kiến nghị, chiếm tỷ lệ 15,38%.

1. Đối với các ý kiến, kiến nghị đã giải quyết xong (tại Báo cáo số 235/BC-UBND, ngày 27/11/2025 của UBND phường, phụ lục 1)

Sau khi trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND phường đã tiến hành giải quyết cơ bản các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Trong số 34 ý kiến, kiến nghị đã giải quyết xong và khảo sát thực tế, Đoàn giám sát phường có ý kiến như sau:

1.1. Tại nội dung kiến nghị số 02, phần I: Cử tri Tổ dân phố 03 (Phường Đoàn Kết cũ) kiến nghị, hiện tại ngã Ba đường Ngô Mây - Hoàng Hoa Thám vệ sinh rất kém, cây cối bụi rậm, người dân đổ rác, xả bần vật liệu xây dựng làm mất vệ sinh môi trường và ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị. Đề nghị phường quan tâm chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét xử lý.

Qua khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Hiện nay vệ sinh tại khu vực này vẫn chưa được giải quyết dứt điểm, cây cối bụi rậm, người dân đổ rác, xả bần vật liệu xây dựng, mất vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị. Đề nghị UBND phường quan tâm chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với Ban quản lý phường và Tổ dân phố kiểm tra, khảo sát và có biện pháp xử lý phù hợp.

²Các văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, gồm: Công văn trả lời số 572/UBND-TH ngày 30/7/2025 về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Công văn trả lời số 1929/UBND-TH ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

1.2. Tại nội dung kiến nghị số 17, phần I: Cử tri kiến nghị về công tác quản lý đất đai, đô thị: Trong thời gian gần đây, trước thềm sáp nhập có hiện tượng nhân dân xây dựng nhà dẫn dụ chim yến; coi nới, xây dựng nhà tạm đề nghị chính quyền tăng cường công tác quản lý.

Qua khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Kiến nghị này là đúng, UBND phường đã chỉ đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kiểm tra và đề nghị người dân cam kết không lắp đặt hệ thống loa dẫn dụ và nuôi chim yến, chỉ xây dựng nhà ở theo giấy phép xây dựng. Tuy nhiên Hiện nay tại đường Bà Triệu có 01 nhà đã xây dựng xong theo thiết kế là nhà dẫn dụ nuôi chim yến và đồng thời có lắp đặt hệ thống loa dẫn dụ nuôi chim yến. Đề nghị UBND phường chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với tổ dân phố tiến hành kiểm tra nhà này có lắp đặt hệ thống loa dẫn dụ nuôi chim yến không? Để kịp thời xử lý theo quy định.

1.3. Tại nội dung kiến nghị số 02, phần II: Cử tri Tổ dân phố 22 kiến nghị, UBND phường quan tâm giám sát đơn vị thi công mương thoát nước, lắp đặt nắp mương đường Phạm Hồng Thái (không nạo vét trước khi lắp đặt nắp mương; sau khi lắp đặt nắp mương xong đổ đất, cát lên trên làm đất, cát rơi xuống mương; không có tổ giám sát cộng đồng).

Qua khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Hiện nay vào mùa mưa nước vẫn không thoát được và hiện tại trên tuyến đường này nhiều nắp đậy mương bị hư hỏng đang được đơn vị thi công tiến hành thay nắp mới nhưng không tiến hành nạo vét dưới lòng mương. Đề nghị UBND phường tiếp tục kiến nghị Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai giải quyết nội dung này.

1.4. Tại nội dung kiến nghị số 10, phần II: Cử tri Tổ dân phố 14 kiến nghị, HTX Phú Lợi không nạo vét kênh mương nội đồng, đề nghị UBND phường cho phép người dân tự nạo vét để tiện cho việc sản xuất.

Qua khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Qua trao đổi với cử tri trực tiếp kiến nghị, cử tri chưa thống nhất với nội dung trả lời như trên, vì Cử tri kiến nghị "Nếu Hợp tác xã không thực hiện không nạo vét kênh mương nội đồng thì để người dân tự nạo vét, Hợp tác xã không được thu tiền của người dân". Đề nghị UBND phường chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp HTX Phú Lợi kiểm tra, khảo sát và có biện pháp xử lý phù hợp.

2. Đối với các ý kiến, kiến nghị đang giải quyết (tại Báo cáo số 235/BC-UBND, ngày 27/11/2025 của UBND phường, phụ lục 2)

Trong số 10 ý kiến, kiến nghị đang giải quyết, qua khảo sát thực tế, Đoàn giám sát UBND phường đề nghị UBND phường quan tâm sớm giải quyết 02 ý kiến:

2.1. Tại nội dung kiến nghị số 3, phần I: Cử tri Tổ dân phố 01 kiến nghị, Hiện nay Mương thoát nước đường Trần Hưng Đạo có 08 tấm nắp mương bị hư hỏng nặng tạo thành một cái hố to. (cụ thể đoạn đường Bến xe Tấn Tài 04 tấm và đoạn Quản lý thị trường 04 tấm). Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét và xử lý để người dân đi lại không xảy ra tai nạn.

Qua khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Hiện nay các nắp mương thoát nước khu vực bến xe Tấn Tài và trước nhà máy cán tôn Lương Tâm đã hư hỏng rất nặng chưa được sửa chữa thay mới, nội dung này cử tri đã kiến nghị nhiều lần.

Đề nghị UBND thị xã quan tâm kiến nghị Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai giải quyết để đảm bảo an toàn cho người dân.

2.2 Tại nội dung kiến nghị số 3, phần II: Cử tri Tò dân phố 14 kiến nghị, UBND phường quan tâm xem xét việc trước đây UBND thị xã (cũ) có tổ chức thi tuyển công chức cấp xã và thu lệ phí 500.000 đồng. Việc này đến nay có tiếp tục triển khai hay không? Nếu không thì có trả lại lệ phí cho người dân? Nếu không trả lại thì cho biết lý do tại sao?

Qua khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Trước khi sáp nhập UBND thị xã Ayun Pa (cũ) có Công văn 1186/UBND-NC ngày 19/5/2025 của UBND thị xã Ayun Pa (cũ) về đề nghị hướng dẫn xử lý phí tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp chưa tuyển dụng theo kế hoạch đã ban hành, gửi về Sở Nội vụ và Sở Tài chính tỉnh Gia Lai (cũ); sau khi cử tri ý kiến, UBND phường chưa có văn bản kiến nghị Sở Tài chính hướng dẫn xử lý phí tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp chưa tuyển dụng theo kế hoạch đã ban hành; do đó, đề nghị UBND phường khẩn trương gửi văn bản kiến nghị Sở Tài chính tỉnh Gia Lai (mới) sớm có văn bản hướng dẫn về xử lý phí tuyển dụng công chức của thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai (cũ).

Những ý kiến, kiến nghị đang được giải quyết liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng đã hết giai đoạn thực hiện. Đề nghị UBND phường quan tâm chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kịp thời đăng ký danh mục để đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2025-2030. Còn lại các kiến nghị đang giải quyết và chưa giải quyết, đề nghị Ủy ban nhân dân phường tiếp tục đeo bám, kiến nghị các sở, ngành của tỉnh; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương giải quyết hoặc tập trung tổ chức triển khai thực hiện như lộ trình đã đề ra, để đáp ứng nhu cầu hợp pháp, chính đáng của cử tri.

Đề nghị Tổ đại biểu HĐND phường và đại biểu HĐND TDP tại địa bàn phối hợp với hệ thống chính trị tại địa bàn trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia đóng góp để triển khai thực hiện.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Qua giám sát, Đoàn giám sát Thường trực HĐND phường đánh giá cao công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường trong việc trả lời và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Nhìn chung, các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBND phường tiếp thu và chỉ đạo trả lời, giải quyết theo quy định. Nội dung trả lời ngày càng đi vào trọng tâm, đúng thực tế, phân định rõ những kiến nghị phải giải quyết và kiến nghị thông tin, giải trình cho cử tri; đối với những kiến nghị liên quan đến nội dung phải giải quyết đã đưa ra giải pháp, xác định lộ trình, thời gian giải quyết cụ thể và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, bố trí nguồn lực để thực hiện.

UBND phường đã tập trung chỉ đạo ngành chức năng giải quyết các kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền và chức trách, nhiệm vụ được giao, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đối với những nội dung kiến nghị liên quan đến đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng được nghiên cứu, giải quyết từng bước theo điều kiện nguồn ngân sách hàng năm của phường; đối với những kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu văn bản đề xuất, thường xuyên liên hệ, kiến nghị các ngành chức năng của tỉnh quan tâm đẩy nhanh tiến độ

giải quyết,... Do đó, chất lượng giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri ngày càng được nâng lên. Nội dung giải quyết cơ bản đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của cử tri, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện để đại biểu HĐND phường thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm theo luật định và củng cố lòng tin, nâng cao tín nhiệm của Nhân dân đối với chính quyền các cấp.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND phường

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tập trung giải quyết dứt điểm các ý kiến, kiến nghị đang giải quyết; các ý kiến, kiến nghị đã xác định giải pháp và thời gian giải quyết.
- Đối với những ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh đã có văn bản kiến nghị, đề nghị tiếp tục quan tâm, theo dõi, thường xuyên liên hệ để giải quyết kịp thời; khi có kết quả giải quyết, thông báo cho cử tri biết.
- Tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác phối hợp trong tham mưu, đề xuất trả lời và giải quyết kiến nghị của cử tri.
- Tiếp tục tăng cường đi địa bàn TDP; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả giải quyết của các cơ quan, đơn vị, để có hướng chỉ đạo, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục quan tâm giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước và chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, kết luận, kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND phường, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể phường.
- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, quan tâm giải quyết các kiến nghị của Đoàn giám sát Thường trực HĐND phường tại phần II của Báo cáo này.

2. Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam phường

Phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND phường trong hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri và tổng hợp kiến nghị cử tri.

3. Đối với Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND phường và Thường trực HĐND phường

- Thông tin đầy đủ, kịp thời kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri để cử tri biết, tránh tình trạng một số kiến nghị đã giải quyết, kiến nghị có nội dung giống nhau do cử tri của TDP khác kiến nghị và được UBND phường trả lời, giải quyết nhưng vẫn kiến nghị lại, kiến nghị nhiều lần.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri. Đối với những nội dung kiến nghị đã được UBND phường trả lời nhưng chưa có nguồn lực để giải quyết, đề nghị không đưa nội dung vào tổng hợp báo cáo kiến nghị cử tri, đồng thời, thông tin đến cử tri để cùng chia sẻ với những khó khăn của phường. Những kiến nghị đã được giải quyết, không đưa vào báo cáo tổng hợp (trừ các nội dung tiếp tục phát sinh sau giải quyết kiến nghị cử tri). Những kiến nghị thuộc thẩm quyền phường, cần tổng hợp chuyển UBND phường trả lời, giải quyết theo đúng quy định.
- Tập trung giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn, nhất là các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của phường.

4. Đối với Tổ dân phố trên địa bàn phường

- Tiếp tục tuyên truyền để tạo đồng thuận trong Nhân dân khi triển khai việc huy động sự đóng góp của Nhân dân đối với các công trình thực hiện phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”; các công trình, dự án theo hình thức xã hội hóa trên địa bàn tổ dân phố.

- Phối hợp với hệ thống chính trị thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong công tác giữ gìn vệ sinh môi trường, thường xuyên khơi thông cống rãnh để thoát nước, tránh ngập úng; cùng chung tay bảo vệ các công trình công cộng, tạo điều kiện thuận lợi trong giải phóng mặt bằng, triển khai thi công các công trình trên địa bàn.

- Đối với kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của TDP cần tiếp thu, giải quyết ngay, tránh cử tri kiến nghị nhiều lần, kiến nghị lên cấp trên.

V. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ THAM GIA ĐỢT GIÁM SÁT

1. Ủy ban nhân dân phường

Ủy ban nhân dân phường đã gửi báo cáo theo gợi ý đề cương, đáp ứng nội dung và đảm bảo thời gian theo yêu cầu của Đoàn giám sát Thường trực HĐND phường; mời thành phần dự họp, bố trí địa điểm và các điều kiện làm việc đúng kế hoạch đề ra.

2. Công tác thẩm tra báo cáo, đi khảo sát thực tế

Thường trực HĐND phường, hai Ban HĐND phường, các thành viên Đoàn giám sát đã sắp xếp thời gian, tham gia khảo sát thực tế tại các địa điểm liên quan nội dung kiến nghị của cử tri, từ đó, tổ chức thẩm tra báo cáo của UBND phường, đúng tình hình, tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn giám sát của Thường trực HĐND phường tổ chức giám sát đạt kết quả.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ban Thường trực UBMTTQVN phường;
- Văn phòng HĐND&UBND phường;
- Các vị đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, HĐ.

(Báo cáo)

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
Võ Đức Hạnh**

TÀI LIỆU

UBND PHƯỜNG THÔNG QUA

TẠI KỲ HỌP THỨ SÁU

1. Tờ trình, dự thảo Nghị quyết.

- (1) Tờ trình + dự thảo Nghị quyết về phân bổ thu, chi ngân sách phường năm 2026.
- (2) Tờ trình + dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026.
- (3) Tờ trình + dự thảo Nghị quyết về việc tạm giao công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026.

2. Báo cáo thông qua tại kỳ họp

- (1) Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026.
- (2) Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách phường năm 2025.
- (3) Báo cáo tình hình sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường năm 2025.
- (4) Báo cáo tình hình bổ sung kinh phí ngoài dự toán cho các cơ quan, đơn vị năm 2025.
- (5) Báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.
- (6) Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.
- (7) Báo cáo tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.
- (8) Báo cáo về công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.

Số: /BC-UBND

Ayun Pa, ngày

tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Dự ước tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ DỰ ƯỚC TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2025

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Năm 2025 là năm bản lề khi tổ chức triển khai các Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kế hoạch của Chính phủ về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, chất lượng phục vụ Nhân dân, mở rộng không gian phát triển toàn diện. Trong điều kiện phường Ayun Pa được hình thành và chính thức hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp kể từ ngày 01/7/2025¹, ngay từ khi thành lập, UBND phường đã tổ chức công bố và triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đồng bộ, quyết liệt, bảo đảm tiến độ, an toàn, đúng quy định và nhận được sự đồng thuận của nhân dân; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung cao độ trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy, chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng đảm bảo không để gián đoạn công việc, không bỏ trống lĩnh vực, vừa quyết liệt triển khai các nhiệm vụ đặt ra để bộ máy chính quyền vận hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; nguồn lực được tập trung, khai thác tốt hơn tiềm năng, lợi thế của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản còn có nhiều khó khăn, thách thức. Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Đảng ủy phường; Ủy ban nhân dân phường luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành theo hướng đảm bảo “*rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ thời gian, rõ trách nhiệm*”; chủ động và linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả cho doanh nghiệp đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, tập trung đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 của phường tiếp tục có bước phát triển tích cực, toàn diện trên nhiều lĩnh vực.

¹Phường Ayun Pa được thành lập trên cơ sở sáp nhập 04 đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16-06-2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, gồm: Phường Cheo Reo; Phường Đoàn Kết; Phường Hòa Bình; Phường Sông Bờ.

B. DỰ ƯỚC TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH

I. Ước kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu theo Quyết định số 889/QĐ – UBND ngày 25/7/2025 của UBND tỉnh.

Trong số các chỉ tiêu mà UBND tỉnh giao trong năm 2025, có 14 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 01 chỉ tiêu không đạt; cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	Đạt, không đạt so với Nghị quyết
1	Tốc độ tăng giá trị sản phẩm	%	7,35	7,56	Vượt
	- Nông, lâm, thủy sản	%	6,33	4,81	
	- Công nghiệp và xây dựng	%	8,14	8,77	
	+ Công nghiệp	%	7,68	9,01	
	+ Xây dựng	%	9,14	8,82	
	- Dịch vụ	%	6,38	6,37	
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	10.533	22.800	Vượt
3	Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	Tỷ đồng	2.423,34	2.435,32	Đạt
4	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	85	85,19	Đạt
5	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	%	3,5	3,5	Đạt
6	Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều	%	0,07	0,08	Vượt
7	Bảo hiểm xã hội tự nguyện	Người	674	329	Không đạt²
8	Tạo việc làm mới	Người	900	900	Đạt
9	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	98	98	Đạt
10	Tỷ lệ chất rắn ở đô thị được thu gom	%	95	95	Đạt
11	Phòng chống lấn chiếm đất đai				
-	Số vụ vi phạm được giải quyết	Số vụ	0		
12	Giải phóng mặt bằng				
-	Số lượng công trình, dự án hoàn thành GPMB so với tổng số dự án trên địa bàn	%	≥ 50	50	Đạt

² - Về nhận thức: Nhiều người chưa hiểu rõ về lợi ích và tầm quan trọng của chính sách BHXH tự nguyện. Người dân chưa có thói quen tích góp tham gia BHXH tự nguyện để dành cho mai sau về già.

- Về điều kiện kinh tế: Một số hộ gia đình có thu nhập thấp, khó khăn trong việc tham gia BHXH tự nguyện mặc dù Nhà nước đã nâng mức hỗ trợ đóng cho người tham gia từ ngày 1/7/2025

- Tham gia BHXH tự nguyện dễ bị gián đoạn thời gian đóng vì theo quy định không được đóng bù; nhiều người lao động tự do vẫn còn suy nghĩ cho rằng thời gian tham gia BHXH tự nguyện vẫn còn dài, biết đến khi nào mới được nhận lương hưu trong khi đó theo quy định của luật BHXH từ ngày 1/7/2025 thời gian đóng để hưởng lương hưu khi đủ tuổi đã rút ngắn từ 20 năm xuống còn 15 năm.

13	Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới	%	70	70	Đạt
14	Tỷ lệ giải quyết số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm	%	100	100	Đạt
15	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao	%	100	99,78	Đạt

II. Ước kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh trên các lĩnh vực:

1. Lĩnh vực Kinh tế: Tình hình kinh tế phường duy trì ở mức tăng trưởng khá, tổng giá trị sản xuất ước thực hiện trong năm (theo giá so sánh năm 2010) đạt 7,56%, đạt 102,86% kế hoạch đầu năm; trong đó, nông – lâm - thủy sản đạt 75,99% kế hoạch, công nghiệp - xây dựng tăng 107,74% kế hoạch, dịch vụ đạt 99,84% kế hoạch, được thể hiện trên các lĩnh vực chủ yếu sau:

1.1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên môi trường

a. Nông nghiệp:

* **Về trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng ước thực hiện năm 2025 là 2.025,12 ha, đạt 100,12% kế hoạch và giảm 88,95 ha so với năm 2024.

Trong năm, nhìn chung điều kiện thời tiết, khí hậu thuận lợi so với năm 2024, tuy nhiên, những tháng cuối năm thời tiết mưa nhiều, ngập lụt, bão số 13 nên có phần đã ảnh hưởng đến sản xuất; nhưng nhờ UBND phường đã kịp thời chỉ đạo các phòng chuyên môn; người nông dân thực hiện nghiêm túc hướng dẫn, khuyến cáo của cấp có thẩm quyền, tổ chức gieo trồng đúng lịch thời vụ, chăm sóc đúng quy trình, ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật và đưa các loại giống mới có năng suất, chất lượng và kháng sâu bệnh vào sản xuất nên diện tích, năng suất hầu hết các loại cây trồng cơ bản đạt chỉ tiêu kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước thực hiện là: 8.756,9 tấn, đạt 102,19% kế hoạch, trong đó: Thóc 8.420,6 tấn, đạt 102,27% kế hoạch và bằng 92,95% so với năm 2024.

Các giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao được đưa vào sản xuất ngày càng nhiều; ứng dụng công nghệ tưới nước tiết kiệm được tập trung triển khai³; việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng được quan tâm thực hiện, trong năm, người dân đã chuyển đổi 13 ha diện tích cây trồng lúa để chuyển sang cây hàng năm có hiệu quả hơn như rau các loại, ngô,...

* **Chăn nuôi:** Tổng đàn gia súc, gia cầm ước tính đến cuối năm 2025 là 56.570 con, đạt 101,64% kế hoạch, tăng 3,94% so với năm 2024; trong đó: trâu 6 con, bò 1.721 con; lợn 916 con; dê 417 con; gia cầm các loại 53.510 con. Công tác phòng,

³ Sử dụng các giống lúa ngắn và trung ngày, có thời gian sinh trưởng từ 95-115 ngày, như: Loại giống chủ lực Đài Thơm 8, OM18, OM4900, MT10, OM5451, Nếp 97, OM6976, TH6, An Sinh,... Sử dụng các giống ngô có năng suất cao, khả năng thích nghi rộng, chịu hạn tốt và có thời gian sinh trưởng ngắn ngày như: LVN 10, CP888, CP333, CP111, Ngô nếp HN88, Bạch long F1, ngô ngọt Hi brix - 53 và một số giống kháng sâu keo mùa thu: NK7328 Bt/GT, NK66 Bt/GT, NK 4300 Bt/GT, NK 6101 Bt/GT, DK6919S. Giống đậu xanh ĐXBĐ.07, ĐXBĐ.09.

- Tổng diện tích cây trồng cạn được ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước là 186,5 ha, trong đó: Cây rau 130ha, hoa các loại 1,5 ha; Cỏ chăn nuôi, dâu tằm 40 ha; cây trồng khác (thuốc lá) 15 ha.

chống dịch bệnh, khử trùng tiêu độc, tiêm phòng vắc xin, kiểm soát giết mổ được quan tâm kịp thời⁴.

* **Chương trình OCOP:** Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2025 trên địa bàn phường; Phối hợp với Văn phòng Điều phối NTM tỉnh kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh các sản phẩm đạt OCOP năm 2021-2023 và sản phẩm đã hết thời hạn sử dụng nhãn hiệu OCOP tại Thông báo số 06/TB-UBND ngày 12/01/2024; triển khai tập huấn Chương trình OCOP năm 2025 với 120 người tham dự. Hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng OCOP năm 2025 theo kế hoạch; đến nay, đã có 02 sản phẩm tham gia chương trình (OCOP) năm 2025 đủ điều kiện công nhận 3 sao cấp huyện (trước sáp nhập) và 08 sản phẩm đăng ký OCOP 3 sao cấp phường năm 2025.

b. Về thủy sản: Tổng diện tích thủy sản ước thực hiện là 13,155 ha, đạt 100% kế hoạch; trong đó, diện tích nuôi trồng 13,155 ha, diện tích khai thác 49ha; sản lượng 96 tấn, đạt 97,98% kế hoạch, chủ yếu nuôi trồng thủy sản theo hình thức truyền thống, tự phát từ các hộ gia đình, cá nhân, không tập trung, rải rác. Làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân tuân thủ quy định khi khai thác thủy sản.

c. Về công tác thủy lợi, PCTT và TKCN: Theo dõi và thông tin kịp thời tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, dự báo bão, áp thấp nhiệt đới để chủ động ứng phó, đề phòng tình huống xấu và chuẩn bị phương án ứng phó kịp thời hiệu quả. Chỉ đạo ứng phó khẩn cấp bão thông qua các công điện và nhiều văn bản kịp thời; duy trì nghiêm chế độ thường trực phòng, chống thiên tai, hạn chế thấp nhất thiệt hại đồng thời tập trung chỉ đạo, huy động các lực lượng, phương tiện, nguồn lực triển khai quyết liệt công tác ứng phó mưa lũ sau bão, khắc phục nhanh nhất hậu quả bão và các sự cố thiên tai để nhanh chóng ổn định đời sống Nhân dân trong thời gian sớm nhất. Trong năm 2025, trên địa bàn phường bị ảnh hưởng 03 đợt do mưa bão gây ra, kèm theo mưa gió kéo dài, đông lốc gây thiệt hại về cơ sở hạ tầng, nhà cửa và hoa màu của Nhân dân⁵. Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ khắc phục hậu quả sau bão số 13 (Kalmaegi) và các đợt mưa lớn kéo dài trên địa bàn. Tổ chức phát gạo dự trữ Quốc

⁴ - Ngày 12/8/2025 trên địa bàn phường xuất hiện Dịch tả lợn Châu Phi tại hộ ông Nguyễn Ngọc Quỳnh, tổ dân phố 7, đã tổ chức tiêu hủy 08 con lợn, với tổng trọng lượng 350kg. UBND phường chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 11 và các tổ dân phố khẩn trương khoanh vùng, hướng dẫn các hộ dân khử trùng tiêu độc, đến nay tạm thời ổn định, chưa lây lan diện rộng.

- Triển khai Kế hoạch tiêm phòng Vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò tại 27 tổ dân phố trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025 với số lượng Vắc xin VDNC bò: **1850** liều.

- Triển khai Kế hoạch tiêm Vắc xin LMLM trên địa bàn phường tại 27 TDP với số liều 1.850.

⁵.- Đợt lụt mưa lớn ngày 5/9/2025, thiệt hại 45,34ha với tổng số là 150 hộ, ước thiệt hại 215,850 triệu đồng

- Đợt bão cơn bão số 13 (bão KALMAEGI), thiệt hại 35,11ha gồm (hoa màu, cây ăn trái, cây lâu năm và lúa tăng vụ) với tổng số hộ 155 hộ, ước thiệt hại 1.295.746 triệu đồng; Thủy sản thiệt hại 7.3ha, ước giá trị thiệt hại 108.960 triệu đồng; Thiệt hại gia súc, gia cầm, thức ăn cho gia cầm 6.922 con (gà, vịt, lợn và dê), thức ăn gia súc trôi 8 tấn, ước thiệt hại 593.574 triệu đồng; Thiệt hại khác gồm Trụ điện, Trụ sở cơ quan, Thiệt hại về nhà Văn hóa: ước thiệt hại 1.015.650 triệu đồng. Ước tổng giá trị thiệt hại do bão 13 gây ra trên địa bàn là **3.013.983 triệu đồng**.

- Thiệt hại trận mưa lớn sau bão số 13 ngày 18/11/2025: Thiệt hại về Bờ kè sông Ayun: với chiều dài 136m, bô vỉa dài 19m, 15m trụ lan can: ước giá trị thiệt hại 500.000 triệu đồng; Thiệt hại sụp đổ tường rào của trụ sở cơ quan nhà nước, trạm y tế với chiều dài 89,8m, ước giá trị thiệt hại 180.000 triệu đồng.

gia hỗ trợ người dân bị thiệt hại do mưa lũ xảy ra trên địa bàn phường theo Quyết định số 2673/QĐ - UBND ngày 20/11/2025 của UBND tỉnh⁽⁶⁾.

d. Chương trình mục tiêu quốc gia: Các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn phường tiếp tục được quan tâm thực hiện theo quy định của pháp luật⁷.

e. Công tác giảm nghèo: Công tác giảm nghèo được quan tâm đặc biệt, tích cực tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tính đến cuối năm 2025, toàn phường còn 06 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,08 %, tổng số hộ cận nghèo là 68 hộ chiếm tỷ lệ 1,12%.

1.2. Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp; Khuyến công

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất của hầu hết nhà máy, doanh nghiệp duy trì ổn định, đặc biệt là các doanh nghiệp, công ty lớn trên địa bàn như Công ty Cổ phần Nông nghiệp Agris Gia Lai; Chi nhánh Hạt điều Long Sơn; ... Tốc độ tăng giá trị sản phẩm ước trong năm đạt 8,77%, đạt 107,74% kế hoạch đầu năm⁸.

Công tác quản lý thị trường được duy trì; tập trung chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn phường. Đăng ký 01 đề án khuyến công năm 2025 hỗ trợ cho Công ty TNHH May Vilitex.

1.3. Giải phóng mặt bằng – Xây dựng cơ bản:

a. Xây dựng cơ bản:

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2025 là 67.209,739 triệu đồng, (trong đó kế hoạch vốn 2025 là 39.633,246 triệu đồng và kế hoạch vốn kéo dài 2024 qua năm 2025 là 27.576,493 triệu đồng); đầu tư xây dựng 17 dự án. Trong đó: 02 dự án chuyển tiếp⁹; 15 dự án khởi công mới¹⁰

⁽⁶⁾ Đã cấp phát được 18,405 tấn gạo cho 888 khẩu.

⁷***Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:** (Tổng nguồn vốn thực hiện: 1.278 triệu đồng, trong đó Vốn đầu tư: 927triệu đồng; vốn sự nghiệp: 351 triệu đồng).

- Đã giải ngân được: 927 triệu đồng vốn đầu tư thuộc Dự án 6: Sửa chữa nhà SHCĐ tổ dân phố số 4, phường Cheo Reo (cũ) và tổ dân phố số 6, phường Sông Bờ (cũ).

- Dự án 5 - Tiểu dự án 1: Đồi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường Phổ thông có học sinh bán trú (trường phổ thông có Học sinh bán trú) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào Dân tộc thiểu số: Tổng nguồn vốn thực hiện **351 triệu đồng**, trong đó Trường PTDTNT-THCS Ayun Pa: 282 triệu đồng, hiện nay đang tiến hành làm thủ tục giải ngân, dự kiến đến ngày 15/12/2025 giải ngân xong; Trường TH &THCS Lê Văn Tám: 69 triệu đồng, trả lại vốn nên không giải ngân được. Lý do: Hiện nay, qua rà soát trên địa bàn phường còn 52 đối tượng không biết đọc, biết viết. Theo Kế hoạch mở lớp giảng dạy phải mất thời gian 09 tháng mới hoàn thành được, vì vậy công tác giải ngân vốn không đảm bảo, nên không thực hiện được.

***Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025:** Căn cứ Quyết định 2484/QĐ – UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Tổng nguồn vốn thực hiện năm 2025: 107.300 triệu đồng; trong đó (Dự án 3 – Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng: 58.300 triệu đồng, hiện nay Trung tâm y tế Ayun Pa đang triển khai thực hiện; Dự án 7 – Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình: 49 triệu đồng, hiện nay Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường đang triển khai thực hiện)

⁸ Một số sản phẩm chủ yếu: Điện sản xuất 13.186.751 Kwh; Đường tinh 89.676 tấn; Nước sinh hoạt 1.609.722m³; Gạch nung 900.000 viên; Chế biến hạt điều 1.700 tấn.

⁹ Đường nội thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai và Trường mầm non Hoa Hồng.

¹⁰ Trường tiểu học Võ Thị Sáu; Đường trục sản xuất thuộc đề án 5 bồn ĐBDTTS thuộc 4 phường trên địa bàn thị xã; Hệ thống mương thoát nước Thương nghiệp cũ (đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến

- Khối lượng thực hiện đến thời điểm báo cáo là 44.454,632 triệu đồng, đạt 66,143% kế hoạch.
- Giá trị giải ngân đến thời điểm báo cáo là 29.221,257 triệu đồng, đạt 43,47% kế hoạch.
- Dự ước khối lượng thực hiện đến ngày 31/12/2025 là 66.668,101 triệu đồng, đạt 99,194% kế hoạch.
- Dự ước giá trị giải ngân đến ngày 31/01/2026 là 66.668,101 triệu đồng, đạt 99,194% kế hoạch.

* **Tình hình quyết toán:** Tổng số dự án hoàn thành là 0 dự án (dự kiến hoàn thành cuối năm 2025).

b. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng: Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng: Thực hiện mô hình Chính quyền địa phương 02 cấp, Công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) giao cho Ban Quản lý phường thực hiện. Dự án GPMB chuyển tiếp từ chính quyền 03 cấp sang chính quyền 02 gồm 01 công trình; Hạng mục: Đường Quy hoạch từ Vành đai 1 đến đường Ngô Quyền, phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa (Tuyến số 3: dự án đường nội thị); Đường quy hoạch từ ngã tư đường Ngô Quyền - đường Nguyễn Văn Trỗi đến đường Vành đai 1, phường Hòa Bình, thị xã Ayun Pa (Tuyến số 02: dự án đường nội thị). Tình hình thực hiện: Tuyến số 3: Mặt bằng còn 01 trường hợp; Tuyến số 2: Đã phê duyệt phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ đợt 1: 35 Trường hợp, với tổng giá trị 4.566.375.000 đồng.

1.4. Công tác Quản lý Đô thị:

Thẩm định và trả kết quả 38 hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng và điều chỉnh giấy phép xây dựng (tính đến hết tháng 11/2025); Lập quy hoạch chung phường Ayun Pa; thường xuyên chỉ đạo công tác đảm bảo trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn phường; kiểm tra, nhắc nhở 10 trường hợp lấn chiếm lòng, lề đường để phơi nông sản; thường xuyên rà soát các điểm đen, điểm tiềm ẩn về nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông để đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời; Triển khai Kế hoạch Tổ chức rà soát, đánh số nhà trên địa bàn, lập sơ đồ tuyến đường, ngõ, ngách có nhà ở theo quy định tại Điều 5, 6, 7, 8 Thông tư số 08/2024/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 09/2025/TT-BXD.

Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt thực hiện thường xuyên¹¹; duy trì chăm sóc hệ thống cây xanh đã trồng tại các tuyến đường nội thị, dải phân cách, công viên, quảng trường. Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa hệ thống đèn tín hiệu giao thông, điện chiếu sáng công lộ trên địa bàn.

1.5. Thương mại – Dịch vụ:

đường Đào Duy Từ; Sửa chữa các công trình năm 2025; Sửa chữa nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 6, phường Sông Bờ; Nhà văn hóa tổ 4, phường Cheo Reo; Đường hẻm Ngô Quyền (đoạn từ nhà ông Ksor The đến cuối tuyến), tổ dân phố 4, phường Cheo Reo; Đường giao thông Bôn Banh (đoạn đường từ nương xóm rẫy đến nhà bà Nguyễn Thị Vân), tổ dân phố 4, phường Cheo Reo; Đường hẻm Hàm Nghi (cạnh nhà 32 Hàm Nghi đến cuối tuyến), tổ dân phố 3, phường Cheo Reo; Đường hẻm 389 Trần Hưng Đạo, tổ dân phố 2, phường Cheo Reo; Kiên cố hóa kênh nương N25A-10, phường Hòa Bình; Kiên cố hóa kênh nương N25C, phường Cheo Reo; Đường hẻm Nguyễn Huệ (bên hông Trung tâm Y tế thị xã), Phường Hòa Bình; Đường hẻm 100 Nguyễn Huệ, phường Hòa Bình; Đường hẻm Nguyễn Thái Học (đoạn từ nhà ông Nay Mút đến đường Nguyễn Thái Học), phường Hòa Bình.

¹¹ Tổng khối lượng rác thải thu gom ước đạt 9.963,5 tấn được vận chuyển, tập kết tại bãi rác tập trung ở xã Ia Sao.

Hiện nay trên địa bàn phường có 01 chợ loại II (Chợ Trung tâm thị xã) có diện tích 6.142,9 m² và 01 chợ loại III (Chợ Bình Lợi) với diện tích 7.088 m²; ngoài ra, còn có 07 cửa hàng, cơ sở kinh doanh xăng dầu (02 cửa hàng thuộc Công ty Thương mại Nam Gia Lai; 01 thuộc Công ty Xăng dầu Bắc Tây nguyên; 04 cửa hàng tư nhân). Tình hình cung ứng hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng, sinh hoạt của người dân đảm bảo, không có tình trạng khan hiếm hàng hóa; các hoạt động thương mại dịch vụ hoạt động tương đối ổn định. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện trong năm (tính theo giá so sánh năm 2021) là 317,219 tỷ đồng.

Giá cả hàng hóa năm 2025 có sự biến động so với đầu năm; một số mặt hàng nông sản, thực phẩm như thóc, gạo, đậu xanh, thịt lợn tăng, ngô, thịt bò, cá, rau, củ, quả tăng do ảnh hưởng cơn bão số 13. Đa số các cơ sở kinh doanh trên địa bàn đều thực hiện niêm yết và bán đúng theo giá niêm yết; nộp đầy đủ các khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định.

1.6. Tài chính – Ngân sách:

*** Thu ngân sách:** Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn ước đến cuối năm 2025 là 22.800 triệu đồng, đạt 216,46% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 116,46% so với dự toán đầu năm. Nếu loại tiền sử dụng đất, số thu trên địa bàn là 11.300 triệu đồng, đạt 107,28% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao.

Trong đó: Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp là 3.010 triệu đồng, đạt 115,33% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND thị xã giao, tăng 15,33% so với dự toán đầu năm.

*** Chi ngân sách:**

- Tính đến ngày 22/11/2025, tổng chi ngân sách phường là 86.358 triệu đồng, đạt 115,76% so với dự toán tỉnh giao và HĐND phường giao. Trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển 7.720 triệu đồng, đạt 28,87% (7.720 trđ/26.741 trđ).

+ Chi thường xuyên 78.140 triệu đồng, đạt 105,56% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao.

+ Chi dự phòng ngân sách 498 triệu đồng, đạt 86,91% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao.

- Ước đến cuối năm 2025, tổng chi ngân sách phường là 128.756 triệu đồng, đạt 172,60% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 72,60% so với dự toán đầu năm; trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển 26.130 triệu đồng, đạt 97,72% (26.130 trđ/26.741 trđ).

+ Chi thường xuyên 102.053 triệu đồng, đạt 137,86% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 37,86% so với dự toán đầu năm, nguyên nhân tăng là do phát sinh chi trả các chế độ chính sách theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP, Nghị định 67/2025/NĐ-CP, kinh phí tặng quà cho nhân dân ngày 2/9/ số tiền 20.247 triệu đồng và các nhiệm vụ tính bổ sung cho địa phương.

+ Chi dự phòng ngân sách 573 triệu đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường.

1.7. Tài nguyên - Môi trường: Công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài

sản khác gắn liền với đất, công tác đấu giá đất được thực hiện theo quy định¹². Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường thực hiện kịp thời, đúng quy định¹³. Triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia đất đai trên địa bàn phường, kết quả: dữ liệu làm sạch: 258/646 trường hợp; dữ liệu làm giàu 2725/7649 trường hợp.

1.8. Công tác phát triển doanh nghiệp, quản lý hợp tác xã, công sản:

a. Về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh: Tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, đăng ký kinh doanh cá thể, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư trên địa bàn; Báo cáo khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai công tác cấp đăng ký kinh doanh hộ gia đình, hợp tác xã từ ngày 01/7/ 2025 đến nay. Trong năm (từ 1/7/2025 đến 24/11/2025), giải quyết 168 hồ sơ thuộc lĩnh vực đăng ký thành lập hộ kinh doanh; trong đó, cấp mới 59 hộ, cấp đổi 41 hộ, cấp lại 02 hộ, tạm ngừng 28 hộ, chấm dứt 39 hộ.

b. Về quản lý hợp tác xã: Giải quyết 01 hồ sơ về đăng ký HTX (Hợp tác xã vận tải cơ giới Hiệp Thành); Báo cáo Tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025, xây dựng kế hoạch phát triển năm 2026.

c. Về quản lý công sản: Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thị xã và xây dựng quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo; ban hành Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 thành lập tổ kiểm kê và thực hiện kiểm kê tài sản công do cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý; Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường năm 2025.

2. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội:

a. Giáo dục – Đào tạo: Mạng lưới trường lớp, quy mô giáo dục tiếp tục phát triển ở các cấp học, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân trên địa bàn, chất lượng giáo dục và đào tạo có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác giáo dục - đào tạo được quan tâm chỉ đạo, duy trì vững chắc các trường đạt phổ cập trung học cơ sở, tiểu học và mầm non đúng độ tuổi, đảm bảo sĩ số học sinh đạt 98% trở lên¹⁴. Thường xuyên

¹² Cấp 17 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích đã cấp là 17.080,1 m² (cấp mới lần đầu); Cho phép 18 hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở với tổng diện tích 2.866,32 m²; Xác định lại diện tích đất ở trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp 10 trường hợp.

¹³ Kiểm tra, xác minh kiến nghị, phản ánh của người dân về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn; Ban hành Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn phường Ayun Pa.

¹⁴ Tổ chức bồi dưỡng chính trị hè cho cán bộ quản lý, giáo viên năm 2025. Chỉ đạo các đơn vị trường học thực hiện nghiêm việc học thêm, dạy thêm theo Quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo. Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của các trường học trong dịp nghỉ hè. Các đơn vị trường học đứng trên địa bàn phường đã tổ chức Lễ khai giảng, lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Bộ giáo dục-đào tạo (1945-2025) vào ngày 05/9/2025. UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 29/8/2025 Về việc phân công các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN và các đoàn thể chính trị phường tham dự Lễ Khai giảng năm học 2025-2026 tại các đơn vị trường học trên địa bàn phường.

Tỷ lệ trẻ đi học cấp Mầm non (04 trường) đạt 100% với tổng số 31 lớp, 1.932 trẻ. Đồng thời, các trường Mầm non tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục trẻ Mầm non 2 buổi/ngày trong thời gian 1 năm. Tổng số lớp học của 04 trường Tiểu học là 80 lớp với 2.570 học sinh. Tổng số lớp học của 04 trường THCS trên địa bàn phường là 50 lớp với 1.784 học sinh.

tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh theo dõi, giám sát các cháu trong dịp hè để quản lý, phòng chống tai nạn đuối nước về trẻ em trên địa bàn phường.

Chỉ đạo các trường học tập trung triển khai kế hoạch năm học 2025-2026 đảm bảo thời gian quy định; Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển giáo dục STEM trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2030, Chương trình trao tặng Mũ bảo hiểm cho học sinh lớp Một năm học 2025 – 2026, Kế hoạch số 05-KH/ĐU ngày 17/10/2025 của Đảng uỷ Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong ngành Giáo dục, Kế hoạch tiếp tục xây dựng môi trường dạy học và sử dụng ngoại ngữ năm 2025. Triển khai đến các trường Tiểu học; THCS về cuộc thi “Tài năng tiếng Anh” học sinh phổ thông tỉnh Gia Lai lần thứ V, năm 2025¹⁵. Thực hiện các chế độ thông tin, báo cáo theo quy định¹⁶.

b. Y tế, Dân số - KHHGD: Mạng lưới y tế tiếp tục được củng cố và phát triển Tập trung giám sát dịch bệnh tại các tổ dân phố; Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được triển khai có hiệu quả; duy trì tiêm chủng thường xuyên cho các đối tượng theo quy định. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đủ liều ước đạt 80%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) ước đạt 3,5%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 80,5%. Tổng số lượt bệnh nhân khám, chữa bệnh tại trạm y tế phường là 2.598 lượt người; Ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2025; tiến hành kiểm tra 07 cơ sở kinh doanh trên địa bàn phường trong dịp Tết Trung thu năm 2025. Qua kiểm tra, xử phạt 02 cơ sở kinh doanh không đủ điều kiện đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm, mỗi cơ sở xử phạt VPHC **2.000.000 đồng**. Cấp 09 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Thường xuyên tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số - kế hoạch hóa gia đình bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

c. Văn hóa – Thông tin, Truyền thanh – truyền hình:

*** Về Văn hóa – Thể thao – Du lịch:** Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”¹⁷; Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao mừng Xuân Ất Tỵ năm 2025; Kế hoạch tổ chức ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2025; Tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao theo kế hoạch¹⁸.

¹⁵ Thi Tài năng tiếng Anh: Có 06 học sinh dự thi vòng cơ sở; kết quả có 03 học sinh được chọn tham gia vòng bán kết cuộc thi; 01 học sinh tham gia Vòng Chung kết (Hồ Hữu An – Trường TH Võ Thị Sáu).

¹⁶ Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030; Báo cáo nhu cầu đầu tư xây dựng trường, lớp học giai đoạn 2026-2030 và năm 2026; Báo cáo rà soát, đánh giá hiện trạng sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Báo cáo Dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một năm học 2025-2026; Báo cáo Số liệu học sinh Dân tộc thiểu số được hỗ trợ ăn, ở; Báo cáo thống kê số liệu phục vụ xây dựng Đề án “Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo các trường nội trú, bán trú cấp Trung học phổ thông cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035”; Báo cáo tổ chức giáo dục phổ thông đối với học sinh khuyết tật tại địa phương. Báo cáo kết quả tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời năm 2025 trên địa bàn phường.

¹⁷ Tỷ lệ gia đình văn hóa ước đạt 93,07%; Tỷ lệ Tổ dân phố văn hóa ước đạt 100%.

¹⁸ Tổ chức thành công các buổi lễ phát động, các hội thi, các giải TDTT như: Giải đua xe đạp (mở rộng); Hội thi thể thao các DTTS; Giải bóng đá mini; Lễ phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn

*** Thông tin – Truyền thanh – Truyền hình:** Hạ tầng thông tin hoạt động ổn định, công tác đảm bảo an toàn thông tin được chú trọng; tập trung thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện 228 chương trình với 1.851 tin, 175 bài phóng sự; chương trình tiếng Jrai 02 số/tháng, CCHC 01 số/tháng; chuyển đổi số 01 số/tháng; tuyên truyền BHXH 01 số/tháng; thực hiện 05 chuyên mục truyền hình và 05 chuyên mục phát thanh phát sóng trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Thực hiện 14 chương trình phóng sự truyền hình địa phương đăng tải trên trang Fanpage Facebook Trung tâm tin tức phường Ayun Pa; thường xuyên kiểm tra các cụm loa tại các tổ dân phố.

d. Nội vụ: Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, UBND phường đã chủ động tham mưu, triển khai kịp thời các nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy, cán bộ, chế độ chính sách và quản lý biên chế. Công tác tiếp nhận, phân công, bổ nhiệm, thành lập đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện đúng quy định¹⁹. Tổ chức thành công Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến Lần thứ I (2025 – 2030), khen thưởng 06 tập thể và 20 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2020 – 2025. Công tác tổng hợp, thống kê, báo cáo được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng thời hạn, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương²⁰.

dân năm 2025; Lễ Khai mạc hè, ngày Olympic trẻ em và phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước năm 2025;... Tham gia các Hội thao, các giải đấu do tỉnh tổ chức như: Hội thao ngành văn hóa tại tỉnh Gia Lai; Hội thi thể thao các DTTS cấp tỉnh năm 2025; Giải vô địch Karate-do tỉnh Gia Lai năm 2025; Tổ chức chương trình văn nghệ chào mừng trước và sau Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Ayun Pa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Tổ chức thành công Giải Bóng chuyền nam phường Ayun Pa lần thứ I năm 2025.

19. Trình Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết thành lập các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân phường; UBND phường ban hành Quyết định: Quyết định thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công; Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng; Quyết định tiếp nhận và phân công công tác đối với 47 công chức, viên chức, người lao động do UBND thị xã Ayun Pa (Cũ) chuyển giao về các Phòng thuộc phường mới; Quyết định tiếp nhận và thành lập 12 đơn vị sự nghiệp (10 trường học; 01 Trung tâm VHTT và Thể thao phường; 01 Ban Quản lý Dịch vụ công ích); Quyết định bổ nhiệm lại viên chức lãnh đạo; Quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm lại công chức lãnh đạo quản lý các phòng; Quyết định phân công công tác viên chức, người lao động. Trình BTV Đảng ủy cho ý kiến đối với đề án thành lập, tổ chức bộ máy và biên chế đối với Ban quản lý phường Ayun Pa (trên cơ sở sáp nhập Ban Quản lý Dịch vụ công ích phường Ayun Pa và Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng khu vực Ayun Pa) theo chỉ đạo của cấp trên; tham mưu đề xuất trình Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét đối với 06 công chức phường có nguyện vọng nghỉ thôi việc để thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; Tờ trình tạm giao biên chế Ban chỉ huy quân sự cấp xã năm 2025; Báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện các quy định về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người tham gia hoạt động ở thôn.

20. Cung cấp thông tin mã định danh đơn vị sự nghiệp công lập sau sắp xếp ĐVHC và thực hiện tổ chức CQĐP 02 cấp; Báo cáo thống kê số lượng cán bộ, công chức cấp xã sau sắp xếp; Báo cáo tình hình triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Báo cáo việc tiếp nhận bố trí người hoạt động bán chuyên trách; Báo cáo Tổng kết phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng giai đoạn 2020 - 2025 và phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2025-2030; Đăng ký danh sách đại biểu tham dự Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Gia Lai; Báo cáo kết quả thực hiện chế độ, chính sách tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Báo cáo giải trình, bổ sung về hồ sơ các trường hợp công chức xin nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP. Báo cáo về thực trạng biên chế, số lượng cán bộ, công chức, viên chức hiện có và đề xuất biên chế giai đoạn 2026–2031; Báo cáo về việc bố trí sử dụng CBCC sau khi hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; Báo

e. Lao động – Thương binh – Xã hội: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định²¹. Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025, kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2025) và tổ chức các đoàn đi thăm, tặng quà cho đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm thực hiện²².

f. Về khoa học công nghệ, chuyển đổi số: Công tác ứng dụng về khoa học, công nghệ luôn được quan tâm thực hiện; nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về chuyển đổi số được nâng lên²³. 100% cán bộ, công chức thuộc UBND phường đã thực hiện cài đặt mail công vụ và 100% văn bản liên thông trên môi trường mạng. Triển khai cài đặt chữ ký số công cộng trên địa bàn phường. Phong trào “Bình dân học vụ số”, “Ngày hội toàn dân học tập số” trong các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 trên địa bàn phường.

cáo về kết quả rà soát việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức bên trong cơ quan hành chính (Qua rà soát, UBND phường Ayun Pa không có đơn vị sự nghiệp công lập thuộc diện sắp xếp theo yêu cầu tại Kế hoạch số 130/KH-BCĐĐTKNQ18CP ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng hoạt động); Báo cáo về việc rà soát, đề xuất số lượng công chức bố trí theo vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ theo Công văn số 2644/SNV-CCVC ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai; Báo cáo rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức trước và sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Báo cáo kết quả chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP gửi Sở Nội vụ và Sở Tài chính theo thời gian quy định. Thống nhất thẩm quyền, quy trình thực hiện hồ sơ nghỉ thôi việc để thực hiện chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách xã theo Điều 9, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ; báo cáo số lượng người HĐKCT được bố trí khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

²¹ Chi trả trợ cấp hàng tháng cho 126 đối tượng người có công cách mạng; 1.023 đối tượng bảo trợ xã hội; 63 đối tượng thờ cúng liệt sĩ; UBND phường đã huy động toàn thể cán bộ, công chức và lực lượng Công an phường triển khai cấp tiền tặng quà cho người dân dịp Lễ Quốc khánh 2/9; đã thực hiện phát quà cho Nhân dân với tổng số tiền là: **2.571.400 triệu đồng**, đạt 96,63. (Trong đó: Chuyển khoản: 172 triệu đồng; tiền mặt: 2.399.400 triệu đồng).

²² Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động vui Tết Trung thu cho thiếu nhi năm 2025 và Tổ chức Đêm hội Trung thu năm 2025 cho các cháu thiếu nhi trên địa bàn phường, tặng quà cho 81 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, mỗi xuất quà trị giá 100.000đ và 170 phần quà cho các cháu thiếu nhi tham dự tại Đêm hội Trung thu.

²³ Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Phường Ayun Pa thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và bình dân học vụ số” trên địa bàn phường, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường; Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị của Ban Chỉ đạo Trung ương; Kế hoạch chuyển đổi số những tháng cuối năm 2025; Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn phường; triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2025. Triển khai sử dụng hiệu quả, đồng bộ hệ thống quản lý văn bản và điều hành (i-Office); Lập thủ tục cấp chứng thư cho các phòng, đơn vị và cá nhân để thực hiện ký số văn bản, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; Triển khai cài đặt phần mềm chống mã độc, phần mềm diệt virus, giải pháp sao lưu và phục hồi dữ liệu được đầu tư, nâng cấp, bảo đảm an toàn hệ thống thông tin; Quan tâm đầu tư, ký hợp đồng cung cấp điểm internet công cộng (wifi miễn phí) góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận, khai thác và sử dụng các dịch vụ số.; Thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng; thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng ở 27 tổ dân phố trên địa bàn phường và Tổ ứng cứu công nghệ và hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính phường.

g. Công tác dân tộc tôn giáo: Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn; ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT – XH vùng đồng bào DTTS & MN trên địa bàn phường năm 2025; Rà soát, điều chỉnh kinh phí thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT – XH vùng đồng bào DTTS & MN năm 2025 trên địa bàn phường. Hoạt động tôn giáo trên địa bàn phường cơ bản tuân thủ, chấp hành nghiêm theo quy định pháp luật²⁴

3. Cải cách hành chính và chuyển đổi số, công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính

Tập trung triển khai công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số theo Kế hoạch của tỉnh²⁵; Xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2025; ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn phường; tổ chức niêm yết công khai những thủ tục hành chính thường phát sinh tại địa phương.

Đối với công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, từ ngày 01/07/2025 đến ngày 02/12/2025, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường tiếp nhận 4.478 hồ sơ (Tiếp nhận trực tuyến 4.106 hồ sơ; Tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính 372 hồ sơ; Kỳ trước chuyển qua: 0 hồ sơ), tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 91,69% trên các lĩnh vực²⁶. Số lượng hồ sơ đã giải quyết 4.143 hồ sơ, trong đó trước hạn, trong hạn 4.090 hồ sơ, chiếm 98,72%; quá hạn 53 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 1,28%; Số lượng hồ sơ đang giải quyết 335 hồ sơ, trong đó trong hạn 131 hồ sơ, quá hạn 204 hồ sơ.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; tư pháp – hộ tịch

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được thực hiện theo quy định²⁷; giải quyết kịp thời các vụ việc bức xúc trong nhân dân, nhất là các vụ việc liên quan công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng thi công các công trình trọng điểm trên địa bàn phường. Từ ngày 01/7/2025 cho đến nay, đã tổ chức 26 kỳ tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND phường và duy

²⁴ Trên địa bàn phường có 07 cơ sở tôn giáo chính gồm: (Chùa Bửu Tịnh, Tịnh xá Ngọc Phú, Nhà thờ Tin lành Bôn Ama Djong; Chi hội Tin lành Phú Bôn, Nhà thờ Thiên chúa Phú Bôn, Tu viện Phao Lô, Thánh thất Họ Đạo cao đài) với 6.417 tín đồ.

²⁵ Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Tỉnh Gia Lai thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và bình dân học vụ số” trên địa bàn phường, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường; Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị của Ban Chỉ đạo Trung ương; Kế hoạch chuyển đổi số những tháng cuối năm 2025; Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn phường; triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2025

²⁶ Lĩnh vực Đất đai 378 hồ sơ, Lĩnh vực Hộ tịch 743 hồ sơ, Lĩnh vực Chứng thực 2.665 hồ sơ, Thành lập và hoạt động doanh nghiệp, hộ kinh doanh 201 hồ sơ, Lĩnh vực Bảo trợ xã hội 335 hồ sơ, Lĩnh vực Hoạt động xây dựng 43 hồ sơ, Lĩnh vực Giáo dục trung học 01 hồ sơ, Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm 02 hồ sơ; Lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng 11 hồ sơ, Lĩnh vực Môi trường 01 hồ sơ, Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã) 01 hồ sơ, Lĩnh vực Hộ tịch – Đăng ký thường trú – Bảo trợ xã hội – Người có công 96 hồ sơ.

²⁷ Ban hành Quyết định về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại trụ sở Tiếp công dân phường Ayun Pa; Quyết định phân công công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở HĐND – UBND phường Ayun Pa; Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND phường năm 2025

trì tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở UBND phường, qua đó tiếp nhận 32 lượt công dân đến phản ánh kiến nghị. Tổng số đơn tiếp nhận: 46 đơn (trong đó 05 đơn không thuộc thẩm quyền, 41 đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền; không có đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền); đã giải quyết 31 đơn/41 đơn, đạt tỷ lệ 76%, UBND phường tiếp tục chỉ đạo các Phòng chuyên môn giải quyết các đơn đúng theo quy định của pháp luật, kết hợp làm tốt công tác hòa giải không để mâu thuẫn trong Nhân dân, không tạo thành điểm nóng, không để xảy ra khiếu kiện đông người gây mất ổn định chính trị - xã hội. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được quan tâm thực hiện nghiêm túc.

Ban hành Kế hoạch và chỉ đạo tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật những tháng cuối năm 2025 trên địa bàn phường theo kế hoạch; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính những tháng cuối năm 2025. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, truyền thông hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025; chỉ đạo rà soát, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn phường. Triển khai hướng dẫn về đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài. Công tác chứng thực và hộ tịch được thực hiện theo đúng quy định²⁸.

5. Lĩnh vực Quốc phòng – An ninh:

a. Tình hình an ninh chính trị: Tình hình an ninh chính trị được duy trì ổn định, không để xảy ra nhen nhóm, phục hồi hoạt động FULRO, “Tin lành Đê Ga”, biểu tình, bạo loạn trên địa bàn. Tình hình an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn ổn định, không để xảy ra vụ việc phức tạp về an ninh nông thôn; tình hình an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế và an ninh thông tin trên địa bàn phường ổn định, chưa phát hiện trường hợp nào nghi vấn liên quan đến lôi kéo tác động của địch.

b. Trật tự an toàn xã hội: Trật tự an toàn xã hội tương đối ổn định, đã tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp đảm bảo trật tự an toàn xã hội, mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, nâng cao tỷ lệ tiếp nhận tin báo, tố giác về tội phạm, tỷ lệ điều tra khám phá án, góp phần kiềm chế và kéo giảm tội phạm. Không xảy ra tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo băng, nhóm, chưa phát hiện tội phạm về tham nhũng, chức vụ, tội phạm liên quan tín dụng đen.

Trong năm, phạm pháp hình sự xảy ra 08 vụ (trong đó 05 vụ Cố ý gây thương tích, 02 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ hiếp dâm người dưới 16 tuổi), giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm 2024 (08/11 vụ); Phát hiện 02 vụ, 10 đối tượng đánh bạc (xử phạt hành chính 02 đối tượng với số tiền 15.350.000 đồng), tăng 02 vụ so với cùng kỳ năm 2024; 03 vụ, 03 đối tượng vi phạm về hành vi kinh doanh hàng hóa không có nhãn bằng tiếng Việt Nam, tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2024; Xử lý 01 vụ, 01 trường hợp và lập biên bản xử phạt hành chính vi phạm về an toàn thực phẩm, tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2024. Phát hiện, xử lý 05 vụ, 14 đối tượng vi phạm về ma túy, giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2024. Tai nạn khác xảy ra 02 vụ (đuối nước), làm 02 người chết, so với cùng kỳ năm 2024 không tăng, không giảm (02/02). Tai nạn giao thông xảy ra 02 vụ, làm 02 người chết, 01 người bị thương, giảm 01 vụ, 01 người chết so với

²⁸ Từ ngày 1/7 đến nay, UBND phường đã đăng ký khai sinh 144 trường hợp; đăng ký kết hôn 59 trường hợp; Khai tử 86 trường hợp; Xác nhận tình trạng hôn nhân 187 trường hợp; cấp bản sao trích lục hộ tịch 396 trường hợp; cải chính, bổ sung, thay đổi thông tin hộ tịch 43; chứng thực bản sao từ bản chính 3136 việc, chứng thực chữ ký 643 việc.

cùng kỳ năm 2024, người bị thương so với cùng kỳ năm 2024 không tăng không giảm.

Tập trung triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06); làm tốt công tác đăng lý, quản lý cư trú, công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được quan tâm thực hiện và có nhiều chuyển biến tích cực, công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự được triển khai thường xuyên hiệu quả²⁹. Công tác xử phạt vi phạm hành chính thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, trong năm 2025 đã xử phạt 31 trường hợp trên tất cả các lĩnh vực với tổng số tiền 53.775.000 đồng³⁰.

c. Quốc phòng, quân sự địa phương: Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức luyện tập theo phương án sẵn sàng chiến đấu; Hệ thống văn kiện trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên; Kế hoạch sẵn sàng chiến đấu theo Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/4/2020 và Thông tư số 84/2025/TT – BQP ngày 07/8/2025 của Bộ Quốc phòng; Phối hợp tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân cơ động năm thứ 2 – 4 dân quân tại chỗ; huy động lực lượng tham gia huấn luyện theo kế hoạch. Huy động lực lượng dân quân tham gia phòng chống bão số 13 (Kalmaegi) và phòng chống mưa lớn lũ lụt xảy ra trên địa bàn.

Thành lập Hội đồng Nghĩa vụ quân sự phường, xây dựng kế hoạch phân công thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự phụ trách địa bàn trong công tác tuyển chọn gọi và gọi công dân nhập ngũ năm 2026; hướng dẫn các tổ dân phố tổ chức xét duyệt thực lực, tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2026 và tổ chức sơ tuyển cho thanh niên sẵn sàng nhập ngũ trên địa bàn phường, tổng số 216 thanh niên, đủ điều kiện gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2026 là 132 thanh niên. Tổ chức Hội nghị tổng kết nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026; báo cáo kết quả khám sức khỏe NVQS sẵn sàng nhập ngũ năm 2026; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 81 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

III. Công tác phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp nhiệm kỳ 2021-2026, chương trình phối hợp năm 2025 giữa Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam phường; chương trình phối hợp giữa UBND phường với các tổ chức đoàn thể; giữa UBND phường với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy trong công tác tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

²⁹ Công tác quản lý cư trú: 2.146 TH, trong đó Đăng ký thường trú 665 TH, Tạm vắng 05 TH, Xóa đăng ký thường trú 113 TH, Xóa đăng ký tạm trú 03 TH, Tách hộ 06 TH, Điều chỉnh thông tin cư trú 102 TH, Xác nhận thông tin cư trú 240 TH, Xóa tử 15 TH; Tiếp nhận thông báo lưu trú 1.851 TH; Kiểm tra cư trú 1.789 lượt, qua kiểm tra phát hiện 01 TH vi phạm, nhắc nhở 279 TH; Làm sạch dữ liệu thiếu trường thông tin 30 TH; Trả lời phiếu xác minh CT 10 70 TH; Gửi phiếu trả lời xác minh CT 10 13 TH.

Phát hiện xử lý 03 cơ sở vi phạm quy định về ANTT, ra quyết định xử phạt VPHC với số tiền 19.250.000 đồng.

³⁰ Lĩnh vực TTATGT 24 TH với số tiền 34.300.000đ; Lĩnh vực Kinh tế 03 TH với số tiền 1.125.000đồng; Lĩnh vực cư trú 01 TH với số tiền 1.500.000đồng; Lĩnh vực TTATXH 02 TH với số tiền 15.350.000đồng; Lĩnh vực ma túy 01 TH với số tiền 1.500.000đồng.

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể phường đã phối hợp triển khai sâu rộng nhiều cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước như cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững*”, “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, vận động xây dựng Quỹ “*Vì người nghèo*” năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, giảm nghèo, thực hành tiết kiệm, đảm bảo an sinh xã hội, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc,... được đông đảo nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Tổ chức vận động nhân dân nâng cao cảnh giác, đề phòng âm mưu chống phá của các thế lực thù địch; phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần đảm bảo thực thi pháp luật trên địa bàn phường; Phối hợp tổ chức thành công Đại hội đại biểu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị xã hội phường, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

IV. Đánh giá chung

Thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, nhất là ảnh hưởng nặng nề của cơn bão số 13 và tình hình mưa lũ giữa tháng 11 vừa qua, nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm, quyết liệt của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ đã được tập trung triển khai và đạt được kết quả tích cực, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với kế hoạch năm 2025 và so với cùng kỳ năm 2024 như tốc độ tăng giá trị sản phẩm, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt,... Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng; chú trọng các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn phường, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn phường được triển khai kịp thời. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội trong năm 2025 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế cần khắc phục như hoạt động thu hút đầu tư, mở rộng sản xuất gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong các lĩnh vực đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học - kỹ thuật cao, công nghệ sinh học; việc tiếp cận và áp dụng tiên bộ công nghệ trong sản xuất, tầm nhìn chiến lược trong xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm còn hạn chế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn mang tính manh mún, thiếu tính liên kết; nguy cơ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi còn tiềm ẩn;

Công tác quản lý ở một số lĩnh vực gặp khó khăn; khối lượng công việc sau sáp nhập nhiều nhưng số lượng công chức các phòng chuyên môn còn ít, vị trí đảm nhận công tác chuyên môn của một số công chức chưa phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực còn hạn chế; thiếu nhân lực trong một số lĩnh vực then chốt,... dẫn đến việc thực hiện nhiệm vụ còn khó khăn, một số công việc tham mưu chưa đảm bảo chất lượng và chậm tiến độ so với quy định.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG – AN NINH NĂM 2026

Năm 2026 là năm có ý nghĩa quan trọng, diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031, cũng là năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, là một giai đoạn phát triển mới của phường, mở đầu cho giai đoạn phát triển mới, đòi hỏi sự chủ động, linh hoạt, sáng tạo cao trong điều hành chính sách nhằm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và tạo xung lực tăng trưởng mới cho giai đoạn tiếp theo; dự báo bối cảnh, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động sâu sắc đến nước ta bởi những yếu tố bất lợi từ bên ngoài, đã làm đứt gãy chuỗi cung ứng, cạnh tranh nước lớn, xung đột quân sự tại các khu vực làm giá đầu vào nguyên liệu diễn biến bất thường,... Tại phường, quy mô nền kinh tế nhỏ; số lượng các doanh nghiệp trên địa bàn còn ít, quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh chưa cao; các cơ sở sản xuất, kinh doanh tuy đã quan tâm cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến vào sản xuất nhưng chưa đồng bộ; tiềm lực về nông nghiệp vẫn còn mặt hạn chế, diện tích nhỏ lẻ, không tập trung; hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tiếp tục gặp khó khăn; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai tác động trực tiếp đến sản xuất và đời sống nhân dân. Nguồn vốn để đầu tư nâng cấp hạ tầng kinh tế - xã hội của phường còn hạn chế; tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở một số địa bàn khu dân cư vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp,... là yếu tố tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và những năm tiếp theo của phường, cho nên đòi hỏi phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra những biện pháp tổ chức thực hiện hiệu quả.

A. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

I. Mục tiêu tổng quát:

Ủy ban nhân dân phường tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ sản xuất – kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ, thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Tập trung đầu tư, xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ gắn với phát triển đô thị xanh, hiện đại và liên kết vùng. Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa – xã hội; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của nhân dân. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định, trật tự an toàn xã hội.

II. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2026

1. Các chỉ tiêu về kinh tế:

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất: 11%
- + Nông, lâm, thủy sản: 4,25%.
- + Công nghiệp và xây dựng: 11,69%.
- + Công nghiệp: 13,95%.
- + Dịch vụ: 12,88%.
- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 32.828 tỷ đồng.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ: 2.420 tỷ đồng.
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung: 100%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 96%.
- Phòng chiếm lấn chiếm đất đai:
 - + Số vụ vi phạm giải quyết trong năm: 0 vụ.
- Giải phóng mặt bằng:
 - + Số lượng công trình, dự án hoàn thành GPMB so với tổng dự án trên địa bàn: ≥ 50

- Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới: 70%.
- Tỷ lệ giải quyết số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền: 100%.
- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao: 100%
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều: 0,2%.

2. Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội:

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 90%.
- Bảo hiểm xã hội tự nguyện: 753 người.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ: 3,5%.
- Tạo việc làm mới: 700 người.

B. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH:

I. Lĩnh vực Kinh tế:

1. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân sản xuất các vụ trong năm đảm bảo theo kế hoạch, trước mắt là vụ Đông Xuân 2025-2026; tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng sâu, bệnh trên cây trồng; xây dựng các phương án chủ động ứng phó kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra; đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ dân sinh và sản xuất, thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi giống cây trồng; đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu về tổng diện tích gieo trồng năm 2026 là 2.023,62 ha, tổng sản lượng lương thực là 8.562 tấn. Tăng cường công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp và theo dõi đôn đốc các hộ chăn nuôi thực hiện tốt công tác vệ sinh thú y, khử trùng tiêu độc chuồng trại; thường xuyên nhắc nhở cán bộ thú y cơ sở kiểm tra các hộ chăn nuôi để theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống. Tích cực tuyên truyền, vận động, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn chủ động sử dụng nguồn vốn hiện có để áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nhằm tăng năng suất và chất lượng, mang lại hiệu quả kinh tế.

2. Đẩy mạnh phát triển các ngành chế biến nông, lâm sản, thực phẩm, cơ khí hoá phục vụ sản xuất nông nghiệp, phục vụ trực tiếp cho nhu cầu của địa phương và các huyện lân cận trên cơ sở tận dụng nguồn lao động và nguyên vật liệu tại chỗ. Chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 08 kiểm tra, nắm bắt thị trường, xử lý nghiêm các hành vi buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, găm hàng, nâng giá đột biến, nhất là vào thời điểm cuối năm.

3. Tiếp tục giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh; quan tâm hỗ trợ, vận động các hộ kinh doanh có tiềm lực chuyển đổi mô hình doanh nghiệp. Tổ chức gặp mặt doanh nghiệp theo kế hoạch. Hướng dẫn các hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật HTX năm 2023; phát triển Hợp tác xã theo hướng đa ngành nghề, trên cơ sở gắn với liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm, từ đó nhân rộng sang các HTX khác trên địa bàn phường.

4. Quản lý thu, chi ngân sách theo đúng quy định của pháp luật, triển khai các giải pháp để tạo nguồn thu, nuôi dưỡng và khai thác tốt nguồn thu, chống thất thu. Đảm bảo thu đúng, thu đủ, không để tình trạng thất thu, lạm thu,... Thực hiện chính sách tài chính công khai, minh bạch các khoản thu, chi hợp lý, các khoản đóng góp của nhân dân. Triệt để tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách, cương quyết loại bỏ các khoản chi không cần thiết. Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tập trung xử lý công tác khóa sổ, chuyển nguồn ngân sách nhà nước năm 2025; Tổng hợp quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước 2025 báo cáo Sở Tài chính tỉnh; tham mưu UBND phường trình HĐND phường xem xét, phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách thị xã năm 2025. Triển khai thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường và báo cáo Sở Tài chính theo quy định.

5. Tập trung triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng đúng tiến độ. Triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án, công trình quan trọng có sự lan tỏa và kết nối phát triển, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đối với các dự án khởi công mới, phải hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, dự toán, thiết kế để khởi công ngay từ đầu năm 2026. Phân đấu giải ngân đạt kế hoạch vốn được giao, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đôn đốc các chủ đầu tư tập trung hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, bàn giao, lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành.

6. Triển khai thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất năm theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh; tổ chức lập kế hoạch sử dụng đất năm 2026; thực hiện và giao nộp sản phẩm kiểm kê đất đai 2025. Tăng cường công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản. Tiếp nhận, thẩm định và giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt phương án giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và GPMB các công trình trên địa bàn phường. Thường xuyên kiểm tra công tác bảo vệ môi trường; xác nhận kế hoạch, đề án bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2026; ban hành kế hoạch và triển khai thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về Tài nguyên - Môi trường phường năm 2026.

7. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng công trình, chỉnh trang đô thị, vệ sinh, thu gom và vận chuyển rác thải, chăm sóc cây xanh trên các tuyến đường. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc đảm bảo an toàn giao thông, trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn. Tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng nhà ở và cấp biên số nhà. Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường khẩn trương hoàn thành đồ án Quy hoạch chung phường Ayun Pa giai đoạn 2025-2035, định hướng 2045. Xây dựng kế hoạch lập quy hoạch năm 2026 và giai đoạn 2026-2030, trong đó tập trung triển khai lập quy hoạch chi tiết; xây dựng Kế hoạch triển khai cấm mọc giới đối với các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt; Trên cơ sở các quỹ đất đã được quy hoạch, tham mưu UBND kêu gọi đầu tư, đề xuất Sở Xây dựng cập nhật vào kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh; Tiếp tục tham mưu UBND phường triển khai việc lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị phường.

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

1. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị và cán bộ y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế trên địa bàn phường, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu của nhân dân. Chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thường xuyên giám sát dịch bệnh ở các tổ dân phố, nhất là các ổ dịch cũ; xây dựng Kế hoạch và tăng cường điều tra dịch tễ, giám sát phát hiện, khoanh vùng xử lý triệt để không để dịch bùng phát ra cộng đồng. Tăng cường kiểm tra các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn phường kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm theo quy định của pháp luật; tập trung triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm; chú trọng tuyên truyền an toàn thực phẩm, vệ sinh ăn uống cho người đồng bào DTTS, nhất là trong các lễ hội, cúng, tổ chức ăn uống đông người, vệ sinh nguồn nước, vệ sinh môi trường. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình y tế Quốc gia. Thực hiện tốt công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình, kiểm soát tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết, chủ động điều chỉnh tốc độ tăng dân số và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao dân chất lượng dân số. Duy trì, đẩy mạnh và đa dạng hoá phương pháp truyền thông tại cơ sở, đẩy mạnh hình thức vận động tư vấn trực tiếp, nói chuyện chuyên đề, chiếu phim có nội dung tuyên truyền về chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình.

2. Tập trung thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018; chỉ đạo việc dạy và học đúng phân phối chương trình, tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; chỉ đạo triển khai thực hiện chuyên đề đổi mới đồng bộ phương pháp dạy, phương pháp học và kiểm tra, đánh giá hiệu quả; tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường dạy học và sử dụng tiếng Anh trong các trường phổ thông năm học 2025-2026; tập trung quản lý việc dạy thêm học thêm trên địa bàn.

3. Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin; tập trung triển khai thực hiện Nghị định 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; tiếp tục triển khai các giải pháp bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng, hoàn thiện và sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích các thiết chế văn hóa. Tăng cường kiểm tra các điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin trên địa bàn; đẩy mạnh phát triển các câu lạc bộ, phong trào thể dục thể thao; xây dựng kế hoạch phục dựng các lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số như: Lễ cúng lúa mới, lễ cầu mưa,.. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, du lịch trên địa bàn. Bảo đảm thời lượng phát thanh; nâng cao chất lượng các tin, bài, phóng sự, đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương; phổ biến kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân.

4. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, chăm lo, động viên tinh thần và hỗ trợ, thăm hỏi các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 kịp thời, chu đáo. Tạo điều kiện thuận lợi để người nghèo tiếp cận với nguồn lực xã hội; tuyên truyền, vận động toàn dân hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động hỗ trợ cho công tác giảm nghèo; phấn đấu đến cuối năm 2026, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn phường là 0,2 %; Tập trung giải quyết việc làm cho người lao động thông qua nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội và từ các doanh nghiệp trên địa bàn, nhất là

giải quyết việc làm cho lao động người dân tộc thiểu số. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trẻ em; thực hiện tốt công tác phòng, chống tệ nạn xã hội. Khuyến khích các hoạt động từ thiện, nhân đạo, bảo trợ, giúp đỡ trẻ mồ côi, người già neo đơn và người khuyết tật. Kiểm tra, rà soát, in, gia hạn thẻ BHYT cho đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ tiền đóng BHYT. Tăng cường tuyên truyền các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tập trung triển khai các giải pháp, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

5. Tiếp tục thực hiện tốt chế độ, chính sách liên quan đến đồng bào DTTS trên địa bàn. Tập trung thực hiện Nghị định số 127/2024/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2015-2025”; Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới trong vùng DTTS giai đoạn 2018-2025”; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 13- CT/TU ngày 05/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác kết nghĩa giữa các cơ quan, đơn vị với thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số.

III. Lĩnh vực nội chính:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND phường nhiệm kỳ 2021-2026, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, năng lực quản lý điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; thường xuyên đi cơ sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ; tăng cường công tác quản lý cán bộ; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động; rà soát, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý còn thiếu theo quy định. Kịp thời khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích trong các phong trào thi đua. Tập trung triển khai công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

2. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết, chỉ thị các cấp về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; tập trung xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; xây dựng lực lượng DQTV đúng, đủ chỉ tiêu được giao; nâng cao chất lượng huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho các đối tượng; chỉ đạo Ban CHQS tổ chức huấn luyện đúng theo Điều 6, Điều 7, Thông tư số 69/2020/TT-BQP; tiếp tục thực hiện Nghị định số 03/2019/NĐ-CP và Nghị định số 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ; thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026, phấn đấu đạt 100% chỉ tiêu giao; cử cán bộ tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh do các cấp tổ chức và tổ chức bồi dưỡng giáo dục quốc phòng an ninh chặt chẽ, đúng quy định, đạt 100% chỉ tiêu; tăng cường kiểm tra nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; thực hiện sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, quân sự địa phương theo quy định quy định. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện để tìm kiếm cứu nạn, phòng, chống thiên tai trên địa bàn; tiếp tục tổ chức quản lý chặt chẽ đất quốc phòng.

3. Tập trung triển khai các biện pháp nghiệp vụ, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa hoạt động móc nối liên lạc giữa trong nước với bên ngoài, không để nhen nhóm phục hồi tổ chức FULRO, “TLĐG”. Nâng cao chất lượng công tác nắm tình hình, phân tích, đánh giá, dự báo, phát hiện và giải quyết kịp thời các yếu tố phức tạp về an ninh trật tự, nhất là hoạt động gây rối, biểu tình, bạo loạn, khủng bố, phá hoại, vụ việc khiếu kiện đông người phức tạp liên quan đến người DTTS. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, nắm bắt tình hình cơ sở, đảm bảo cho các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật. Công an phường chủ động làm tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự; phối hợp với các cơ quan, đơn vị và tổ dân phố xử lý kịp thời các điểm nóng, các vụ vi phạm pháp luật. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu, ma túy, tội phạm có tổ chức,...; tăng cường tuần tra, kiểm soát, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tiếp tục triển khai các giải pháp để kéo giảm sâu tai nạn giao thông ở cả 3 tiêu chí. Xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc nhằm nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật cho người dân; nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại các tổ dân phố. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC đối với hộ gia đình, các cơ sở thuộc phân cấp quản lý.

4. Tập trung giải quyết cơ bản các vụ khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân theo đúng quy định pháp luật, chú trọng giải quyết dứt điểm ở cơ sở; tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất theo quy định. Tập trung triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch năm 2026.

5. Xây dựng kế hoạch, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; thường xuyên chỉ đạo kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực hộ tịch, chứng thực... Hướng dẫn các tổ dân phố tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các văn bản pháp luật liên quan thiết thực đến đời sống của nhân dân; tổ chức triển khai có hiệu quả “Ngày Pháp luật” năm 2026.

6. Các cơ quan, ban, ngành phường triển khai đồng bộ, toàn diện kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa hồ sơ, biểu mẫu, thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp theo quy định. Thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện CCHC của tỉnh nói chung và Chỉ số CCHC của phường nói riêng. Nghiêm túc thực hiện việc công khai, cập nhật thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ.

IV. Công tác phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy:

Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN phường nhiệm kỳ 2021-2026; chương trình phối hợp giữa UBND phường với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, các đoàn thể phường, các đơn vị tỉnh đứng chân trên địa bàn; phối hợp triển khai có

hiệu quả việc củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia xây dựng chính quyền; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động công tác đối ngoại nhân dân. Tập trung tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; triển khai thực hiện sâu rộng, có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua. Tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo dự ước tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026; đề nghị các cơ quan, đơn vị và các tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường (b/c);
- Thường trực HĐND phường (b/c);
- HĐND phường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Công an phường;
- Ban Chỉ huy Quân sự phường;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường;
- VP HĐND - UBND phường;
- Các đơn vị Trường học thuộc phường;
- 27 TDP;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tuấn

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2025
PHƯỜNG AYUN PA

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	So sánh Ước thực hiện năm 2025 với Kế hoạch năm 2025	Đánh giá	Ghi chú
1	Tốc độ tăng giá trị sản phẩm	%	7,35	7,56		Vượt	
	- Nông, lâm, thủy sản	%	6,33	4,81			
	- Công nghiệp và xây dựng	%	8,14	8,77			
	+ Công nghiệp	%	7,68	9,01			
	+ Xây dựng	%	9,14	8,82			
	- Dịch vụ	%	6,38	6,37			
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	10.533	22.800	216,46	Vượt	
3	Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	Tỷ đồng	2.423,34	2.435.32	100,49	Đạt	
4	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	85,00	85,19		Đạt	
5	Tỷ lệ trẻ e dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ	%	3,50	3,50		Đạt	
6	Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều	%	0,07	0,08		Vượt	
7	Bảo hiểm xã hội tự nguyện	Người	674	329	48,81	Không đạt	
8	Tạo việc làm mới	Người	900	900	100	Đạt	
9	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	98,00	98,00		Đạt	
10	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	95,00	95,00		Đạt	
11	Phòng chống lấn chiếm đất đai						
	Số vụ vi phạm được giải quyết trong năm	Số vụ	-	-			
12	Giải phóng mặt bằng						
	Số lượng công trình, dự án hoàn thành GPMB so với tổng số dự án trên địa bàn	%	≥ 50	≥ 50			
13	Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới	%	70,00	70		Đạt	
14	Tỷ lệ giải quyết số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	%	100,00	100		Đạt	
15	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao	%	100	99,78		Đạt	

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2026
PHƯỜNG AYUN PA

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	Tốc độ tăng giá trị sản phẩm	%	11,11	
	- Nông, lâm, thủy sản	%	4,25	
	- Công nghiệp và xây dựng	%	11,69	
	+ Công nghiệp	%	13,95	
	+ Xây dựng	%	9,21	
	- Dịch vụ	%	12,88	
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	32.828	
3	Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	Tỷ đồng	2.420,00	
4	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	90,00	
5	Tỷ lệ trẻ e dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ	%	3,50	
6	Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều	%	0,02	
7	Bảo hiểm xã hội tự nguyện	Người	753	
8	Tạo việc làm mới	Người	700	
9	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	98,00	
10	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	96,00	
11	Phòng chống lấn chiếm đất đai			
	Số vụ vi phạm được giải quyết trong năm	Số vụ	-	
12	Giải phóng mặt bằng			
	Số lượng công trình, dự án hoàn thành GPMB so với tổng số dự án trên địa bàn	%	≥ 50	
13	Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới	%	70,00	
14	Tỷ lệ giải quyết số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	%	100,00	
15	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao	%	100	

Số: /BC-UBND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách năm 2025

Kính gửi: HĐND phường Ayun Pa

Thực hiện Nghị Quyết số 13/NQ-HĐND ngày 23/8/2025 của Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa khóa I tại kỳ họp lần thứ Ba về thông qua Phương án phân bổ ngân sách phường năm 2025. Qua một năm tổ chức triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân phường báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 như sau:

1. Về thu:

- Tổng thu ngân sách phường (không kể thu kết dư, thu chuyển nguồn) dự ước thực hiện năm 2025 là: 138.289 triệu đồng, đạt 185,38% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 85,38% so với dự toán đầu năm.

- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn là: 22.800 triệu đồng, đạt 216,46% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 116,46% so với dự toán đầu năm. Nếu loại tiền sử dụng đất, số thu trên địa bàn là 11.300 triệu đồng, đạt 107,28% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao; trong đó:

- Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp là 3.010 triệu đồng, đạt 115,33% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao (3.010 trđ/2.610 trđ), tăng 15,33% so với dự toán giao đầu năm.

- Trong năm 2025, thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, một số chỉ tiêu được giao thu đạt tỉ lệ (%) như sau: Thuế giá trị gia tăng 4.900 đồng đạt (108,53%); Thuế tiêu thụ đặc biệt 150 triệu đồng đạt (100%); Thuế thu nhập cá nhân 4.100 triệu đồng, đạt (103,14%); Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 220 triệu đồng đạt (110%); Lệ phí trước bạ 780 triệu đồng, đạt (109,70%); Phí và lệ phí 650 triệu đồng đạt (142,23%); Thu khác và phạt các loại 450 triệu đồng, đạt (103,45%). Tiền sử dụng đất 11.500 triệu đồng, chỉ tiêu này tỉnh không giao dự toán vì năm 2025 phường không được hưởng theo phân cấp). Bên cạnh đó chỉ tiêu thu thuế tài nguyên không đạt (55,56%).

(Chi tiết thu NSNN theo Biểu mẫu số 01/BC-NS đính kèm).

b. Chi ngân sách:

- Tổng chi ngân sách phường dự ước năm 2025 là: 128.756 triệu đồng, đạt 172,60% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 72,60% so với dự toán đầu năm; trong đó:

- Chi đầu tư phát triển 26.130 triệu đồng, đạt 97,72% (26.130 trđ/26.741 trđ).

- Chi thường xuyên 102.053 triệu đồng, đạt 137,86% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 37,86% so với dự toán đầu năm, nguyên nhân tăng là do phát sinh chi trả các chế độ chính sách theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP, Nghị định 67/2025/NĐ-CP, kinh phí tặng quà cho nhân dân ngày 2/9 số tiền 20.247 triệu đồng và các nhiệm vụ tỉnh bổ sung cho địa phương.

- Chi dự phòng ngân sách 573 triệu đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường. Dự phòng chi cho công tác phòng chống dịch bệnh tả lợn Châu phi, phòng chống cơn bão số 13 và một số nhiệm vụ chưa được dự toán đầu năm như Đại hội nhiệm kỳ của các Đoàn thể.

- Một số khoản chi đạt tỉ lệ (%) so với HĐND phường giao như sau: Chi Quốc phòng 518 triệu đồng đạt (100%); Chi an ninh 738 triệu đồng đạt (100,96%); Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo 38.598 triệu đồng đạt (100%); Chi sự nghiệp VHTT 1.244 triệu đồng đạt (100%); Chi đảm bảo xã hội 7.181 triệu đồng đạt (400,52%); Chi sự nghiệp kinh tế 5.292 triệu đồng đạt (7.559,68%); Chi quản lý nhà nước, Đảng đoàn thể 28.230 triệu đồng đạt (240,15%); Chi sự nghiệp môi trường 1.461 triệu đồng đạt (2.922%).

- Các khoản Chi như chi đảm bảo xã hội; Chi sự nghiệp kinh tế, Chi quản lý nhà nước, Đảng đoàn thể; Chi sự nghiệp môi trường, đạt cao, vượt tỉ lệ so với dự toán là do ngân sách tỉnh bổ sung cho phường ngoài dự toán đầu năm để thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của thị xã Ayun Pa (cũ) chuyển về.

(Số liệu chi NSNN theo biểu 02/BC-NS đính kèm).

- Dưới sự chỉ đạo của Đảng uỷ phường về tăng cường sự lãnh đạo đối với nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước trong năm 2025 sau khi thành lập chính quyền địa phương 02 cấp, công tác giám sát của HĐND phường, Ủy ban nhân dân phường đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế, cùng với sự nỗ lực của các ban, ngành đã tập trung nguồn lực triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp thực hiện nhiệm vụ, trong đó tập trung vào

việc thực hiện các biện pháp phân đấu hoàn thành dự toán thu NSNN được giao. Công tác quản lý chi ngân sách Nhà nước bảo đảm tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả.

- Kết quả thu, chi ngân sách phường năm 2025 đều đạt so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, cụ thể thu ngân sách nhà nước trên địa bàn dự ước đạt khá cao 216,46%, chi ngân sách phường đạt 172,60%.

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2025. Ủy ban nhân dân phường trình Hội đồng nhân dân phường Khóa I, kỳ họp thường lệ cuối năm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Đảng ủy phường (b/c);
- TTr HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Đại biểu HĐND phường Khóa I;
- CVP, PCVP HĐND-UBND phường;
- Phòng Kinh tế HT&ĐT phường;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tuấn

BÁO CÁO
ƯỚC THỰC HIỆN CHI NSNN NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số 254/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường)

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2025		ƯTH năm 2025	(%) ƯTH 2025/DT năm 2025	
		Dự toán tỉnh giao	Dự toán HĐND phường giao		% thực hiện/dự toán so với tỉnh giao	% thực hiện/dự toán so với HĐND phường giao
	TỔNG SỐ	74.599	74.599	128.756	172,60	172,60
I	Chi đầu tư phát triển			26.130		
II	Chi thường xuyên các cũ thực hiện 6 tháng đầu năm		16.061	17.691		
III	Chi thường xuyên (kể cả BSCMT)	74.026	57.965	84.362	113,96	145,54
1	Chi quốc phòng		518	518		100,00
2	Chi an ninh		731	738		100,96
3	Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề	38.598	38.598	38.598	100,00	100,00
4	Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin		1.244	1.244		100,00
5	Chi sự nghiệp môi trường		50	1.461		2.922,00
6	Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình		735	735		100,00
7	Chi sự nghiệp thể dục - thể thao		365	365		100,00
8	Chi đảm bảo xã hội		1.793	7.181		400,50
9	Chi sự nghiệp kinh tế		70	5.292		7.559,68
10	Chi quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể		11.755	28.230		240,15
11	Chi thường xuyên khác	35.428				
12	Chi khác ngân sách		2.106			0,00
IV	Chi từ nguồn CCTL					
V	Chi dự phòng ngân sách	573	573	573	100,00	100,00

BÁO CÁO
ƯỚC THỰC HIỆN THU NSNN NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số 254/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường)

S TT	CHỈ TIÊU	Dự toán 2025		Ước thực hiện năm 2025	(%) U' TH 2025/DT năm 2025	
		Dự toán Tỉnh giao	Dự toán HĐND phường giao		U' TH so với dự toán tỉnh giao	U' TH so với dự toán HĐND phường giao
I	Thu NSNN trên địa bàn	10.533	10.533	22.800	216,46	216,46
-	Thuế GTGT, TNDN thu từ DNNN do TW QL					
1	Thuế CTN ngoài quốc doanh	4.755	4.755	5.100	107,26	107,26
	Thuế GTGT	4.515	4.515	4.900	108,53	108,53
	Thuế TNDN					
	Thuế tài nguyên	90	90	50	55,56	55,56
	Thuế tiêu thụ đặc biệt	150	150	150	100,00	100,00
2	Thu phạt vi phạm hành chính do cơ quan thuế xử lý, thu khác ngoài QD					
3	Thuế nhà đất/ thuế sử dụng đất phi NN	200	200	220	110,00	110,00
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.975	3.975	4.100	103,14	103,14
5	Tiền sử dụng đất		0	11.500		
6	Lệ phí trước bạ	711	711	780	109,70	109,70
7	Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước		0			
8	Thuế bảo vệ môi trường		0			
9	Thu quyền cấp phép khai thác khoáng sản		0			
10	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước					
11	Phí và lệ phí	457	457	650	142,23	142,23
12	Thu khác và phạt các loại	435	435	450	103,45	103,45
-	Thu khác và phạt huyện xã	435	435	450	103,45	103,45
-	Phạt trật tự ATGT huyện thu					
	Trong đó: Thu hoa lợi công sản					
II	Thu NS phường hưởng theo phân cấp	2.610	2.610	3.010	115,33	115,33
III	Thu bổ sung ngân sách tỉnh	71.989	71.989	135.279	187,92	187,92
1	Thu bổ sung cân đối	26.365	26.365	26.365	100,00	100,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu	45.624	45.624	108.914	238,72	238,72
	TỔNG THU NS PHƯỜNG (II+III)	74.599	74.599	138.289	185,38	185,38

Số: /BC-UBND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kinh phí bổ sung cho các cơ quan, đơn vị đến ngày 28/11/2025

Kính gửi: HĐND phường Ayun Pa

Trên cơ sở các quyết định xuất ngân sách của Ủy ban nhân dân phường cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị từ ngày 01/7/2025 đến ngày 28/11/2025.

Ủy ban nhân dân phường báo cáo Hội đồng nhân dân phường Kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) HĐND phường khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026 cụ thể như sau:

Tổng số kinh phí bổ sung cho các cơ quan, đơn vị ngoài dự toán đầu năm **39.609.795.725 đồng (Ba mươi chín tỷ, sáu trăm lẻ chín triệu, bảy trăm chín mươi lăm ngàn bảy trăm hai mươi lăm đồng).**

Trong đó:

- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu 38.453.325.215 đồng.
- Nguồn ngân sách phường 1.156.470.510 đồng.

(Báo cáo chi tiết bổ sung cho từng cơ quan, đơn vị, từng nhiệm vụ theo Biểu số 01/BC đính kèm).

Ủy ban nhân dân phường báo cáo Hội đồng nhân dân phường biết, theo dõi chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND phường;
- VP HĐND-UBND phường;
- Phòng KTHT&ĐT
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Hữu Tuấn

**BÁO CÁO KINH PHÍ BỔ SUNG NGOÀI DỰ TOÁN CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
TỪ NGÀY 01/7/2025 ĐẾN NGÀY 28/11/2025**

(Kèm theo Báo cáo số: 256/BC-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của UBND phường)

Đơn vị tính: Ngân đồng

Số TT	Số Quyết định	Ngày Quyết định	Đơn vị thực hiện	Nội dung chi	Số tiền			Ghi chú
					Tổng số	Nguồn		
							Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu	Ngân sách phường
1	36/QĐ-UBND	31/8/2025	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Kinh phí thực hiện chính sách tặng quà Nhân dân nhân dịp Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9	2.644.400,000	2.644.400,000		
2	39/QĐ-UBND	11/9/2025	Văn phòng Đảng uỷ phường	Kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐCP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ	3.815.950,000	3.815.950,000		
3	39/QĐ-UBND	11/9/2025	Ủy ban Mặt trận TQVN phường	Kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐCP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ	4.031.136,000	4.031.136,000		
4	49/25/9/2025	25/9/2025	Văn phòng Đảng uỷ phường	Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị mua sắm máy móc thiết bị để đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị làm việc	178.520,000	178.520,000		
	"	"	Văn phòng HĐND-UBND	Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị mua sắm máy móc thiết bị để đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị làm việc	175.230,000	175.230,000		
	"	"	Ủy ban Mặt trận TQVN phường	Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị mua sắm máy móc thiết bị để đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị làm việc	54.000,000	54.000,000		
	"	"	Phòng Văn hoá, Xã hội phường	Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị mua sắm máy móc thiết bị để đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị làm việc	55.890,000	55.890,000		
	"	"	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị mua sắm máy móc thiết bị để đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị làm việc	270.190,000	270.190,000		
	"	"	Trung Tâm phục vụ hành chính công	Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị mua sắm máy móc thiết bị để đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị làm việc	266.170,000	266.170,000		
5	42/QĐ-UBND	27/9/2025	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐCP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ (Đợt 2)	9.828.826,213	9.828.826,213		
6	58/QĐ-UBND	06/10/2025	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Kinh phí hỗ trợ mai táng phí khẩn cấp	25.000,000		25.000,000	
7	59/QĐ-UBND	06/10/2025	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Kinh phí thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ	85.800,000	85.800,000		

Số TT	Số Quyết định	Ngày Quyết định	Đơn vị thực hiện	Nội dung chi	Số tiền			Ghi chú
					Tổng số	Nguồn		
						Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu	Ngân sách phường	
8	60/QĐ-UBND	06/10/2025	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Kinh phí bồi dưỡng, tập huấn chính trị hè năm 2025	15.300,000		15.300,000	
9	61/QĐ-UBND	08/10/2025	Ủy ban Mặt trận TQVN phường	Tổ chức Hội nghị Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư	74.800,000		74.800,000	
10	62/QĐ-UBND	08/10/2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Kinh phí phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu phi	25.010,000		25.010,000	
11	63/QĐ-UBND	09/10/2025	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐCP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ (Đợt 3)	754.693,875	754.693,875		
	"	"	Văn phòng HĐND-UBND	Kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐCP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ (Đợt 3)	1.475.647,876	1.475.647,876		
	"	"	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐCP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ (Đợt 3)	2.270.531,251	2.270.531,251		
12	64/QĐ-UBND	16/10/2025	Đoàn Thanh niên	Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030	79.725,000		79.725,000	
	"	"	Hội Liên hiệp phụ nữ	Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030	77.704,000		77.704,000	
	"	"	Hội Cựu chiến binh	Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030	66.770,000		66.770,000	
	"	"	Hội Nông dân	Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030	64.980,000		64.980,000	
13	66/QĐ-UBND	20/10/2025	Trường THCS Lê văn Tám	Chương trình MTQG phát triển vùng ĐBDTTS&MN	69.000,000	69.000,000		
	"	"	Trường PTDT nội trú THCS Ayun Pa	Chương trình MTQG phát triển vùng ĐBDTTS&MN	282.000,000	282.000,000		
14	74/QĐ-UBND	06/11/2025	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Kinh phí phòng, chống bão số 13	84.000,000		84.000,000	
15	75/QĐ-UBND	07/11/2025	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội và chính sách trợ cấp hưu trí xã hội năm 2025	2.064.000,000	2.064.000,000		
16	84/QĐ-UBND	25/11/2025	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ	247.340,000	247.340,000		
17	85/QĐ-UBND	28/11/2025	Văn phòng Đảng uỷ phường	Kinh phí Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2025-2030	237.133,643		237.133,643	
	"	"	Trung Tâm VH TT&TT phường	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2025-2030	213.504,000		213.504,000	
	"	"	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2025-2030	10.550,000		10.550,000	
	"	"	Văn phòng HĐND-UBND	Kinh phí đặc thù	65.000,000		65.000,000	

Số TT	Số Quyết định	Ngày Quyết định	Đơn vị thực hiện	Nội dung chi	Số tiền			Ghi chú
					Tổng số	Nguồn		
						Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu	Ngân sách phường	
	"	"	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (Cơ quan Thường trực Ban ATGT phường)	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự ATGT	134.000,000	134.000,000		
	"	"	Ban An toàn giao thông phường (Công an phường Ayun Pa)	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự ATGT	50.000,000	50.000,000		
	"	"	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Bổ sung kinh phí còn thiếu thực hiện các chính sách ASXH (Khức hiện chính sách bảo trợ xã hội người cao tuổi, người khuyết tật theo ND 20/ND-CP và Nghị định 176/2025)	3.029.000,000	3.029.000,000		
	"	"	Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị	Kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Kinh phí đặt hàng theo Nghị định số 32/2019/ND-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ;	1.461.000,000	1.461.000,000		
	"	"	Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị	Dịch vụ công ích đô thị: Kinh phí đặt hàng theo Nghị định số 32/2019/ND-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; Dịch vụ quản lý công viên, trồng và quản lý chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè,đường phố, dải phân cách, vòng xoay; Dịch vụ chiếu sáng đô thị	4.547.000,000	4.547.000,000		
	"	"	Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị	Sửa chữa biển báo biển báo giao thông, biển báo tên đường 300 trđ. Sửa chữa đèn tín hiệu giao thông 150 trđ.	450.000,000	450.000,000		
	"	"	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Kinh phí chi trả cho bưu điện để thực hiện chính sách bảo trợ xã hội 6 tháng cuối năm 2025	52.000,000	52.000,000		
	"	"	Phòng Văn hoá - Xã hội phường	Thực hiện chính sách hỗ trợ cho người có uy tín; thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết	10.000,000	10.000,000		
	"	"	Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị	Kinh phí tổ chức hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh Liệt sỹ	82.220,000	82.220,000		
	"	"	Văn phòng HĐND-UBND	Kinh phí thực hiện Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai (bổ sung đảm bảo thực hiện nhiệm vụ năm 2025)	65.000,000	50.000,000	15.000,000	
	"	"	Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị	Kinh phí thực hiện Quy hoạch chung phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.	40.773,867	18.780,000	21.993,867	
	"	"	Văn phòng Đảng uỷ phường	Kinh phi đặc thù	80.000,000		80.000,000	
	Tổng cộng				39.609.795,725	38.453.325,215	1.156.470,510	

Số: /BC-UBND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2025,
phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của UBND phường Ayun pa**

Kính gửi : HĐND phường Ayun Pa

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Thực hiện Thông báo số 19/TB – TTHĐND ngày 21/11/2025 ngày 21/11/2025 của Hội đồng nhân dân phường về thông báo kết luận của Chủ tịch HĐND phường tại phiên họp Thường trực HĐND phường về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thứ Sáu (Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

UBND phường Ayun Pa báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025 như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân phường thường xuyên chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, thuộc phạm vi quản lý nghiên cứu, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/12/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Công tác tuyên truyền về THTK, CLP được triển khai kịp thời bằng nhiều hình thức; Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành được tăng cường; Công tác biểu dương, khích lệ đối với tập thể, cá nhân tiên tiến, điển hình được quan tâm chú trọng, đồng thời tích cực đấu tranh, phê phán hành vi tham nhũng, lãng phí, góp phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngăn chặn, hạn chế thất thoát, lãng phí.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP và việc THPTK, CLP của địa phương:

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa TT - TT phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức thích hợp và đạt hiệu quả; thường xuyên xây dựng các chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THPTK, CLP:

Đã thực hiện Thanh tra theo Quyết định số 270/QĐ-TTT về việc thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước (trên địa bàn tỉnh Gia Lai cũ) thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Gia Lai.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Kết quả THPTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực:

1.1 THPTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:
UBND phường đã chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ, Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh ban hành về các chế độ, chính sách, định mức, tiêu chuẩn đúng theo quy định.

1.2 THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN); trong đó tập trung vào các nội dung sau:

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước. Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí NSNN theo đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí NSNN căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về NSNN.

- Thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân phường thông qua.

- Hầu hết các đơn vị thực hiện đúng dự toán được giao, không chi ngoài dự toán, ngoài kế hoạch. Các đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công và được cán bộ công chức thông qua nhằm sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, nâng cao tính trách nhiệm, đảm bảo công khai trong sử dụng kinh phí. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức, tiêu chuẩn của quy chế chi tiêu nội bộ đã được thống nhất.

- Kết quả thực hiện tiết kiệm so với dự toán được duyệt, mức khoán chi được duyệt thực hiện năm 2025, thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên là 515,763 triệu đồng; Tiết kiệm theo Nghị quyết 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ là 194,420 triệu đồng.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng thực hiện giao quyền tự chủ về tài chính, tổ chức, biên chế và hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở có tính đến đặc điểm của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý, xây dựng đơn giá dịch vụ công. Năm 2025 phường Ayun Pa có 14 đơn vị sự nghiệp công lập và 06 cơ quan, đơn vị hành chính được giao quyền tự chủ được ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động.

Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Đã trình Đảng ủy phường, HĐND phường thông qua dự toán năm 2025 (*Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa về việc giao dự toán thu, chi thường xuyên năm 2025 cho các đơn vị dự toán*).

- **Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo:** Hiện nay UBND phường còn 10 đơn vị trường học trực thuộc UBND phường quản lý. Hiện các trường đều đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của trường theo quy định hiện hành, đã tiết kiệm 74,8 triệu đồng, từ các nguồn chi điện, nước, văn phòng phẩm

- **Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước:** Đã thành lập Ban vận động các loại quỹ theo quyết định số 08/QĐ- MTTQ-BTT ngày 20/08/2025 và đã ban hành quy chế hoạt động quỹ “vì người nghèo”.

1.3 THPT, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

- **THPT, CLP trong mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc:** Đã trình Đảng ủy, HĐND phường thông qua dự toán phân bổ kinh phí theo quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 5 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc bổ sung kinh phí có mục tiêu năm 2025 hỗ trợ cho các xã, phường đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị làm việc. Giao cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường kiểm tra, rà soát theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. Qua rà soát UBND

phường đã yêu cầu các đơn vị lập hồ sơ theo quy trình bao gồm: (tờ trình, Biên bản kiểm tra hiện, các báo giá, khảo sát giá) như sau: (Đảng ủy phường: 12 chiếc, 04 máy in; Văn phòng HĐND-UBND phường: 09 chiếc; UBMTTQVN phường 03 chiếc; Phòng Văn hóa - Xã Hội: 03 chiếc, Trung tâm phục vụ hành chính công phường: 05 chiếc, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường: 04 chiếc máy tính, 01 máy photocopy, Hệ thống TabMis). Đã phê duyệt và cấp bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị mua sắm tiết kiệm, hiệu quả đúng quy định.

1.4 THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

Các trụ sở làm việc, nhà công vụ và công trình phúc lợi công cộng thuộc phạm vi quản lý của phường được giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng hiệu quả, đúng mục đích đảm bảo theo quy định.

- **THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng:** Trong năm 2025, tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng bố trí vốn phân tán, dàn trải, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư.

Triển khai các bước lập, trình HĐND phường thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2025 theo đúng quy định. Công tác lập, thẩm định phê duyệt các dự án, công trình đầu tư XDCB phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách hàng năm. Tập trung, ưu tiên bố trí vốn để thực hiện các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án cấp bách khắc phục hậu quả thiên tai, chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân bảo đảm phát triển hài hòa giữa các đơn vị. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm 2025.

Công tác lựa chọn nhà thầu, tổ chức giám sát dự án, công trình có đủ năng lực đảm bảo quy định của pháp luật. Việc cấp phát, quyết toán vốn đúng tiến độ, khối lượng hoàn thành của dự án.

Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với các chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

Hiện UBND phường còn 05 công trình đang trong thời gian tiến hành xây dựng, đã giao cho Ban quản lý phường tổ chức công tác đấu thầu rộng rãi và rút gọn. Tiết kiệm được 1.082,8 triệu đồng, đạt 0,42% (Có phụ lục chi tiết kèm theo)

- **THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp:** Tăng cường công tác quản lý tài sản công, trụ sở làm việc sau sáp nhập thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị sử dụng tiết kiệm hiệu

quả, không để lãng phí, thất thoát tài sản nhà nước. Tham mưu UBND tỉnh giao trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, đơn vị kết thúc hoạt động theo quyết định 1083/QĐ-UBND ngày 05/08/2025 của UBND tỉnh Gia Lai. Sau khi kết thúc đã thực hiện sắp xếp bố trí trụ sở có các đơn vị có nhu cầu sau sắp xếp, thực hiện điều chuyển trụ sở cho các cơ quan có nhu cầu đối với các trụ sở của đơn vị kết thúc hoạt động

- Điều chuyển UB MTTQ VN thị xã Ayun Pa cũ cho Viện Kiểm sát khu vực 12,
- Tiến hành các thủ tục tiếp theo để điều chuyển UBND phường Cheo Reo (cũ) cho văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Ayun Pa. Điều chuyển UBND phường Sông Bờ cho Đội cảnh sát phòng cháy chữa cháy AyunPa.

Thực hiện kiểm tra rà soát đối với các cơ sở nhà đất dôi dư, đồng thời trình phương án xử lý đề nghị UBND tỉnh phê duyệt.

1.5 Trong khu vực nhà nước: Thực hiện quản lý, sử dụng chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp đã được cấp có thẩm quyền giao; Tham mưu UBND phường ra nghị quyết tạm giao các chỉ tiêu biên chế theo Nghị quyết số: 10/NQ-HĐND ngày 31/7/2025. Công tác quản lý và sử dụng lao động gắn với công tác cải cách hành chính: Tổ chức thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; quy định về tiếp khách; quy định về giờ giấc làm việc của công chức, viên chức. Thực hiện rà soát số lượng, chất lượng của cán bộ, công chức, viên chức của phường; rà soát, hướng dẫn việc điều động, bổ nhiệm cán bộ công chức, viên chức theo đúng quy định.

1.6 THPT, CLP trong tổ chức lễ hội và các hoạt động khác có sử dụng nguồn lực đóng góp của cộng đồng: Trong quá trình tổ chức các chức lễ hội và các hoạt động khác, UBND phường luôn thực hiện đúng quy trình phê duyệt, đảm bảo chi tiêu tiết kiệm, tận dụng nguồn xã hội hóa hợp pháp (nếu có) hạn chế chi từ ngân sách.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: không có phát sinh vụ việc
- Số vụ việc đã được xử lý: không có vụ việc
- Số người vi phạm và hình thức xử lý: không có

3. Phân tích, đánh giá:

3.1 Đánh giá kết quả đạt được:

Tăng cường công tác tổ chức THPT, CLP trên các lĩnh vực: quản lý ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai; quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; công tác tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình tiên tiến; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

- Đánh giá toàn diện kết quả đạt được trên các mặt chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế xã hội:

Thời gian qua, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn phường đã có những chuyển biến tích cực và đã đạt được những kết quả nhất định. Công tác tuyên truyền, vận động về công tác thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí được Đảng ủy, HĐND, UBND phường và các cơ quan chuyên môn quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã đi vào chiều sâu, làm chuyển biến trong nhận thức và hành động của đa số cán bộ, công chức và người lao động.

3.2 Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân;

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí còn có mặt hạn chế; chủ yếu tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí có tính chất lồng ghép, chưa tổ chức được lớp tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo chuyên đề.

Việc kiểm tra công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chủ yếu là lồng ghép các nội dung kiểm tra trong công tác thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách của các đơn vị hàng năm và một số cuộc kiểm tra, giám sát tài chính khác.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung triển khai thực hiện trong năm tiếp theo

1. Phương hướng, nhiệm vụ:

Xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của phường, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng điểm sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; gắn với công tác phòng, chống tham nhũng và triển khai sâu rộng Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Tăng cường các biện pháp tiết kiệm chi thường xuyên, đặc biệt là tiết kiệm điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm và các khoản chi hành chính khác; kiên quyết phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy; tiếp tục ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng trong thực thi công vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Các giải pháp.

- Xác định rõ nội dung trọng tâm và mục tiêu cần đạt trong năm 2026 và những năm tiếp theo; xây dựng chương trình hành động cụ thể, khả thi. Tăng cường sự tham gia của cán bộ, công chức, viên chức và sự giám sát của nhân dân; tổ chức tuyên truyền rộng rãi để người dân hiểu và thực hiện tốt các yêu cầu về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đoàn thể và từng cán bộ, công chức trong việc triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình THPTK, CLP; bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng, làm cơ sở cho việc triển khai đồng bộ trên toàn phường.

- Tiếp tục cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính; kịp thời rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến các quy chuẩn, định mức kinh tế – kỹ thuật không còn phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực.

IV. Đề xuất, kiến nghị về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Đề nghị các cơ quan Trung ương tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Kiến nghị xem xét, sửa đổi, bổ sung Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong phòng ngừa và xử lý hành vi lãng phí.

- Đề nghị tiếp tục rà soát, điều chỉnh, sửa đổi các luật và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, kịp thời khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, đặc biệt là các quy định về quản lý ngân sách, đầu tư công, quản lý tài sản công và chế độ định mức, tiêu chuẩn.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của UBND phường Ayun Pa, kính báo HĐND phường biết tổng hợp./.

Nơi nhận:

- HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- CVP HĐND và UBND phường;
- Phòng Kinh tế Hạ tầng & ĐT;
- Lưu VT-Xcv.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tuấn

BIỂU SỐ 01

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TỔ CHỨC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ THẦU THỰC HIỆN DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số 252 /BC-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Ayun Pa)

ĐVT: Triệu đồng

CHỦ ĐẦU TƯ	STT		Tên dự án, công trình	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Giá trị TMDT, dự toán được duyệt	Kế hoạch đấu thầu			Kết quả đấu thầu			Chênh lệch		Đơn vị trúng thầu	Ghi chú
	Dự án	Gói thầu				Số Quyết định phê duyệt (có ghi ngày tháng năm)	Đơn vị phê duyệt	Giá gói thầu (triệu đồng)	Số QĐ; ngày tháng năm	Đơn vị phê duyệt	Giá trúng thầu (triệu đồng)	Số tiền	Tỷ lệ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13=9-12	14=13/9	15	16
Tổng												1.082,8	0,42		
		1.1	Đường nội thị phường Ayun Pa, Gia Lai: Hạng mục: Tuyến số 2 (Đường QH từ ngã tư đường Ngô Quyền – Nguyễn Văn Trỗi đến đường Vành Đai 1)	Chỉ định thầu rút gọn	55,750	393/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	UBND tỉnh Gia Lai	55,750	17/QĐ-UBND ngày 26/4/2025	UBND phường AyunP	55,750	0	0	Công ty CP tư vấn và đầu tư xây dựng TB	Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT các gói 03,04
		1.2		Chỉ định thầu rút gọn	89,678	393/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	UBND tỉnh Gia Lai	89,678	16/QĐ-UBND ngày 26/4/2025	UBND phường AyunP	89,678	0	0	Công ty TNHH MTV tư vấn và đầu tư xây dựng Việt Nam	Tư vấn thẩm định HSMT + Thẩm định kết quả LCNT các gói 03,04
		1.3		Đầu thầu rộng rãi	42.339,231	393/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	UBND tỉnh Gia Lai	42.339,231	KQ25000178118_2506210959	UBND phường AyunP	42.119,000	220,231	0,0052016	Công ty CP phát triển Đại Việt	Xây lắp
		1.4		Đầu thầu rộng rãi	844,710	393/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	UBND tỉnh Gia Lai	844,710	KQ2500178654_25062109721	UBND phường AyunP	675,720	168,990	0,2000568	Công ty CP tư vấn xây dựng Giao thông An Bình	Tư vấn giám sát thi công xây dựng
		1.5		Chỉ định thầu rút gọn	105,848	393/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	UBND tỉnh Gia Lai	105,848			105,848	0	0		Bảo hiểm công trình
		1.6		Chỉ định thầu rút gọn	198,097	393/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	UBND tỉnh Gia Lai	198,097			198,097	0	0		Kiểm toán
Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa			Trường tiểu học Võ Thị Sáu, phường Ayun Pa												
		1.1	Tư vấn lập BC KTKT	Chỉ định thầu rút gọn	314,988	100/QĐ-BQL ngày 29/10/2024	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	314,988	104/QĐ-BQL ngày 29/10/2024	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	314,988	0	0	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Kiến Phát	
		1.2	Tư vấn thẩm tra BC KTKT	Chỉ định thầu rút gọn	35,929	100/QĐ-BQL ngày 29/10/2024	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	35,929	105/QĐ-BQL ngày 29/10/2024	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	35,929	0	0	Công ty TNHH TVXD Phú Tiến Phát	
		1.3	Tư vấn khảo sát địa chất công trình	Chỉ định thầu rút gọn	94,782	100/QĐ-BQL ngày 29/10/2024	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	94,782	103/QĐ-BQL ngày 29/10/2024	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	94,782	0	0	Công ty TNHH tư vấn khảo sát Hoàng Tiến	
		1.4	Tư vấn thẩm định giá	Chỉ định thầu rút gọn	10,000	100/QĐ-BQL ngày 29/10/2024	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	10,000	106/QĐ-BQL ngày 29/10/2024	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	10,000	0	0	Chi nhánh Gia Lai - Công ty TNHH tư vấn và thẩm định giá CITYLAND	
		1.5	Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT các gói 03,04	Chỉ định thầu rút gọn	32,656	04/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	31,926	09/QĐ-BQL ngày 17/02/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	31,926	0	0	Công ty TNHH TVTK Kiến Phát	Giá gói thầu giảm do điều chỉnh dự toán theo QĐ số 08/QĐ-BQL ngày 17/02/2025
		1.6	Tư vấn thẩm định HSMT, Thẩm định kết quả LCNT các gói 03,04	Chỉ định thầu rút gọn	19,546	04/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	12,117	10/QĐ-BQL ngày 17/02/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	12,117	0	0	Công ty TNHH TVGS thẩm tra Kính Lúp	Giá gói thầu giảm do điều chỉnh dự toán theo QĐ số 08/QĐ-BQL ngày 17/02/2025

	Trường tiểu học Võ Thị Sáu, Phường Ayun Pa	1.7	Xây lắp	Đầu thầu rộng rãi	6.208,874	04/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	6.171,015	KQ2500056943_25040 91050 ngày 09/4/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	5.824,162	346,853	0,0562068	Liên danh Song Tân Gia Lai - Tân Thuận Phát	Giá gói thầu giảm do điều chỉnh dự toán theo QĐ số 08/QĐ-BQL ngày 17/02/2025	
		1.8	Xây dựng hệ thống PCCC + Thiết bị PCCC	Chào hàng cạnh tranh	1.413,394	04/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	1.419,279	KQ2500156088_25062 81112 ngày 28/6/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	1.270,582	148,697	0,1047694	Công ty TNHH PCCC 4-10 Gia Lai	Giá gói thầu giảm do điều chỉnh dự toán theo QĐ số 08/QĐ-BQL ngày 17/02/2025	
		1.9	Tư vấn giám sát thi công xây dựng + thiết bị PCCC	Tự thực hiện	240,173	04/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	240,173				0	0	BQL phường Ayun Pa		
		1.10	Bảo hiểm công trình	Chỉ định thầu rút gọn	5,763	04/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	5,763	14a/QĐ-BQL ngày 19/4/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	5,763	0	0	Công ty bảo hiểm Toàn Cầu Gia Lai		
BQL dự án ĐTXD phường Ayun Pa	Đường trục sản xuất thuộc đề án 5 bốn đồng bào dân tộc thiểu số thuộc 4 phường trên địa bàn thị xã	1.1	Tư vấn khảo sát địa hình, lập nhiệm vụ khảo sát và lập BC KTKT XDCT	Chỉ định thầu rút gọn	474,695	67/QĐ-BQL ngày 07/8/2024	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	474,695	68/QĐ-BQL ngày 08/8/2024	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	474,695	0	0	Công ty TNHH Triều Nguyễn Gia Lai		
		1.2	Tư vấn thẩm tra thiết kế dự toán	Chỉ định thầu rút gọn	33,193	67/QĐ-BQL ngày 07/8/2024	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	33,193	69/QĐ-BQL ngày 08/8/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	33,193	0	0	Công ty TNHH TVXD Phú Tiến Phát		
		1.3	Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT	Chỉ định thầu rút gọn	31,820	05/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	32,051	04/QĐ-BQL ngày 17/02/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	32,051	0	0	Công ty CP tư vấn và đầu tư xây dựng TB	Gia gói thầu đ.c theo QĐ số 02/QĐ-BQL ngày 14/02/2025	
		1.4	Tư vấn thẩm định HSMT, thẩm định kết quả LCNT	Chỉ định thầu rút gọn	9,196	05/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	18,527	05/QĐ-BQL ngày 17/02/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	18,527	0	0	Công ty TNHH MTV tư vấn và đầu tư xây dựng Việt Nam	Gia gói thầu đ.c theo QĐ số 02/QĐ-BQL ngày 14/02/2025	
		1.5	Xây lắp	Đầu thầu rộng rãi	9.196,391	05/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	9.263,287	KQ2500062221_25040 90916	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	9.163,743	99,544	0,0107461	Công ty TNHH MTV Xuân Lộc Gia Lai	Gia gói thầu đ.c theo QĐ số 02/QĐ-BQL ngày 14/02/2025	
		1.6	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	Tự thực hiện	294,560	05/QĐ-UBND ngày 05/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	294,560				0	0	BQL phường Ayun Pa		
Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun PaPa	Hệ thống mương thoát nước Thương nghiệp cũ (đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Đào Duy Từ)	1.1	Tư vấn lập BC KTKT	Chỉ định thầu rút gọn	114,316	62a/QĐ-BQL ngày 14/9/2023	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	114,316	62b/QĐ-BQL ngày 14/9/2023	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	114,316	0	0	CN Công ty TNHH TVXD Phú Tiến Phát tại Gia Lai		
		1.2	Tư vấn thẩm tra thiết kế dự toán	Chỉ định thầu rút gọn	7,975	62a/QĐ-BQL ngày 14/9/2023	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	7,975	62c/QĐ-BQL ngày 14/9/2023	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	7,975	0	0	Công ty TNHH TVTK và xây dựng Phúc Nguyên		
		1.3	Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT	Chỉ định thầu rút gọn	8,399	03/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	8,337	11/QĐ-BQL ngày 17/02/2025	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	8,337	0	0	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Kiến Phát	Gia gói thầu đ.c theo QĐ số 03/QĐ-BQL ngày 14/02/2025	
		1.4	Tư vấn thẩm định HSMT, thẩm định KQLC nhà thầu	Chỉ định thầu rút gọn	2,164	03/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa					0	0		Gia gói thầu đ.c theo QĐ số 03/QĐ-BQL ngày 14/02/2025	

		1.5	Xây lắp	Chào hàng cạnh tranh	2.164,720	03/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	2.148,872	KQ2500056534_2504211659	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	2.050,432	98,440	0,046	Công ty TNHH MTV Ngọc Hiệp Gia Lai	Gia gói thầu đ.c theo QĐ số 03/QĐ-BQL ngày 14/02/2025
		1.6	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	Tự thực hiện	55,547	03/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	UBND thị xã Ayun Pa	55,547						BQL phường Ayun Pa	
Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	Sửa chữa các công trình giao thông năm 2025		Sửa chữa các công trình giao thông năm 2025												
		1.1	Tư vấn khảo sát, lập BC KTKT	Chi định thầu rút gọn	71,863	13/QĐ-BQL ngày 31/3/2025	BQL dự án ĐTXD thị xã Ayun Pa	71,863	14/QĐ-BQL ngày 31/3/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	71,863	0	0	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Phú Tiến Phát	
		1.2	Xây lắp	Chi định thầu rút gọn	980,848	13/QĐ-UBND ngày 16/4/2025	UBND thị xã Ayun Pa	980,848	15/QĐ-BQL ngày 18/4/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	980,848	0	0	Công ty TNHH xây dựng Tuấn Tú Gia Lai	
		1.3	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	Chi định thầu rút gọn	31,417	13/QĐ-UBND ngày 16/4/2025	UBND thị xã Ayun Pa	31,417	16/QĐ-BQL ngày 18/4/2025	Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Ayun Pa	31,417	0	0	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Phú Tiến Phát	

Gói mua sắm, sửa chữa

Phòng Văn Hóa- XH	Gói mua sắm	1	Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Chi định thầu rút gọn	55.890	49/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	UBND phường	55.890	06-QĐ/PVHXH	Phòng Văn hóa -Xã hội phường Ayun Pa	55.890	0	0,00	Cửa hàng Bảo Khang Laptop	
Văn phòng Đảng ủy phường Ayun Pa	Gói mua sắm	1	Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Chi định thầu rút gọn	178.520	49/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	UBND phường	178.520	10-QĐ/VPĐU	Văn phòng Đảng ủy phường Ayun Pa	178.520	0	0,00	Cửa hàng Bảo Khang Laptop	
Trung tâm Phục vụ hành chính	Gói mua sắm	1	Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Chi định thầu rút gọn	233,05	49/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	UBND phường	233,05	03-QĐ/TTPVHCC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	233,05	0	0,00	Cửa hàng Bảo Khang Laptop	
Phòng KTH&TĐ T	Gói mua sắm	1	Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Chi định thầu rút gọn	165,89	49/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	UBND phường	165,89	296-QĐ/KTHTĐT	Phòng KTHTĐT	165,89	0	0,00	Cửa hàng Bảo Khang Laptop	
UBMTTQ VN phường	Gói mua sắm	1	Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Chi định thầu rút gọn	54,00	49/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	UBND phường	54,00	05-QĐ/UBMT	UBMTTQVN	54,00	0	0,00	Cửa hàng Bảo Khang Laptop	
Văn phòng HĐND-	Gói mua sắm	1	Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Chi định thầu rút gọn	178,52	49/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	UBND phường	178,52	66/QĐ-VP, ngày 10/11/2025	Văn phòng HĐND-UBND	178,52	0	0,00	Cửa hàng Bảo Khang Laptop	

Số: /TTr-UBND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc xem xét, cho ý kiến việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển
kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2026**

Kính gửi: HĐND phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1664/NQUBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025;

Căn cứ vào Báo cáo số 248/BC – UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về dự ước tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026.

Ủy ban nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu xem xét, cho ý kiến về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2026, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Ước thực hiện Kế hoạch năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	Tốc độ tăng giá trị sản phẩm	%	7,56	7,90	
	- Nông, lâm, thủy sản	%	4,81	3,24	
	- Công nghiệp và xây dựng	%	8,77	9,86	
	+ Công nghiệp	%	9,01	7,77	
	+ Xây dựng	%	8,82	11,93	
	- Dịch vụ	%	6,38	7,78	
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	22.800	32.828	

	- Thu tiền sử dụng đất	Triệu đồng		15.000	
3	Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	Tỷ đồng	2.435,32	2.558	
4	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	85,00	90,00	
5	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi	%	15,20	14,49	
6	Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều	%	0,08	0,03	
7	Bảo hiểm xã hội tự nguyện	Người	329	734	
8	Đào tạo nghề lao động nông thôn	Người	0	30	
9	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	98,000	98	
10	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	95,00	96,00	
11	Giải phóng mặt bằng				
-	Số lượng công trình, dự án hoàn thành GPMB so với tổng số dự án trên địa bàn	%	≥ 50	≥ 50	
12	Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới	%	70,00	10,00	
13	Tỷ lệ giải quyết số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	%	100,00	87,00	
14	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao	%	99,78	100	

Ủy ban nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ban kinh tế - Xã hội HĐND phường;
- Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường;
- VP HĐND - UBND phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tuấn

Số: /NQ-HĐND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AYUN PA
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 17/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2026; báo cáo thẩm tra số 20/HĐND-BKTNS của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND phường và ý kiến thảo luận, thống nhất của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp thứ Sáu, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân phường thống nhất với những nhận định, đánh giá của Thường trực HĐND phường, các Ban HĐND phường, UBND phường đã nêu trong các báo cáo trình tại kỳ họp thứ Sáu, HĐND phường khóa I; trong đó, nhấn mạnh một số nội dung chính sau:

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2025:

Thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, nhất là ảnh hưởng nặng nề của cơn bão số 13 và tình hình mưa lũ giữa tháng 11, nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm, quyết liệt của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ đã được tập trung triển khai và đạt được kết quả tích cực, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với kế hoạch năm 2025 và so với cùng kỳ năm 2024 như tốc độ tăng giá trị sản phẩm, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt,... Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng; chú trọng các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn phường, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn phường được triển khai kịp thời. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Trong số 15 chỉ tiêu mà Nghị quyết HĐND phường đã đề năm 2025, có 14 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, trong đó, có 01 chỉ tiêu không đạt (Bảo hiểm xã hội tự nguyện).

Ước thực hiện năm 2025, tổng giá trị sản xuất theo Giá so sánh năm 2010 là 7,56%, đạt 102,86% kế hoạch, tổng diện tích gieo trồng 2.025,12 ha, đạt 100,12%

kế hoạch và giảm 88,95 ha so với năm 2024; giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 10,74% kế hoạch, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 2.435, 32 tỷ đồng, đạt 100,5% kế hoạch; Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025) còn 0,08%,...; Lĩnh vực văn hóa, xã hội có bước phát triển; các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng.

Hoạt động của HĐND - UBND phường có nhiều sáng tạo, đổi mới trong tổ chức và phương thức hoạt động, chất lượng và hiệu quả ngày càng được nâng lên; việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND - UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam phường nhiệm kỳ 2021 - 2026 ngày càng mang lại hiệu quả; công tác phối hợp giữa UBND phường với các hội, đoàn thể, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và các đơn vị tỉnh đóng chân trên địa bàn phường được thực hiện theo quy định và bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như còn 01 chỉ tiêu chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (chỉ tiêu về Bảo hiểm xã hội tự nguyện); việc tiếp cận và áp dụng tiến bộ công nghệ trong sản xuất, tầm nhìn chiến lược trong xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm còn hạn chế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn mang tính manh mún, thiếu tính liên kết; nguy cơ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi còn tiềm ẩn.

2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026:

Năm 2026 là năm có ý nghĩa quan trọng, diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cũng là năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, là một giai đoạn phát triển mới của phường, mở đầu cho giai đoạn phát triển mới, đòi hỏi sự chủ động, linh hoạt, sáng tạo cao trong điều hành chính sách nhằm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và tạo xung lực tăng trưởng mới cho giai đoạn tiếp theo; dự báo bối cảnh, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động sâu sắc đến nước ta bởi những yếu tố bất lợi từ bên ngoài, đã làm đứt gãy chuỗi cung ứng, cạnh tranh nước lớn, xung đột quân sự tại các khu vực làm giá đầu vào nguyên liệu diễn biến bất thường,... Tại phường, quy mô nền kinh tế nhỏ; số lượng các doanh nghiệp trên địa bàn còn ít, quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh chưa cao; các cơ sở sản xuất, kinh doanh tuy đã quan tâm cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến vào sản xuất nhưng chưa đồng bộ; tiềm lực về nông nghiệp vẫn còn mặt hạn chế, diện tích nhỏ lẻ, không tập trung; hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tiếp tục gặp khó khăn; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai tác động trực tiếp đến sản xuất và đời sống Nhân dân. Nguồn vốn để đầu tư nâng cấp hạ tầng kinh tế - xã hội của phường còn hạn chế; tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở một số địa bàn khu dân cư vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp,... là yếu tố tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và

những năm tiếp theo của phường, cho nên đòi hỏi phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra những biện pháp tổ chức thực hiện hiệu quả.

2.1. Mục tiêu tổng quát:

Ủy ban nhân dân phường tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ sản xuất - kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ, thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Tập trung đầu tư, xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ gắn với phát triển đô thị xanh, hiện đại và liên kết vùng. Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định, trật tự an toàn xã hội.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2026:

2.2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế:

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất: **7,9%**
- + Nông, lâm, thủy sản: **3,24%**.
- + Công nghiệp và xây dựng: **9,86%**.
 - + Công nghiệp: **13,95%**.
 - + Xây dựng: **7,77%**.
- + Dịch vụ: **7,78%**.
- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 32.828 tỷ đồng.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ: **2.558** tỷ đồng.
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung: 98%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 96%.
- Số lượng công trình, dự án hoàn thành GPMB so với tổng dự án trên địa bàn: $\geq 50\%$
- Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới: 70%.
- Tỷ lệ giải quyết số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền: 87%.
- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao: 100%
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều: 0,03%.

2.2.2. Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội:

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 90%.
- Bảo hiểm xã hội tự nguyện: **734** người.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng **thấp còi: 14,49%**.
- **Đào tạo nghề lao động nông thôn: 30 người.**

2.2.3. Các chỉ tiêu quốc phòng, an ninh:

- **Giữ vững phường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự: Đạt.**
- Tỷ lệ giao quân so với chỉ tiêu: 100%.

2.3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

2.3.1. Lĩnh vực kinh tế:

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn hộ dân sản xuất nông nghiệp các vụ trong năm đảm bảo theo kế hoạch, trước mắt là vụ Đông Xuân 2025 - 2026; tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng sâu, bệnh trên cây trồng; xây dựng các phương án chủ động ứng phó kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra; đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ dân sinh và sản xuất, thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi giống cây trồng; đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu về tổng diện tích gieo trồng năm 2026 là 2.023,62 ha, tổng sản lượng lương thực là 8.562 tấn. Tăng cường công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp và theo dõi đôn đốc các hộ chăn nuôi thực hiện tốt công tác vệ sinh thú y, khử trùng tiêu độc chuồng trại; thường xuyên nhắc nhở cán bộ thú y cơ sở kiểm tra các hộ chăn nuôi để theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống. Tích cực tuyên truyền, vận động, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn chủ động sử dụng nguồn vốn hiện có để áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nhằm tăng năng suất và chất lượng, mang lại hiệu quả kinh tế.

- Đẩy mạnh phát triển các ngành chế biến nông, lâm sản, thực phẩm, cơ khí hoá phục vụ sản xuất nông nghiệp, phục vụ trực tiếp cho nhu cầu của địa phương và các huyện lân cận trên cơ sở tận dụng nguồn lao động và nguyên vật liệu tại chỗ. Chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 08 kiểm tra, nắm bắt thị trường, xử lý nghiêm các hành vi buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, găm hàng, nâng giá đột biến, nhất là vào thời điểm cuối năm.

- Tiếp tục giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh; quan tâm hỗ trợ, vận động các hộ kinh doanh có tiềm lực chuyển đổi mô hình doanh nghiệp. Tổ chức gặp mặt doanh nghiệp theo kế hoạch. Hướng dẫn các hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật HTX năm 2023; phát triển Hợp tác xã theo hướng đa ngành nghề, trên cơ sở gắn với liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm, từ đó nhân rộng sang các HTX khác trên địa bàn phường.

- Quản lý thu, chi ngân sách theo đúng quy định của pháp luật, triển khai các giải pháp để tạo nguồn thu, nuôi dưỡng và khai thác tốt nguồn thu, chống thất thu. Đảm bảo thu đúng, thu đủ, không để tình trạng thất thu, lạm thu,... Thực hiện chính sách tài chính công khai, minh bạch các khoản thu, chi hợp lý, các khoản đóng góp của Nhân dân. Triệt để tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách, cương quyết loại bỏ các khoản chi không cần thiết. Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tập trung xử lý công tác khóa sổ, chuyển nguồn ngân sách nhà nước năm 2025; Tổng hợp quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước 2025 báo cáo Sở Tài chính tỉnh; tham mưu UBND phường trình HĐND phường xem xét, phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách thị xã và phường năm 2025. Triển khai thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường và báo cáo Sở Tài chính theo quy định.

- Tập trung triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng đúng tiến độ. Triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án, công trình quan trọng có sự lan tỏa và kết nối phát triển, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đối với các dự án khởi công mới, phải hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, dự toán, thiết kế để khởi công ngay từ đầu năm 2026.

Phân đầu giải ngân đạt kế hoạch vốn được giao, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đôn đốc các chủ đầu tư tập trung hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, bàn giao, lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành.

- Triển khai thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh. Tăng cường công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản. Tiếp nhận, thẩm định và giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt phương án giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và GPMB các công trình trên địa bàn phường. Thường xuyên kiểm tra công tác bảo vệ môi trường; xác nhận kế hoạch, đề án bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2026; ban hành kế hoạch và triển khai thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về Tài nguyên - Môi trường phường năm 2026.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng công trình, chỉnh trang đô thị, vệ sinh, thu gom và vận chuyển rác thải, chăm sóc cây xanh trên các tuyến đường. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc đảm bảo an toàn giao thông, trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn. Tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng nhà ở và cấp biển số nhà. Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường khẩn trương hoàn thành đồ án Quy hoạch chung phường Ayun Pa giai đoạn 2025 - 2035, định hướng 2045. Xây dựng kế hoạch lập quy hoạch năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung triển khai lập quy hoạch chi tiết; xây dựng Kế hoạch triển khai cấm mọc giới đối với các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt; Trên cơ sở các quỹ đất đã được quy hoạch, tham mưu UBND kêu gọi đầu tư, đề xuất Sở Xây dựng cập nhật vào kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh; Tiếp tục tham mưu UBND phường triển khai việc lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị phường.

- Tiếp tục triển khai chương trình MTQG; tập trung triển khai kế hoạch giảm nghèo năm 2026, phân đầu hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo năm 2026; chủ động triển khai các chương trình, dự án đã được UBND tỉnh phân bổ vốn; thường xuyên thông báo đến các chủ thể sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đăng ký sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng OCOP.

2.3.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

- Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng công tác y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho Nhân dân; chủ động phòng, chống và thường xuyên giám sát dịch bệnh. Tăng cường kiểm tra đối với các cơ sở hành nghề y được tư nhân theo đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy và học; tăng cường công tác huy động học sinh đến trường, duy trì sĩ số học sinh, đổi mới phương pháp, hình thức dạy và học. Tập trung xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; Tập trung giải quyết việc làm cho người lao động thông qua nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội

và từ các doanh nghiệp trên địa bàn, nhất là giải quyết việc làm cho lao động người dân tộc thiểu số. Tập trung công tác thông tin, tuyên truyền lợi ích của việc tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu năm 2026.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, bảo đảm hoạt động của các tôn giáo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và quyền tự do tín ngưỡng của Nhân dân.

2.3.3. Lĩnh vực nội chính:

- Triển khai thực hiện nghiêm nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương theo kế hoạch; phấn đấu đạt 100% chỉ tiêu giao quân năm 2026. Chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh vô hiệu hoá âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập trung phòng ngừa, tấn công, trấn áp các loại tội phạm, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, bảo đảm an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ. Đẩy mạnh đấu tranh và thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trong Nhân dân.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, xã, phường. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục đổi mới, xây dựng và triển khai phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, biên chế, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Kịp thời khen thưởng các tập thể và cá nhân đạt thành tích trong các phong trào thi đua.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân phát triển sản xuất, kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chương trình hành động về phòng chống tham nhũng; tăng cường thanh tra trên các lĩnh vực; duy trì công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở, không để phát sinh điểm nóng. Triển khai Kế hoạch công tác tư pháp, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là những văn bản pháp luật mới liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân.

- Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường nhiệm kỳ 2021 - 2026; công tác phối hợp giữa UBND phường với các hội, đoàn thể phường, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và các đơn vị tinh đóng chân trên địa bàn phường; phối hợp thực hiện tốt hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát, phản biện xã hội theo quy định; đẩy mạnh, nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đô thị văn minh”, Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”.

Điều 2. Giao UBND phường tiếp thu những ý kiến, kiến nghị của Thường trực HĐND phường, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, các Ban HĐND phường và

ý kiến đóng góp của các đại biểu HĐND phường trong quá trình thảo luận đề bổ sung, hoàn thiện các văn bản, báo cáo; tổ chức chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện với nỗ lực, quyết tâm cao nhất nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026 đã được HĐND phường thông qua tại kỳ họp.

Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các vị đại biểu HĐND phường; Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các đoàn thể phường theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội phường;
- Các Phòng, ban thuộc phường;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Website phường;
- Lưu: VT.

Báo cáo

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Khánh

Số: /TTr-UBND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc xin ý kiến phương án
phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường - Kỳ họp thứ Sáu

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước giữa các cấp chính quyền địa phương tỉnh Gia Lai năm 2026;

Căn cứ Nghị Quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho UBND phường Ayun Pa;

Ủy ban nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường - Kỳ họp thứ Sáu xem xét thông qua dự kiến phương án phân bổ dự toán ngân sách phường Ayun Pa năm 2026, cụ thể như sau:

1. Dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 32.828 triệu đồng

Các khoản thu cân đối ngân sách Nhà nước: 32.828 triệu đồng

2. Tổng thu ngân sách phường: 183.284 triệu đồng

a. Thu phường được hưởng theo phân cấp: 16.355 triệu đồng

b. Thu bổ sung từ NS cấp tỉnh: 166.929 triệu đồng

- Bổ sung cân đối ngân sách: 114.119 triệu đồng

- Bổ sung mục tiêu: 52.730 triệu đồng

3. Dự toán chi ngân sách phường:

Trên cơ sở dự toán thu của ngân sách phường, dự toán chi ngân sách phường được xây dựng như sau:

Tổng chi ngân sách phường: 183.284 triệu đồng

a. Các khoản chi cân đối NSĐP : 130.554 triệu đồng

* Gồm:

+ Chi đầu tư phát triển: 8.969 triệu đồng

+ Chi thường xuyên:	118.974 triệu đồng
+ Dự phòng ngân sách:	2.611 triệu đồng
b. Chi bổ sung có mục tiêu:	52.730 triệu đồng

*(Có thuyết minh phương án phân bổ và
các biểu mẫu tổng hợp, chi tiết kèm theo)*

Trên đây là phương án phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2026. Ủy ban nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường - Kỳ họp thứ Sáu xem xét./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT và các PCT UBND phường;
- Văn phòng HĐND-UBND phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tuấn

THUYẾT MINH

Phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026
(Kèm theo Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025
của UBND phường Ayun Pa)

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước giữa các cấp chính quyền địa phương tỉnh Gia Lai năm 2026;

Căn cứ Nghị Quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 73/2025/NQ-HĐND, ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho UBND phường Ayun Pa;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, phương án phân bổ ngân sách năm nhà nước năm 2026 của phường Ayun Pa như sau:

I. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2026:

1. Dự toán thu NSNN trên địa bàn phường năm 2026:

Tổng thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh giao 32.828 triệu đồng, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương Hội đồng nhân dân phường giao 32.828 triệu đồng bằng dự toán tỉnh giao phù hợp với khả năng thu của phường.

2. Dự toán thu ngân sách nhà nước của phường năm 2026:

Tổng thu ngân sách của phường năm 2026 là 183.284 triệu đồng, trong đó thu ngân sách phường hưởng theo phân cấp 16.355 triệu đồng, thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh 166.929 triệu đồng. Trong đó:

- **Bổ sung cân đối 14.199 triệu đồng.**
- **Bổ sung có mục tiêu 52.730 triệu đồng; cụ thể:**
 - + Các chính sách lĩnh vực giáo dục, đào tạo 29.891 triệu đồng.
 - + Các chính sách an sinh, xã hội 12.560 triệu đồng.
 - + Chính sách lĩnh vực kinh tế 721 triệu đồng.
 - + Chế độ chính sách ưu đãi người có công với CM 4.921 triệu đồng.

- + Mua sắm trang thiết bị, sửa chữa trường lớp học 1.400 triệu đồng.
- + Thu gom, vận chuyển rác thải 3.069 triệu đồng.
- + Hoạt động tổ Đại biểu HĐND tỉnh 148 triệu đồng.
- + Kinh phí phục vụ công tác đấu giá đất, khu đất NS tỉnh hưởng, phường thực hiện 20 triệu đồng.

II. DỰ TOÁN CHI VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2026:

Trên cơ sở nguồn thu của phường, thu trợ cấp từ ngân sách tỉnh, dự toán chi phân bổ như sau:

A. Tổng dự toán chi ngân sách phường năm 2026: 183.284 triệu đồng.

Bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: 8.969 triệu đồng
- Chi thường xuyên 118.974 triệu đồng.
- Chi bổ sung có mục tiêu: 52.730 triệu đồng
- Dự phòng ngân sách: 2.611 triệu đồng

B. Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026:

Năm 2026, ngoài thực hiện tiết kiệm 10% tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên để bổ sung chi an sinh xã hội. Đối với chi đầu tư phát triển ngân sách địa phương thực hiện tiết kiệm 5% theo Quyết định giao dự toán năm 2026 của UBND tỉnh.

I. Quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể:

1. Mức phân bổ chi hoạt động của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể theo biên chế được giao của cấp có thẩm quyền: 32 triệu đồng/biên chế/năm.

- Mức phân bổ chi này bao gồm: Chi khen thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; công tác phí, hội nghị, tổng kết; vật tư văn phòng, thanh toán dịch vụ công cộng; vận hành trụ sở cơ quan; kinh phí bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa thường xuyên tài sản công và các khoản chi nghiệp vụ mang tính chất thường xuyên của từng xã, phường và các nhiệm vụ chi quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể khác theo quy định của pháp luật đảm bảo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phân bổ quỹ tiền lương, tiền công, tiền thưởng, phụ cấp, đóng góp theo quy định.

- Ngoài định mức phân bổ chi quản lý hành chính giao để thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Khoản 1 Mục I nêu trên, được cấp có thẩm quyền phân

bổ thêm các khoản chi mang tính chất đặc thù, hoạt động chung của từng đơn vị (Phòng Kinh tế HT&ĐT phường 10%/chi hoạt động), lĩnh vực; sửa chữa lớn trụ sở, và các khoản chi phát sinh không thường xuyên, đột xuất theo khả năng của ngân sách.

2. Mức phân bổ đối với người thừa hành phục vụ các cơ quan, đơn vị như sau: Phân bổ cho lái xe, phục vụ, tạp vụ, bảo vệ...theo nhu cầu thực tế của từng đơn vị (không quy định mức), nhưng không vượt quá định mức phân bổ đối với người thừa hành phục vụ các cơ quan, đơn vị của tỉnh.

Mức phân bổ này bao gồm tiền lương, tiền công, các khoản đóng góp, khen thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể, công tác phí và các khoản được hưởng theo quy định của pháp luật về người lao động.

3. Định mức phân bổ chi cho một số hoạt động khác của phường:

- Hoạt động của Hội đồng nhân dân phường 400 triệu đồng/năm (bao gồm cả kinh phí đặc thù).

- Các hội do Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ theo quy định.

- Kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở phường 5 triệu/năm

- Chi hoạt động của người hoạt động không chuyên trách xã, phường (đến ngày 31 tháng 5 năm 2026) 1 triệu đồng/người/tháng

- Phân bổ quỹ phụ cấp và các khoản đóng góp để đảm bảo chi trả cho số lượng người hoạt động không chuyên trách xã, phường đến ngày 31 tháng 5 năm 2026.

- Phân bổ quỹ phụ cấp và các khoản đóng góp cho số lượng người hoạt động không chuyên trách thôn, khu phố, tổ dân phố và kinh phí bồi dưỡng cho người tham gia vào công việc của thôn, khu phố, tổ dân phố theo quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Phân bổ quỹ phụ cấp trách nhiệm Ủy viên ban chấp hành đảng bộ phường; hoạt động phí của đại biểu Hội đồng nhân dân phường theo quy định.

II. Mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề

1. Mức phân bổ chi hoạt động theo tiêu chí biên chế 22 triệu đồng/biên chế/ năm.

2. Định mức phân bổ chi theo khoản 1 và Mục II Điều này bao gồm: Kinh phí hoạt động để thực hiện các nhiệm vụ chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề cho hệ thống nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non; trường tiểu học; trường trung học cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác do phường quản lý theo phân cấp.

3. Phân bổ quỹ tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp, đóng góp theo quy định.

4. Mức phân bổ đối với người thừa hành phục vụ: Đối với các trường phân bổ cho 84 triệu đồng/người/năm. Trung Tâm chính trị 72 triệu đồng/người .năm. Mức phân bổ này bao gồm tiền lương, tiền công, các khoản đóng góp, khen thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể, công tác phí và các khoản được hưởng theo quy định của pháp luật về người lao động.

III. Mức phân bổ chi sự nghiệp văn hóa - thông tin, phát thanh truyền hình và chi sự nghiệp thể dục thể thao

1. Phân bổ theo số biên chế viên chức được cấp có thẩm quyền giao với mức 25 triệu đồng/biên chế/năm.

2. Phân bổ kinh phí quản lý, duy tu, bảo dưỡng di tích lịch sử - văn hóa mức: 100 triệu đồng/di tích/năm.

3. Phân bổ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh bằng tỉnh giao 155 triệu đồng/năm.

4. Định mức phân bổ theo tiêu chí tại khoản 1 Mục III bao gồm: kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp văn hóa - thông tin, phát thanh truyền hình và chi sự nghiệp thể dục thể thao do phường quản lý theo phân cấp. Ngoài ra bổ sung thực hiện các nhiệm vụ hoạt động, mua sắm, sửa chữa theo khả năng của ngân sách.

5. Phân bổ quỹ tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp, đóng góp theo quy định.

IV. Chi Quốc phòng:

1. Phân bổ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ theo quy định.

2. Kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ chi quốc phòng của phường thực hiện theo phân cấp.

V. Chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội:

1. Phân bổ kinh phí chi chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thực hiện các nhiệm vụ chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội của phường thực hiện theo phân cấp.

VI. Phân bổ chi sự nghiệp kinh tế

Trên cơ sở phân bổ của ngân sách tỉnh cho phường, phân bổ kinh phí để thực hiện các hoạt động sự nghiệp kinh tế theo thực tế tại phường quản lý theo phân cấp.

VII. Phân bổ chi hoạt động môi trường

1. Trên cơ sở phân bổ của ngân sách tỉnh cho phường, phân bổ kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường thuộc nhiệm vụ chi ngân sách phường theo phân cấp.

2. Ngoài ra, phân bổ kinh phí thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn theo đúng mục tiêu của tỉnh hỗ trợ cho phường.

VIII. Mức phân bổ chi sự nghiệp đảm bảo xã hội

1. Phân bổ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ chi sự nghiệp đảm bảo xã hội do phường quản lý theo phân cấp.

2. Ngoài ra, phân bổ kinh phí chúc thọ, mừng thọ và kinh phí để thực hiện chế độ trợ cấp, bảo trợ xã hội, kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, Chính sách hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 và Nghị định.

IX. Phân bổ chi dự phòng ngân sách:

Phân bổ dự phòng chi ngân sách phường bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước bằng 2% tổng chi cân đối ngân sách địa phương, phân bổ không thấp hơn mức tỉnh giao.

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của UBND phường)

Đơn vị tính: Ngân đồng

STT	NỘI DUNG	Năm 2025			Dự toán 2026		So sánh dự toán 2026/dự toán năm 2025 (%)	So sánh dự toán 2026/U' TH năm 2025 (%)
		Dự toán tỉnh giao	Dự toán HĐND phường giao	Ước thực hiện	Dự toán tỉnh giao	Dự toán HĐND phường giao		
I	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	10.533.000	10.533.000	22.800.000	32.828.000	32.828.000	311,67	143,98
II	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	74.599.000	74.599.000	137.089.000	183.284.000	183.284.000	245,69	133,70
1	Thu ngân sách cấp xã hưởng theo phân cấp	2.610.000	2.610.000	3.010.000	16.355.000	16.355.000	626,63	543,36
2	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	71.989.000	71.989.000	134.079.000	166.929.000	166.929.000	231,88	124,50
-	Bổ sung cân đối	26.365.000	26.365.000	26.365.000	114.199.000	114.199.000	433,15	433,15
-	Bổ sung mục tiêu	681.000	681.000	681.000	52.730.000	52.730.000	7743,02	7743,02
-	Bổ sung mục tiêu chi thường xuyên và chi đầu tư	44.943.000	44.943.000	107.033.000			0,00	0,00
III	TỔNG CHI NGÂN SÁCH	74.599.000	74.599.000	128.756.000	183.284.000	183.284.000	245,69	142,35
1	Chi đầu tư phát triển			26.130.000	8.969.000	8.969.000		34,32
2	Chi thường xuyên	73.345.000	73.345.000	102.053.000	118.974.000	118.974.000	162,21	116,58
	Trong đó:							
-	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	38.647.000	38.647.000	38.598.000	77.247.000	77.247.000	199,88	200,13
-	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ				150.000	150.000		
3	Dự phòng ngân sách	573.000	573.000	573.000	2.611.000	2.611.000	455,67	455,67
4	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương							
5	Chi từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung mục tiêu	681.000	681.000		52.730.000	52.730.000	7743,02	

STT	NỘI DUNG	Năm 2025			Dự toán 2026		So sánh dự toán 2026/dự toán năm 2025 (%)	So sánh dự toán 2026/ƯTH năm 2025 (%)
		Dự toán tỉnh giao	Dự toán HĐND phường giao	Ước thực hiện	Dự toán tỉnh giao	Dự toán HĐND phường giao		
-	Kinh phí biên chế giáo viên tăng thêm năm 2025	681.000	681.000					
-	Các chính sách lĩnh vực giáo dục, đào tạo				29.891.000	29.891.000		
-	Các chính sách an sinh, xã hội				12.560.000	12.560.000		
-	Chính sách lĩnh vực kinh tế				721.000	721.000		
-	Chế độ chính sách ưu đãi người có công với CM				4.921.000	4.921.000		
-	Mua sắm trang thiết bị, sửa chữa trường lớp học				1.400.000	1.400.000		
-	Thu gom, vận chuyển rác thải				3.069.000	3.069.000		
-	Hoạt động tổ Đại biểu HĐND tỉnh				148.000	148.000		
-	Kinh phí phục vụ công tác đấu giá đất, khu đất NS tỉnh hưởng, phường thực hiện				20.000	20.000		

Phụ lục: 2

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của UBND phường)

Đơn vị tính: Ngân đồng

TT	Nội dung	Năm 2025			Năm 2026		So sánh dự toán 2026/dự toán năm 2025 (%)	So sánh dự toán 2026/U' TH năm 2025 (%)
		Dự toán HĐND phường giao		Ước TH thu NSNN	Thu NSNN	Thu NSX		
		Thu NSNN	Thu NSX					
A	TỔNG THU NSNN	10.533.000	2.610.000	22.800.000	32.828.000	16.355.000	311,67	143,98
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn phường - Thu cân đối	10.533.000	2.610.000	22.800.000	32.828.000	16.355.000	311,67	143,98
1	Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh	4.755.000	571.000	5.100.000	9.210.000	6.447.000	193,69	180,59
-	Thuế giá trị gia tăng	4.515.000	451.000	4.900.000	8.250.000	5.775.000	182,72	168,37
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp				960.000	672.000		
-	Thuế tài nguyên	90.000	45.000	50.000			0,00	0,00
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt	150.000	75.000	150.000			0,00	0,00
2	Lệ phí trước bạ	711.000	355.500	780.000	6.200.000	1.240.000	872,01	794,87
3	Thuế nhà đất; thuế đất phi nông nghiệp	200.000	100.000	220.000	320.000	320.000	160,00	145,45
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.975.000	795.000	4.100.000	1.790.000	1.790.000	45,03	43,66
5	Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước thu tiền hàng năm							
6	Tiền sử dụng đất			11.500.000	15.000.000	6.250.000		130,43
7	Phí và lệ phí	457.000	353.500	650.000	104.000	104.000	22,76	16,00
	Lệ phí môn bài	345.000	241.500				0,00	
	Phí, lệ phí (không kể lệ phí môn bài)	112.000	112.000	650.000	104.000	104.000	92,86	16,00
8	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản							
9	Thu khác và phạt các loại	435.000	435.000	450.000	204.000	204.000	46,90	45,33
II	Trong đó: Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích				64.000	64.000		

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của UBND phường)

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025 (6 tháng cuối năm 2025)	Dự toán năm 2026
	Tổng chi ngân sách cấp xã	74.599.000	183.284.000
	Dự toán các phường đã chi 6 tháng đầu năm và quyết toán	16.060.697	
I	Chi đầu tư phát triển	0	8.520.550
1	Nguồn cấp quyền sử dụng đất	0	0
II	Chi thường xuyên (Bao gồm BSMT)	57.965.303	171.704.000
1	Chi quản lý nhà nước Nhà nước, Đảng, Đoàn thể	11.755.152	27.158.106
1.1	Quản lý nhà nước	7.620.700	12.296.285
-	Văn phòng HĐND và UBND phường	4.725.469	6.476.461
-	Hội đồng nhân dân phường	410.950	729.194
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	949.160	2.103.357
-	Trung Tâm phục vụ hành chính công	542.333	1.165.789
-	Phòng Văn hóa, Xã hội	992.788	1.801.484
-	Ban Quản lý phường Ayun Pa		20.000
1.2	Đảng, Đoàn thể	4.134.452	14.298.450
-	Văn phòng Đảng ủy phường	2.639.061	7.587.576
-	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	1.495.391	6.430.614
-	Đoàn Thanh niên phường (chi hoạt động)		116.640
-	Hội LHPH phường (Chi hoạt động)		51.840
-	Hội Nông dân phường (Chi hoạt động)		59.940
-	Hội Cựu Chiến binh phường (Chi hoạt động)		51.840
1.3	Nguồn chưa phân bổ	0	563.372
-	Quỹ lương, đóng góp đảm bảo tăng lương		346.000
-	Quỹ lương, phụ cấp, đóng góp, quỹ tiền thưởng biên chế có mặt		32.855
-	Tổng Quỹ phụ cấp, đóng góp, hoạt động không chuyên trách và người tham gia vào công việc của thôn chờ phân bổ		84.517
-	KP của các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		100.000
2	- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	38.598.270	106.946.575
2.1	Các trường	37.458.318	86.902.551
-	Trường Mầm non Hòa Mĩ	1.918.806	4.043.195
-	Trường Mầm non Hoa Hồng	1.311.521	2.487.065
-	Trường Mẫu giáo Sao Mai	1.099.793	3.541.970
-	Trường Mầm non Hoa Sen	2.343.787	5.016.885
-	Trường TH-THCS Lê Văn Tám	4.593.849	10.716.407

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025 (6 tháng cuối năm 2025)	Dự toán năm 2026
-	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	5.786.771	13.540.051
-	Trường Tiểu học Nay Đer	5.982.278	13.979.676
-	Trường TH-THCS Trần Hưng Đạo	3.768.355	8.988.136
-	Trường THCS Nguyễn Huệ	5.362.183	14.153.879
-	Trường THCS PT DT Nội trú	4.491.790	9.013.799
-	Trung Tâm chính trị	619.185	1.041.344
-	Phòng Văn hóa, Xã hội	180.000	380.144
2.2	- Sự nghiệp giáo dục chưa phân bổ bao gồm:	1.139.952	20.044.024
-	Kinh phí biên chế giáo viên tăng thêm năm 2025	681.000	
-	Hỗ trợ chi phí học tập	145.000	
-	Hỗ trợ trẻ ăn trưa	77.000	
-	Chi các nhiệm vụ cần thiết, đột xuất	236.952	
-	Quỹ tiền thưởng biên chế có mặt		72.501
-	Chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số Nghị định số 238/2025/NĐ-CP (chi hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí còn lại nộp trả ngân sách tỉnh)		10.830.400
-	80% từ nguồn cấp bù học phí được miễn chi đầu tư, mua sắm trang thiết bị dạy học và sửa chữa trường lớp học (giao UBND phường thực hiện phân bổ, sử dụng)		7.099.488
-	Chính sách phát triển giáo dục mầm non Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/09/2020 của Chính phủ		50.400
-	Kinh phí hoạt động còn lại chi các nhiệm vụ cần thiết, đột xuất trong năm		591.235
-	NS tính Hỗ trợ kinh phí mua sắm thiết bị dạy học, sửa chữa trường lớp học (giao UBND phường thực hiện phân bổ, sử dụng)		1.400.000
3	Sự nghiệp văn hóa thông tin	1.244.369	1.851.000
-	Trung Tâm VH TT & TT phường	161.208	1.579.800
-	Phòng Văn hóa, Xã hội	173.730	116.200
-	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	909.431	155.000
4	SN phát thanh, truyền hình	735.217	1.046.890
-	Trung Tâm VH TT & TT	735.217	1.046.890
5	Chi sự nghiệp TĐTT	364.600	121.500
-	Trung Tâm VH TT & TT	364.600	121.500
6	Chi đảm bảo xã hội	1.793.000	18.001.626
-	Phòng Văn hóa, Xã hội	1.737.000	17.982.500
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	56.000	19.126
7	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	731.007	2.046.720
-	Văn phòng HĐND và UBND phường	731.007	1.875.000
-	Công an phường		171.720
8	Chi quốc phòng	517.503	1.952.565
-	Văn phòng HĐND và UBND phường	517.503	1.952.565
9	Sự nghiệp môi trường	50.000	3.174.300
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	50.000	3.174.300
10	Sự nghiệp kinh tế	70.000	5.480.871
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	70.000	5.480.871
11	Sự nghiệp khoa học công nghệ		150.000

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025 (6 tháng cuối năm 2025)	Dự toán năm 2026
12	Chi khác ngân sách	2.106.185	0
13	Chi thực hiện CCTL TK 10%		1.986.236
13	Tiết kiệm 10% tăng thêm chi thường xuyên		1.787.612
III	Tiết kiệm 5% chi đầu tư		448.450
IV	Dự phòng ngân sách	573.000	2.611.000

BIỂU CHI TIẾT PHÂN BỐ CHI NGÂN SÁCH CHO CÁC CHI ĐƠN VỊ NĂM 2026
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của UBND phường)

DỰ THẢO		Đơn vị tính: Ngân đồng.								
S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
	TỔNG CHI NSNN	444	397	81.367.016	10.706.200	91.210.784	183.284.000	1.986.236	2.236.062	179.061.703
A	Chi Đầu tư phát triển					8.969.000	8.969.000	0	448.450	8.520.550
	- Vốn XDCB tập trung					2.719.000	2.719.000		135.950	2.583.050
	- Từ nguồn thu tiền sử dụng đất					6.250.000	6.250.000		312.500	5.937.500
B	Chi thường xuyên (bao gồm BSCMT)	444	397	81.367.016	10.706.200	79.630.784	171.704.000	1.986.236	1.787.612	167.930.153
I	Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	94	89	13.502.428	3.123.200	11.351.864	27.977.492	431.256	388.130	27.158.106
I.1	Quản lý nhà nước	52	47	7.017.176	1.699.200	4.052.192	12.768.568	248.570	223.713	12.296.285
1	Văn phòng HĐND-UBND phường	24	23	3.353.856	768.000	2.559.425	6.681.281	107.800	97.020	6.476.461
-	Tiền lương, phụ cấp CBCC			3.353.856			3.353.856			3.353.856
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					211.274	211.274			211.274
-	Kinh phí thực hiện đối với người hoạt động không chuyên trách theo Nghị quyết 73/2023/NQ-HĐND tỉnh ở xã (02 người) 5 tháng					47.736	47.736			47.736
-	Kinh phí hoạt động người hoạt động không chuyên trách ở xã (02 người) 5 tháng					10.000	10.000	1.000	900	8.100
-	Phụ cấp tổ trưởng, tổ phó tổ dân phố					1.599.415	1.599.415			1.599.415
-	Chi hoạt động theo biên chế	24	23		768.000		768.000	76.800	69.120	622.080
-	Chi hoạt động đặc thù					150.000	150.000	15.000	13.500	121.500
-	Chi phí thường xuyên 01 xe ô tô phục vụ công tác chung					100.000	100.000	10.000	9.000	81.000
-	Kinh phí chi thường xuyên Hội trường 10/8, hội nghị trực tuyến					50.000	50.000	5.000	4.500	40.500

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Hoạt động tổ Đại biểu HĐND tỉnh					148.000	148.000			148.000
-	Khoán kinh phí lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2021/NĐ-CP: 03 người: (lái xe; phục vụ; bảo vệ)					243.000	243.000			243.000
2	Hội đồng nhân dân			17.690	0	787.504	805.194	40.000	36.000	729.194
-	Phụ cấp HĐND					387.504	387.504			387.504
-	Chi BHYT cho đại biểu HĐND không hưởng lương			17.690			17.690			17.690
-	Chi hoạt động đặc thù					50.000	50.000	5.000	4.500	40.500
-	Kinh phí hoạt động của HĐND: Kinh phí chi hoạt động của HĐND theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai					350.000	350.000	35.000	31.500	283.500
3	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	11	10	1.638.632	387.200	161.828	2.187.660	44.370	39.933	2.103.357
-	Tiền lương, phụ cấp			1.638.632			1.638.632			1.638.632
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					105.328	105.328			105.328
-	Chi hoạt động theo biên chế	11	10		387.200		387.200	38.720	34.848	313.632
-	Chi phí thường xuyên Trụ sở tiếp công dân của phường					10.000	10.000	1.000	900	8.100
-	Kinh phí phục vụ công tác định giá đất					40.000	40.000	4.000	3.600	32.400
-	Kinh phí mua phôi in giấy chứng nhận QSD đất, chi phí phục vụ cấp giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo					6.500	6.500	650	585	5.265
4	Trung Tâm phục vụ hành chính công	6	6	894.286	192.000	117.883	1.204.169	20.200	18.180	1.165.789
-	Tiền lương, phụ cấp			894.286			894.286			894.286
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					58.743	58.743			58.743
-	Chi hoạt động theo biên chế	6	6		192.000		192.000	19.200	17.280	155.520
-	Kinh phí hoạt động người hoạt động không chuyên trách cấp xã (02 người) 5 tháng					10.000	10.000	1.000	900	8.100
-	Phụ cấp CB bán chuyển trách (02 người) 5 tháng					49.140	49.140			49.140

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
5	Phòng Văn hóa, Xã hội	11	8	1.112.712	352.000	405.552	1.870.264	36.200	32.580	1.801.484
-	Tiền lương, phụ cấp			1.112.712			1.112.712			1.112.712
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					66.156	66.156			66.156
-	Kinh phí hoạt động người hoạt động không chuyên trách cấp xã (02 người)					10.000	10.000	1.000	900	8.100
-	Phụ cấp CB bán chuyển trách (02 người)					49.140	49.140			49.140
-	Khoán kinh phí lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2021/NĐ-CP: 01 người quản trang					78.000	78.000			78.000
-	Chi hoạt động theo biên chế	11	8		352.000		352.000	35.200	31.680	285.120
-	Trích lập quỹ thi đua khen thưởng theo Thông tư số 71/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính					202.256	202.256			202.256
6	Ban Quản lý phường Ayun Pa	66	66			20.000	20.000	0	0	20.000
-	Kinh phí phục vụ công tác đấu giá đất, khu đất NS tính hưởng, phường thực hiện (tính BS CMT)					20.000	20.000			20.000
I.2	Đảng, Đoàn thể	42	42	6.485.252	1.424.000	6.736.300	14.645.552	182.686	164.417	14.298.450
1	Văn phòng Đảng ủy phường	24	24	4.068.581	768.000	2.959.207	7.795.788	109.586	98.627	7.587.576
-	Tiền lương, phụ cấp			4.068.581			4.068.581			4.068.581
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					252.288	252.288			252.288
-	Kinh phí hoạt động người hoạt động không chuyên trách cấp xã (03 người)					15.000	15.000	1.500	1.350	12.150
-	Phụ cấp CB bán chuyển trách (03 người)					75.816	75.816			75.816
-	Phụ cấp bí thư chi bộ, TDP Cán bộ không chuyên trách					1.214.572	1.214.572			1.214.572
-	Phụ cấp phó bí thư chi bộ, TDP của Cán bộ không chuyên trách					526.500	526.500			526.500
-	Chi hoạt động theo biên chế	24	24		768.000		768.000	76.800	69.120	622.080
-	Phụ cấp cấp ủy					202.176	202.176			202.176

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Chi hoạt động đặc thù					262.855	262.855	26.286	23.657	212.913
-	Chi phí thường xuyên 01 xe ô tô phục vụ công tác chung					50.000	50.000	5.000	4.500	40.500
-	Khoán kinh phí lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2021/NĐ-CP 03 người (Lái xe, phục vụ, bảo vệ)					360.000	360.000			360.000
2	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các Hội	18	18	2.416.671	656.000	3.777.093	6.849.764	73.100	65.790	6.710.874
2.1	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	10	10	2.416.671	320.000	3.767.093	6.503.764	38.500	34.650	6.430.614
-	Tiền lương, phụ cấp (Bao gồm UBMT và các Hội)			2.416.671			2.416.671			2.416.671
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP (Bao gồm UBMT và các Hội)					148.929	148.929			148.929
-	Phụ cấp trưởng Ban công tác Mặt trận					1.125.868	1.125.868			1.125.868
-	Phụ cấp các Chi hội					2.274.480	2.274.480			2.274.480
-	Chi hoạt động đặc thù					50.000	50.000	5.000	4.500	40.500
-	Chi hoạt động theo biên chế	10	10		320.000		320.000	32.000	28.800	259.200
-	Kinh phí hoạt động người hoạt động không chuyên trách cấp xã 5 tháng (03 người)					15.000	15.000	1.500	1.350	12.150
-	Phụ cấp CB bán chuyển trách 5 tháng (03 người)					75.816	75.816			75.816
-	Khoán kinh phí lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2021/NĐ-CP (bảo vệ cho cả khối)					72.000	72.000			72.000
-	Hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân					5.000	5.000			5.000
2.2	Đoàn Thanh niên phường	2	2	0	144.000	0	144.000	14.400	12.960	116.640
-	Chi hoạt động theo biên chế	2	2		64.000		64.000	6.400	5.760	51.840
-	Tổ chức Đại hội liên hiệp Thanh niên phường Ayun Pa lần thứ nhất nhiệm kỳ 2026-2031 và tham dự tại tỉnh, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ, phòng trào trong năm				80.000		80.000	8.000	7.200	64.800
2.3	Hội LPHP phường	2	2	0	64.000	0	64.000	6.400	5.760	51.840

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Chi hoạt động theo biên chế	2	2		64.000		64.000	6.400	5.760	51.840
2.4	Hội Nông dân phường	2	2	0	64.000	10.000	74.000	7.400	6.660	59.940
-	Chi hoạt động theo biên chế	2	2		64.000		64.000	6.400	5.760	51.840
-	Hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ trong năm		2		0	10.000	10.000	1.000	900	8.100
2.5	Hội Cựu Chiến binh phường	2	2	0	64.000	0	64.000	6.400	5.760	51.840
-	Chi hoạt động theo biên chế	2	2		64.000		64.000	6.400	5.760	51.840
III	Nguồn chưa phân bổ	0	0	0	0	563.372	563.372	0	0	563.372
-	Quỹ lương, đóng góp đảm bảo tăng lương					346.000	346.000			346.000
-	Quỹ lương, phụ cấp, đóng góp, quỹ tiền thưởng biên chế có mặt					32.855	32.855			32.855
-	Tổng Quỹ phụ cấp, đóng góp, hoạt động không chuyên trách và người tham gia vào công việc của thôn chờ phân bổ					84.517	84.517			84.517
-	KP của các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ					100.000	100.000			100.000
II	Sự nghiệp giáo dục - Đào tạo	324	286	66.107.000	7.158.000	35.273.000	108.538.000	837.592	753.833	106.946.575
II.1	Sự nghiệp giáo dục	321	283	65.545.164	7.062.000	34.828.388	107.435.552	805.432	724.889	105.905.231
1	Trường Mầm non Hoa Sen	25	20	3.981.612	550.000	589.773	5.121.385	55.000	49.500	5.016.885
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			3.981.612			3.981.612			3.981.612
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					192.573	192.573			192.573
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					313.200	313.200			313.200
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				93.960		93.960	9.396	8.456	76.108
-	Chi hoạt động theo định mức				456.040		456.040	45.604	41.044	369.392
-	Khoán kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/NĐ-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
2	TrườngMG Sao Mai	15	12	2.894.821	330.000	379.849	3.604.670	33.000	29.700	3.541.970
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			2.894.821			2.894.821			2.894.821
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					111.169	111.169			111.169
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					184.680	184.680			184.680
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				55.404		55.404	5.540	4.986	44.877
-	Chi hoạt động theo định mức				274.596		274.596	27.460	24.714	222.423
-	Khoán kinh phí lao động hợp đồng theo NĐ số 111/2023/NĐ-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
3	Trường MN Hoa Hồng	15	11	1.825.252	330.000	394.513	2.549.765	33.000	29.700	2.487.065
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			1.825.252			1.825.252			1.825.252
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					90.193	90.193			90.193
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					220.320	220.320			220.320
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				66.096		66.096	6.610	5.949	53.538
-	Chi hoạt động theo định mức				263.904		263.904	26.390	23.751	213.762
-	Khoán kinh phí lao động hợp đồng theo NĐ số 111/2023/NĐ-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
4	Trường Mầm non Hoà Mi	20	17	3.164.789	440.000	522.006	4.126.795	44.000	39.600	4.043.195
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			3.164.789			3.164.789			3.164.789
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					155.046	155.046			155.046
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					282.960	282.960			282.960
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				84.888		84.888	8.489	7.640	68.759
-	Chi hoạt động theo định mức				355.112		355.112	35.511	31.960	287.641

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
5	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	50	44	10.914.141	1.100.000	1.734.910	13.749.051	110.000	99.000	13.540.051
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			10.914.141			10.914.141			10.914.141
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					529.870	529.870			529.870
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					1.121.040	1.121.040			1.121.040
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				336.312		336.312	33.631	30.268	272.413
-	Chi hoạt động theo định mức				763.688		763.688	76.369	68.732	618.587
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
6	Trường Tiểu học Nay Đer	48	45	11.485.697	1.056.000	1.638.619	14.180.316	105.600	95.040	13.979.676
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			11.485.697			11.485.697			11.485.697
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					555.619	555.619			555.619
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					999.000	999.000			999.000
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				299.700		299.700	29.970	26.973	242.757
-	Chi hoạt động theo định mức				756.300		756.300	75.630	68.067	612.603
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
7	Trường Tiểu học THCS Lê văn Tám	42	39	8.616.936	924.000	1.358.631	10.899.567	96.400	86.760	10.716.407
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			8.616.936			8.616.936			8.616.936
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					441.911	441.911			441.911
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					792.720	792.720			792.720
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				237.816		237.816	23.782	21.403	192.631
-	Chi hoạt động theo định mức				686.184		686.184	68.618	61.757	555.809

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
-	Hỗ trợ hoạt động cho trường có hồ bơi					40.000	40.000	4.000	3.600	32.400
8	Trường THCS Nguyễn Huệ	51	49	11.336.000	1.122.000	1.909.059	14.367.059	112.200	100.980	14.153.879
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			11.336.000			11.336.000			11.336.000
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					603.579	603.579			603.579
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					1.221.480	1.221.480			1.221.480
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				366.444		366.444	36.644	32.980	296.820
-	Chi hoạt động theo định mức				755.556		755.556	75.556	68.000	612.000
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
9	Trường TH-THCS Trần Hưng Đạo	38	30	7.036.923	836.000	1.274.053	9.146.976	83.600	75.240	8.988.136
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			7.036.923			7.036.923			7.036.923
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					325.213	325.213			325.213
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					780.840	780.840			780.840
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				234.252		234.252	23.425	21.083	189.744
-	Chi hoạt động theo định mức				601.748		601.748	60.175	54.157	487.416
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (02 bảo vệ/năm)					168.000	168.000			168.000
10	Trường PTDTNT THCS Ayun Pa	17	16	4.288.993	374.000	4.421.866	9.084.859	37.400	33.660	9.013.799
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			4.288.993			4.288.993			4.288.993
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					190.326	190.326			190.326
-	Chi hoạt động theo định mức	17	16		374.000		374.000	37.400	33.660	302.940

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Học bổng học sinh dân tộc nội trú theo Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ					3.369.600	3.369.600			3.369.600
-	Kinh phí theo Quyết định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ (Sau khi tính cấp bổ sung hoàn trả lại nguồn cấp bù do miễn thu học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP)					650.000	650.000			650.000
-	Khoán kinh phí lao động hợp đồng theo NĐ số 111/2023/NĐ-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
-	Hỗ trợ tiền công hợp đồng cấp dưỡng (3 người) phục vụ cho học sinh					127.940	127.940			127.940
11	SNGD chưa phân bổ	0	0	0	0	20.182.709	20.182.709	72.992	65.693	20.044.024
-	Quỹ tiền thưởng biên chế có mặt					72.501	72.501			72.501
-	Chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số Nghị định số 238/2025/NĐ-CP (chi hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí còn lại nộp trả ngân sách tỉnh)					10.830.400	10.830.400			10.830.400
-	80% từ nguồn cấp bù học phí được miễn chi đầu tư, mua sắm trang thiết bị dạy học và sửa chữa trường lớp học (giao UBND phường thực hiện phân bổ, sử dụng)					7.099.488	7.099.488			7.099.488
-	Chính sách phát triển giáo dục mầm non Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/09/2020 của Chính phủ					50.400	50.400			50.400
-	Kinh phí hoạt động còn lại chi các nhiệm vụ cần thiết, đột xuất, bổ sung tiền lương trong năm...					729.920	729.920	72.992	65.693	591.235
-	NS tỉnh Hỗ trợ kinh phí mua sắm thiết bị dạy học, sửa chữa trường lớp học (giao UBND phường thực hiện phân bổ, sử dụng)					1.400.000	1.400.000			1.400.000
11	Phòng Văn hóa, Xã hội					422.400	422.400	22.240	20.016	380.144
-	Chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số Nghị định số 238/2025/NĐ-CP					200.000	200.000			200.000
-	Kinh phí chuyên môn ngành					222.400	222.400	22.240	20.016	180.144
+	Bồi dưỡng chuyên môn					19.400	19.400	1.940	1.746	15.714
+	Tham gia thi giáo viên giỏi (MN, TH, THCS)					70.600	70.600	7.060	6.354	57.186
+	Tham gia thi tài năng Tiếng Anh					18.800	18.800	1.880	1.692	15.228

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
+	Tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh					96.000	96.000	9.600	8.640	77.760
+	Tổng kết năm học 2025-2026, triển khai nhiệm vụ năm học mới					17.600	17.600	1.760	1.584	14.256
II.2	Đào tạo	3	3	561.836	96.000	444.612	1.102.448	32.160	28.944	1.041.344
10	Trung Tâm chính trị	3	3	561.836	96.000	444.612	1.102.448	32.160	28.944	1.041.344
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			561.836			561.836			561.836
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					33.612	33.612			33.612
-	Chi hoạt động theo định mức	3	3		96.000		96.000	9.600	8.640	77.760
-	Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn					339.000	339.000	22.560	20.304	296.136
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					72.000	72.000			72.000
III	Sự nghiệp văn hóa thông tin	17	15	1.021.315	200.000	718.985	1.940.300	47.000	42.300	1.851.000
1	Trung Tâm VH TT& TT phường	8	8	1.021.315	200.000	443.985	1.665.300	45.000	40.500	1.579.800
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			1.021.315			1.021.315			1.021.315
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					75.437	75.437			75.437
-	Chi hoạt động theo biên chế	8	8		200.000		200.000	20.000	18.000	162.000
-	Thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hoạt động chung trong năm theo kế hoạch, chủ trương của cấp thẩm quyền tại địa phương và tham gia các hoạt động ở tỉnh					220.000	220.000	22.000	19.800	178.200
-	Chi phí thường xuyên 01 xe chuyên dùng phục vụ công tác chung					30.000	30.000	3.000	2.700	24.300
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 lái xe)					118.548	118.548			118.548
2	Phòng Văn hóa, Xã hội		-	-	-	120.000	120.000	2.000	1.800	116.200
-	Phân bổ di tích lịch sử, văn hóa (Mộ Cụ Nay Der)		-			100.000	100.000			100.000
-	Kinh phí chi thường xuyên chăm sóc, bảo quản Đài tưởng niệm phường		-			20.000	20.000	2.000	1.800	16.200

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường					155.000	155.000	-	-	155.000
-	Chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và Ban công tác Mặt trận thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”		-			155.000	155.000			155.000
IV	SN phát thanh, truyền hình	9	7	736.273	225.000	145.467	1.106.740	31.500	28.350	1.046.890
1	Trung Tâm VH TT&TT	9	7	736.273	225.000	145.467	1.106.740	31.500	28.350	1.046.890
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			736.273			736.273			736.273
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					55.467	55.467			55.467
-	Chi hoạt động theo biên chế	9	7		225.000		225.000	22.500	20.250	182.250
-	Tiền điện phát sóng truyền hình					30.000	30.000	3.000	2.700	24.300
-	Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động trong năm (bao gồm Sửa chữa máy móc, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dụng và các cụm loa);					60.000	60.000	6.000	5.400	48.600
V	Chi sự nghiệp TDTT				-	150.000	150.000	15.000	13.500	121.500
1	Trung Tâm VH TT&TT					150.000	150.000	15.000	13.500	121.500
-	Thực hiện tổ chức các giải đấu tại phường và tham gia tỉnh					150.000	150.000	15.000	13.500	121.500
VI	Chi đảm bảo xã hội				-	18.068.126	18.068.126	35.000	31.500	18.001.626
1	Phòng Văn hóa, Xã hội				-	18.049.000	18.049.000	35.000	31.500	17.982.500
-	Chính sách hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 và Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ				-	8.919.000	8.919.000			8.919.000
-	Trợ cấp hưu trí xã hội theo ND số 176/2025/NĐ-CP				-	3.622.000	3.622.000			3.622.000
-	Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng (nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu)				-	4.921.000	4.921.000			4.921.000
-	Chúc thọ, mừng thọ					187.000	187.000			187.000
-	Chi thường xuyên đảm bảo xã hội					250.000	250.000	25.000	22.500	202.500

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Tổ chức Tết Nguyên đán theo Kế hoạch của UBND phường					100.000	100.000	10.000	9.000	81.000
-	Kinh phí tổ chức hoạt động ngày 27/7					50.000	50.000			50.000
3	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị				-	19.126	19.126	-	-	19.126
-	Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách					19.126	19.126			19.126
VII	Chi an ninh				-	2.087.000	2.087.000	21.200	19.080	2.046.720
1	Văn phòng HĐND-UBND			-	-	1.875.000	1.875.000	-	-	1.875.000
-	Hỗ trợ đóng BHYT, BHXH cho lực lượng an ninh cơ sở				-	248.200	248.200			248.200
-	Kinh phí bồi dưỡng, tổ trưởng, tổ phó, tổ viên lực lượng an ninh cơ sở				-	1.626.800	1.626.800			1.626.800
2	Công an phường Ayun Pa					212.000	212.000	21.200	19.080	171.720
-	Hỗ trợ công tác Tuyên truyền giáo dục pháp luật tại 27 tổ dân phố					66.960	66.960	6.696	6.026	54.238
-	Hỗ trợ công tác sơ kết, tổng kết ngày Hội toàn dân bảo vệ ANTO tại 27 tổ dân phố (Công tác tổng kết, sơ kết, tổ chức văn nghệ, thể dục thể thao)					145.040	145.040	14.504	13.054	117.482
VIII	Chi quốc phòng	0	0	0	0	1.977.812	1.977.812	13.288	11.959	1.952.565
1	Văn phòng HĐND-UBND (Ban chỉ huy QS phường)	-	-			1.977.812	1.977.812	13.288	11.959	1.952.565
-	Phụ cấp trách nhiệm					474.000	474.000			474.000
-	Phụ cấp hàng tháng thôn đội trưởng					379.000	379.000			379.000
-	Phụ cấp thâm niên					26.000	26.000			26.000
-	Trợ cấp ngày công lao động và tiền ăn dân quân					898.000	898.000			898.000
-	Trực Sẵn sàng chiến đấu trong năm					67.932	67.932			67.932
-	Kinh phí phục vụ công tác tuyển quân (Công tác sơ tuyển, công tác khám tuyển, tổng kết công tác tuyển quân, khen thưởng, thăm tặng quà cho công dân lên đường nhập ngũ, thăm tặng quà cho công dân đang tại ngũ, tặng quà cho công dân xuất ngũ trở về địa phương)					111.880	111.880	11.188	10.069	90.623

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Hoạt động công tác Giáo dục QP-AN					21.000	21.000	2.100	1.890	17.010
IX	Sự nghiệp môi trường				0	3.199.000	3.199.000	13.000	11.700	3.174.300
1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	0	0	-	-	3.199.000	3.199.000	13.000	11.700	3.174.300
-	Thực hiện nhiệm vụ chỉ công tác môi trường theo phân cấp, phát dọn Kè sông Ayun đoạn qua phường Ayun Pa					130.000	130.000	13.000	11.700	105.300
-	Kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Kinh phí đặt hàng theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ;					3.069.000	3.069.000			3.069.000
X	Sự nghiệp kinh tế					6.509.531	6.509.531	541.400	487.260	5.480.871
1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị			-	-	6.509.531	6.509.531	541.400	487.260	5.480.871
-	Sửa chữa, thay thế tấm đan, tấm chắn rác, sửa chữa mặt đường hư hỏng					125.000	125.000	12.500	11.250	101.250
-	Dịch vụ công ích đô thị: Kinh phí đặt hàng theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; Dịch vụ quản lý công viên, trồng và quản lý chăm sóc cây xanh, hoa cảnh via hè,đường phố, dải phân cách, vòng xoay; Dịch vụ chiếu sáng đô thị					2.139.000	2.139.000	213.900	192.510	1.732.590
-	Kinh phí mua vật tư, thiết bị sửa chữa điện					450.000	450.000	45.000	40.500	364.500
-	Kinh phí thực hiện Quy hoạch chung phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.					374.531	374.531			374.531
-	Tiền điện công lộ					2.700.000	2.700.000	270.000	243.000	2.187.000
-	Kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP					721.000	721.000			721.000
XI	SN Khoa học công nghệ				0	150.000	150.000	0	0	150.000
1	Chi SN Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					150.000	150.000			150.000
XII	Chi khác ngân sách				0	0	0	0	0	0
-	Chi các nhiệm vụ cần thiết, đột xuất phát sinh trong năm						0	0	0	0

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026								
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
D	Chi dự phòng ngân sách					2.611.000	2.611.000			2.611.000

Số: /BC-UBND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Về việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường
từ ngày 01/7/2025 đến ngày 28/11/2025

Kính gửi: HĐND phường Ayun Pa

Trên cơ sở các quyết định xuất ngân sách từ nguồn dự phòng ngân sách phường cấp bổ sung cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ. Ủy ban nhân dân phường báo cáo Hội đồng nhân dân phường Kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) HĐND phường khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026 về việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường từ đầu năm đến ngày 24/11/2025 như sau:

- Nguồn dự phòng ngân sách phường năm 2025: **573.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi ba triệu đồng).**

- Số đã sử dụng đến ngày 28/11/2025: **497.989.000 đồng (Bốn trăm chín mươi bảy triệu, chín trăm tám mươi chín ngàn đồng);** cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Tên đơn vị	Quyết định	Nội dung chi	Số tiền
1	Phòng Văn hoá - Xã hội	Số 58/QĐ-UBND ngày 06/10/2025	Hỗ trợ kinh phí mai táng phí khẩn cấp	25.000.000
2	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Số 61/QĐ-UBND ngày 08/10/2025	Tổ chức Hội nghị Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư	74.800.000
3	Phòng Kinh tế HT&ĐT	Số 62/QĐ-UBND ngày 08/10/2025	Kinh phí phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu phi	25.010.000
4	Đoàn Thanh niên	Số 64/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030	79.725.000
5	Hội Liên hiệp phụ nữ	Số 64/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030	77.704.000
6	Hội Cựu chiến binh	Số 64/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030	66.770.000
7	Hội Nông dân	Số 64/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030	64.980.000
8	Phòng Kinh tế HT&ĐT	Số 74/QĐ-UBND ngày 06/11/2025	Kinh phí phòng, chống bão số 13	84.000.000

	Tổng cộng			497.989.000
--	------------------	--	--	--------------------

- Nguồn dự phòng còn tồn đến ngày 28/11/2025: **75.011.000 đồng** (*Bảy mươi lăm triệu, không trăm mười một ngàn đồng*).

Trên đây là báo cáo tình hình sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường từ đầu năm đến ngày 28/11/2025. Ủy ban nhân dân phường báo cáo Hội đồng nhân dân phường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND phường;
- Chánh VP HĐND-UBND phường;
- Phòng KTHTĐT
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tuấn

Số: /BC-UBND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 (Từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/11/2025)

Thực hiện Thông báo số 19/TB-TTHĐND ngày 21/11/2025 của Thường trực HĐND phường về thông báo kết luận của Chủ tịch HĐND phường tại phiên họp Thường trực HĐND phường về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025), UBND phường Ayun Pa báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 như sau:

I. VỀ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Các yếu tố bên ngoài tác động đến an ninh, trật tự trên địa bàn

Trong năm 2025, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, đặc biệt là diễn biến cuộc xung đột quân sự Nga- Ukraina, xung đột tại Trung Đông, Ấn Độ- Pakistan; sự điều chỉnh chính sách mới của Mỹ; tình hình xung đột tại biên giới Campuchia- Thái Lan; các vấn đề về cạnh tranh chiến lược, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, an ninh năng lượng, đặc biệt, tại Nepal đã và đang diễn ra cuộc “Cách mạng màu” do lực lượng trẻ - GenZ (*chủ yếu là sinh viên*)... ngày càng khó lường gây ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nước cũng như trên địa bàn phường. Bên cạnh đó, diễn biến tình hình phức tạp, cực đoan của thiên tai bão, lũ, ngập lụt thời gian qua cũng đã tác động tiêu cực đến tình hình kinh tế, đời sống của bà con Nhân dân và tình hình ANTT của địa phương.

2. Tình hình an ninh chính trị

Tình hình ANCT trên địa bàn ổn định, chưa phát hiện hoạt động chống phá cũng như lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước trên địa bàn.

3. Tình hình trật tự, an toàn xã hội

- *Tội phạm xâm phạm trật tự xã hội*: Tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn ổn định. Xảy ra 09 vụ phạm pháp hình sự (*trong đó: 05 vụ CYGTT, 02 vụ TCTS, 01 vụ hiếp dâm người dưới 16 tuổi, 01 vụ sử dụng vũ khí quân dụng trái phép*) so với cùng kỳ năm 2024 giảm 02 vụ (09/11 vụ). Nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày dẫn đến đánh nhau gây thương tích; tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra mang tính cơ hội, lợi dụng sự mất cảnh giác trong bảo vệ tài sản của người dân, tài sản không có người trông coi, quản lý để thực hiện hành vi phạm tội. Không xảy ra tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo băng, nhóm.

- *Tệ nạn xã hội*: Phát hiện xử lý 02 vụ, 10 đối tượng có hành vi đánh bạc. UBND phường ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính 02 đối tượng với số tiền 15.350.000đ, so với cùng kỳ năm 2024 tăng 02 vụ (02/00).

- *Tình hình vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, chức vụ*: Phát hiện, xử lý hành chính 03 vụ, 03 trường hợp về hành vi kinh doanh hàng hóa không có nhãn bằng tiếng Việt Nam, so với cùng kỳ năm 2024 tăng 01 vụ (03/02). Chưa phát hiện tội phạm về tham nhũng, chức vụ, tội phạm liên quan “tín dụng đen”.

- *Tình hình vi phạm pháp luật về môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm*: Xảy ra tình trạng vi phạm quy định về vệ sinh, an toàn thực phẩm. Đoàn kiểm tra liên ngành của UBND phường đã phát hiện, xử lý 01 vụ vi phạm về VSATTP, so với cùng kỳ năm 2024 tăng 01 vụ (01/00).

- *Tình hình tội phạm và tệ nạn về ma túy*: Phát hiện, xử lý 05 vụ, 14 đối tượng (trong đó: Phối hợp Phòng PC04 Công an tỉnh phát hiện, bắt quả tang 03 vụ, 12 đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; trực tiếp phát hiện, xử lý 02 vụ, 02 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy), so với cùng kỳ năm 2024 giảm 01 vụ (05/06).

- *Tình hình công tác quản lý nhà nước về ANTT*:

+ *Tình hình cháy, nổ*: Không xảy ra, so với cùng kỳ năm 2024 không tăng, không giảm (00/00).

+ *Tình hình tai nạn giao thông*: Xảy ra 02 vụ, 02 người chết, 01 người bị thương so với cùng kỳ năm 2024 giảm 01 vụ (02/03), 01 người chết (02/03), người bị thương không tăng, không giảm (01/01).

- *Tình hình tai nạn khác*: Xảy ra 02 vụ đuối nước, 02 người chết, so với cùng kỳ năm 2024 không tăng, không giảm (02/02).

4. Công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng

Làm tốt công tác quản lý đối với 19TH thi hành án tại cộng đồng (trong đó: án treo: 17 đối tượng, Hoãn chấp hành án: 02 đối tượng), 82TH tái hòa nhập cộng đồng. Không để xảy ra tình trạng đối tượng thi hành án hình sự tại cộng đồng tái phạm tội.

II. KIỂM ĐIỂM CÁC MẶT CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Công tác triển khai

Trong kỳ, UBND phường ban hành 70 văn bản chỉ đạo về công tác bảo đảm ANTT và triển khai thực hiện các chủ trương, giải pháp giải quyết các vấn đề có yếu tố phức tạp liên quan đến ANTT trên địa bàn phường.

2. Công tác đảm bảo an ninh chính trị

Công tác đảm bảo ANCT được triển khai đồng bộ; duy trì từ sớm, từ xa, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn trong thời gian qua ổn định, chưa phát hiện có hoạt động chống phá của các đối tượng phản động lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để

tuyên truyền, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước. Chưa phát hiện vụ việc có liên quan đến khiếu kiện, khiếu nại, khiếu kiện kéo dài, lôi kéo đông người tham gia trên địa bàn phường.

Tập trung triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa trên địa bàn; nắm tình hình phục vụ công tác đấu tranh, ngăn chặn thông tin xấu độc trên không gian mạng phục vụ bảo vệ Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; đảm bảo an ninh an toàn Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Ayun Pa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Trong kỳ, chưa nhận được tin báo tố giác nào về tội phạm xâm phạm ANQG. Tiếp nhận lưu trú 48 trường hợp người nước ngoài đăng ký tại địa bàn, mục đích: tham quan, du lịch. Chưa phát hiện vấn đề liên quan đến ANTT.

3. Công tác bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

- *Công tác phòng ngừa*: Triển khai mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm ANTT trong các đợt: Tết Nguyên đán Ất Ty 2025; kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám, Quốc khánh 2/9, 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân, 20 năm Ngày Hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, đồng thời tổ chức ra quân, diễu hành biểu dương lực lượng. Tuần tra, kiểm soát ban đêm sau 22 giờ đêm: 358 lượt, 945 lượt CBCS, 1.045 lượt lực lượng ANTT ở cơ sở tham gia; nhắc nhở 258 trường hợp lấn chiếm lòng, lề đường, 1.118 trường hợp tụ tập ăn nhậu đêm khuya, 175 trường hợp người dân về quản lý tài sản. Qua đó hạn chế được số thanh niên điều khiển phương tiện lạng lách, đánh võng, mang theo hung khí nguy hiểm, tụ tập gây rối trật tự công cộng, đối tượng trộm cắp tài sản...

- Tổ chức gọi hỏi, răn đe 182 lượt đối tượng về hình sự, kinh tế, ma túy.

- *Công tác bắt, truy nã*: Hiện địa bàn không có đối tượng truy nã.

- *Công tác đấu tranh, xử lý vi phạm về kinh tế*: Phát hiện, xử lý vi phạm hành chính 03 vụ, 03 trường hợp vi phạm về hành vi kinh doanh hàng hóa không có nhãn hàng tiếng Việt Nam.

- *Công tác đấu tranh, xử lý vi phạm về ma túy*: Phát hiện, bắt quả tang 05 vụ, 14 đối tượng (trong đó: Phối hợp Phòng PC04 Công an tỉnh 03 vụ, 12 đối tượng vi phạm về tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Trực tiếp phát hiện, xử lý 02 vụ, 02 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy). Trực tiếp lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy 02 trường hợp, 01 trường hợp đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Công tác điều tra, xử lý tội phạm; tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố

- *Kết quả công tác điều tra xử lý tội phạm*: Tổng số thụ lý 02 vụ, 04 bị can (01 vụ CYGTT và 01 vụ sử dụng vũ khí quân dụng trái phép).

- *Kết quả giải quyết vụ án, vụ việc tạm đình chỉ*: Tổng số thụ lý 00 vụ.

- *Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố:* Tổng số thụ lý 08 tin, chuyển xử lý theo thẩm quyền 05 tin. Thụ lý: 03 tin (02 CYGTT, 01 TNGT), trong đó, đã xử lý 03/03 tin (khởi tố vụ án 02 tin, không khởi tố 01 tin).

5. Công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự

- Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06

+ Đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 thường xuyên, hiệu quả. Triển khai kịp thời các nội dung công tác, gương mẫu đi đầu, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; kịp thời hướng dẫn các đơn vị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ làm sạch dữ liệu của các đơn vị.

+ Đẩy mạnh thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin công dân để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tiếp tục tăng cường nhân lực đẩy mạnh thu thập, cập nhật, “*làm sạch*” dữ liệu hộ tịch, dữ liệu đối tượng, cập nhật thông tin của liệt sỹ và thân nhân liệt sỹ...; thực hiện nghiêm việc ký sô, gửi nhận văn bản trên môi trường điện tử.

+ Hướng dẫn, vận động công dân tích hợp các tiện ích trên ứng dụng VNeID như: Khai báo tin báo tố giác tội phạm, khai báo lưu trú, đăng ký thường trú, khởi tạo chữ ký số công cộng, tích hợp thẻ bảo hiểm y tế, Sổ sức khỏe điện tử, cấp Phiếu lý lịch tư pháp, góp ý đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013... trên ứng dụng VNeID. Hướng dẫn đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 51 tổ chức. Đảm bảo triển khai cấp đổi thẻ đảng viên đảm bảo 100% đảng viên; thực hiện phối hợp chi trả chế độ tiền Tết độc lập 02/9 cho Nhân dân trên địa bàn.

- *Công tác quản lý cư trú:* Tiếp nhận đăng ký cư trú 2.146 trường hợp¹. Kiểm tra cư trú 1.789 lượt, qua kiểm tra phát hiện 01 trường hợp vi phạm, nhắc nhở 279 trường hợp.

- *Công tác cấp phát, quản lý căn cước:* Thu nhận 2.102 hồ sơ cấp căn cước, cấp 2.696 hồ sơ định danh điện tử, định danh tổ chức. Thu nhận thẻ Đảng: 1.541 trường hợp.

- *Công tác quản lý VK- VLN- CCHT:* Đảm bảo việc tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả đợt cao điểm về vận động giao nộp, thu hồi vũ khí- vật liệu nổ- công cụ hỗ trợ. Thu hồi 32 loại (11 vũ khí thô sơ, 09 pháo nổ tự chế, 01 vũ khí quân dụng, 07 viên đạn, 01 đầu đạn M79, 01 kíp nổ, 02 súng cò tự chế).

- *Công tác phòng, chống cháy nổ:* Hướng dẫn kỹ năng an toàn PCCC và đảm bảo duy trì công tác kiểm tra an toàn về PCCC các cơ sở thuộc diện quản lý.

¹ Đăng ký thường trú 665TH, tạm trú 102TH, tạm vắng 05TH, xóa đăng ký thường trú 113TH, xóa đăng ký tạm trú 03TH, tách hộ 06TH, điều chỉnh thông tin cư trú 102TH, xác nhận thông tin cư trú: 240TH, xóa tử: 15TH; Tiếp nhận thông báo lưu trú 1.851TH.

- *Công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT*: Hiện đang quản lý 41 cơ sở (trong đó: dịch vụ lưu trú: 11 cơ sở, Karaoke: 08 cơ sở, Cầm đồ: 10 cơ sở, Khác: 12 cơ sở), đảm bảo công tác quản lý, ngăn ngừa vi phạm. Trong kỳ, đã tiến hành xử phạt VPHC 05 trường hợp vi phạm các quy định, điều kiện về an ninh trật tự đối với cơ sở kinh doanh, ra quyết định xử phạt với số tiền 35.750.000 đồng (trong đó, Công an phường ban hành Quyết định xử phạt đối với 03 trường hợp với số tiền 5.750.000đ; UBND phường ban hành Quyết định xử phạt đối với 02 trường hợp với số tiền 30.000.000đ).

- *Công tác bảo đảm TTATGT*:

+ Đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền và công tác tuần tra, đảm bảo trật tự đô thị, nhắc nhở 165 trường hợp, trực tiếp xử lý vi phạm hành chính đối với 19 trường hợp, với số tiền 9.300.000đ.

+ *Công tác đăng ký xe*: Đăng ký xe mô tô: 1.722 trường hợp²; Đăng ký xe ô tô: 448 trường hợp³.

Ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính 05 trường hợp vi phạm về đăng ký, quản lý phương tiện, với số tiền 25.000.000đ.

Tiến hành rà soát 947 trường hợp giấy phép lái xe, tiếp nhận 100 bộ hồ sơ cấp đổi giấy phép lái xe bằng chất liệu bìa giấy, số hoá 455 hồ sơ xe ô tô, mô tô lưu trữ trong kho hồ sơ đăng ký xe và làm sạch 1.708 phương tiện xe ô tô, mô tô theo Kế hoạch 3105/KH-CAT-PC08 ngày 07/10/2025 của Giám đốc Công an tỉnh về việc tổng rà soát, làm sạch dữ liệu đăng ký phương tiện, giấy phép lái xe và số hóa hồ sơ đăng ký xe trên địa bàn tỉnh.

6. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ

- Đảm bảo triển khai hiện Thông tư số 48/2025/TT-BCA ngày 27/6/2025 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2024/TT-BCA quy định về việc thực hiện công tác dân vận của lực lượng Công an nhân dân và Thông tư số 124/2021/TT-BCA. Hướng dẫn 27/27 tổ dân phố, 13/13 cơ quan, cơ sở giáo dục đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” năm 2025 theo quy định tại Thông tư 124, đồng thời, hoàn thiện hồ sơ xét công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” năm 2025 và phân loại phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2025. Kết quả: Trong năm 2025, có 27/27 tổ dân phố, 7/7 cơ quan, 6/6 Nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và 100% tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, nhà trường được phân loại phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ đạt loại khá trở lên, trong đó có 04 đơn vị được phân loại xuất sắc.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật: Tập trung 18 buổi, 9.458 lượt người tham dự (trong đó: Phối hợp các Trường học trên địa bàn tuyên truyền 08 buổi, 6.404 lượt người tham dự; Lồng ghép tuyên truyền Hội nghị UBND

² Đăng ký mới: 1.363TH; Đổi màu sơn: 13TH; Sang tên trong tỉnh: 137TH; Cấp lại đăng ký biển số: 17TH; Cấp đổi đăng ký, biển số: 70TH; Chuyển đến: 09TH; Chuyển đi: 03TH; Thu hồi: 101TH.

³ Đăng ký mới: 101TH; Cấp lại đăng ký: 02TH; Cấp đổi đăng ký, biển số: 56TH; Cấp lại biển số: 13TH; Sang tên trong tỉnh: 120TH; Chuyển đến: 21TH; Chuyển đi: 00TH; Thu hồi đăng ký, biển số: 109TH; Đổi màu sơn: 09TH.

phường 03 buổi, 450 lượt người tham dự; Phối hợp Phòng PC08 Công an tỉnh Gia Lai và Đoàn phường Ayun Pa tổ chức tuyên truyền tập trung 04 buổi, 870 lượt người tham dự). Phát 179 lượt trên hệ thống loa phát thanh các tổ dân phố, chợ Ayun Pa, chợ Bình Lợi. Tuyên truyền bằng xe loa lưu động: 168 lượt. Tuyên truyền cá biệt và cho cam kết 27 học sinh. Ký cam kết chấp hành nghiêm Luật GTĐB 240 hộ gia đình. Phát 389 tờ rơi tuyên truyền. Đăng tải 56 lượt bài tuyên truyền, thông báo âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm và hướng dẫn các thủ tục hành chính trên trang Facebook của Công an phường. Phối hợp với Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm Công nghệ cao- Công an tỉnh, các chuyên gia, KOLs và Trường THPT Lê Thánh Tông tổ chức sự kiện WORKSHOP chiến dịch “Không một mình”- “Cùng nhau an toàn trực tuyến”, nằm trong chuỗi hoạt động của Chiến dịch Quốc gia do Liên minh Niềm tin số, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UNICEF, UNODC khởi xướng nhằm tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về kỹ năng bảo vệ, đảm bảo an toàn thông tin trên không gian mạng, phòng chống tội phạm lừa đảo trên không gian mạng cho khoảng 1.248 học sinh nhà trường.

- Tổ chức thành công Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTONQ điểm cấp phường năm 2025 tại tổ dân phố 16, phường Ayun Pa thu hút 15 lượt cán bộ, 350 lượt Nhân dân tham dự. Tham mưu tổ chức hoạt động sự kiện "Cùng Việt Nam tiến bước" thu hút khoảng 500 lượt người tham gia.

- UBND phường ban hành Quyết định kiện toàn Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên 27 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn phường Ayun Pa. Chỉ đạo tiếp tục triển khai, duy trì hoạt động hiệu quả mô hình phong trào toàn dân bảo vệ ANTONQ trên địa bàn⁴.

- Công tác hỗ trợ, giúp đỡ Nhân dân phòng ngừa, khắc phục hậu quả, thiệt hại do bão, lũ, ngập lụt gây ra được triển khai chủ động, kịp thời, với phương châm “4 tại chỗ”, đảm bảo tuyệt đối an toàn về người, không để Nhân dân bị thiệt hại về tính mạng do bão, lũ, ngập lụt. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài địa bàn, các mạnh thường quân tổ chức trao hàng trăm suất quà là nhu yếu phẩm, đồ ăn, thức uống, quần áo, chăn mền, chiếu... cho các hộ dân bị ảnh hưởng, thiệt hại do bão, ngập lụt trên địa bàn phường. Phối hợp với Trung đội xung kích số 14 Công an tỉnh, Đội phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ khu vực 7 Công an tỉnh tham gia quét dọn, lau rửa, tẩy uế nhà cửa cho Nhân dân sau ngập lụt...

7. Đánh giá, nhận xét

*** Ưu điểm**

- Trong năm 2025, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn được giữ vững, ổn định. Đã chủ động nắm, dự báo, phân tích, đánh giá tình hình, kịp thời báo cáo, tham mưu Thường trực Đảng ủy phường chỉ đạo các mặt công tác đảm bảo an ninh, trật tự. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, các dịp lễ, tết tại địa phương. Không để xảy ra hoạt động FULRO, “TLĐG”; an ninh

⁴ (1) Camera an ninh; (2) Cổng trường ATGT và PCTP; (3) Tổ liên gia an toàn PCCC; (4) Điểm chữa cháy công cộng; (5) Tổ dân phố chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về VK, VLN, CCHT và pháo.

tại các địa bàn, lĩnh vực được đảm bảo.

- Trật tự an toàn xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, tội phạm về trật tự xã hội được kéo giảm so với cùng kỳ năm 2024, giảm 02 vụ, tỷ lệ 18,18%. Không để xảy ra tội phạm có tổ chức, băng nhóm hoạt động lộng hành; công tác điều tra, xử lý tội phạm được đảm bảo theo quy định. Chủ động tấn công, trấn áp tội phạm về kinh tế, tệ nạn xã hội, không để hình thành tụ điểm phức tạp.

- Đã chủ động triển khai các nhiệm vụ liên quan Đề án 06 của Chính phủ, thực hiện công tác làm sạch dữ liệu dân cư, cấp Căn cước đối với công dân đủ điều kiện. Không để xảy ra các vụ cháy, nổ; công tác quản lý nhà nước về PCCC được quan tâm thực hiện và đạt được nhiều kết quả thiết thực; đã tăng cường lực lượng, phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh tổ chức tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm các chuyên đề trọng điểm về giao thông đường bộ; làm tốt công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự công cộng. Công tác tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTO được triển khai sâu rộng, đa dạng về hình thức, nội dung, nhất là trên không gian mạng.

*** Hạn chế**

- Công tác quản lý đối tượng tái hòa nhập cộng đồng có thời điểm chưa chặt chẽ (01TH phạm tội mới).

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có độ bao phủ, đa dạng về hình thức. Tuy nhiên, hiệu quả tiếp cận của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là thanh, thiếu niên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Thời gian tới, dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, kéo theo những tác động tiêu cực đến tình hình phát triển kinh tế – xã hội trong nước, địa phương. Do đó, cần tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể thực hiện hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác đảm bảo ANCT, TTATXH, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh chính trị. Kịp thời phát hiện, đấu tranh phòng ngừa hoạt động liên quan FULRO, “TLĐG”. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ BMNN. Tập trung phối hợp với lực lượng nghiệp vụ đấu tranh, xử lý các hội nhóm, đối tượng trên không gian mạng thường xuyên đăng tải bài viết có nội dung tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước. Đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031 trên địa bàn phường.

- Tập trung quyết liệt công tác phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm, giải quyết những vấn đề phức tạp nổi lên, nhất là tội phạm liên quan “tín dụng đen”, tội phạm cướp giật, trộm cắp, lừa đảo, tội phạm cố ý gây thương tích, xâm hại tình dục, hoạt động cờ bạc... quyết tâm kéo giảm 5% số vụ phạm pháp hình sự theo chỉ

tiêu được giao. Phát hiện, xử lý nghiêm tội phạm, vi phạm về kinh tế, ma túy, môi trường... chủ động rà soát, xây dựng phương án, kế hoạch đấu tranh triệt phá các đường dây, đối tượng mua bán, vận chuyển, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nhất là tại nhà nghỉ, nhà trọ, quán karaoke... Mở các đợt tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo ANTT các dịp Lễ, Tết, sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước diễn ra trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; phấn đấu tỷ lệ điều tra khám phá án chung đạt trên 80%. Tiếp tục củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của Điều tra viên cấp xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở.

- Tiếp tục hoàn thiện thực hiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thu nhận hồ sơ cấp Căn cước, định danh điện tử, bảo đảm dữ liệu chính xác, minh bạch, thống nhất, an ninh, an toàn dữ liệu, bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền, kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC đối với hộ gia đình, các cơ sở thuộc phân cấp quản lý.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới; Chỉ thị 10/CT-TTg, ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm TTATGT đường bộ trong tình hình mới. Duy trì thường xuyên công tác tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự công cộng, trật tự đô thị; phối hợp với Phòng PC08 Công an tỉnh tuần tra, xử lý các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về các quy định của Luật giao thông đường bộ, góp phần phòng ngừa, kéo giảm tai nạn giao thông.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết 12-NQ/TW, ngày 16/3/2023 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; đảm bảo đủ khả năng và lực lượng để xử lý các tình huống phức tạp về ANTT khi có yêu cầu.

UBND phường báo cáo HĐND phường biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- HĐND phường (báo cáo);
- CT, các PCT UBND phường
- Chánh VP HĐND-UBND phường;
- Công an phường;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tuấn

Số: 2972/UBND-TH

Ayun Pa, ngày 17 tháng 12 năm 2025

V/v trả lời và chỉ đạo
giải quyết một số ý kiến,
kiến nghị của cử tri trước
kỳ họp thường lệ cuối năm
2025, HĐND phường khóa
I, nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026

Trên cơ sở Báo cáo số 22/BC-HĐND ngày 03/12/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa về kết quả tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ủy ban nhân dân phường tổng hợp, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; đồng thời, yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các tổ dân phố triển khai thực hiện các giải pháp, cụ thể như sau:

I. Các ý kiến kiến nghị của cử tri thuộc các lĩnh vực của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

1. Cử tri Tổ dân phố 07 và tổ dân phố 12: Vừa qua hai trận mưa ngày 17-18-19/11/2025 gây ra, làm ảnh hưởng đường Nguyễn Huệ ở Tổ 7 (đường bị xói mòn xuống 30cm, cát dồn lên đường); ngã ba đường Duy Tân và đường Nguyễn Công Trứ nước cuốn sạt lở sâu bên lề đường ngay hàng rào chắn bảo vệ rất nguy hiểm. Vì vậy rất mong UBND phường quan tâm sửa chữa, nâng cấp.

Trả lời: UBND phường chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường phối hợp Ban Quản lý phường và tổ dân phố kiểm tra, rà soát tham mưu UBND phường bố trí kinh phí để khắc phục, sửa chữa. Riêng cát bồi lấp trên đường đã xử lý xong.

2. Cử tri Tổ dân phố 04: Đề nghị UBND phường sớm có kế hoạch, quan tâm nâng cấp, sửa chữa đường Lý Thường Kiệt và 02 đường ngắn còn lại vào trong tổ dân phố 04.

Trả lời: UBND phường chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường phối hợp Ban Quản lý phường và tổ dân phố kiểm tra, rà soát tham mưu UBND phường trình Hội đồng nhân dân phường đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2026-2030 của phường, khi chính thức được phân bổ vốn sẽ triển khai thực hiện.

3. Cử tri TDP 02: Đề nghị UBND phường quan tâm nhân dân đang sinh sống ở xóm Hồ, hiện giờ con đường đã xuống cấp, đi lại khó khăn đề nghị nên sớm có giải pháp.

Trả lời: Hiện nay, ngân sách UBND phường còn hạn hẹp, đã phân bổ hết cho các nhiệm vụ cấp bách, không có nguồn kinh phí. Rất mong cử tri chia sẻ.

4. Cử tri TDP 19: Đường Đào Duy Từ, đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Trần Quang Khải; đường hầm Trần Quang Khải gần nhà bà Rcom H' Uin chưa được làm đường bê tông, rất mong UBND phường quan tâm sửa chữa cho người dân thuận tiện tham gia giao thông.

Trả lời: Hiện nay, ngân sách UBND phường còn hạn hẹp, đã phân bổ hết cho các nhiệm vụ cấp bách, không có nguồn kinh phí để sửa chữa. Rất mong cử tri chia sẻ.

5. Cử tri TDP 7: Mương thoát nước do Ông Nguyễn Văn Trang xây dựng (*đường Phạm Ngọc Thạch; Phan Đình Giót*) nhỏ hơn trước khi chưa xây dựng và nguyên bản có 02 bi cống nước, nhưng khi thi công xây dựng thì có 01 bi cống nước, diện tích lại nhỏ hơn diện tích mương nước là 80cm vì vậy làm ảnh hưởng đến dòng chảy tự nhiên gây nên thoát nước không kịp tạo nên ngập nước vào nhà dân. Đề nghị quý cấp quan tâm đến giải quyết và trả lại dòng chảy tự nhiên để đảm bảo thoát nước.

Trả lời: Ghi nhận ý kiến của cử tri, UBND phường đã chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường phối hợp với Tổ dân phố 7 tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra yêu cầu các hộ lấn chiếm gây cản trở dòng chảy trả lại hiện trạng cho đảm bảo thoát nước và đề nghị các hộ lấn chiếm xử lý dứt điểm trong tháng 12 năm 2025.

6. Cử tri TDP 22: Năm 2022, Nhà nước làm đường Nay Der nối dài, trước khi chưa làm đường thì đoạn đường này có mương thoát nước, sau khi làm đường không có mương thoát nước. Vì vậy khi mưa lũ nước không thoát được làm ngập nhà dân. Đề nghị UBND phường có kế hoạch vét mương để thoát nước khỏi ngập.

Trả lời: Hiện nay, ngân sách UBND phường còn hạn hẹp, đã phân bổ hết cho các nhiệm vụ cấp bách, không có nguồn kinh phí để vét mương để thoát nước. Rất mong cử tri chia sẻ.

7. Cử tri TDP 14: Kiến nghị 02 nội dung:

- Hiện nay, Trường Tiểu học Võ Thị Sáu đã xây tường rào, nước mưa và nước sinh hoạt đổ ra đường, không có mương thoát nước sẽ ảnh hưởng đến tường rào. Đề nghị UBND phường, quan tâm làm mương thoát nước đường Cao Bá Quát.

Trả lời: Hiện nay, ngân sách UBND phường còn hạn hẹp, đã phân bổ hết cho các nhiệm vụ cấp bách, không có nguồn kinh phí để làm mương thoát nước. Rất mong cử tri chia sẻ.

- Đường Nguyễn Thị Minh Khai mặt đường bị xói mòn, bị hư nên nhân dân đi lại khó khăn, nước sinh hoạt thải ra không có mương làm ảnh hưởng đến các hộ dân gần đó. Đề nghị UBND phường quan tâm đầu tư sửa chữa, nâng cấp và làm mương thoát nước đường Nguyễn Thị Minh Khai trong năm 2026.

Trả lời: Hiện nay UBND phường Ayun Pa đã giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tiến hành lập quy hoạch chung phường điều chỉnh lộ giới và cập

nhập theo hiện trạng tránh gây ảnh hưởng nhà và cây cối hoa màu làm ảnh hưởng đền bù lớn. Sau khi được cấp thẩm quyền chấp thuận phê duyệt Đồ án quy hoạch thì UBND phường đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trình Hội đồng nhân dân phường xem xét quyết định để triển khai.

8. Cử tri TDP 21: Đề nghị UBND phường hỗ trợ mức mương từ đám cỏ (trước thì đám ruộng) đến miệng cống mới làm tại khu lò gạch, từ đường Trường Sơn xuống lò gạch Thanh Hiếu, để nước khu vực đó thoát hết nước giúp bà con sản xuất.

Trả lời: Qua kiểm tra hiện trạng thì do chênh lệch cao độ giữa thượng lưu và hạ lưu nên việc mức mương từ đám cỏ (trước đám ruộng) đến miệng cống mới làm tại khu lò gạch không giúp khu vực đó thoát hết nước nên đề nghị tổ dân phố tuyên truyền hộ dân chuyển đổi cây trồng phù hợp.

9. Cử tri TDP 16: Kiến nghị 02 nội dung:

- Nếu chưa thực hiện Quy hoạch chung xây dựng phường Ayun Pa (mới) thì đề nghị thực hiện dự án mở thông đường Lý Thái Tổ sang Nguyễn Huệ (theo quyết định chung thị xã Ayun Pa đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Gia Lai (cũ) phê duyệt tại Quyết định số 669) để thuận tiện việc đi lại của người dân đi từ Nguyễn Viết Xuân sang Nguyễn Huệ nhằm tránh tình trạng người dân chạy xe máy đi tắt vào quảng trường và sớm xử lý tình trạng người dân chạy xe máy vào quảng trường (đi từ Nguyễn Viết Xuân sang Nguyễn Huệ) gây xuống cấp đường đi lát gạch trong quảng trường và gây nguy hiểm cho người dân đang vui chơi, thể dục trong quảng trường. Rất mong UBND phương quan tâm.

Trả lời: Căn cứ Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 01/9/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đến năm 2030; Theo đó, dự án thông tuyến từ Nguyễn Viết Xuân sang Nguyễn Huệ không có trong quy hoạch. Hiện nay UBND phường đang tổ chức lập quy hoạch chung phường Ayun Pa sẽ điều chỉnh đưa tuyến Nguyễn Viết Xuân sang Nguyễn Huệ cho phù hợp. Sau khi quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt, UBND phường chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trình Hội đồng nhân dân xem xét quyết định.

- Theo Nghị quyết 127/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Gia Lai (cũ) ngày 09/7/2020 cho đến nay vẫn còn hiệu lực thi hành thì đề nghị xem lại ý kiến trả lời và chỉ đạo giải quyết kiến nghị của cử tri tại Công văn số 572/UBND-TH ngày 30/7/2025 của UBND phường về ý kiến liên quan đến nhà yến; theo nội dung của Công văn trên thì chưa hợp lý.

Trả lời: Ghi nhận ý kiến của cử tri, UBND phường Ayun Pa đã chỉ đạo Phòng kinh tế chủ trì phối hợp với các Tổ dân phố tuyên truyền và đề nghị các hộ nuôi chim yến không mở loa theo quy định của Luật Chăn nuôi và các quy định hướng dẫn.

10. Cử tri TDP 07: Kiến nghị 02 nội dung:

- Vừa qua, trận mưa ngày 17-18-19/11/2025 gây ra, làm tốc mái nhà, chuồng bò, gà, cây gãy đổ, nước ngập vào nhà dân, sập đổ tường, ngập lụt làm chết hoa màu, cây ngấn ngầy, hồ cá, làm ảnh hưởng đến đời sống và kinh tế người dân, vì vậy rất mong UBND phường có chính sách hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng.

Trả lời: UBND phường Ayun Pa đã tổng hợp từng đối tượng báo cáo UBND tỉnh, Sở chuyên môn về phòng chống thiên tai do trận mưa ngày 17-18-19/11/2025 gây ra. Đến nay UBND tỉnh, các Sở ngành thuộc tỉnh chưa có ý kiến về vấn đề này.

- Đề nghị Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị quan tâm việc xét công nhận hộ thu nhập có mức sống trung bình để người dân được vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội cho con em đi học, nộp học phí đảm bảo đúng thời gian quy định.

Trả lời: Đối với một số hộ có mức sống trung bình bổ sung năm 2025 của tổ dân phố 07, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường đã thẩm định và trình UBND phường phê duyệt. Đến nay UBND phường Ayun Pa đã chỉ đạo giải quyết xong.

11. Cử tri TDP 02: Năm 2025, tổ 02 có 01 hộ thoát nghèo (bà Mai Thị Xuân, hộ gia đình neo đơn). Đề nghị UBND phường quan tâm hỗ trợ hộ nghèo đã thoát nghèo trên

Trả lời: Hộ bà Mai Thị Xuân thoát nghèo năm 2025 và là hộ đang hưởng chính sách. Đối với hộ đang hưởng chính sách đề nghị tổ dân phố quan tâm theo dõi và đề xuất UBND phường qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường khi có các chương trình hỗ trợ quà tặng nhân dịp Tết hoặc khi có các chương trình hỗ trợ quà tặng của các mạnh thường quân.

12. Cử tri TDP 06: Trong cơn bão số 13 có 01 hộ bị tốc mái tôn lên đường dây điện do điện lực quản lý. Sau khi tổ dân phố hạ mái xuống khỏi đường dây. Bên điện lực lên thay dây đầu lắp, khi bật lên thì toàn đèn đường sáng được một thời gian, sau đó bị cháy hàng loạt bóng điện, trong đó: 14 bóng cao áp, 35 bóng điện nhân dân đóng góp. Đề nghị UBND phường kiến nghị Đội Quản lý điện Ayun Pa báo cáo nguyên nhân gây ảnh đến việc cháy hàng loạt bóng điện cao áp và bóng điện nhân dân đóng góp.

Trả lời: UBND thị xã (Cũ) đã đưa các tuyến đường chưa có hệ thống điện chiếu sáng công lộ vào Danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã đầu tư hệ thống điện chiếu sáng công lộ các tuyến đường trên địa bàn thị xã (Cũ) với tổng mức đầu tư 4.725 triệu đồng, thực hiện vào năm 2024. Hiện nay nguồn kinh phí của phường còn hạn chế nên chưa thể cân đối để đầu tư lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng đô thị đường Hoàng Diệu. Kính mong cử tri chia sẻ.

13. Cử tri TDP 12: Đề nghị UBND phường quan tâm đầu tư đường điện công lộ (đường Duy Tân sang Phòng Giáo dục) vì đường điện công lộ do nhân dân đóng góp đầu tư lắp đặt, vừa qua do mưa bão đã bị đứt dây điện và bị bay bóng điện. Tổ dân phố đã báo cáo phòng chuyên môn nhưng chưa sửa chữa, ảnh hưởng đến việc người dân tham giao thông.

Trả lời: UBND phường đã chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường chủ trì, phối hợp với tổ dân phố 12 tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp để thay dây điện và bóng điện do ảnh hưởng của mưa bão gây ra. Đến nay, đã giải quyết xong.

14. Cử tri TDP 19: Đề nghị UBND phường chỉ đạo Ban Quản lý phường Ayun Pa lắp bóng đèn công lộ hẻm 27 Hùng Vương.

Trả lời: Hiện nay, ngân sách UBND phường còn hạn hẹp, đã phân bổ hết cho các nhiệm vụ cấp bách, không có nguồn kinh phí. Kính mong cử tri chia sẻ.

15. Cử tri TDP 02: Sau trận bão số 13 vừa qua, đường Trần Hưng Đạo nổi dài có một số trụ bị cháy bóng điện dễ gây tai nạn giao thông cho người dân lưu thông, rất mong UBND phường quan tâm thay hoặc sửa chữa để người dân an toàn khi tham gia giao thông.

Trả lời: Hiện nay, ngân sách UBND phường còn hạn hẹp, đã phân bổ hết cho các nhiệm vụ cấp bách, không có nguồn kinh phí. Kính mong cử tri chia sẻ.

16. Cử tri TDP 07: Đề nghị cơ quan chức năng xem xét việc quy hoạch trồng cây xanh bóng mát tạo cảnh quan đô thị. Qua cơn bão số 13 vừa qua, các cây xanh ở ven đường là cây gỗ dầu, đã nghiêng ngã đổ vào nhà dân, dòng cây này thân cao nếu như bão giật cấp 9-10 thì sẽ rất nguy hiểm. Rất mong UBND phường có kế hoạch nên trồng những loại cây có bộ rễ cọc, tán thấp, có hoa vừa đẹp cho đô thị và an toàn cho người dân.

Trả lời: Việc trồng cây vỉa hè, công viên thời gian từ 2020-2025 đều căn cứ vào Quyết định loại cây được trồng trong đô thị do UBND tỉnh Gia Lai ban hành. UBND phường ghi nhận ý kiến cử tri và sẽ căn cứ vào thổ nhưỡng của địa phương và danh mục loại cây được phép trồng trong đô thị để xây dựng kế hoạch trồng cây trong đô thị giai đoạn tới.

17. Cử tri TDP 03: Ngày 22/9/2025, tôi nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công được hẹn trả kết quả vào 03/11/2025. Đến ngày hẹn, tôi đến nhận kết quả và được hướng dẫn gặp đ/c Thành, khi gặp đ/c Thành thì được thông báo rằng khi nào có sẽ gọi. Tuy nhiên, đến 24/11/2025, tôi vẫn chưa nhận được kết quả. Khi liên hệ lại, đ/c Hạnh cho biết chỉ tiếp nhận hồ sơ, còn việc giải quyết phải hỏi đ/c Thành. Tôi gọi cho đ/c Thành thì được trả lời rằng hồ sơ rất nhiều, phải chờ thêm. Thời gian chờ đợi kéo dài quá lâu, không có thông báo cụ thể, gây ảnh hưởng đến tôi. Vì vậy, tôi đề nghị Ủy ban nhân dân phường xem xét, chỉ đạo giải quyết hồ sơ cho tôi theo đúng thời hạn.

Trả lời: Thực hiện Chính quyền địa phương 2 cấp, hồ sơ đất đai trước sáp nhập từ thị xã (cũ) đã chuyển về UBND phường quản lý để tiếp tục triển khai thực hiện là 118 hồ sơ, sau sáp nhập hồ sơ tiếp nhận về lĩnh vực đất đai từ Trung tâm Phục vụ hành chính công rất nhiều. UBND phường đã chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tập trung giải quyết hồ sơ còn tồn đọng và tiếp nhận mới trong tháng 11, tuy nhiên khối lượng công việc thuộc lĩnh vực của Phòng phụ trách là rất lớn, con người ít nên ko giải quyết kịp thời cho nhân dân. UBND chỉ đạo

phòng kinh tế, hạ tầng đô thị có văn bản xin lỗi và thông báo đến người dân đối với những trường hợp chậm trễ. Kính mong cử tri chia sẻ.

II. Các ý kiến kiến nghị của cử tri thuộc các lĩnh vực của Phòng Văn hóa - Xã hội phường

1. Cử tri TDP 09: Bà Nguyễn Thị Liệu có chồng là con liệt sĩ (Nguyên Xuất), trước đây nếu xây nhà tại tổ thì có hỗ trợ nay tôi xây nhà ở khác tổ, không được hỗ trợ về chính sách. Vừa rồi bão số 13, nhà tôi tốc mái, hiện giờ tôi muốn sửa chữa lại nhà thì chính sách có hỗ trợ không? Rất mong UBND phường quan tâm.

Trả lời: Qua rà soát của các tổ dân phố về các hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp từ cơn bão số 13 gây ra trên địa bàn phường vừa qua, tổng hợp gửi lên Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường. UBND phường đã tổng hợp danh sách các hộ bị ảnh hưởng tốc mái do cơn bão số 13 gây ra, trong đó có hộ ông Nguyễn Dậm, tổ dân phố 06 gửi lên UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh. Căn cứ Công điện số 12/CD – UBND ngày 08/11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc tập trung khắc phục hậu quả bão số 13; Quyết định số 2926/QĐ – UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kinh phí hỗ trợ khắc phục thiệt hại về nhà ở do ảnh hưởng bão số 13. UBND phường đã chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục rút kinh phí cấp hỗ trợ cho các hộ dân bị tốc mái hoàn toàn, với mức hỗ trợ theo quy định của UBND tỉnh là 5.000.000đồng/01 hộ và sẽ chi trả trong tháng 12/2025.

2. Cử tri TDP 02: Về BHYT, bà con đồng bào dân tộc thiểu số hiện nay thu nhập không ổn định, chủ yếu đi làm thuê, làm mướn nên không có tiền mua bảo hiểm y tế. Đề nghị UBND phường quan tâm.

Trả lời: Căn cứ tại điểm b, khoản 3 Điều 01 của Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế. Và thực hiện khoản 3, điều 2 của Nghị quyết số 80/2024/NĐ-HĐND ngày 10/07/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai (cũ) về quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ). Căn cứ theo các quy định trên thì người dân tộc thiểu số trên địa bàn phường sẽ được hỗ trợ 90% (trong đó Trung ương hỗ trợ 70%, Tỉnh hỗ trợ 20%). Vì vậy, người DTTS khi tham gia mua bảo hiểm y tế chỉ đóng 10%, tương đương với số tiền 126.360.000đồng/12 tháng.

III. Các ý kiến kiến nghị của cử tri thuộc lĩnh vực Ban Quản lý phường

1. Cử tri TDP 04: Đường nội đồng bên cạnh Nhà máy đường tuy đã làm xong để phục vụ bà con, nhân dân, tuy nhiên đường lại cao hơn với con đường nội đồng (cũ) nên việc đi lại rất khó khăn, vì vậy đề nghị Ban quản lý phường đổ đường bê tông đoạn giao nhau giữa đường nội đồng với đoạn đường mới làm để thuận tiện đi lại cho nhân dân.

Trả lời: Đoạn đường mà cử tri nêu trên nằm ngoài phạm vi của dự án, vì vậy để khắc phục tình trạng mà cử tri phản ánh, Ban Quản lý phường sẽ nhờ đơn vị

thi công hỗ trợ đổ bê tông để bà con nhân dân đi lại thuận tiện trong tháng 01/2026.

IV: Các ý kiến kiến nghị của cử tri thuộc lĩnh vực các cơ quan, đơn vị khác

1. Cử tri TDP 07: Vừa qua TDP có 04 trường hợp bị sốt xuất huyết mà TDP nắm được đã báo với trạm y tế phường (cũ). Qua quá trình cơ quan chuyên môn đã làm kế hoạch phun khử trùng tiêu diệt muỗi. Nhưng vì mưa bão không phun được, như vậy nguy cơ bị bệnh của Nhân dân xung quanh rất cao. Cử tri kiến nghị đề nghị Trung tâm Y tế Ayun Pa quan tâm cho phun thuốc định kỳ 2 lần hàng năm vào mùa mưa để phòng bệnh sốt xuất huyết và các bệnh khác.

Trả lời: Trung tâm Y tế Ayun Pa sau khi điều tra xác minh ca bệnh và điều tra chỉ số véc, xác định đây là ổ dịch sốt xuất huyết. Trung tâm Y tế Ayun Pa lập kế hoạch phun thuốc xử lý ổ dịch đồng thời đề nghị Trạm Y tế phường (cơ sở 3) làm kế hoạch xử lý công tác vệ sinh môi trường trước khi phun hóa chất diệt muỗi. Nhưng trong thời gian triển khai phun hóa chất trùng vào đợt mưa bão kéo dài, phun hóa chất sẽ không đạt hiệu quả. Vì vậy kế hoạch phun ổ dịch sốt xuất huyết tại tổ 7 tạm hoãn. Đến ngày 25/11/2025 Trung tâm Y tế Ayun Pa phối hợp với Trạm Y tế phường và tổ dân phố 07 đã thực hiện công tác vệ sinh môi trường đồng thời phun thuốc xử lý ổ dịch 2 đợt tại tổ dân phố 07 (Đợt 1 vào ngày 26/11/2025 và đợt 2 vào ngày 02/12/2025). Sau khi kết thúc 2 đợt xử lý ổ dịch đến nay trên địa bàn TDP 07 không ghi nhận ca bệnh mới.

Về đề nghị phun thuốc định kỳ 2 lần hàng năm vào mùa mưa để phòng bệnh sốt xuất huyết và các bệnh khác: Theo kế hoạch chuyên môn của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh năm 2025 và hướng dẫn của Bộ Y tế, việc phun hóa chất diệt muỗi không được thực hiện định kỳ mà chỉ triển khai khi: (Có ca bệnh hoặc ổ dịch do muỗi truyền được ghi nhận tại địa phương và Chỉ số côn trùng (muỗi, lăng quăng/bọ gậy) được điều tra tại tổ dân phố vượt ngưỡng nguy cơ theo quy định (Mật độ muỗi $>0,5$, BI < 30)).

Trên đây là nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và chỉ đạo của UBND phường, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố trên địa bàn phường nghiêm túc tiếp thu và kịp thời giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND phường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam phường;
- Đại biểu HĐND phường khóa I;
- Các cơ quan, đơn vị phường;
- VP HĐND - UBND phường;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tuấn

Số: /TTr-UBND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính;
số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các
đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026
kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền cấp tỉnh và tổng số biên chế cán bộ, công chức của chính quyền cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3132/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền của tỉnh Gia Lai năm 2026;

Thực hiện Kết luận số 104-KL/ĐU ngày 24/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường;

Ủy ban nhân dân phường kính trình HĐND phường khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026 kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 xem xét, tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền của phường Ayun Pa năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Cơ sở pháp lý:

- Theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 21, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, quy định về nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp xã: “*Căn cứ chỉ tiêu được chính quyền địa phương cấp tỉnh giao, quyết định cụ thể biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp mình, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.*”

- Theo Quyết định số 3132/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Số biên chế công chức tạm giao cho cơ quan, tổ chức hành chính thuộc UBND phường Ayun Pa năm 2026 là: 52 biên chế.

+ Số biên chế tạm giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường Ayun Pa năm 2026: 338 biên chế.

2. Việc tạm giao biên chế công chức trong cơ quan hành chính của UBND phường Ayun Pa năm 2026

Tạm giao 52 biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phường Ayun Pa như sau:

- Văn phòng HĐND-UBND phường: 24 biên chế (bao gồm biên chế Lãnh đạo HĐND và UBND phường, biên chế Ban chỉ huy Quân sự phường);
- Phòng Văn hóa – Xã hội phường: 11 biên chế;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường: 11 biên chế.
- Trung tâm phục vụ Hành chính công phường: 6 biên chế.

3. Việc tạm giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026

Tạm giao số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập của phường do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên năm 2026, cụ thể như sau:

- Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 321 viên chức.
- Sự nghiệp Văn hóa: 17 viên chức.

UBND phường kính trình HĐND phường khóa I, kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường Ayun Pa khóa I;
- Phòng Văn hóa – Xã hội phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hữu Thùy

Số: /BC-UBND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

Thực hiện Thông báo số 19/TB-TTHĐND ngày 21/11/2025 của Thường trực HĐND phường về thông báo kết luận của Chủ tịch HĐND phường tại phiên họp Thường trực HĐND phường về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025); Ủy ban nhân dân phường báo cáo tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Tiếp nhận đơn khiếu nại: 02 đơn/02 vụ việc¹.

Tiến độ giải quyết: đã giải quyết xong 01/02 đơn, đạt tỷ lệ 50%²; đang xem xét, giải quyết 01/02 đơn theo thẩm quyền quy định (đơn của ông Trần Văn Giáo).

b) Tiếp nhận đơn tố cáo: 02 đơn/02 vụ việc³.

Tiến độ giải quyết: Không thụ lý giải quyết tố cáo đối với 01 đơn không thuộc thẩm quyền; đang xem xét giải quyết 01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định.

2. Công tác phòng, chống tham nhũng

2.1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện

¹ - Đơn khiếu nại của ông Nguyễn Trọng Nhuế, địa chỉ thường trú: số 348, đường Trần Hưng Đạo, phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; Khiếu nại về việc Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa (nay là phường Ayun Pa) về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Trọng Nhuế, cư trú tại 348 đường Trần Hưng Đạo, phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa (Lần đầu) là chưa khách quan, chưa chính xác, chưa đúng quy định pháp luật, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

- Đơn khiếu nại của ông Trần Văn Giáo, địa chỉ thường trú: số 46 đường Lê Hồng Phong, phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; khiếu nại về việc trả lại hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

² Đã ban hành Phiếu hướng dẫn số 02/UBND-PHD ngày 30/7/2025 về hướng dẫn giải quyết khiếu nại. Theo đó hướng dẫn ông Nguyễn Trọng Nhuế gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền quy định.

³ - Đơn tố cáo về hành vi trả thù đối với người có công với Cách mạng, người hoạt động kháng chiến của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) cũ và Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai. (không thuộc thẩm quyền, đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền).

- Đơn tố cáo Giám đốc Ban quản lý phường Ayun Pa có tình không bàn giao cho chủ đầu tư mới làm ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đối với dự án: Trường THCS Phạm Hồng Thái, xã Chư Băh, thị xã Ayun Pa, hạng mục: Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ.

UBND phường Ayun Pa đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 28/10/2025 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn phường Ayun Pa, Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 28/10/2025 về tiếp tục quán triệt, thực hiện quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 trên địa bàn phường theo quy định.

b) Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN, TC

Trong năm 2025, UBND các phường Đoàn Kết, Hòa Bình, Sông Bờ, Cheo Reo (trước sáp nhập) và phường Ayun Pa (sau sáp nhập) đã triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 07/10/2025 về triển khai công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở các tháng cuối năm 2025; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng nhiều hình thức như: Triển khai trong các cuộc họp cơ quan; lồng ghép vào các buổi họp dân tại tổ dân phố; tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

2.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của mình theo quy định của Luật PCTN và các văn bản pháp luật khác liên quan; thảo luận dân chủ, công khai, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật; thực hiện công khai, minh bạch đối với việc mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý tài chính - ngân sách⁴, quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai; công tác tổ chức cán bộ... Bên cạnh đó, đã thực hiện công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết và mức thu các loại phí, lệ phí...; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân... tại Trung tâm phục vụ Hành chính công phường, tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, trụ sở UBND phường và trên Trang Thông tin điện tử theo quy định.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Các cơ quan, đơn vị tổ chức công khai minh bạch các chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định; thực hiện nghiêm các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về việc sử dụng biên chế, kinh phí quản lý đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; ban hành quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định hiện hành; xây dựng quy trình mua sắm, quản lý tài sản nhằm bảo đảm việc mua sắm, sử dụng tài sản tiết kiệm, hiệu quả.

⁴ UBND thị xã Ayun Pa đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-UBND, ngày 13/01/2025 của UBND thị xã về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của thị xã Ayun Pa. Theo đó các cơ quan, đơn vị đã thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2025 theo đúng nội dung, hình thức, thời gian quy định.

Trong năm 2025, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn đã thực hiện nghiêm việc xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công theo quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người của chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện nội quy, quy chế, chấp hành giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Nhìn chung đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, các cơ quan, đơn vị và ủy ban nhân dân các phường (trước sắp xếp) đề cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Quán triệt đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. Tăng cường kỷ cương kỷ luật trong thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao.

Trong năm 2025, không có trường hợp nào vi phạm về việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

Triển khai thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng theo quy định.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 27/8/2025 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của phường Ayun Pa; đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn.

Đã triển khai thực hiện rà soát, kiểm soát, đánh giá thủ tục hành chính để kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những quy định về thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp. (UBND phường đã báo cáo, đề xuất UBND tỉnh về kết quả rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính tại Báo cáo số 64/BC-UBND ngày 13/8/2025 về Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2025 và Văn bản 1431/UBND-NC ngày 11/9/2025 về đề xuất rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính).

Tiếp tục được triển khai ứng dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, các cơ quan, đơn vị đã triển khai, sử dụng tốt Hệ thống, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính. Đối với các văn bản đến ngoài Hệ thống, Văn thư của các cơ quan, đơn vị đã thực hiện số hóa theo quy định (trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước).

Các cơ quan, đơn vị được cấp chữ ký số, chứng thư số về cơ bản đã triển khai, sử dụng tốt trong gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử, góp phần rút ngắn thời gian chuyển, nhận văn bản.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 01/3/2022 của

UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Quyết định 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Đến nay 100% cán bộ công chức, viên chức, người lao động nhận lương, chế độ, phụ cấp,... qua tài khoản ngân hàng.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đúng quy định.

2.3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Không.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về ưu điểm:

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND phường, cùng với đó là sự chỉ đạo của thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: công tác kiểm tra, công khai, minh bạch, việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, kê khai minh bạch tài sản, thu nhập... được duy trì thường xuyên và thực hiện có hiệu quả; công tác cải cách thủ tục hành chính được quan tâm, đẩy mạnh, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình giải quyết công việc cho các tổ chức, cá nhân góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

Công tác tiếp công dân được duy trì thực hiện thường xuyên theo quy định; chủ yếu phát sinh đơn kiến nghị, phản ánh. Người dân đến trụ sở tiếp công dân đều được tiếp đón, hướng dẫn tận tình, chu đáo; các ý kiến, kiến nghị chính đáng, hợp pháp của công dân đều được hướng dẫn và giải quyết kịp thời theo thẩm quyền.

Công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn của công dân đảm bảo theo quy định;

việc giải quyết có sự phối kết hợp tốt giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể; công tác rà soát đơn thư phức tạp, tồn đọng được thực hiện thường xuyên, có trọng điểm, nhiều vụ việc đã được giải quyết dứt điểm.

2. Tồn tại, hạn chế:

Vẫn còn tình trạng gửi đơn kiến nghị đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết khi không có cơ sở pháp lý và đã được cơ quan có thẩm quyền giải thích, hướng dẫn (chủ yếu trong lĩnh vực đất đai); một số vụ việc đã được giải quyết đảm bảo theo quy định của pháp luật nhưng công dân vẫn tiếp tục gửi đơn đề nghị giải quyết.

3. Nguyên nhân

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận Công dân còn hạn chế, một số vụ việc mặc dù đã được lãnh đạo UBND phường, cơ quan chuyên môn tuyên truyền giải thích, giải quyết nhiều lần, đúng pháp luật nhưng công dân vẫn cố tình cố tình khiếu nại khi không có chứng cứ mới, viết đơn vượt cấp phản ánh không đúng sự thật, yêu cầu không đúng chế độ chính sách.

- Kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án đầu tư xây dựng; trong khi cơ chế chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có thay đổi, quy định luật đất đai mới ban hành làm phát sinh so sánh trong việc thực hiện cơ chế, chính sách so với quy định cũ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân theo quy định.
- Chú trọng công tác tiếp nhận, phân loại và giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đúng thời hạn quy định. Đồng thời giải quyết dứt điểm đơn thư còn tồn đọng (nếu có).
- Tăng cường công tác phối hợp, tuyên truyền các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo và các quy định có liên quan để người dân nắm rõ. Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, coi trọng và phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên và các cá nhân có uy tín trong cộng đồng dân cư cùng phối hợp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kịp thời kiến nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót.

2. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2026; triển khai và hoàn thành đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 theo văn bản hướng dẫn của cấp trên.
- Triển khai việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2025 đảm bảo tiến độ; thực hiện có hiệu quả về kiểm soát tài sản, thu nhập của CBCC, VC.

- Tổ chức xác minh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực (nếu có). Đồng thời, chú trọng triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn gắn với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tiêu cực, tham nhũng; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị qua thanh tra, nhằm nâng cao hiệu quả xử lý vi phạm và chấn chỉnh công tác quản lý.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Ủy ban nhân dân phường báo cáo kỳ họp thứ Sáu, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường;
- Các vị đại biểu HĐND phường;
- VP HĐND-UBND phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tuấn

TÀI LIỆU

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM PHƯỜNG

THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ SÁU

(1) Thông báo công tác tham gia xây dựng chính quyền và những kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường đối với hoạt động của HĐND, UBND và đại biểu HĐND phường.

(2) Báo cáo công tác giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường năm 2025.

(3) Báo cáo kết quả giám sát việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ BHYT trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025.

BÁO CÁO

Công tác giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Ayun Pa năm 2025

Thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN, ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết về các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Ban Chấp hành Trung ương “*về việc ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội*”.

Được sự thống nhất chủ trương của Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường xây dựng Kế hoạch số 06/KH-MTTQ-BTT, ngày 19/8/2025 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường về giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Ayun Pa 6 tháng cuối năm 2025.

I- VỀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

6 tháng cuối năm 2025, MTTQ Việt Nam phường đã tiến hành giám sát 01 cuộc giám sát việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025.

II- KẾT QUẢ GIÁM SÁT

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-MTĐT, ngày 05/11/2025 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường về giám sát việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025; Thực hiện Quyết định số 02 /QĐ-MTTQ-BTT, ngày 05 / 11 /2025 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường về thành lập Đoàn giám sát việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn phường năm 2025.

1. Ưu điểm:

- Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm, đảm bảo tốt công tác khám chữa bệnh, đội ngũ y bác sỹ, nhân viên y tế tăng về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng chuyên môn.

- Hệ thống khám, chữa bệnh được vận hành ổn định, đáp ứng nhu cầu của người dân; có ứng dụng công nghệ số trong quản lý hồ sơ, bệnh án điện tử và cấp thuốc có sự chuyển biến tích cực và quá rõ rệt, nhất là việc cải cách thủ tục hành

chính, ứng dụng công nghệ thông tin, thông tuyến khám chữa bệnh tạo được sự minh bạch, rõ ràng trong điều hành, quản lý hiệu quả quỹ BHYT, người bệnh BHYT được đảm bảo đầy đủ quyền lợi về thuốc, vật tư, dịch vụ kỹ thuật.

- Việc duy trì công suất sử dụng giường bệnh trên 117% cho thấy TTYT đã đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của người dân trong khu vực.

- Chất lượng dịch vụ y tế và tinh thần phục vụ: Mức độ hài lòng của người bệnh (đặc biệt là ngoại trú đạt 100%) và việc không có phản ánh tiêu cực qua đường dây nóng/hòm thư góp ý trong năm 2025 về quy tắc ứng xử và nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ.

- Đơn vị đã chủ động áp dụng Luật Khám bệnh, chữa bệnh 15/2023/QH15 và thực hiện tốt các quy trình chuyên môn, không để xảy ra các sai sót gây ảnh hưởng đến an toàn, sức khỏe người bệnh.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Một số hồ sơ bị BHXH từ chối thanh toán một phần do sai sót kỹ thuật trong ghi chép và mã hóa. Vấn đề một số trường hợp đồng bộ dữ liệu CCCD - BHYT chưa trùng khớp gây gián đoạn nhỏ trong tiếp nhận, cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn với cơ quan BHXH để xử lý dữ liệu đầu vào.

- Tỷ lệ khám tại tuyến Trạm Y tế còn rất thấp, cho thấy vai trò của trạm y tế trong chăm sóc sức khỏe ban đầu chưa được phát huy tối đa.

3. Đề xuất, kiến nghị

3.1. Đối với Trung tâm Y tế Ayun Pa

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát chất lượng hồ sơ bệnh án trước khi gửi lên Bảo hiểm y tế (BHYT), đặc biệt rà soát các lỗi về thủ tục hoàn thiện hồ sơ, mã hóa dịch vụ kỹ thuật (DVKT). Chỉ đạo, tự kiểm tra, giám sát thường xuyên về tinh thần phục vụ khám, chữa bệnh của một số nhân viên y, bác sỹ trong quá trình khám điều trị bệnh theo phản ánh của thành viên Đoàn giám sát.

- Theo dõi, đôn đốc nhà thầu cung ứng thuốc để khắc phục tình trạng chậm trễ cung ứng, đảm bảo đầy đủ thuốc, vật tư y tế.

3.2. Đối với UBND phường

Chỉ đạo Trạm Y tế phường thực hiện các nhiệm vụ y tế (y tế dự phòng, khám chữa bệnh ban đầu, dân số, an toàn thực phẩm) theo các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và cấp trên tại địa bàn.

- Xem xét và ưu tiên nguồn kinh phí để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các trạm y tế xã, phường trực thuộc Trung tâm y tế (TTYT) Ayun Pa theo kiến nghị của đơn vị.

3.3. Đối với Cơ quan cấp trên (Sở Y tế/Cơ quan có thẩm quyền)

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu về hồ sơ Bảo hiểm y tế (BHYT) nhằm giảm tối đa sai sót dẫn đến từ chối thanh toán.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Bảo hiểm xã hội để cập nhật, đồng bộ dữ liệu Bảo hiểm y tế (BHYT) với căn cước công dân (CCCD) trên cổng thông tuyến Bảo hiểm y tế (BHYT), đảm bảo quyền lợi cho người dân ngay khi đi khám chữa bệnh (KCB).

Trên đây là công tác giám sát giám sát của Ủy ban Mặt trận Ayun Pa năm 2025 của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường.

Nơi nhận:

- BTT Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- BTT MTTQ phường;
- Lưu: VP MTTQ VN phường.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Lương

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-MTTQ- BTT, ngày 05/11/2025 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường về việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025;

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-MTTQ-BTT, ngày 05/11/2025 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường về việc thành lập Đoàn giám sát phường về việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025;

Từ ngày 17 /11 đến ngày 27/11/2025, Đoàn giám sát nghiên cứu báo cáo và làm việc trực tiếp với đơn vị chịu sự giám sát: Trung tâm y tế Ayun Pa. Trên cơ sở kết quả làm việc, Đoàn báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Phường Ayun Pa có 01 Trung tâm y tế Ayun Pa trực thuộc Sở y tế Gia Lai và 03 trạm y tế (Trạm y tế phường Ayun Pa, Trạm y tế xã Ia Rbol, Trạm y tế xã Ia Sao). Tổng số nhân lực của Trung tâm Y tế Ayun Pa gồm 203 viên chức và người lao động, bao gồm đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, dược sĩ và cán bộ hành chính. Đơn vị có quy mô 180 giường bệnh, 15 khoa chuyên môn, 05 phòng chức năng.

Tổng số cơ sở tham gia khám chữa bệnh có sử dụng Bảo hiểm y tế (BHYT) là 03 cơ sở gồm: Trạm y tế phường Ayun Pa, Trạm y tế xã Ia Rbol, Trạm y tế xã Ia Sao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá tình hình khám chữa bệnh cho nhân dân có thẻ Bảo hiểm y tế (BHYT) từ năm 2024-2025

- Kết quả khám chữa bệnh bảo hiểm y tế từ năm 2024 đến tháng 10/2025 tại Trung tâm y tế cụ thể:

+ Năm 2024: Nội trú: 9.091 lượt người; Ngoại trú: 31.955 lượt người; Tại Trạm y tế: 5.089 lượt người

+ Năm 2025 (đến tháng 10/2025): Nội trú: 8.215 lượt người, Ngoại trú: 31.457 lượt người, Trạm y tế: 3.757 lượt người

- Bệnh nhân đi khám, điều trị bệnh được bảo hiểm bảo hiểm y tế chi trả theo Luật BHYT sửa đổi năm 2024, cụ thể:

+ Hưởng từ 80–100% chi phí khám điều trị bệnh tùy theo nhóm đối tượng.

+ Đồng chi trả tối đa 351.000 đồng/lượt đối với trường hợp phải đồng chi trả (tương đương 15% mức lương cơ sở 2.340.000 đồng → 351.000 đồng).

+ Trong năm 2024–2025, trung tâm đảm bảo người bệnh Bảo hiểm y tế (BHYT) được hưởng đầy đủ quyền lợi theo quy định và được tư vấn rõ ràng về mức hưởng.

Trong khám chữa bệnh luôn đảm bảo quyền lợi của người tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT), sử dụng thuốc, vật tư y tế, chỉ định dịch vụ kỹ thuật cận lâm sàng (xét nghiệm, nội soi, chẩn đoán hình ảnh...), kê đơn thuốc hợp lý, hiệu quả, đúng theo quy định, quy trình chuyên môn của Bộ Y Tế, ghi tên dịch vụ kỹ thuật, tên chẩn đoán bệnh đúng với tình trạng bệnh; công tác lập hồ sơ bệnh án, kê đơn, cấp thuốc BHYT; đảm bảo quyền lợi của người bệnh có thể Bảo hiểm y tế (BHYT). Đảm bảo phạm vi và mức hưởng của người tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT) đúng luật Luật số: 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024: Khi người có thể Bảo hiểm y tế (BHYT) đi khám chữa bệnh đúng tuyến, quỹ mức hưởng của mình (5%,20). Mức đồng chi trả của người bệnh trong một lần khám được tính bằng 15% mức lương cơ sở, tương đương 351.000đ ($2.340.000 \times 15\%$)

- Công suất sử dụng giường bệnh tính theo giường kế hoạch: năm 2024 là 117%, năm 2025 là 121%

- Thủ tục hành chính trong khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế (BHYT) tại cơ sở y tế: Được niêm yết đầy đủ quy trình Khám chữa bệnh (KCB) Bảo hiểm y tế (BHYT) tại khu tiếp nhận và khoa Khám bệnh; Áp dụng hệ thống lấy số tự động, có màn hình điện tử và loa hướng dẫn; Bố trí điều dưỡng hỗ trợ người dân tra cứu thông tin, lấy số và giải đáp vướng mắc; Tăng cường thêm cán bộ tiếp nhận vào giờ cao điểm để tránh ùn tắc; Hướng dẫn người dân sử dụng căn cước công dân (CCCD) khi đi khám chữa bệnh.

- Việc cấp thuốc theo danh mục Bảo hiểm y tế (BHYT) chi trả hiện nay tại Trung tâm y tế Ayun Pa đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc, vật tư và hóa chất phục vụ Khám chữa bệnh, đồng thời quản lý tồn kho chặt chẽ. Hội đồng Thuốc và Điều trị duy trì họp định kỳ để xây dựng nhu cầu thuốc phù hợp với mô hình bệnh tật.

Quy trình đấu thầu thuốc thực hiện đúng quy định pháp luật. Một số yếu tố khách quan khiến một vài thuốc cung ứng chậm, nhưng đơn vị đã có thuốc thay thế cùng tác dụng đảm bảo hiệu quả điều trị.

2. Cơ sở pháp lý việc việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ bảo hiểm y tế.

Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) sửa đổi số 51/2024/QH15; Quyết định 3618/QĐ-BHXH (Quy trình giám định

BHYT); Quyết định 4750/QĐ-BYT về chuẩn dữ liệu phục vụ giám định; Thông tư 48/2017/TT-BYT về thanh toán chi phí Bảo hiểm y tế (BHYT); Hợp đồng Khám chữa bệnh B Bảo hiểm y tế (BHYT) số 145/HĐKCB-BHYT (2024) và số 10/HĐKCB-BHYT (2025).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Đoàn Giám sát ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Trung tâm Y tế Ayun Pa trong việc thực hiện chính sách Bảo hiểm y tế (BHYT):

- Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm, đảm bảo tốt công tác khám chữa bệnh, đội ngũ y bác sĩ, nhân viên y tế tăng về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng chuyên môn.

- Hệ thống khám, chữa bệnh được vận hành ổn định, đáp ứng nhu cầu của người dân; có ứng dụng công nghệ số trong quản lý hồ sơ, bệnh án điện tử và cấp thuốc có sự chuyển biến tích cực và quả rõ rệt, nhất là việc cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, thông tuyến khám chữa bệnh tạo được sự minh bạch, rõ ràng trong điều hành, quản lý hiệu quả quỹ Bảo hiểm y tế (BHYT), người bệnh Bảo hiểm y tế (BHYT) được đảm bảo đầy đủ quyền lợi về thuốc, vật tư, dịch vụ kỹ thuật.

- Việc duy trì công suất sử dụng giường bệnh trên 117% cho thấy Trung tâm y tế (TTYT) đã đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của người dân trong khu vực.

- Chất lượng dịch vụ y tế và tinh thần phục vụ: Mức độ hài lòng của người bệnh (đặc biệt là ngoại trú đạt 100%) và việc không có phản ánh tiêu cực qua đường dây nóng/hòm thư góp ý trong năm 2025 về quy tắc ứng xử và nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ.

- Đơn vị đã chủ động áp dụng Luật Khám bệnh, chữa bệnh 15/2023/QH15 và thực hiện tốt các quy trình chuyên môn, không để xảy ra các sai sót gây ảnh hưởng đến an toàn, sức khỏe người bệnh.

2. Những tồn tại, hạn chế

Qua báo cáo và phân tích số liệu và qua làm việc trực tiếp với Trung tâm y tế Ayun Pa, Đoàn Giám sát nhận thấy một số tồn tại và hạn chế cần khắc phục cụ thể như sau:

- Một số hồ sơ bị Bảo hiểm xã hội (BHXH) từ chối thanh toán một phần do sai sót kỹ thuật trong ghi chép và mã hóa. Vấn đề một số trường hợp đồng bộ dữ liệu Căn cước công dân (CCCD) - Bảo hiểm y tế (BHYT) chưa trùng khớp gây gián đoạn nhỏ trong tiếp nhận, cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn với cơ quan Bảo hiểm y tế (BHYT) để xử lý dữ liệu đầu vào.

- Tỷ lệ khám tại tuyến Trạm Y tế còn rất thấp, cho thấy vai trò của trạm y tế trong chăm sóc sức khỏe ban đầu chưa được phát huy tối đa.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

Đoàn Giám sát kiến nghị các giải pháp sau để đơn vị chịu sự giám sát và các cơ quan liên quan tâm triển khai thực hiện:

1. Đối với Trung tâm Y tế Ayun Pa

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát chất lượng hồ sơ bệnh án trước khi gửi lên Bảo hiểm y tế (BHYT), đặc biệt rà soát các lỗi về thủ tục hoàn thiện hồ sơ, mã hóa dịch vụ kỹ thuật (DVKT). Chỉ đạo, tự kiểm tra, giám sát thường xuyên về tinh thần phục vụ khám, chữa bệnh của một số nhân viên y, bác sỹ trong quá trình khám điều trị bệnh theo phản ánh của thành viên Đoàn giám sát.

- Theo dõi, đôn đốc nhà thầu cung ứng thuốc để khắc phục tình trạng chậm trễ cung ứng, đảm bảo đầy đủ thuốc, vật tư y tế.

2. Đối với UBND phường

Chỉ đạo Trạm Y tế phường thực hiện các nhiệm vụ y tế (y tế dự phòng, khám chữa bệnh ban đầu, dân số, an toàn thực phẩm) theo các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và cấp trên tại địa bàn.

- Xem xét và ưu tiên nguồn kinh phí để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các trạm y tế xã, phường trực thuộc Trung tâm y tế (TTYT) Ayun Pa theo kiến nghị của đơn vị.

3. Đối với Cơ quan cấp trên (Sở Y tế/Cơ quan có thẩm quyền)

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu về hồ sơ Bảo hiểm y tế (BHYT) nhằm giảm tối đa sai sót dẫn đến từ chối thanh toán.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Bảo hiểm xã hội để cập nhật, đồng bộ dữ liệu Bảo hiểm y tế (BHYT) với căn cước công dân (CCCD) trên cổng thông tuyến Bảo hiểm y tế (BHYT), đảm bảo quyền lợi cho người dân ngay khi đi khám chữa bệnh (KCB).

V. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ THAM GIA ĐỢT GIÁM SÁT

1. Đơn vị được giám sát

Nhìn chung, Trung tâm y tế thực hiện theo kế hoạch giám sát của MTTQ Việt Nam phường, xây dựng báo cáo và gửi báo cáo cho Đoàn giám sát theo quy định. Sắp xếp, bố trí thời gian làm việc phục vụ Đoàn giám sát, cung cấp đầy đủ các hồ sơ và dẫn đoàn tham quan công tác khám chữa bệnh tại Trung tâm y tế để làm rõ hơn các nội dung giám sát, minh chứng cho báo cáo và các ý kiến góp ý, thắc mắc của Đoàn giám sát gợi ý.

Tuy nhiên, việc gửi báo cáo cho đoàn giám sát chậm hơn so với thời gian quy định, nội dung báo cáo chưa bám theo đề cương đã gợi ý nên có phần ảnh hưởng đến kết quả tổng hợp báo cáo, bố cục báo cáo chưa đảm bảo đúng quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị được mời tham gia đoàn giám sát

Đã sắp xếp công việc tham gia đầy đủ, nghiêm túc, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao; Dành thời gian nghiên cứu báo cáo và các quy định liên quan; Trong quá trình tham gia Đoàn giám sát đã đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, góp phần nâng cao hiệu quả và tính chặt chẽ của đợt giám sát.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025 của Đoàn giám sát Ủy ban MTTQ Việt Nam phường./.

Nơi nhận:

- BTT Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND, UBND phường;
- Thành viên Đoàn GS;
- BHXH Ayun Pa;
- Lưu: VP MTTQ VN phường.



**Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam phường
Trịnh Văn Lương**

Ayun Pa, ngày 12 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

**Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền và những ý kiến,
kiến nghị của Mặt trận tại kỳ họp thứ 2 kỳ họp cuối năm 2025 HĐND phường
nhiệm kỳ 2021-2026**

Thực hiện Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2025; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Ayun Pa thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. Tình hình chung

6 tháng cuối năm 2025, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn phường tiếp tục đạt được những kết quả tích cực, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được giữ vững, Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, của phường. Vai trò làm chủ của người dân được phát huy, cuộc sống của đại bộ phận Nhân dân không ngừng được nâng lên. Tuy nhiên, Nhân dân vẫn băn khoăn trước những vấn đề như: biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, biến động giá cả, hàng giả kém chất lượng, an toàn thực phẩm, tội phạm công nghệ cao, tai nạn giao thông, lấn chiếm lề đường buôn bán... còn diễn biến phức tạp. Con bão số 13, cơn mưa kéo dài gây lũ lụt nghiêm trọng đã làm thiệt hại về kinh tế và ảnh hưởng đến tinh thần của nhân dân; Nhân dân mong các cấp ủy Đảng, Chính quyền tiếp tục có giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm khắc phục khó khăn, hoàn thiện bộ máy chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống Nhân dân, đưa địa phương phát triển toàn diện, bền vững hơn trong những năm tiếp theo.

II. Kết quả công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng cuối năm 2025

1. Về công tác phối hợp tuyên truyền, vận động xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc và các hoạt động của Mặt trận

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh và của phường⁽¹⁾, phát động các phong trào thi đua lập thành

⁽¹⁾Tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm 113 Ngày sinh Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ (09/7/1912 – 09/7/2025); 78 năm ngày Thương binh liệt sỹ (27/7/1947 – 27/7/2025); 96 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 – 28/7/2025), 95 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930-01/8/2025); 80 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945-19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

tích chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh và Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng; Đại hội đại biểu MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội phường, Đại hội đại biểu MTTQ tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031.

Tuyên truyền Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 về “*Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc*”; Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;... các chương trình, kế hoạch của tỉnh và của phường về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, vận động nhân dân tích cực tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...; lồng ghép tuyên truyền thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”... bằng nhiều hình thức phong phú như tuyên truyền trên facebook⁽²⁾, fanpage, các nhóm zalo⁽³⁾, băng rôn, khẩu hiệu, và qua các buổi sinh hoạt chi bộ, hội nghị, cuộc họp khu dân cư... được cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân quan tâm hưởng ứng tích cực, kết quả có 32 lượt tuyên truyền với hơn 587 lượt người tham dự.

Vận động nhân dân tích cực tăng gia lao động sản xuất phát triển kinh tế gia đình, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, lợi dụng nhân quyền, tôn giáo, dân tộc kích động người đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, góp phần giữ vững ANCT, TTATXH. Phát huy vai trò già làng, người tiêu biểu, người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các tôn giáo trong công tác tuyên truyền, vận động.

Thường xuyên phối hợp với UBND phường và các tổ chức thành viên triển khai thực hiện tốt Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; Cuộc vận động quỹ “*Vì người nghèo*”; Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”; Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách*

(02/9/1945-02/9/2025); 80 năm Ngày thành lập Công an Nhân dân (19/8/1945-19/8/2025) và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005-19/8/2025); kỷ niệm 114 năm Ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp (25/8/1911 – 25/8/2025); 114 năm ngày sinh của đồng chí Lê Đức Thọ (10/10/1911-10/10/2025); 95 năm Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930-14/10/2025); 95 năm Ngày truyền thống Ngành Tổ chức xây dựng Đảng (14/10/1930-14/10/2025); 95 năm Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10/1930-15/10/2025); 64 năm Ngày mở “*Đường Hồ Chí Minh trên biển*” (23/10/1961-23/10/2025); Tuyên truyền kỷ niệm 95 năm Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11/1930 – 18/11/2025); tổ chức ra quân dọn vệ sinh đồng loạt tại 27 tổ dân phố.

⁽²⁾Đăng tải 64 tin bài phản ánh kịp thời, đầy đủ các hoạt động nổi bật của Ủy ban MTTQ và các tổ chức Chính trị - xã hội của phường trên trang Fanpage của Ủy ban MTTQ và các đoàn thể phường thu hút trên 1.346 lượt người xem và tương tác

⁽³⁾Thành lập các nhóm Zalo Ban Thường trực, Ban công tác Mặt trận TDP và Ủy viên Ủy ban Mặt trận phường để kịp thời cập nhật, chuyển tải văn bản, phản ánh, thông tin kết quả hoạt động của Mặt trận.

làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh.

Mặt trận và các tổ chức thành viên đã tập trung tuyên truyền, vận động đồng viên các chức sắc tôn giáo và đồng bào theo tôn giáo sống “Tốt đời đẹp đạo”, đồng thời thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc phát động. Nhân dịp Lễ Vu Lan, Đại lễ khai đạo Cao Đài cùng với lãnh đạo phường thăm, chúc mừng các cơ sở tôn giáo trên địa bàn phường⁽⁴⁾.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2025 tại các tổ dân phố từ ngày 12/11/2025 đến ngày 17/11/2025 đảm bảo cả phần lễ và phần hội⁽⁵⁾, thông qua ngày lễ tăng thêm tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư đồng thời kết hợp tuyên truyền vận động nhân dân ủng hộ nhân dân trong tỉnh khắc phục sau cơn bão số 13 hỗ trợ Nhân dân khắc phục bão lụt do cơn bão số 13 gây ra⁽⁶⁾.

Công tác nắm bắt tình hình và phản ánh ý kiến của các tầng lớp Nhân dân đến cấp ủy Đảng, chính quyền tiếp tục được quan tâm thực hiện thường xuyên, thông qua nhiều hình thức như: tham gia các buổi tiếp xúc cử tri; sinh hoạt chi hội, chi đoàn tại địa bàn tổ dân phố.

Phối hợp với Thường trực HĐND phường tổ chức 02 Hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND phường sau kỳ họp thứ 2, kỳ họp thường lệ giữa năm 2025 và trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, nhiệm kỳ 2021 – 2026 để tiếp thu, tổng hợp kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri chuyển đến các cơ quan liên quan trả lời đảm bảo tỷ lệ 100% các ý kiến⁽⁷⁾.

2. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, thực hiện dân chủ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường đã ban hành Kế hoạch và tổ chức 01 cuộc giám sát về nội dung “*Giám sát việc khám chữa bệnh, cấp thuốc cho nhân dân có sử dụng thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn phường Ayun Pa năm 2025*” đồng thời tham gia 02 cuộc giám sát với Thường trực HĐND và 02 ban HĐND phường.

Trong 6 tháng cuối năm 2025, Mặt trận phường tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với các dự thảo báo cáo chính trị của Đảng và chính quyền các cấp⁽⁸⁾. Công tác lấy ý

(4) Thăm và tặng quà Tịnh xá Ngọc Phú và Chùa Bửu Tịnh.

(5) Khen thưởng 27 tập thể Ban CTMT và 12 hộ gia đình tiêu biểu.

(6) Ra quyết định thành lập đội phản ứng nhanh khắc phục hậu quả do bão số 3 gây ra với 34 thành viên và hỗ trợ giúp đỡ được hơn 30 nhà dân vùng bị ảnh hưởng do bão số 03 gây ra.

(7) Có 25 lượt tham gia ý kiến, kiến nghị.

(8) Góp ý văn kiện đại hội MTTQ Việt Nam tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ MTTQ Việt Nam lần thứ X; Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng; Dự thảo các văn kiện trình Đại hội lần thứ I của Đảng ủy phường Ayun Pa; Dự thảo kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 trên địa bàn phường Ayun Pa; Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả cho tổ chức

kiến được triển khai rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các vị Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Ban công tác Mặt trận các khu dân cư, các vị chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo và người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn phường với các hình thức đa dạng như: tổ chức hội nghị lấy ý kiến trực tiếp, thông qua các nền tảng mạng xã hội (Facebook, Fanpage, Zalo) và ứng dụng VneID với hơn 830 lượt ý kiến đóng góp.

Thực hiện Nghị quyết số 263/2025/NQ-CP, ngày 29/8/2025 của Chính phủ về việc tặng quà Nhân dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9, Mặt trận phường đã tham gia giám sát trực tiếp việc cấp phát tiền tết độc lập cho người dân. Cơ quan cử 12 lượt cán bộ, công chức tham gia các tổ công tác, hỗ trợ trực tiếp phát đến tận tay người dân trên địa bàn phường được thực đúng theo quy trình đảm bảo đúng quy định.

Công tác hòa giải cơ sở được củng cố, kiện toàn kịp thời và hoạt động ngày càng có hiệu quả 100% tổ dân phố có tổ hòa giải với 177 hòa giải viên, luôn phát huy tốt công tác hòa tại các tổ dân phố. Công tác hướng dẫn các tổ dân phố xây dựng hương ước, quy ước thực hiện theo đúng quy định của Luật dân chủ 27/27 tổ dân phố đã xây dựng và triển khai thực theo hương ước, quy ước.

3. Công tác phối hợp tiếp xúc cử tri, tham gia các hội nghị, kỳ họp và làm việc liên tịch; phối hợp triển khai công tác an sinh xã hội, nhân đạo từ thiện và các phong trào thi đua yêu nước

- Về hội nghị tiếp xúc cử tri: trong 6 tháng cuối năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường phối hợp với Thường trực HĐND, UBND phường tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ I và trước kỳ họp thứ II, HĐND phường; phối hợp chuẩn bị các nội dung kỳ họp thứ 2, kỳ họp thường lệ cuối năm 2025; phối hợp tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất nhiệm kỳ 2026-2031. Tham gia đầy đủ các Hội nghị, Kỳ họp của HĐND, UBND theo Quy chế phối hợp.

- Về công tác phối hợp triển khai công tác an sinh xã hội, nhân đạo từ thiện: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ phường đã chủ động xây dựng các kế hoạch và tổ chức 03 vận động, quyên góp ủng hộ, gồm: ủng hộ các tỉnh phía Bắc khắc phục bị thiên tai bão lũ được 207.968.960 đồng; vận động ủng hộ Nhân dân Cuba nhân kỷ niệm 65 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam – Cuba được 51.502.000 đồng và vận động ủng hộ nhân dân tỉnh Gia Lai khắc phục hậu quả do cơn bão số 13 (KALMAEGI) gây ra với số tiền **270.746.740** đồng (trong đó ủng hộ tại buổi phát động 50.845.000, ủng hộ thông qua chuyển khoản 159.110.740, cá nhân, tập thể đến ủng hộ tại cơ quan MTTQVN phường 60.791.000).

Phối hợp với đoàn từ thiện Chùa Pháp Đạt – Bà Điểm thành phố Hồ Chí

Minh tổ chức thành công chương trình “Đêm Trung thu – Tiếp bước đến trường” trao tặng 275 suất quà, mỗi suất trị giá 700.000 đồng và 7 chiếc xe đạp cho học sinh nghèo vượt khó tại Trường Tiểu học & THCS Trần Hưng Đạo. 300 suất quà, mỗi suất trị giá 1.000.000 đồng cho các hộ nghèo, cận nghèo và hộ gia đình khó khăn và 1.000 suất quà trung thu đã được gửi đến các em thiếu nhi, 300 suất khám bệnh miễn phí cho người già neo đơn, khó khăn trên địa bàn phường.

- Về kết quả triển khai thực hiện các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên và các tầng lớp Nhân dân đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong triển khai, thực hiện các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”.... qua các cuộc vận động đã nâng cao vai trò tự quản, tính sáng tạo của hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng, bảo tồn và phát huy văn hoá truyền thống các dân tộc, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn phường.

III. Các ý kiến, kiến nghị của Mặt trận với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, các đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

1. Đối với Thường trực HĐND phường

Đề nghị Thường trực HĐND phường tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ phường trong công tác phối hợp để các Đại biểu HĐND các cấp được tham gia tiếp xúc cử tri trước, sau các kỳ họp theo Luật định. Phối hợp và tham gia giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Quyết định số 218- QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quy định số 124-QĐ/TW ngày 2/2/2018 của Ban Bí thư về giám sát Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

2. Đối với UBND phường

Đề nghị UBND phường cần kịp thời giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các đơn vị trực thuộc của UBND phường tăng cường trách nhiệm kiểm tra, xác minh các ý kiến, kiến nghị của cử tri để giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sát với thực tế, thực địa và nguyện vọng của nhân dân.

Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam phường

trong việc phát huy dân chủ cơ sở; trong công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

3. Đối với đại biểu HĐND phường

Phát huy vai trò trách nhiệm của người đại biểu dân cử trong theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết Hội đồng nhân dân liên quan đến lĩnh vực, địa bàn phụ trách của mỗi đại biểu. Thường xuyên nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri và Nhân dân, đề xuất, phản ánh đến các cấp, cơ quan có thẩm quyền, kịp thời giải quyết đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của cử tri và Nhân dân.

Trên đây là Thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng cuối năm 2025 tại kỳ họp thứ 2 kỳ họp cuối năm 2025 HĐND, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường (báo cáo);
- Thường trực HĐND - UBND phường;
- Đại biểu HĐND phường khóa I;
- BTT Ủy ban MTTQ VN phường;
- Lưu: VP -MTTQ.



**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH**

Trịnh Văn Lương

TÀI LIỆU

BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ SÁU

- Báo cáo số 13/HĐND-BKTNS ngày 08/12/2025 về tình hình hoạt động năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường.
- Báo cáo số 16/HĐND-BKTNS ngày 23/12/2025 thẩm tra Báo cáo số 235/BC-UBND ngày 27/11/2025 của UBND phường về tình hình giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai.
- Báo cáo số 17/HĐND-BKTNS ngày 23/12/2025 thẩm tra Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 (*Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách*).
- Báo cáo thẩm tra số 18/HĐND-BKTNS ngày 23/12/2025 thẩm tra Báo cáo số 252/BC-UBND về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.
- Báo cáo thẩm tra số 19/HĐND-BKTNS ngày 23/12/2025 thẩm tra Báo cáo số 254/BC-UBND về tình hình thu chi ngân sách năm 2025.
- Báo cáo thẩm tra số 20/HĐND-BKTNS ngày 23/12/2025 thẩm tra dự thảo Nghị quyết về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2026.
- Báo cáo thẩm tra số 21/HĐND-BKTNS ngày 23/12/2025 thẩm tra Báo cáo số 255/BC-UBND về sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường từ ngày 01/7/2025 đến 28/11/2025.
- Báo cáo thẩm tra số 22/HĐND-BKTNS ngày 23/12/2025 thẩm tra Báo cáo số 256/BC-UBND về kinh phí bổ sung cho các cơ quan, đơn vị đến ngày 28/11/2025.
- Báo cáo thẩm tra số 23/HĐND-BKTNS ngày 23/12/2025 thẩm tra Nghị quyết về phân bổ dự toán ngân sách phường Ayun Pa năm 2026.

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

Thực hiện Thông báo số 19/TB-TTHĐND ngày 21/11/2025 của Thường trực HĐND phường về Kết luận của Chủ tịch HĐND phường tại phiên họp Thường trực HĐND về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường (*Ban Kinh tế - Ngân sách*) báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026, cụ thể như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tổ chức bộ máy

Tại kỳ họp thứ Nhất, HĐND phường Ayun Pa, khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường đã được thành lập mới (sau sáp nhập), với cơ cấu tổ chức gồm: 01 Trưởng ban (kiêm nhiệm) là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường do Thường trực HĐND tỉnh chỉ định; 01 Phó Trưởng ban chuyên trách, 03 Ủy viên kiêm nhiệm là Đại biểu HĐND phường do Thường trực HĐND phường phê chuẩn và 01 chuyên viên phụ trách của Ban¹.

2. Công tác chuẩn bị tổ chức các kỳ họp

Tại kỳ họp thứ Nhất (kỳ họp chuyên đề) HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026, thực hiện các văn bản hướng dẫn của cấp trên và chỉ đạo của Thường trực HĐND phường, Ban đã phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND phường tham mưu Thường trực HĐND, HĐND phường ban hành các văn bản kiện toàn tổ chức, bộ máy các Ban HĐND phường (sau sáp nhập) và triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền HĐND, Thường trực HĐND phường.

Tại các kỳ họp thường lệ của HĐND phường, Ban đã xây dựng Báo cáo tình hình hoạt động sau sáp nhập và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 trình kỳ họp thường lệ giữa năm và Báo cáo tình hình hoạt động năm 2025

¹ Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND phường về việc thành lập các Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Nghị quyết số 02/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND xã về việc phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban và Ủy viên của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 trình kỳ họp thường lệ cuối năm theo đúng Luật định.

Đối với các kỳ họp chuyên đề, Ban đã tổ chức họp thẩm tra các báo cáo, và dự thảo nghị quyết của UBND phường trình liên quan đến lĩnh vực kinh tế, ngân sách tại các kỳ họp HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo đúng Luật định.

Nhìn chung, các nội dung được trình tại kỳ họp HĐND phường thuộc thẩm quyền được Ban chuẩn bị kỹ lưỡng, có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất cao giữa các thành viên Ban và các đơn vị liên quan.

3. Hoạt động thẩm tra

Thẩm tra và xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra các dự thảo nghị quyết của HĐND phường liên quan đến lĩnh vực Kinh tế - Xã hội do UBND phường trình tại kỳ họp. Trong năm 2025, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tiến hành thẩm tra 06 báo cáo, 10 dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội do UBND phường trình tại các Kỳ họp.⁽²⁾

Qua thẩm tra, đa số các ý kiến đóng góp của Ban Kinh tế - Ngân sách đã được UBND phường và cơ quan tham mưu soạn thảo văn bản trình kỳ họp tiếp thu, chỉnh sửa, góp phần làm rõ những vấn đề mấu chốt, những nội dung phù hợp và chưa phù hợp với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; một số vấn đề được gợi mở qua thẩm tra nhằm cung cấp thông tin để các vị đại biểu HĐND phường xem xét, thảo luận và quyết định.

Công tác thẩm tra các nội dung phát sinh giữa các kỳ họp HĐND phường: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kinh tế - Ngân sách và sự phân công nhiệm vụ của Thường trực HĐND phường, Ban Kinh tế - Ngân sách đã phối hợp với Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường tiến hành thẩm tra báo cáo của UBND phường phục vụ giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

4. Hoạt động giám sát, khảo sát

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND, ngày 31/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường về Chương trình giám sát 6 tháng cuối năm 2025 của HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

Trong năm 2025, Ban Kinh tế - Ngân sách phường đã tham mưu Thường trực HĐND phường 01 cuộc giám sát chuyên đề trình tại kỳ họp thứ Tư (chuyên

² Thường trực HĐND phường, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 phân công Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND phường thẩm tra:

- Đối với kỳ họp Chuyên đề: Tại Kỳ họp thứ Ba thẩm tra 02 dự thảo nghị quyết; Tại kỳ họp thứ Tư thẩm tra 02 dự thảo nghị quyết; Tại Kỳ họp thứ Năm thẩm tra 01 dự thảo nghị quyết;

- Đối với kỳ họp thường lệ giữa năm: Tại Kỳ họp thứ Hai 01 báo cáo và 05 dự thảo nghị quyết; Tại kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) thẩm tra 05 báo cáo và 05 dự thảo nghị quyết.

đề) và được thông qua tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 21/10/2025 của HĐND phường về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường”.

Thông qua hoạt động giám sát của Đoàn giám sát theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường đã tham mưu báo cáo kết quả giám sát, đánh giá sát đúng những kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, khó khăn; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm; đồng thời kiến nghị, đề xuất với các cơ quan, đơn vị liên quan có các giải pháp khắc phục và triển khai thực hiện phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị (*có báo cáo kết quả giám sát riêng*). Thông qua hoạt động giám sát kịp thời nắm bắt các vấn đề quan trọng phục vụ cho công tác thẩm tra các nội dung trình kỳ họp HĐND phường và làm tư liệu để các đại biểu là thành viên của Ban Kinh tế - Ngân sách tham gia ý kiến thảo luận, chất vấn tại các kỳ họp HĐND phường.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc kết quả giải quyết việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị sau đợt giám sát.

5. Hoạt động khác

Tham dự đầy đủ các hội nghị, phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND phường, các cuộc họp, hội nghị của UBND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể phường; đồng thời, tích cực tham gia đóng góp ý kiến, phát huy tinh thần, trách nhiệm của người đại biểu dân cử.

Thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và UBND phường, các cơ quan, đơn vị phường. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường giám sát tình hình thực hiện nghị quyết Hội đồng nhân dân.

Thực hiện nghiêm công tác tiếp xúc cử tri trước, sau các kỳ họp, nắm bắt các kiến nghị, giải thích cho cử tri, đồng thời tổng hợp chuyển đến các cơ quan chức năng giải quyết các ý kiến chính đáng, hợp pháp của cử tri theo quy định.

Phân công lãnh đạo Ban Kinh tế - Ngân sách tham gia tiếp công dân tập trung tại trụ sở HĐND – UBND phường; đồng thời, các thành viên của Ban tham gia tiếp công dân theo lịch của Thường trực HĐND phường theo lịch được phân công.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong năm 2025, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa

phương năm 2025 và Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2021-2026; hoàn thành chương trình công tác đã đề ra và các nhiệm vụ do Thường trực Hội đồng nhân dân phường phân công. Kịp thời thu thập thông tin, kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường; nghiên cứu, đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp và nội dung lớn giúp Hội đồng nhân dân phường xem xét, quyết định phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế của địa phương.

Hoạt động thẩm tra được thực hiện đúng quy trình, quy định; nội dung thẩm tra cơ bản rõ ràng, tạo điều kiện cho đại biểu nghiên cứu xem xét, quyết định.

2. Hạn chế, nguyên nhân

- Hạn chế: Việc thẩm tra các văn bản trình kỳ họp của Ban Kinh tế - Ngân sách còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế. Chưa có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban.

- Nguyên nhân: Các tờ trình, báo cáo, dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực thẩm tra của Ban liên quan đến nhiều lĩnh vực; khối lượng hồ sơ, tài liệu nhiều; một số nội dung UBND phường gửi đến Ban chưa đúng thời gian quy định; thời gian nghiên cứu của các thành viên của Ban chưa đảm bảo; đồng thời các thành viên Ban đều là cán bộ công chức của các cơ quan, đơn vị khác nên chưa sắp xếp được thời gian, tham gia đầy đủ các cuộc khảo sát, giám sát, họp thẩm tra, từ đó đã phần nào ảnh hưởng đến hoạt động thẩm tra của Ban.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

Trong năm 2026, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường tập trung triển khai thực hiện các nội dung trọng tâm sau:

1. Tham gia chuẩn bị nội dung và tham dự đầy đủ các kỳ họp HĐND phường, phiên họp Thường trực HĐND phường theo Luật định.

2. Xây dựng kế hoạch, tổ chức 01 cuộc giám sát chuyên đề: Giám sát việc quản lý, sử dụng các công trình công cộng sau sáp nhập; phối hợp với Thường trực HĐND, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường giám sát theo Kế hoạch.

3. Giám sát thường xuyên đối với UBND phường và các cơ quan, đơn vị liên quan về tình hình triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND phường, việc thực hiện kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND phường thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội; tình hình thực hiện các kiến nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách sau các đợt giám sát, khảo sát.

4. Tổ chức thẩm tra các nội dung do UBND phường, các ngành chức năng trình tại các kỳ họp HĐND (kỳ họp chuyên đề, kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm 2026) thuộc lĩnh vực phụ trách.

5. Xem xét, cho ý kiến, thẩm tra các nội dung giữa hai kỳ họp HĐND theo sự phân công của Thường trực HĐND phường; thẩm tra báo cáo việc giải

có quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

1. Nhiệm vụ năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường:

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường;
- Thành viên Ban KT-NS HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- VP HĐND&UBND phường;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Hồ Trần Quỳnh Như

Số: 16/HĐND-BKTNS

Ayun Pa, ngày 17 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Thẩm tra kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau
kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026
của Ủy ban nhân dân phường**

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-HĐND, ngày 13/11/2025 của Thường trực HĐND phường về thành lập Đoàn giám sát về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Qua xem xét Báo cáo số 235/BC-UBND, ngày 27/11/2025 của UBND phường về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Hai Ban HĐND phường thẩm tra xác minh, khảo sát thực tế tại một số địa điểm trên địa bàn phường liên quan đến kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri và có ý kiến một số nội dung sau:

I. Công tác xây dựng báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

1. Công tác tiếp nhận các báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri của Thường trực HĐND phường tổng hợp

- Đối với các kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, tại Công văn số 07/HĐND-VP ngày 23/7/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa về việc tổng hợp các ý kiến, kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND phường đã ban hành Công văn số 572/UBND-TH ngày 30/07/2025 về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Đối với các kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, tại Báo cáo số 09/BC-HĐND ngày 29/8/2025 của Thường trực HĐND phường Ayun Pa, UBND phường đã ban hành Công văn trả lời số 1929/UBND-TH ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Tình hình kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban liên quan trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri

Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu trả lời các ý kiến, kiến nghị cử tri cơ bản sát thực tế, đúng trọng tâm, đã tiếp nhận 52 ý kiến, kiến nghị và đã trả lời 52/52 ý kiến, kiến nghị, đạt tỷ lệ 100%⁽¹⁾. Cụ thể:

- Trước kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I: 24 ý kiến, kiến nghị.
- Sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I: 28 ý kiến, kiến nghị.

II. Kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Kết quả chung

UBND phường đã kiến nghị các sở, ngành của tỉnh trả lời, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu tập trung giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri trên từng lĩnh vực, sau khi có kết quả giải quyết, đã báo cáo đến Thường trực HĐND phường, các vị đại biểu HĐND phường để thông tin đến cử tri, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri, góp phần hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường.

2. Kết quả cụ thể

Sau khi trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND phường đã tiến hành giải quyết cơ bản các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Qua thăm tra và khảo sát thực tế, Hai Ban HĐND phường có ý kiến như sau:

Tại Báo cáo số 235/BC-UBND, ngày 27/11/2025 của UBND phường, chưa thể hiện được số ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND phường giải quyết và số kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành, địa phương khác trong tỉnh đã được UBND phường đề nghị giải quyết; Các phụ lục 1,2,3 kèm theo số liệu chưa chính xác dẫn đến số liệu tại Báo cáo số 235/BC-UBND, ngày 27/11/2025 của UBND phường tổng hợp chưa chính xác. Đề nghị UBND phường bổ sung thêm vào Báo cáo số kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND phường giải quyết và số kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành, địa phương khác trong tỉnh; Kiểm tra, rà soát lại các Công văn số 572/UBND-TH ngày 30/07/2025 về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026 và Công văn trả lời số 1929/UBND-TH ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026 để tổng hợp số liệu Báo cáo Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 cho chính xác phục vụ Đoàn Giám sát của Thường trực HĐND.

2.1 Đối với các ý kiến, kiến nghị đã giải quyết xong (tại Báo cáo số 235/BC-UBND, ngày 27/11/2025 của UBND phường, phụ lục 1)

¹ Các văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, gồm: Công văn số 572/UBND-TH ngày 30/07/2025 về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Hai, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026 và Công văn trả lời số 1929/UBND-TH ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Sau khi trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND phường đã tiến hành giải quyết cơ bản các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Trong số 34 ý kiến, kiến nghị đã giải quyết xong, qua thăm tra và khảo sát thực tế, Hai Ban HĐND phường có ý kiến như sau:

2.1.1. Tại nội dung kiến nghị số 02, phần I: Cử tri Tổ dân phố 03 (Phường Đoàn Kết cũ) kiến nghị, hiện tại ngã Ba đường Ngô Mây - Hoàng Hoa Thám vệ sinh rất kém, cây cối bụi rậm, người dân đổ rác, xả bần vật liệu xây dựng làm mất vệ sinh môi trường và ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị. Đề nghị phường quan tâm chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét xử lý.

- UBND phường trả lời: Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với Ban quản lý phường và Tổ dân phố kiểm tra để xử lý các trường hợp người dân vứt rác bừa bãi gây ô nhiễm và làm mất vệ sinh môi trường và ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị khu vực này. Đồng thời tuyên truyền người dân không vứt rác và đổ xả bần, khuyến khích cộng đồng dân cư cung cấp hình ảnh, video tổ chức, cá nhân vi phạm cho cơ quan chức năng để xử lý theo quy định.

- Qua thăm tra, khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Hiện nay vệ sinh tại khu vực này vẫn chưa được giải quyết dứt điểm, cây cối bụi rậm, người dân đổ rác, xả bần vật liệu xây dựng, mất vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị. Đề nghị UBND phường quan tâm chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với Ban quản lý phường và Tổ dân phố kiểm tra, khảo sát và có biện pháp xử lý phù hợp.

2.1.2. Tại nội dung kiến nghị số 14, phần I: Cử tri Tổ dân phố 05 (Phường Đoàn Kết cũ) kiến nghị, hiện nay Công trình đô thị tập kết rác thải sinh hoạt về khu vực bờ suối tại ngã tư đường Lý Thái Tổ, đường Trần Hưng Đạo, đường Nguyễn Đình Chiểu gây mùi hôi thối, ô nhiễm môi trường cho các hộ sống xung quanh (cụ thể các hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp là số nhà 134, 136, 140 đường Lý Thái Tổ). Vì vậy đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét lại điểm tập kết rác thải.

- UBND phường trả lời: UBND phường đã chỉ đạo Ban quản lý phường không bố trí điểm tập kết rác tại đường Lý Thái Tổ hiện nay và tìm địa điểm phù hợp hoặc tính giải pháp xử lý lâu dài. Hiện nay không còn tập kết rác tại địa điểm nói trên.

- Qua thăm tra, khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Kiến nghị này UBND phường đã chỉ đạo giải quyết nhưng chưa dứt điểm, hiện tại mỗi buổi sáng công nhân vẫn thường tập kết rác về khu vực này để xe rác thu gom ép rác chở đi, tuy nhiên việc này gây mùi hôi và làm mất mỹ quan đô thị. Đề nghị UBND phường quan tâm chỉ đạo Ban quản lý phường kiểm tra, khảo sát và có biện pháp xử lý phù hợp.

2.1.3. Tại nội dung kiến nghị số 17, phần I: Cử tri kiến nghị về công tác quản lý đất đai, đô thị: Trong thời gian gần đây, trước thềm sáp nhập có hiện

tượng nhân dân xây dựng nhà dẫn dụ chim yến; coi nói, xây dựng nhà tạm đề nghị chính quyền tăng cường công tác quản lý.

- UBND phường trả lời: UBND phường đã chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với tổ dân phố tăng cường công tác kiểm tra để tham mưu UBND phường xử lý theo quy định.

- Qua thẩm tra, khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Kiến nghị này là đúng, UBND phường đã chỉ đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kiểm tra và đề nghị người dân cam kết không lắp đặt hệ thống loa dẫn dụ và nuôi chim yến, chỉ xây dựng nhà ở theo giấy phép xây dựng. Tuy nhiên Hiện nay tại đường Bà Triệu có 01 nhà đã xây dựng xong theo thiết kế là nhà dẫn dụ nuôi chim yến và đồng thời có lắp đặt hệ thống loa dẫn dụ nuôi chim yến. Đề nghị UBND phường chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với tổ dân phố tiến hành kiểm tra nhà này có lắp đặt hệ thống loa dẫn dụ nuôi chim yến không? Để kịp thời xử lý theo quy định.

2.1.4. Tại nội dung kiến nghị số 02, phần II: Cử tri Tổ dân phố 22 kiến nghị, UBND phường quan tâm giám sát đơn vị thi công mương thoát nước, lắp đặt nắp mương đường Phạm Hồng Thái (không nạo vét trước khi lắp đặt nắp mương; sau khi lắp đặt nắp mương xong đổ đất, cát lên trên làm đất, cát rơi xuống mương; không có tổ giám sát cộng đồng).

- UBND phường trả lời: Đường Phạm Hồng Thái do Sở Xây dựng quản lý và làm chủ đầu tư. Hiện nay công trình đang thi công hệ thống mương thoát nước dọc, mặt đường bê tông xi măng. UBND phường đã kiến nghị Sở Xây dựng triển khai và khắc phục xong.

- Qua thẩm tra, khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Hiện nay vào mùa mưa nước vẫn không thoát được và hiện tại trên tuyến đường này nhiều nắp đậy mương bị hư hỏng đang được đơn vị thi công tiến hành thay nắp mới nhưng không tiến hành nạo vét dưới lòng mương. Đề nghị UBND phường tiếp tục kiến nghị Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai giải quyết nội dung này.

2.1.5. Tại nội dung kiến nghị số 4, Nội dung Thứ hai, phần II: Cử tri Tổ dân phố 16 kiến nghị, Đề nghị triển khai thi công hạng mục ngăn không cho người dân chạy xe máy vào quảng trường về thông ra đường Nguyễn Huệ, vừa gây nguy hiểm cho người dân, trẻ em đang vui chơi, tập thể dục trong quảng trường, vừa gây hư hỏng, sụt lún gạch lát đường nội bộ trong quảng trường. Lúc đó ông Trưởng phòng QLĐT thị xã Ayun Pa (cũ) có hứa tại hội nghị sẽ xem xét có giải pháp chấm dứt việc người dân chạy xe máy vào quảng trường. Nhưng cho đến nay chưa thực hiện, vậy xin hỏi có thực hiện không, khi nào thực hiện?

- UBND phường trả lời: Hiện nay nguồn kinh phí năm 2025 của UBND thị xã trước đây đã nộp chuyển về UBND tỉnh, chưa được bố trí kinh phí cho UBND phường Ayun Pa. Sau khi được UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí về UBND phường Ayun Pa sẽ chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện từ nguồn trật tự an toàn giao thông năm 2025. Đồng thời, sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các lực lượng

chức năng kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về Nghị định 168/2024/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

- *Qua thăm tra, khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy:* Hiện nay tại khu vực này người dân chạy xe máy ra, vào quảng trường để thông ra đường Nguyễn Huệ rất nhiều, gây nguy hiểm cho người dân và trẻ em đang vui chơi, tập thể dục trong quảng trường, đồng thời gây hư hỏng, sụp lún gạch lát đường nội bộ trong quảng trường. Đây là vấn đề mà rất nhiều cử tri quan tâm và kiến nghị nhiều lần trong các đợt tiếp xúc cử tri trước nhưng chưa được UBND phường giải quyết dứt điểm. Đề nghị UBND phường quan tâm chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị bố trí kinh phí lắp đặt hành lang chắn phù hợp ngăn không cho xe đi băng qua khu vực quảng trường để thông ra đường Nguyễn Huệ, đồng thời chỉ đạo các lực lượng chức năng kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về Nghị định 168/2024/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2.1.6. Tại nội dung kiến nghị số 10, phần II: Cử tri Tổ dân phố 14 kiến nghị, HTX Phú Lợi không nạo vét kênh mương nội đồng, đề nghị UBND phường cho phép người dân tự nạo vét để tiện cho việc sản xuất.

- UBND phường trả lời: Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND phường chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp HTX Phú Lợi hướng dẫn việc người dân trực tiếp tham gia nạo vét sẽ giúp kênh mương được khơi thông nhanh chóng, đảm bảo nguồn nước tưới kịp thời cho việc sản xuất, tránh bỏ lỡ vụ mùa.

- *Qua thăm tra, khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy:* Qua trao đổi với cử tri trực tiếp kiến nghị, cử tri chưa thống nhất với nội dung trả lời như trên, vì Cử tri kiến nghị "Nếu Hợp tác xã không thực hiện không nạo vét kênh mương nội đồng thì để người dân tự nạo vét, Hợp tác xã không được thu tiền của người nông dân". Đề nghị UBND phường chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp HTX Phú Lợi kiểm tra, khảo sát và có biện pháp xử lý phù hợp.

2.1.7. Tại nội dung kiến nghị số 11, phần II: Cử tri Tổ dân phố 14 kiến nghị, việc đơn vị thi công cầu và mương cấp nước nội đồng khu vực Trang Bằng 5 không hợp lý, đề nghị UBND phường quan tâm khảo sát lại.

- UBND phường trả lời: UBND phường đã chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường kiểm tra, rà soát theo ý kiến phản ánh của cử tri thi công cầu và mương cấp nước nội đồng khu vực Trang Bằng 5. Qua kiểm tra thực tế, UBND phường Cheo Reo (cũ) đã triển khai kênh mương phù hợp với hồ sơ thiết kế đã phê duyệt.

- *Qua thăm tra, khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy:* Hiện nay thực trạng, đoạn đan đặt trên mương cấp nước nội đồng bị lệch so với đường nội đồng và có phần chưa phù hợp với thực trạng tại ngã ba của trục đường và miệng cống thoát cấp nước dẫn đến người dân rất khó khăn trong việc vận chuyển nông sản

khí qua ngã 3 và lấy nước vào ruộng. Đề nghị UBND phường tiếp tục xem xét mở rộng thêm 02m đê bao ruộng về hướng đê chống lũ và điều chỉnh lại miệng cống dẫn nước tạo điều kiện thuận lợi cho người dân lấy nước và vận chuyển nông sản. Đề nghị UBND phường quan tâm chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với Ban quản lý phường và Tổ dân phố kiểm tra, khảo sát và có biện pháp xử lý phù hợp.

2.2 Đối với các ý kiến, kiến nghị đang giải quyết (tại Báo cáo số 235/BC-UBND, ngày 27/11/2025 của UBND phường, phụ lục 2): Trong số 10 ý kiến, kiến nghị đang giải quyết, qua thẩm tra, khảo sát thực tế, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường đề nghị UBND phường quan tâm sớm giải quyết 02 ý kiến:

2.2.1. Tại nội dung kiến nghị số 3, phần I: Cử tri Tổ dân phố 01 kiến nghị, Hiện nay Mương thoát nước đường Trần Hưng Đạo có 08 tấm nắp mương bị hư hỏng nặng tạo thành một cái hố to. (cụ thể đoạn đường Bến xe Tân Tài 04 tấm và đoạn Quản lý thị trường 04 tấm). Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét và xử lý để người dân đi lại không xảy ra tai nạn.

- UBND phường trả lời: Mương thoát nước đường Trần Hưng Đạo thuộc Sở Xây dựng quản lý Quốc lộ 25. UBND phường sẽ kiến nghị đến Sở Xây dựng để có kế hoạch lắp đặt sửa chữa kịp thời trong tháng 8/2025.

- Qua thẩm tra, khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Hiện nay các nắp mương thoát nước khu vực bến xe Tân Tài và trước nhà máy cán tôn Lương Tâm đã hư hỏng rất nặng chưa được sửa chữa thay mới, nội dung này cử tri đã kiến nghị nhiều lần. Đề nghị UBND thị xã quan tâm kiến nghị Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai giải quyết để đảm bảo an toàn cho người dân.

2.2.2. Tại nội dung kiến nghị số 3, phần II: Cử tri Tổ dân phố 14 kiến nghị, UBND phường quan tâm xem xét việc trước đây UBND thị xã (cũ) có tổ chức thi tuyển công chức cấp xã và thu lệ phí 500.000 đồng. Việc này đến nay có tiếp tục triển khai hay không? Nếu không thì có trả lại lệ phí cho người dân? Nếu không trả lại thì cho biết lý do tại sao?

- UBND phường trả lời: UBND phường chỉ đạo Phòng Văn hóa-Xã hội phường phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tham mưu văn bản kiến nghị đề xuất Sở Tài chính xuất ngân sách chi trả lại số tiền lệ phí cho 91 thí sinh * 500.000 đồng = 45.500.000 đồng theo giấy nộp tiền số 02 ngày 03/01/2025. Sau khi có hướng dẫn của Sở Tài chính, UBND phường sẽ thông tin đến các thí sinh được biết.

- Qua thẩm tra, khảo sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Hiện nay sau sáp nhập đã 05 tháng, cho đến nay các thí sinh chưa nhận lại tiền lệ phí và chưa được trả lời bằng văn bản của cấp có thẩm quyền. Đề nghị UBND phường quan tâm xem xét việc trước đây UBND thị xã (cũ) có tổ chức thi tuyển công chức cấp xã và thu lệ phí 500.000 đồng. Việc này đến nay có tiếp tục triển khai hay không? Việc này cần phải trả lời cụ thể là có tổ chức hay không tổ chức thi tuyển công chức cấp phường để cử tri còn biết. Nếu không thì có trả lại lệ phí

cho người dân hay không? Vấn đề này cũng phải nêu rõ là có trả lại thì lúc đó mới đi viện dẫn các văn bản thuộc thẩm quyền của các cấp như ý trả lời trên.

Những ý kiến, kiến nghị đang được giải quyết liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng đã hết giai đoạn thực hiện. Đề nghị UBND phường quan tâm chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kịp thời đăng ký danh mục để đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2025-2030. Còn lại các kiến nghị đang giải quyết và chưa giải quyết, đề nghị Ủy ban nhân dân phường tiếp tục đeo bám, kiến nghị các sở, ngành của tỉnh; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương giải quyết hoặc tập trung tổ chức triển khai thực hiện như lộ trình đã đề ra, để đáp ứng nhu cầu hợp pháp, chính đáng của cử tri.

Tuy nhiên, tại các phụ lục 1, 2, 3 kèm theo Báo cáo số 235/BC-UBND, ngày 27/11/2025 của UBND phường đã tổng hợp các số liệu chưa được chính xác. Đề nghị UBND phường giải trình làm rõ các nội dung: Tại mục 5 trùng với mục 15, Phụ lục số 01, phần I; Tại mục 4, phụ lục 2, phần I trùng với mục 17, phụ lục 1, phần I; Tại phụ lục 2 tổng hợp 9 ý kiến, kiến nghị mà báo cáo tổng hợp 10 ý kiến, kiến nghị.

III. Nhận xét, đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Qua thẩm tra, Hai Ban HĐND phường nhận thấy: Việc chỉ đạo, phối hợp thông tin, giải quyết, trả lời cơ bản sát, đúng các nội dung kiến nghị của cử tri, nội dung trả lời cơ bản đi vào trọng tâm, ngắn gọn, kịp thời, rõ ràng, có trách nhiệm, có lộ trình, thời gian cụ thể và giải pháp thực hiện đảm bảo quy định của pháp luật và phù hợp với khả năng, điều kiện của phường, được cử tri đồng tình, chia sẻ. Một số cơ quan, đơn vị liên quan đã chủ động trong công tác tham mưu UBND phường, phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ để trao đổi đối thoại với cử tri, tạo sự đồng thuận trong việc giải quyết những vấn đề cử tri quan tâm, kiến nghị.

2. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được nêu trên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: Một số nội dung kiến nghị của cử tri được trả lời còn mang tính khái quát, định tính, khả năng cân đối ngân sách cấp phường không đảm bảo. Điều kiện vốn đầu tư xây dựng cơ bản của phường còn khó khăn, ngân sách địa phương có hạn nên một số kiến nghị của cử tri, nhất là những kiến nghị về đầu tư xây dựng chưa thể đáp ứng kịp thời.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Một số cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường chưa tích cực trong việc tham mưu, chỉ đạo giải quyết các nội dung mà cử tri quan tâm kiến nghị.

- Phần lớn ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các công trình giao thông thủy lợi, kiên cố hóa, trường, lớp học... đòi hỏi nguồn đầu tư rất lớn, trong khi khả năng Ngân sách nhà nước có hạn, không thể giải quyết trong một thời gian ngắn theo nguyện vọng của cử tri nên nhiều cử tri kiến nghị và kiến nghị nhiều lần.

IV. Kiến nghị, đề xuất

- Đối với những ý kiến, kiến nghị đang giải quyết và chưa giải quyết, đề nghị UBND phường tiếp tục quan tâm, xem xét giải quyết, có lộ trình, thời gian giải quyết cụ thể hơn, đề cử tri yên tâm tin tưởng.

- Đề nghị UBND phường chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn của phường cần nâng cao trách nhiệm trong việc tham mưu trả lời, giải quyết dứt điểm các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết, không để xảy ra tình trạng cử tri kiến nghị vượt cấp đối với các nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết, cần nghiên cứu tham mưu, đề xuất các giải pháp cụ thể để phường xem xét giải quyết trong thời gian tới, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của cử tri.

- Đề nghị UBND phường cần tích cực chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và có ý kiến, kiến nghị kịp thời với các sở, ban, ngành của tỉnh trong việc trả lời và giải quyết các kiến nghị của cử tri.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Hai Ban HĐND phường về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Hai, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 của UBND phường./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Đoàn Giám sát TT HĐND phường;
- Thành viên Ban KT-NS HĐND phường;
- Lưu VT, Ban KTNS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Hồ Trần Quỳnh Như

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về dự ước tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 (lĩnh vực kinh tế - ngân sách)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; thực hiện phân công của Thường trực HĐND phường Thông báo 19/TB-HĐND ngày 21/11/2025 kết luận về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ Sáu (thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường tổ chức thẩm tra **Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về dự ước tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 (lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách)**. Trên cơ sở xem xét nội dung Báo cáo và các tài liệu có liên quan; qua ý kiến thảo luận của thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của đại diện Văn phòng HĐND - UBND phường và các cơ quan chuyên môn được giao xây dựng Báo cáo. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Căn cứ pháp lý: Căn cứ Khoản 1 Điều 59¹ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, việc HĐND phường xem xét báo cáo của UBND phường về dự ước tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 (lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách) của UBND phường là đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ: UBND phường trình HĐND phường Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường (lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách).

3. Về nội dung báo cáo

3.1. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế năm 2025

a. Kết quả đạt được

¹ Điều 59. Xem xét báo cáo 1. Hội đồng nhân dân xem xét các báo cáo sau đây: "...c) Báo cáo của Ủy ban nhân dân về kinh tế - xã hội; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; báo cáo của Ủy ban nhân dân về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri;"

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường thống nhất với báo cáo về dự ước tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 (*lĩnh vực kinh tế - ngân sách*), báo cáo đã thể hiện cơ bản đầy đủ những công việc trọng tâm mà UBND phường đã lãnh đạo, chỉ đạo trong thời gian qua.

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, trong điều kiện phường Ayun Pa được hình thành và chính thức hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp kể từ ngày 01/7/2025, Ủy ban nhân dân phường luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành theo hướng đảm bảo “*rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ thời gian, rõ trách nhiệm*”; chủ động và linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả cho doanh nghiệp đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, tập trung đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 của phường tiếp tục có bước phát triển tích cực.

Tuy nhiên, trong tháng 11/2025, cơn bão Kalmaegi (bão số 13) và mưa lũ sau đó đã gây thiệt hại nặng nề, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của năm. Với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, toàn phường đã khẩn trương triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả, từng bước ổn định đời sống nhân dân và phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh. Kinh tế phường duy trì ở mức tăng trưởng khá, tổng giá trị sản xuất ước thực hiện trong năm (theo giá so sánh năm 2010) đạt 7,56%, đạt 102,86% kế hoạch đầu năm; trong đó: Nông - lâm - thủy sản đạt 75,99% kế hoạch, công nghiệp - xây dựng tăng 107,74% kế hoạch, dịch vụ đạt 99,84% kế hoạch. Tổng thu ngân sách đạt 216,46% vượt 116,46% so với dự toán (dự toán được giao 10.533 triệu đồng, ước thực hiện 22.800 triệu đồng, đạt 216,46%); tổng chi ngân sách phường là 128.756 triệu đồng, đạt 172,60% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 72,60% so với dự toán đầu năm 2025. Giá trị giải ngân đến thời điểm báo cáo là 29.221,257 triệu đồng, đạt 43,47% kế hoạch; dự ước giá trị giải ngân đến ngày 31/01/2026 là 66.668,101 triệu đồng, đạt 99,194% kế hoạch vốn. Trong số 15 chỉ tiêu mà Nghị quyết HĐND phường đã đề ra năm 2025, có 14 chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch.

b. Những tồn tại, hạn chế

Qua nghiên cứu báo cáo của UBND phường và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại phiên họp thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường cơ bản thống nhất với nội dung đánh giá về những tồn tại, hạn chế đã nêu trong báo cáo. Trong năm 2025 còn 01 chỉ tiêu chưa đạt (chỉ tiêu về Bảo hiểm xã hội tự nguyện); việc tiếp cận và áp dụng tiến bộ công nghệ trong sản xuất, tầm nhìn chiến lược trong xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm còn hạn chế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn mang tính manh mún, thiếu tính liên kết; nguy cơ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi còn tiềm ẩn; công tác quy hoạch, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường và chỉnh trang, quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng còn có mặt hạn chế; công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và bàn

giao mặt bằng; triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án, công trình quan trọng có nội dung chưa đảm bảo kế hoạch đề ra.

3.2. Về nhiệm vụ, giải pháp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường cơ bản nhất trí với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 như đã nêu trong Báo cáo. Ban đề nghị UBND phường tập trung khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế, vướng mắc đã được xác định và chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể, linh hoạt nhằm tổ chức triển khai hiệu quả các giải pháp đã đề ra.

Tiếp tục giữ vững ổn định nền kinh tế; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế của phường; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với điều kiện thực tế; chú trọng phát triển lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông, lâm sản, công nghiệp năng lượng tái tạo và du lịch. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường kính trình HĐND phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu xem xét, thảo luận, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Hồ Trần Quỳnh Như

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo số 252/BC- UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường về thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của UBND phường Ayun Pa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15. Để chuẩn bị cho kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khoá I, thực hiện Thông báo kết luận của Thường trực HĐND phường tại Hội nghị chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025). Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường tổ chức thẩm tra Báo cáo số 252/BC- UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường về tình hình thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của UBND phường Ayun Pa. Trên cơ sở xem xét nội dung Báo cáo và các tài liệu có liên quan; qua ý kiến thảo luận của thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của đại diện Văn phòng HĐND - UBND phường và các cơ quan chuyên môn được giao xây dựng Báo cáo. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Căn cứ pháp lý: Căn cứ Khoản 1 Điều 59¹ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, việc HĐND phường xem xét báo cáo của UBND phường về tình hình thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của UBND phường là đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ: UBND phường, Báo cáo số 252/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường về tình hình thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của UBND phường Ayun Pa.

3. Về nội dung báo cáo

Ban Kinh tế - Ngân Sách HĐND phường cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo về tình hình thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của UBND phường Ayun Pa.

Trong năm 2025, trước và sau sáp nhập UBND phường Ayun Pa (UBND thị xã (cũ)) đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của

¹ Điều 59. Xem xét báo cáo 1. Hội đồng nhân dân xem xét các báo cáo sau đây: "...c) Báo cáo của Ủy ban nhân dân về kinh tế - xã hội; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; báo cáo của Ủy ban nhân dân về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri; "

Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đa số các cơ quan, đơn vị, UBND phường (cũ) đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

Qua đó, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn phường đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ, tổng số tiền tiết kiệm là: **1.867,783 triệu đồng**, cụ thể như sau:

- Thực hiện tiết kiệm so với dự toán được duyệt, mức khoán chi được duyệt thực hiện năm 2025, thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên là 515,763 triệu đồng; tiết kiệm theo Nghị quyết 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ là 194,420 triệu đồng; các trường trên địa bàn đã tiết kiệm 74,8 triệu đồng, từ các nguồn chi điện, nước, văn phòng phẩm.

- Tiết kiệm trong công tác đấu thầu rộng rãi và rút gọn đối 05 công trình Ban quản lý phường tiết kiệm được: 1.082,8 triệu đồng.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường thống nhất với những tồn tại, hạn chế mà UBND phường đã nêu ra. Đề nghị UBND phường phát huy những ưu điểm, mặt tích cực và chỉ đạo các cơ quan, địa phương triển khai quyết liệt các mục tiêu, giải pháp đã đề ra và có giải pháp để thực hiện thực chất, hiệu quả hơn theo Chương trình, kế hoạch đề ra trong năm sắp tới, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Kính trình HĐND phường khóa I, Kỳ họp thứ Sáu xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Hồ Trần Quỳnh Như

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo số 254/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường về tình hình thu, chi ngân sách năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; thực hiện phân công của Thường trực HĐND phường Thông báo 19/TB-HĐND ngày 21/11/2025 kết luận về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ Sáu (thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường tổ chức thẩm tra Báo cáo số 254/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường tình hình thu, chi ngân sách năm 2025. Trên cơ sở xem xét nội dung Báo cáo và các tài liệu có liên quan; qua ý kiến thảo luận của thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của đại diện Văn phòng HĐND - UBND phường và các cơ quan chuyên môn được giao xây dựng Báo cáo. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Căn cứ pháp lý: Căn cứ Khoản 1 Điều 59¹ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, việc HĐND phường xem xét báo cáo của UBND phường tình hình thực hiện thu chi ngân sách năm 2025 của UBND phường là đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ: UBND phường trình, Báo cáo số 254/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường.

3. Về nội dung báo cáo

3.1. Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách phường (không kể thu kết dư, thu chuyển nguồn) dự ước thực hiện năm 2025 là 138.289 triệu đồng, đạt 185,38% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 85,38% so với dự toán đầu năm.

- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn là 22.800 triệu đồng, đạt 216,46% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 116,46% so với dự toán đầu năm. Nếu loại tiền sử dụng đất, số thu trên địa bàn là 11.300 triệu đồng, đạt 107,28% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao; trong đó: Thu ngân sách phường hưởng theo phân cấp là 3.010 triệu đồng, đạt 115,33% dự toán tỉnh

¹ Điều 59. Xem xét báo cáo I. Hội đồng nhân dân xem xét các báo cáo sau đây: "...c) Báo cáo của Ủy ban nhân dân về kinh tế - xã hội; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; báo cáo của Ủy ban nhân dân về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri;"

giao và dự toán HĐND phường giao (3.010 trđ/2.610 trđ), tăng 15,33% so với dự toán giao đầu năm.

3.2. Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách phường dự ước năm 2025 là 128.756 triệu đồng, đạt 172,60% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 72,60% so với dự toán đầu năm; trong đó:

- Chi đầu tư phát triển 26.130 triệu đồng, đạt 97,72% (26.130 trđ/26.741 trđ).
- Chi thường xuyên 102.053 triệu đồng, đạt 137,86% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường giao, tăng 37,86% so với dự toán đầu năm
- Chi dự phòng ngân sách 573 triệu đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường.

Nhìn chung trong năm 2025, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, công tác giám sát của HĐND phường đối với nhiệm vụ thu, chi ngân sách Nhà nước trong năm 2025, Ủy ban nhân dân phường đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế, cùng với sự nỗ lực của các ban, ngành đã tập trung nguồn lực triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp thực hiện nhiệm vụ, trong đó tập trung vào việc thực hiện các biện pháp phân đấu hoàn thành dự toán thu NSNN được giao để có nguồn lực hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường. Công tác quản lý chi ngân sách Nhà nước bảo đảm tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả.

Kính trình HĐND phường khóa I, Kỳ họp thứ Sáu xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Hồ Trần Quỳnh Như

Số: 20/HĐND-BKTNS

Ayun Pa, ngày 23 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; thực hiện phân công của Thường trực HĐND phường tại Thông báo 19/TB-HĐND ngày 21/11/2025 kết luận về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ Sáu (*thường lệ cuối năm 2025*), HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026 (*lĩnh vực kinh tế - ngân sách*) (*theo Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 17/12/2025 của UBND phường Ayun Pa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026*). Trên cơ sở xem xét nội dung Báo cáo và các tài liệu có liên quan; qua ý kiến thảo luận của thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của đại diện Văn phòng HĐND - UBND phường và các cơ quan chuyên môn được giao xây dựng Báo cáo. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ tại điểm a, khoản 3, Điều 21¹ của *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019*, việc Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026 (*lĩnh vực kinh tế - xã hội*) là đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ: Hồ sơ UBND phường trình gồm:

(1) Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 17/12/2025 của UBND phường Ayun Pa về việc *giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026*;

(2) Báo cáo số *Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về dự ước tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 (lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách)*;

¹ Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã “3. Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, đầu tư, tài chính, ngân sách, liên kết, hợp tác giữa các đơn vị hành chính cấp xã: a. Quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của cấp mình, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, các quy hoạch chi tiết xây dựng hạ tầng, giao thông trên địa bàn bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy hoạch, kế hoạch của chính quyền địa phương cấp tỉnh và quy hoạch chung của cấp mình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.

(3) Dự thảo Nghị quyết *tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026 (lĩnh vực kinh tế - ngân sách)*.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường thông nhất với nội dung dự thảo nghị quyết *(lĩnh vực kinh tế - ngân sách)*. Ban đề nghị UBND phường quyết liệt thực hiện các giải pháp đã đề ra để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường.

4. Về thể thức, bố cục dự thảo Nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường thông nhất.

Kính trình HĐND phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu xem xét, thảo luận, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Hồ Trần Quỳnh Như



Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AYUN PA
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 17/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026; báo cáo thẩm tra số 20/HĐND-BKTNS của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND phường và ý kiến thảo luận, thống nhất của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp thứ Sáu, Hội đồng nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân phường thống nhất với những nhận định, đánh giá của Thường trực HĐND phường, các Ban HĐND phường, UBND phường đã nêu trong các báo cáo trình tại kỳ họp thứ Sáu, HĐND phường khóa I; trong đó, nhấn mạnh một số nội dung chính sau:

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2025:

Thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, nhất là ảnh hưởng nặng nề của cơn bão số 13 và tình hình mưa lũ giữa tháng 11, nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm, quyết liệt của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ đã được tập trung triển khai và đạt được kết quả tích cực, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với kế hoạch năm 2025 và so với cùng kỳ năm 2024 như tốc độ tăng giá trị sản phẩm, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt,... Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng; chú trọng các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn phường, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn phường được triển khai kịp thời. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Trong số 15 chỉ tiêu mà Nghị quyết HĐND phường đã đề năm 2025, có 14 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, trong đó, có 01 chỉ tiêu không đạt (Bảo hiểm xã hội tự nguyện).

Ước thực hiện năm 2025, tổng giá trị sản xuất theo Giá so sánh năm 2010 là 7,56%, đạt 102,86% kế hoạch, tổng diện tích gieo trồng 2.025,12 ha, đạt 100,12% kế hoạch và giảm 88,95 ha so với năm 2024; giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 10,74% kế hoạch, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 2.435, 32 tỷ đồng, đạt 100,5% kế hoạch; Tỷ lệ hộ nghèo (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025*) còn 0,08%,...; Lĩnh vực văn hóa, xã hội có bước phát triển; các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng.

Hoạt động của HĐND - UBND phường có nhiều sáng tạo, đổi mới trong tổ chức và phương thức hoạt động, chất lượng và hiệu quả ngày càng được nâng lên; việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND - UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam phường nhiệm kỳ 2021 - 2026 ngày càng mang lại hiệu quả; công tác phối hợp giữa UBND phường với các hội, đoàn thể, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và các đơn vị tỉnh đóng chân trên địa bàn phường được thực hiện theo quy định và bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như còn 01 chỉ tiêu chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (chỉ tiêu về Bảo hiểm xã hội tự nguyện); việc tiếp cận và áp dụng tiến bộ công nghệ trong sản xuất, tầm nhìn chiến lược trong xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm còn hạn chế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn mang tính manh mún, thiếu tính liên kết; nguy cơ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi còn tiềm ẩn.

2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026:

Năm 2026 là năm có ý nghĩa quan trọng, diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cũng là năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, là một giai đoạn phát triển mới của phường, mở đầu cho giai đoạn phát triển mới, đòi hỏi sự chủ động, linh hoạt, sáng tạo cao trong điều hành chính sách nhằm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và tạo xung lực tăng trưởng mới cho giai đoạn tiếp theo; dự báo bối cảnh, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động sâu sắc đến nước ta bởi những yếu tố bất lợi từ bên ngoài, đã làm đứt gãy chuỗi cung ứng, cạnh tranh nước lớn, xung đột quân sự tại các khu vực làm giá đầu vào nguyên liệu diễn biến bất thường,... Tại phường, quy mô nền kinh tế nhỏ; số lượng các doanh nghiệp trên địa bàn còn ít, quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh chưa cao; các cơ sở sản xuất, kinh doanh tuy đã quan tâm cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến vào sản xuất nhưng chưa đồng bộ; tiềm lực về nông nghiệp vẫn còn mặt hạn chế, diện tích nhỏ lẻ, không tập trung; hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tiếp tục gặp khó khăn; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai tác động trực tiếp đến sản xuất và đời sống Nhân dân. Nguồn vốn để đầu tư nâng cấp hạ tầng kinh tế - xã hội của phường còn hạn chế; tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở một số địa bàn khu dân cư vẫn còn tiềm

ân yếu tố phức tạp,... là yếu tố tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và những năm tiếp theo của phường, cho nên đòi hỏi phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra những biện pháp tổ chức thực hiện hiệu quả.

2.1. Mục tiêu tổng quát:

Ủy ban nhân dân phường tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ sản xuất - kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ, thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Tập trung đầu tư, xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ gắn với phát triển đô thị xanh, hiện đại và liên kết vùng. Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định, trật tự an toàn xã hội.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2026:

2.2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế:

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất: 7,9%
- + Nông, lâm, thủy sản: 3,24%.
- + Công nghiệp và xây dựng: 9,86%.
- + Công nghiệp: 13,95%.
- + Xây dựng: 7,77%.
- + Dịch vụ: 7,78%.
- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 32.828 tỷ đồng.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ: 2.558 tỷ đồng.
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung: 98%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 96%.
- Số lượng công trình, dự án hoàn thành GPMB so với tổng dự án trên địa bàn: $\geq 50\%$
- Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới: 70%.
- Tỷ lệ giải quyết số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền: 87%.
- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao: 100%
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều: 0,03%.

2.2.2. Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội:

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 90%.
- Bảo hiểm xã hội tự nguyện: 734 người.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi: 14,49%.
- Đào tạo nghề lao động nông thôn: 30 người.

2.2.3. Các chỉ tiêu quốc phòng, an ninh:

- Giữ vững phường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự: Đạt.

- Tỷ lệ giao quân so với chỉ tiêu: 100%.

2.3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

2.3.1. Lĩnh vực kinh tế:

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn hộ dân sản xuất nông nghiệp các vụ trong năm đảm bảo theo kế hoạch, trước mắt là vụ Đông Xuân 2025 - 2026; tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng sâu, bệnh trên cây trồng; xây dựng các phương án chủ động ứng phó kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra; đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ dân sinh và sản xuất, thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi giống cây trồng; đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Phân đấu hoàn thành chỉ tiêu về tổng diện tích gieo trồng năm 2026 là 2.023,62 ha, tổng sản lượng lương thực là 8.562 tấn. Tăng cường công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp và theo dõi đôn đốc các hộ chăn nuôi thực hiện tốt công tác vệ sinh thú y, khử trùng tiêu độc chuồng trại; thường xuyên nhắc nhở cán bộ thú y cơ sở kiểm tra các hộ chăn nuôi để theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống. Tích cực tuyên truyền, vận động, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn chủ động sử dụng nguồn vốn hiện có để áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nhằm tăng năng suất và chất lượng, mang lại hiệu quả kinh tế.

- Đẩy mạnh phát triển các ngành chế biến nông, lâm sản, thực phẩm, cơ khí hoá phục vụ sản xuất nông nghiệp, phục vụ trực tiếp cho nhu cầu của địa phương và các huyện lân cận trên cơ sở tận dụng nguồn lao động và nguyên vật liệu tại chỗ. Chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 08 kiểm tra, nắm bắt thị trường, xử lý nghiêm các hành vi buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, găm hàng, nâng giá đột biến, nhất là vào thời điểm cuối năm.

- Tiếp tục giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh; quan tâm hỗ trợ, vận động các hộ kinh doanh có tiềm lực chuyển đổi mô hình doanh nghiệp. Tổ chức gặp mặt doanh nghiệp theo kế hoạch. Hướng dẫn các hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật HTX năm 2023; phát triển Hợp tác xã theo hướng đa ngành nghề, trên cơ sở gắn với liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm, từ đó nhân rộng sang các HTX khác trên địa bàn phường.

- Quản lý thu, chi ngân sách theo đúng quy định của pháp luật, triển khai các giải pháp để tạo nguồn thu, nuôi dưỡng và khai thác tốt nguồn thu, chống thất thu. Đảm bảo thu đúng, thu đủ, không để tình trạng thất thu, lạm thu,.... Thực hiện chính sách tài chính công khai, minh bạch các khoản thu, chi hợp lý, các khoản đóng góp của Nhân dân. Triệt để tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách, cương quyết loại bỏ các khoản chi không cần thiết. Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tập trung xử lý công tác khóa sổ, chuyển nguồn ngân sách nhà nước năm 2025; Tổng hợp quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước 2025 báo cáo Sở Tài chính tỉnh; tham mưu UBND phường trình HĐND phường xem xét, phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách thị xã và phường năm 2025. Triển khai thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường và báo cáo Sở Tài chính theo quy định.

- Tập trung triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng đúng tiến độ. Triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư

công, nhất là các dự án, công trình quan trọng có sự lan tỏa và kết nối phát triển, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đối với các dự án khởi công mới, phải hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, dự toán, thiết kế để khởi công ngay từ đầu năm 2026. Phân đấu giải ngân đạt kế hoạch vốn được giao, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đôn đốc các chủ đầu tư tập trung hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, bàn giao, lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành.

- Triển khai thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh. Tăng cường công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản. Tiếp nhận, thẩm định và giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt phương án giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và GPMB các công trình trên địa bàn phường. Thường xuyên kiểm tra công tác bảo vệ môi trường; xác nhận kế hoạch, đề án bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2026; ban hành kế hoạch và triển khai thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về Tài nguyên - Môi trường phường năm 2026.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng công trình, chỉnh trang đô thị, vệ sinh, thu gom và vận chuyển rác thải, chăm sóc cây xanh trên các tuyến đường. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc đảm bảo an toàn giao thông, trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn. Tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng nhà ở và cấp biển số nhà. Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường khẩn trương hoàn thành đồ án Quy hoạch chung phường Ayun Pa giai đoạn 2025 - 2035, định hướng 2045. Xây dựng kế hoạch lập quy hoạch năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung triển khai lập quy hoạch chi tiết; xây dựng Kế hoạch triển khai cắm mốc giới đối với các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt; Trên cơ sở các quỹ đất đã được quy hoạch, tham mưu UBND kêu gọi đầu tư, đề xuất Sở Xây dựng cập nhật vào kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh; Tiếp tục tham mưu UBND phường triển khai việc lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị phường.

- Tiếp tục triển khai chương trình MTQG; tập trung triển khai kế hoạch giảm nghèo năm 2026, phân đấu hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo năm 2026; chủ động triển khai các chương trình, dự án đã được UBND tỉnh phân bổ vốn; thường xuyên thông báo đến các chủ thể sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đăng ký sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng OCOP.

2.3.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

- Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng công tác y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho Nhân dân; chủ động phòng, chống và thường xuyên giám sát dịch bệnh. Tăng cường kiểm tra đối với các cơ sở hành nghề y được tư nhân theo đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy và học; tăng cường công tác huy động học sinh đến trường, duy trì sĩ số học sinh, đổi mới phương pháp, hình thức dạy và học. Tập trung xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

sinh đến trường, duy trì sĩ số học sinh, đổi mới phương pháp, hình thức dạy và học. Tập trung xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; Tập trung giải quyết việc làm cho người lao động thông qua nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội và từ các doanh nghiệp trên địa bàn, nhất là giải quyết việc làm cho lao động người dân tộc thiểu số. Tập trung công tác thông tin, tuyên truyền lợi ích của việc tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu năm 2026.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, bảo đảm hoạt động của các tôn giáo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và quyền tự do tín ngưỡng của Nhân dân.

2.3.3. Lĩnh vực nội chính:

- Triển khai thực hiện nghiêm nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương theo kế hoạch; phấn đấu đạt 100% chỉ tiêu giao quân năm 2026. Chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh vô hiệu hoá âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập trung phòng ngừa, tấn công, trấn áp các loại tội phạm, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, bảo đảm an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ. Đẩy mạnh đấu tranh và thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trong Nhân dân.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, xã, phường. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục đổi mới, xây dựng và triển khai phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, biên chế, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Kịp thời khen thưởng các tập thể và cá nhân đạt thành tích trong các phong trào thi đua.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân phát triển sản xuất, kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chương trình hành động về phòng chống tham nhũng; tăng cường thanh tra trên các lĩnh vực; duy trì công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở, không để phát sinh điểm nóng. Triển khai Kế hoạch công tác tư pháp, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là những văn bản pháp luật mới liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân.

- Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường nhiệm kỳ 2021 - 2026; công tác phối hợp giữa UBND phường với các hội, đoàn thể phường, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và các đơn vị tình đồng chí trên địa bàn phường; phối hợp thực hiện tốt hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát, phản biện xã hội theo quy

Điều 2. Giao UBND phường tiếp thu những ý kiến, kiến nghị của Thường trực HĐND phường, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, các Ban HĐND phường và ý kiến đóng góp của các đại biểu HĐND phường trong quá trình thảo luận đề bổ sung, hoàn thiện các văn bản, báo cáo; tổ chức chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện với nỗ lực, quyết tâm cao nhất nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026 đã được HĐND phường thông qua tại kỳ họp.

Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các vị đại biểu HĐND phường; Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các đoàn thể phường theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội phường;
- Các Phòng, ban thuộc phường;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Website phường;
- Lưu: VT.

Báo cáo

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Khánh

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo số 255/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường về việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường từ ngày 01/7/2025 đến ngày 28/11/2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; thực hiện phân công của Thường trực HĐND phường Thông báo 19/TB-HĐND ngày 21/11/2025 kết luận về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ Sáu (thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường tổ chức thẩm tra **Báo cáo số 255/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường về việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường từ ngày 01/7/2025 đến ngày 28/11/2025**. Trên cơ sở xem xét nội dung Báo cáo và các tài liệu có liên quan; qua ý kiến thảo luận của thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của đại diện Văn phòng HĐND - UBND phường và các cơ quan chuyên môn được giao xây dựng Báo cáo. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Căn cứ pháp lý: Căn cứ Khoản 1 Điều 59¹ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, việc HĐND phường xem xét báo cáo của UBND phường về sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường từ ngày 01/7/2025 đến ngày 28/11/2025 của UBND phường là đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ: UBND phường trình, Báo cáo số 255/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường.

3. Về nội dung báo cáo: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường thống nhất với những nội dung trong Báo cáo của UBND phường, cụ thể:

- Nguồn dự phòng ngân sách phường năm 2025: 573.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi ba triệu đồng).

¹ Điều 59. Xem xét báo cáo 1. Hội đồng nhân dân xem xét các báo cáo sau đây: "...c) Báo cáo của Ủy ban nhân dân về kinh tế - xã hội; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; báo cáo của Ủy ban nhân dân về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri; "

- Số đã sử dụng đến ngày 28/11/2025: 497.989.000 đồng (Bốn trăm chín mươi bảy triệu, chín trăm tám mươi chín ngàn đồng).

- Nguồn dự phòng còn tồn đến ngày 28/11/2025: 75.011.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu, không trăm mười một ngàn đồng).

Việc quản lý, sử dụng nguồn dự phòng ngân sách phường tập trung vào các khoản chi đột xuất, cấp bách như khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ mai táng phí và một số hoạt động khác. Các nội dung chi trên đảm bảo đúng mục đích và đúng quy định.

Kính trình HĐND phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu xem xét, thảo luận, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Hồ Trần Quỳnh Như

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo số 256/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường về kinh phí bổ sung cho các cơ quan, đơn vị đến ngày 28/11/2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; thực hiện phân công của Thường trực HĐND phường Thông báo 19/TB-HĐND ngày 21/11/2025 kết luận về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ Sáu (thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường tổ chức thẩm tra **Báo cáo 256/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường về kinh phí bổ sung cho các cơ quan, đơn vị đến ngày 28/11/2025**. Trên cơ sở xem xét nội dung Báo cáo và các tài liệu có liên quan; qua ý kiến thảo luận của thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của đại diện Văn phòng HĐND - UBND phường và các cơ quan chuyên môn được giao xây dựng Báo cáo. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Căn cứ pháp lý: Căn cứ Khoản 1 Điều 59¹ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, việc HĐND phường xem xét báo cáo của UBND phường về kinh phí bổ sung cho các cơ quan, đơn vị đến ngày 28/11/2025 của UBND phường là đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ: UBND phường trình, Báo cáo số 256/BC-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường.

3. Về nội dung báo cáo: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường thống nhất với những nội dung trong Báo cáo của UBND phường, cụ thể:

Tổng số kinh phí bổ sung cho các cơ quan, đơn vị ngoài dự toán đầu năm **39.609.795.725 đồng** (Ba mươi chín tỷ, sáu trăm lẻ chín triệu, bảy trăm chín mươi lăm ngàn bảy trăm hai mươi lăm đồng).

Trong đó:

- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu 38.453.325.215 đồng.

¹ Điều 59. Xem xét báo cáo 1. Hội đồng nhân dân xem xét các báo cáo sau đây: "...c) Báo cáo của Ủy ban nhân dân về kinh tế - xã hội; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo của Ủy ban nhân dân về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; báo cáo của Ủy ban nhân dân về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri; "

- Nguồn ngân sách phường 1.156.470.510 đồng.

Việc cấp kinh phí bổ sung cho cơ quan, đơn vị hiện nay tập trung vào các quy định mới của Chính phủ sau khi sáp nhập nhằm sắp xếp tổ chức bộ máy, cải tạo cơ sở vật chất và giải quyết các nhiệm vụ phát sinh, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập và các nhiệm vụ cụ thể.

Kính trình HĐND phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu xem xét, thảo luận, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Hồ Trần Quỳnh Như

Số: 23/HĐND-BKTNS

Ayun Pa, ngày 25 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ dự toán
ngân sách phường Ayun Pa năm 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; thực hiện phân công của Thường trực HĐND phường tại Thông báo 19/TB-HĐND ngày 21/11/2025 kết luận về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ Sáu (*thường lệ cuối năm 2025*), HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết Phương án phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2026 (*theo Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 23/12/2025 của UBND phường Ayun Pa về việc xin ý kiến phương án phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2026*). Trên cơ sở xem xét nội dung dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan; qua ý kiến thảo luận của các thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của đại diện Văn phòng UBND phường và Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường đơn vị được giao xây dựng dự thảo Nghị quyết. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ tại khoản 2, Điều 31¹, Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025, việc HĐND phường thông qua Phương án phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2026 là đúng quy định và thẩm quyền.

2. Về hồ sơ: Hồ sơ UBND phường trình gồm:

(1) Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 23/12/2025 của UBND phường về việc xin ý kiến về phương án phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2026;

(2) Thuyết minh phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

(3) Dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ dự toán ngân sách phường Ayun Pa năm 2026.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường cơ bản thống nhất, đề nghị HĐND phường thông qua Nghị quyết phương án phân bổ ngân sách phường năm 2026, với nội dung như sau:

3.1. Dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 32.828 triệu đồng

Các khoản thu cân đối ngân sách Nhà nước: 32.828 triệu đồng

¹ Điều 31. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: “2. Quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình”.

3.2. Tổng thu ngân sách phường:

183.284 triệu đồng

- Thu phường được hưởng theo phân cấp:

16.355 triệu đồng

- Thu bổ sung từ NS cấp tỉnh:

166.929 triệu đồng

3.3. Dự toán chi ngân sách phường:

Trên cơ sở dự toán thu của ngân sách phường, dự toán chi ngân sách phường được xây dựng như sau:

Tổng chi ngân sách phường:

183.284 triệu đồng

a. Các khoản chi cân đối NSDP

130.554 triệu đồng

b. Chi bổ sung có mục tiêu:

52.730 triệu đồng

Tuy nhiên, tại Khoản 1, Mục I, Thuyết minh Phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 nêu rằng *“Mức phân bổ chi hoạt động của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể theo biên chế được giao của cấp có thẩm quyền: 32 triệu đồng/biên chế/năm”* nhưng tại khoản 3, mục I, phần B, phụ lục 3.1, biểu chi tiết phân bổ chi ngân sách cho các đơn vị năm 2026 phân bổ dự toán 2026 riêng cho phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị tại phần chi hoạt động biên chế: $387.200:11 = 35.200$ triệu đồng/biên chế/năm. Ban đề nghị UBND phường giải trình làm rõ vấn đề trên lý do vì sao tăng? Để kỳ họp và các đại biểu được biết, thông nhất thông qua.

4. Về thể thức, bố cục dự thảo nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường thống nhất.

Kính trình HĐND phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Hồ Trần Quỳnh Như

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG AYUN PA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ dự toán ngân sách phường Ayun Pa năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AYUN PA KHÓA I, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước giữa các cấp chính quyền địa phương tỉnh Gia Lai năm 2026;

Căn cứ Nghị Quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 73/2025/NQ-HĐND ngày 09/02/2025 của HĐND tỉnh Khoá XII, kỳ họp thứ 5 về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho UBND phường Ayun Pa;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc xin ý kiến về phương án phân bổ dự toán ngân sách phường Ayun Pa năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 23 /HĐND-BKTNS của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND phường và ý kiến thảo luận, thống nhất của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp thứ Sáu Hội đồng Nhân dân phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2026 như sau:

1. Dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn:	32.828 triệu đồng
Các khoản thu cân đối ngân sách Nhà nước:	32.828 triệu đồng
2. Tổng thu ngân sách phường:	183.284 triệu đồng

a. Thu phường được hưởng theo phân cấp:	16.355 triệu đồng
b. Thu bổ sung từ NS cấp tỉnh:	166.929 triệu đồng
- Bổ sung cân đối ngân sách:	114.119 triệu đồng
- Bổ sung mục tiêu:	52.730 triệu đồng

3. Dự toán chi ngân sách phường:

Trên cơ sở dự toán thu của ngân sách phường, dự toán chi ngân sách phường được xây dựng như sau:

Tổng chi ngân sách phường:	183.284 triệu đồng
a. Các khoản chi cân đối NSDP	130.554 triệu đồng
Gồm:	
+ Chi đầu tư phát triển:	8.969 triệu đồng
+ Chi thường xuyên:	118.974 triệu đồng
+ Dự phòng ngân sách:	2.611 triệu đồng
b. Chi bổ sung có mục tiêu:	52.730 triệu đồng

(Có các biểu mẫu kèm theo)

Điều 2. Giao UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí và triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày tháng năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Thành viên UBND phường;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Các đơn vị thuộc UBND phường;
- VP HĐND-UBND phường;
- Phòng KTHT&ĐT phường;
- Lưu VT.HĐ.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Khánh

CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2025 của Hội đồng nhân dân phường)

STT	NỘI DUNG	Năm 2025			Dự toán 2026		So sánh dự toán 2026/dự toán năm 2025 (%)	So sánh dự toán 2026/ƯTH năm 2025 (%)
		Dự toán tính giao	Dự toán HĐND phường giao	Ước thực hiện	Dự toán tính giao	Dự toán HĐND phường giao		
I	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	10.533.000	10.533.000	22.800.000	32.828.000	32.828.000	311,67	143,98
II	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	74.599.000	74.599.000	137.089.000	183.284.000	183.284.000	245,69	133,70
1	Thu ngân sách cấp xã hưởng theo phân cấp	2.610.000	2.610.000	3.010.000	16.355.000	16.355.000	626,63	543,36
2	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	71.989.000	71.989.000	134.079.000	166.929.000	166.929.000	231,88	124,50
-	Bổ sung cân đối	26.365.000	26.365.000	26.365.000	114.199.000	114.199.000	433,15	433,15
-	Bổ sung mục tiêu	681.000	681.000	681.000	52.730.000	52.730.000	7743,02	7743,02
-	Bổ sung mục tiêu chi thường xuyên và chi đầu tư	44.943.000	44.943.000	107.033.000			0,00	0,00
III	TỔNG CHI NGÂN SÁCH	74.599.000	74.599.000	128.756.000	183.284.000	183.284.000	245,69	142,35
1	Chi đầu tư phát triển			26.130.000	8.969.000	8.969.000		34,32
2	Chi thường xuyên	73.345.000	73.345.000	102.053.000	118.974.000	118.974.000	162,21	116,58
	Trong đó:							
-	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	38.647.000	38.647.000	38.598.000	77.247.000	77.247.000	199,88	200,13
-	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ				150.000	150.000		
3	Dự phòng ngân sách	573.000	573.000	573.000	2.611.000	2.611.000	455,67	455,67
4	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương							
5	Chi từ nguồn ngân sách tính bổ sung mục tiêu	681.000	681.000		52.730.000	52.730.000	7743,02	

Đơn vị tính: Ngàn đồng

STT	NỘI DUNG	Năm 2025			Dự toán 2026		So sánh dự toán 2026/dự toán năm 2025 (%)	So sánh dự toán 2026/ƯTH năm 2025 (%)
		Dự toán tính giao	Dự toán HĐND phường giao	Ước thực hiện	Dự toán tính giao	Dự toán HĐND phường giao		
-	Kinh phí biên chế giáo viên tăng thêm năm 2025	681.000	681.000					
-	Các chính sách lĩnh vực giáo dục, đào tạo				29.891.000	29.891.000		
-	Các chính sách an sinh, xã hội				12.560.000	12.560.000		
-	Chính sách lĩnh vực kinh tế				721.000	721.000		
-	Chế độ chính sách ưu đãi người có công với CM				4.921.000	4.921.000		
-	Mua sắm trang thiết bị, sửa chữa trường lớp học				1.400.000	1.400.000		
-	Thu gom, vận chuyển rác thải				3.069.000	3.069.000		
-	Hoạt động tổ Đại biểu HĐND tỉnh				148.000	148.000		
-	Kinh phí phục vụ công tác đầu tư, xây dựng, khu đất NS tính hưởng, phương thực hiện				20.000	20.000		

Phụ lục: 2

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2025 của Hội đồng nhân dân phường)

Đơn vị tính: Ngân đồng

TT	Nội dung	Năm 2025			Năm 2026		So sánh dự toán 2026/dự toán năm 2025 (%)	So sánh dự toán 2026/ƯTH năm 2025 (%)
		Dự toán HĐND phường giao		Ước TH thu NSNN	Thu NSNN	Thu NSX		
		Thu NSNN	Thu NSX					
A	TỔNG THU NSNN	10.533.000	2.610.000	22.800.000	32.828.000	16.355.000	311,67	143,98
1	Tổng thu NSNN trên địa bàn phường - Thu cân đối	10.533.000	2.610.000	22.800.000	32.828.000	16.355.000	311,67	143,98
1	Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh	4.755.000	571.000	5.100.000	9.210.000	6.447.000	193,69	180,59
-	Thuế giá trị gia tăng	4.515.000	451.000	4.900.000	8.250.000	5.775.000	182,72	168,37
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp				960.000	672.000		
-	Thuế tài nguyên	90.000	45.000	50.000			0,00	0,00
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt	150.000	75.000	150.000			0,00	0,00
2	Lệ phí trước bạ	711.000	355.500	780.000	6.200.000	1.240.000	872,01	794,87
3	Thuế nhà đất; thuế đất phi nông nghiệp	200.000	100.000	220.000	320.000	320.000	160,00	145,45
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.975.000	795.000	4.100.000	1.790.000	1.790.000	45,03	43,66
5	Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước thu tiền hàng năm							
6	Tiền sử dụng đất			11.500.000	15.000.000	6.250.000		130,43
7	Phí và lệ phí	457.000	353.500	650.000	104.000	104.000	22,76	16,00
	Lệ phí môn bài	345.000	241.500				0,00	
	Phí, lệ phí (không kể lệ phí môn bài)	112.000	112.000	650.000	104.000	104.000	92,86	16,00
8	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản							
9	Thu khác và phạt các loại	435.000	435.000	450.000	204.000	204.000	46,90	45,33
II	Trong đó: Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích				64.000	64.000		

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2025 của Hội đồng nhân dân phường)

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025 (6 tháng cuối năm 2025)	Dự toán năm 2026
	Tổng chi ngân sách cấp xã	74.599.000	183.284.000
	Dự toán các phường đã chi 6 tháng đầu năm và quyết toán	16.060.697	
I	Chi đầu tư phát triển	0	8.520.550
1	Nguồn cấp quyền sử dụng đất	0	0
II	Chi thường xuyên (Bao gồm BSMT)	57.965.303	171.704.000
1	Chi quản lý nhà nước Nhà nước, Đảng, Đoàn thể	11.755.152	27.158.106
1.1	Quản lý nhà nước	7.620.700	12.296.285
-	Văn phòng HĐND và UBND phường	4.725.469	6.476.461
-	Hội đồng nhân dân phường	410.950	729.194
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	949.160	2.103.357
-	Trung Tâm phục vụ hành chính công	542.333	1.165.789
-	Phòng Văn hóa, Xã hội	992.788	1.801.484
-	Ban Quản lý phường Ayun Pa		20.000
1.2	Đảng, Đoàn thể	4.134.452	14.298.450
-	Văn phòng Đảng ủy phường	2.639.061	7.587.576
-	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	1.495.391	6.430.614
-	Đoàn Thanh niên phường (chỉ hoạt động)		116.640
-	Hội LHPH phường (Chỉ hoạt động)		51.840
-	Hội Nông dân phường (Chỉ hoạt động)		59.940
-	Hội Cựu Chiến binh phường (Chỉ hoạt động)		51.840
1.3	Nguồn chưa phân bổ	0	563.372
-	Quỹ lương, đóng góp đảm bảo tăng lương		346.000
-	Quỹ lương, phụ cấp, đóng góp, quỹ tiền thưởng biên chế có mặt		32.855
-	Tổng Quỹ phụ cấp, đóng góp, hoạt động không chuyên trách và người tham gia vào công việc của thôn chờ phân bổ		84.517
-	KP của các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		100.000
2	- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	38.598.270	106.946.575
2.1	Các trường	37.458.318	86.902.551
-	Trường Mầm non Hòa Mi	1.918.806	4.043.195
-	Trường Mầm non Hoa Hồng	1.311.521	2.487.065
-	Trường Mẫu giáo Sao Mai	1.099.793	3.541.970
-	Trường Mầm non Hoa Sen	2.343.787	5.016.885
-	Trường TH-THCS Lê Văn Tám	4.593.849	10.716.407

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025 (6 tháng cuối năm 2025)	Dự toán năm 2026
-	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	5.786.771	13.540.051
-	Trường Tiểu học Nay Đer	5.982.278	13.979.676
-	Trường TH-THCS Trần Hưng Đạo	3.768.355	8.988.136
-	Trường THCS Nguyễn Huệ	5.362.183	14.153.879
-	Trường THCS PT DT Nội trú	4.491.790	9.013.799
-	Trung Tâm chính trị	619.185	1.041.344
-	Phòng Văn hóa, Xã hội	180.000	380.144
2.2	- Sự nghiệp giáo dục chưa phân bổ bao gồm:	1.139.952	20.044.024
-	Kinh phí biên chế giáo viên tăng thêm năm 2025	681.000	
-	Hỗ trợ chi phí học tập	145.000	
-	Hỗ trợ trẻ ăn trưa	77.000	
-	Chi các nhiệm vụ cần thiết, đột xuất	236.952	
-	Quỹ tiền thưởng, biên chế có mặt		72.501
-	Chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số Nghị định số 238/2025/NĐ-CP (chi hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí còn lại nộp trả ngân sách tỉnh)		10.830.400
-	80% từ nguồn cấp bù học phí được miễn chi đầu tư, mua sắm trang thiết bị dạy học và sửa chữa trường lớp học (giao UBND phường thực hiện phân bổ, sử dụng)		7.099.488
-	Chính sách phát triển giáo dục mầm non Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/09/2020 của Chính phủ		50.400
-	Kinh phí hoạt động còn lại chi các nhiệm vụ cần thiết, đột xuất trong năm		591.235
-	NS tỉnh Hỗ trợ kinh phí mua sắm thiết bị dạy học, sửa chữa trường lớp học (giao UBND phường thực hiện phân bổ, sử dụng)		1.400.000
3	Sự nghiệp văn hóa thông tin	1.244.369	1.851.000
-	Trung Tâm VH TT & TT phường	161.208	1.579.800
-	Phòng Văn hóa, Xã hội	173.730	116.200
-	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	909.431	155.000
4	SN phát thanh, truyền hình	735.217	1.046.890
-	Trung Tâm VH TT & TT	735.217	1.046.890
5	Chi sự nghiệp TDTT	364.600	121.500
-	Trung Tâm VH TT & TT	364.600	121.500
6	Chi đảm bảo xã hội	1.793.000	18.001.626
-	Phòng Văn hóa, Xã hội	1.737.000	17.982.500
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	56.000	19.126
7	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	731.007	2.046.720
-	Văn phòng HĐND và UBND phường	731.007	1.875.000
-	Công an phường		171.720
8	Chi quốc phòng	517.503	1.952.565
-	Văn phòng HĐND và UBND, phường	517.503	1.952.565
9	Sự nghiệp môi trường	50.000	3.174.300
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	50.000	3.174.300
10	Sự nghiệp kinh tế	70.000	5.480.871
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	70.000	5.480.871
11	Sự nghiệp khoa học công nghệ		150.000

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025 (6 tháng cuối năm 2025)	Dự toán năm 2026
12	Chi khác ngân sách	2.106.185	0
13	Chi thực hiện CCTL TK 10%		1.986.236
13	Tiết kiệm 10% tăng thêm chi thường xuyên		1.787.612
III	Tiết kiệm 5% chi đầu tư		448.450
IV	Dự phòng ngân sách	573.000	2.611.000

S T T	
A	
-	Hg
-	Kl III
2	Hg
-	Pb
-	C
-	Cl
-	Kl
-	Hg HI
3	Pb
-	Ti
-	Ti
-	Cl
-	Cl
-	Kl
-	Kl
-	Kl gel
4	Ti
-	Ti
-	Ti
-	Cl
-	Kl (0)
-	Pb

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026									
		Cơ sở tính			Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL,...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có	2							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8	
5	Phòng Văn hóa, Xã hội	11	8	1.112.712	352.000	405.552	1.870.264	36.200	32.580	1.801.484	
-	Tiền lương, phụ cấp			1.112.712			1.112.712			1.112.712	
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					66.156	66.156			66.156	
-	Kinh phí hoạt động người hoạt động không chuyển trách cấp xã (02 người)					10.000	10.000	1.000	900	8.100	
-	Phụ cấp CB bán chuyển trách (02 người)					49.140	49.140			49.140	
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2021/NĐ-CP: 01 người quân trang					78.000	78.000			78.000	
-	Chi hoạt động theo biên chế	11	8		352.000		352.000	35.200	31.680	285.120	
-	Trích lập quỹ thi đua khen thưởng theo Thông tư số 71/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính					202.256	202.256			202.256	
6	Ban Quản lý phường Ayun Pa	66	66			20.000	20.000	0	0	20.000	
-	Kinh phí phục vụ công tác đấu giá đất, khu đất NS tính hướng, phường thực hiện (tính BS CMT)					20.000	20.000			20.000	
1.2	Đảng, Đoàn thể	42	42	6.485.252	1.424.000	6.736.300	14.645.552	182.686	164.417	14.298.450	
1	Văn phòng Đảng ủy phường	24	24	4.068.581	768.000	2.959.207	7.795.788	109.586	98.627	7.587.576	
-	Tiền lương, phụ cấp			4.068.581			4.068.581			4.068.581	
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					252.288	252.288			252.288	
-	Kinh phí hoạt động người hoạt động không chuyển trách cấp xã (03 người)					15.000	15.000	1.500	1.350	12.150	
-	Phụ cấp CB bán chuyển trách (03 người)					75.816	75.816			75.816	
-	Phụ cấp bí thư chi bộ, TDP Cán bộ không chuyển trách					1.214.572	1.214.572			1.214.572	
-	Phụ cấp phó bí thư chi bộ, TDP của Cán bộ không chuyển trách					526.500	526.500			526.500	
-	Chi hoạt động theo biên chế	24	24		768.000		768.000	76.800	69.120	622.080	
-	Phụ cấp cấp ủy					202.176	202.176			202.176	

Dự toán năm 2026										
S T T	Đơn vị	Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên ché, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thường, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi DT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được pháo 1	Hiện có 2							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Chi hoạt động đặc thù					262.855	262.855	26.286	23.657	212.913
-	Chi phí thường xuyên 01 xe ô tô phục vụ công tác chung					50.000	50.000	5.000	4.500	40.500
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2021/NĐ-CP 03 người (Lái xe, phục vụ, bảo vệ)					360.000	360.000			360.000
2	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các Hội	18	18	2.416.671	656.000	3.777.093	6.849.764	73.100	65.790	6.710.874
2.1	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	10	10	2.416.671	320.000	3.767.093	6.503.764	38.500	34.650	6.430.614
-	Tiền lương, phụ cấp (Bao gồm UBNDT và các Hội)			2.416.671			2.416.671			2.416.671
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP (Bao gồm UBNDT và các Hội)					148.929	148.929			148.929
-	Phụ cấp tương đương Ban công tác Mặt trận					1.125.868	1.125.868			1.125.868
-	Phụ cấp các Chi hội					2.274.480	2.274.480			2.274.480
-	Chi hoạt động đặc thù					50.000	50.000	5.000	4.500	40.500
-	Chi hoạt động theo biên chế	10	10		320.000		320.000	32.000	28.800	259.200
-	Kinh phí hoạt động người hoạt động không chuyên trách cấp xã 5 tháng (03 người)					15.000	15.000	1.500	1.350	12.150
-	Phụ cấp CB ban chuyên trách 5 tháng (03 người)					75.816	75.816			75.816
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2021/NĐ-CP (bảo vệ cho cả khối)					72.000	72.000			72.000
-	Hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân					5.000	5.000			5.000
2.2	Đoàn Thanh niên phường	2	2	0	144.000	0	144.000	14.400	12.960	116.640
-	Chi hoạt động theo biên chế	2	2		64.000		64.000	6.400	5.760	51.840
-	Tổ chức Đại hội liên hiệp Thanh niên phường Ayun Pa lần thứ nhất nhiệm kỳ 2026-2031 và tham dự tại tỉnh, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ, phòng trào trong năm				80.000		80.000	8.000	7.200	64.800
2.3	Hội LHPH phường	2	2	0	64.000	0	64.000	6.400	5.760	51.840

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026									
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên ché, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thường, CCTL....	Tổng dự toán phần bỏ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chỉ DT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm	
		Được đăng	Hiện có								
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8	
-	Chi hoạt động theo biên chế	2	2		64.000		64.000	6.400	5.760	51.840	
2.4	Hội Nông dân phường	2	2	0	64.000	10.000	74.000	7.400	6.660	59.940	
-	Chi hoạt động theo biên chế	2	2		64.000		64.000	6.400	5.760	51.840	
-	Hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ trong năm		2		0	10.000	10.000	1.000	900	8.100	
2.5	Hội Cựu Chiến binh phường	2	2	0	64.000	0	64.000	6.400	5.760	51.840	
-	Chi hoạt động theo biên chế	2	2		64.000		64.000	6.400	5.760	51.840	
III	Nguồn chưa phân bổ	0	0	0	0	563.372	563.372	0	0	563.372	
-	Quỹ lương, đóng góp đảm bảo tăng lương					346.000	346.000			346.000	
-	Quỹ lương, phụ cấp, đóng góp, quỹ tiền thường biên chế có mặt					32.855	32.855			32.855	
-	Tổng Quỹ phụ cấp, đóng góp, hoạt động không chuyển trách và người tham gia vào công việc của thôn chờ phân bổ					84.517	84.517			84.517	
-	KP của các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ					100.000	100.000			100.000	
II	Sự nghiệp giáo dục - Đào tạo	324	286	66.107.000	7.158.000	35.273.000	108.538.000	837.592	753.833	106.946.575	
II.1	Sự nghiệp giáo dục	321	283	65.545.164	7.062.000	34.828.388	107.435.552	805.432	724.889	105.905.231	
I	Trường Mầm non Hoa Sen	25	20	3.981.612	550.000	589.773	5.121.385	55.000	49.500	5.016.885	
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			3.981.612			3.981.612			3.981.612	
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					192.573	192.573			192.573	
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					313.200	313.200			313.200	
-	Chi hoạt động theo định mức phần bỏ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				93.960		93.960	9.396	8.456	76.108	
-	Chi hoạt động theo định mức				456.040		456.040	45.604	41.044	369.392	
-	Khấu kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/NĐ-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000	

Dự toán năm 2026										
S T T	Đơn vị	Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền lương, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi DT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
2	Trường MG Sao Mai	15	12	2.894.821	330.000	379.849	3.604.670	33.000	29.700	3.541.970
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			2.894.821			2.894.821			2.894.821
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					111.169	111.169			111.169
-	40% thực hiện CCTL, nguồn cấp bù học phí được miễn					184.680	184.680			184.680
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				55.404		55.404	5.540	4.986	44.877
-	Chi hoạt động theo định mức				274.596		274.596	27.460	24.714	222.422
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/NĐ-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
3	Trường MN Hoa Hồng	15	11	1.825.252	330.000	394.513	2.549.765	33.000	29.700	2.487.065
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			1.825.252			1.825.252			1.825.252
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					90.193	90.193			90.193
-	40% thực hiện CCTL, nguồn cấp bù học phí được miễn					220.320	220.320			220.320
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				66.096		66.096	6.610	5.949	53.538
-	Chi hoạt động theo định mức				263.904		263.904	26.390	23.751	213.762
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/NĐ-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
4	Trường Mầm non Hog Mi	20	17	3.164.789	440.000	522.006	4.126.795	44.000	39.600	4.043.195
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			3.164.789			3.164.789			3.164.789
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					155.046	155.046			155.046
-	40% thực hiện CCTL, nguồn cấp bù học phí được miễn					282.960	282.960			282.960
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				84.888		84.888	8.489	7.640	68.759
-	Chi hoạt động theo định mức				355.112		355.112	35.511	31.960	287.641

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026									
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL....	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm	
		Được giảm	Hiện có								
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8	
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000	
5	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	50	44	10.914.141	1.100.000	1.734.910	13.749.051	110.000	99.000	13.540.051	
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			10.914.141			10.914.141			10.914.141	
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					529.870	529.870			529.870	
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					1.121.040	1.121.040			1.121.040	
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				336.312		336.312	33.631	30.268	272.413	
-	Chi hoạt động theo định mức				763.688		763.688	76.369	68.732	618.587	
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000	
6	Trường Tiểu học Nay Đer	48	45	11.485.697	1.056.000	1.638.619	14.180.316	105.600	95.040	13.979.676	
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			11.485.697			11.485.697			11.485.697	
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					555.619	555.619			555.619	
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					999.000	999.000			999.000	
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				299.700		299.700	29.970	26.973	242.757	
-	Chi hoạt động theo định mức				756.300		756.300	75.630	68.067	612.603	
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000	
7	Trường Tiểu học THCS Lê văn Tám	42	39	8.616.936	924.000	1.358.631	10.899.567	96.400	86.760	10.716.407	
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			8.616.936			8.616.936			8.616.936	
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					441.911	441.911			441.911	
-	40% thực hiện CCTL nguồn cấp bù học phí được miễn					792.720	792.720			792.720	
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				237.816		237.816	23.782	21.403	192.631	
-	Chi hoạt động theo định mức				686.184		686.184	68.618	61.757	555.809	

Dự toán năm 2026

Dự toán năm 2026										
S T T	Đơn vị	Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền lương, CCTL,...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi DT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
-	Hỗ trợ hoạt động cho trường có hồ bơi					40.000	40.000	4.000	3.600	32.400
8	Trường THCS Nguyễn Huệ	51	49	11.336.000	1.122.000	1.909.059	14.367.059	112.200	100.980	14.153.879
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			11.336.000			11.336.000			11.336.000
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					603.579	603.579			603.579
-	40% thực hiện CCTL, nguồn cấp bù học phí được miễn					1.221.480	1.221.480			1.221.480
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				366.444		366.444	36.644	32.980	296.820
-	Chi hoạt động theo định mức				755.556		755.556	75.556	68.000	612.000
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (01 bảo vệ/năm)					84.000	84.000			84.000
9	Trường TH-THCS Trần Hưng Đạo	38	30	7.036.923	836.000	1.274.053	9.146.976	83.600	75.240	8.988.136
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			7.036.923			7.036.923			7.036.923
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					325.213	325.213			325.213
-	40% thực hiện CCTL, nguồn cấp bù học phí được miễn					780.840	780.840			780.840
-	Chi hoạt động theo định mức phân bổ 20% từ nguồn cấp bù học phí được miễn				234.252		234.252	23.425	21.083	189.744
-	Chi hoạt động theo định mức				601.748		601.748	60.175	54.157	487.416
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/ND-CP (02 bảo vệ/năm)					168.000	168.000			168.000
10	Trường PTDTNT THCS Ayun Pa	17	16	4.288.993	374.000	4.421.866	9.084.859	37.400	33.660	9.013.799
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			4.288.993			4.288.993			4.288.993
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP					190.326	190.326			190.326
-	Chi hoạt động theo định mức	17	16		374.000		374.000	37.400	33.660	302.940

S T T		Đơn vị	Dự toán năm 2026										Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
			Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thường, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên			
											Được giáo 1	Hiện có 2	
A		B			3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8		
-		Học bổng học sinh dân tộc nội trú theo Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ						3.369.600			3.369.600		
-		Kinh phí theo Quyết định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ (Sau khi tính cấp bổ sung hoàn trả lại nguồn cấp bù do miễn thu học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP)						650.000			650.000		
-		Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/NĐ-CP (01 báo về/năm)						84.000			84.000		
-		Hỗ trợ tiền công hợp đồng cấp đường (3 người) phục vụ cho học sinh						127.940			127.940		
11		SNGD chưa phân bổ	0	0	0	0	0	20.182.709	72.992	65.693	20.044.024		
-		Quỹ tiền thưởng biên chế có mặt						72.501			72.501		
-		Chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số Nghị định số 238/2025/NĐ-CP (chỉ hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí còn lại nộp trả ngân sách tỉnh)						10.830.400			10.830.400		
-		80% từ nguồn cấp bù học phí được miễn chi đầu tư, mua sắm trang thiết bị dạy học và sửa chữa trường lớp học (giao UBND phường thực hiện phân bổ, sử dụng)						7.099.488			7.099.488		
-		Chính sách phát triển giáo dục mầm non Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/09/2020 của Chính phủ						50.400			50.400		
-		Kinh phí hoạt động còn lại chi các nhiệm vụ cần thiết, đột xuất, bổ sung tiền lương trong năm...						729.920	72.992	65.693	591.235		
-		NS tính Hỗ trợ kinh phí mua sắm thiết bị dạy học, sửa chữa trường lớp học (giao UBND phường thực hiện phân bổ, sử dụng)						1.400.000			1.400.000		
11		Phòng Văn hóa, Xã hội						422.400	22.240	20.016	380.144		
-		Chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số Nghị định số 238/2025/NĐ-CP						200.000			200.000		
-		Kinh phí chuyên môn ngành						222.400	22.240	20.016	180.144		
+		Bồi dưỡng chuyên môn						19.400	1.940	1.746	15.714		
+		Tham gia thi giáo viên giỏi (NN, TH, THCS)						70.600	7.060	6.354	57.186		
+		Tham gia thi tài năng Tiếng Anh						18.800	1.880	1.692	15.228		

Dự toán năm 2026										
S T T	Đơn vị	Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền lương, CCTL,....	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi DT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được giao	Hiện có							
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8
+	Tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh					96.000	96.000	9.600	8.640	77.760
+	Tổng kết năm học 2025-2026, triển khai nhiệm vụ năm học mới					17.600	17.600	1.760	1.584	14.256
II.2	Đào tạo	3	3	561.836	96.000	444.612	1.102.448	32.160	28.944	1.041.344
10	Trung Tâm chính trị	3	3	561.836	96.000	444.612	1.102.448	32.160	28.944	1.041.344
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			561.836			561.836			561.836
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					33.612	33.612			33.612
-	Chi hoạt động theo định mức	3	3		96.000		96.000	9.600	8.640	77.760
-	Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn					339.000	339.000	22.560	20.304	296.136
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/NĐ-CP (01 bảo vệ/năm)					72.000	72.000			72.000
III	Sự nghiệp văn hóa thông tin	17	15	1.021.315	200.000	718.985	1.940.300	47.000	42.300	1.851.000
I	Trung Tâm VH TT & TT phường	8	8	1.021.315	200.000	443.985	1.665.300	45.000	40.500	1.579.800
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp			1.021.315			1.021.315			1.021.315
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP					75.437	75.437			75.437
-	Chi hoạt động theo biên chế	8	8		200.000		200.000	20.000	18.000	162.000
-	Thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hoạt động chung trong năm theo kế hoạch, chủ trương của cấp thẩm quyền tại địa phương và tham gia các hoạt động ở tỉnh					220.000	220.000	22.000	19.800	178.200
-	Chi phí thường xuyên 01 xe chuyên dùng phục vụ công tác chung					30.000	30.000	3.000	2.700	24.300
-	Khoản kinh phí lao động hợp đồng theo ND số 111/2023/NĐ-CP (01 lái xe)					118.548	118.548			118.548
2	Phòng Văn hóa, Xã hội		-	-	-	120.000	120.000	2.000	1.800	116.200
-	Phân bổ di tích lịch sử, văn hóa (Mộ Cụ Nay Der)		-			100.000	100.000			100.000
-	Kinh phí chi thường xuyên chăm sóc, bảo quản Đài tưởng niệm phường		-			20.000	20.000	2.000	1.800	16.200

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026									
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL....	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi ĐT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm	
											Được giao
		1	2								
A	B										
3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường					155.000	155.000	-	-	155.000	
-	Chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và Ban công tác Mặt trận thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”		-			155.000	155.000			155.000	
IV	SN phát thanh, truyền hình										
I	Trung Tâm VH TT & TT	9	7	736.273	225.000	145.467	1.106.740	31.500	28.350	1.046.890	
-	Quỹ tiền lương và phụ cấp	9	7	736.273	225.000		1.106.740	31.500	28.350	1.046.890	
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/ND-CP						736.273			736.273	
-	Chi hoạt động theo biên chế	9	7		225.000		225.000	22.500	20.250	182.250	
-	Tiền điện phải sóng truyền hình						30.000	3.000	2.700	24.300	
-	Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động trong năm (bao gồm Sửa chữa máy móc, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dụng và các cum loa);						60.000	6.000	5.400	48.600	
V	Chi sự nghiệp TDTT				-		150.000	15.000	13.500	121.500	
I	Trung Tâm VH TT & TT						150.000	15.000	13.500	121.500	
-	Thực hiện tổ chức các giải đấu tại phường và tham gia tỉnh						150.000	15.000	13.500	121.500	
VI	Chi đảm bảo xã hội				-		18.068.126	35.000	31.500	18.001.626	
I	Phòng Văn hóa, Xã hội				-		18.049.000	35.000	31.500	17.982.500	
-	Chính sách hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/ND-CP ngày 15/03/2021 và Nghị định số 76/2024/ND-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ						8.919.000			8.919.000	
-	Trợ cấp hưu trí xã hội theo ND số 176/2025/ND-CP				-		3.622.000			3.622.000	
-	Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng (nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu)				-		4.921.000			4.921.000	
-	Chúc thọ, mừng thọ						187.000			187.000	
-	Chi thường xuyên đảm bảo xã hội						250.000	25.000	22.500	202.500	

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026									
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL....	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi DT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm	
		Được phân	Hiện có								
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8	
-	Tổ chức Tết Nguyên dân theo Kế hoạch của UBND phường					100.000	100.000	10.000	9.000	81.000	
-	Kinh phí tổ chức hoạt động ngày 27/7					50.000	50.000			50.000	
3	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị				-	19.126	19.126	-	-	19.126	
-	Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách					19.126	19.126			19.126	
VII	Chi an ninh				-	2.087.000	2.087.000	21.200	19.080	2.046.720	
1	Văn phòng UBND-UBND			-	-	1.875.000	1.875.000	-	-	1.875.000	
-	Hỗ trợ đóng BHYT, BHXH cho lực lượng an ninh cơ sở				-	248.200	248.200			248.200	
-	Kinh phí bồi dưỡng, tổ trưng, tổ phó, tổ viên lực lượng an ninh cơ sở				-	1.626.800	1.626.800			1.626.800	
2	Công an phường Ayun Pa					212.000	212.000	21.200	19.080	171.720	
-	Hỗ trợ công tác Tuyên truyền giáo dục pháp luật tại 27 tổ dân phố					66.960	66.960	6.696	6.026	54.238	
-	Hỗ trợ công tác sơ kết, tổng kết ngày Hội toàn dân bảo vệ ANTO tại 27 tổ dân phố (Công tác tổng kết, sơ kết, tổ chức văn nghệ, thiê dục thể thao)					145.040	145.040	14.504	13.054	117.482	
VIII	Chi quốc phòng	0	0	0	0	1.977.812	1.977.812	13.288	11.959	1.952.565	
1	Văn phòng UBND-UBND (Ban chỉ huy QS phường)	-	-			1.977.812	1.977.812	13.288	11.959	1.952.565	
-	Phụ cấp trách nhiệm					474.000	474.000			474.000	
-	Phụ cấp hàng tháng thôn đội trưởng					379.000	379.000			379.000	
-	Phụ cấp thâm niên					26.000	26.000			26.000	
-	Trợ cấp ngày công lao động và tiền ăn dân quân					898.000	898.000			898.000	
-	Trực Sẵn sàng chiến đấu trong năm					67.932	67.932			67.932	
-	Kinh phí phục vụ công tác tuyển quân (Công tác sơ tuyển, công tác khám tuyển, tổng kết công tác tuyển quân, khen thưởng, thăm tặng quà cho công dân lên đường nhập ngũ, thăm tặng quà cho công dân đang tại ngũ, tặng quà cho công dân xuất ngũ trở về địa phương)					111.880	111.880	11.188	10.069	90.623	

S T T	Đơn vị	Dự toán năm 2026									
		Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thưởng, CCTL....	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi DT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm	
		Được giao	Hiện có								
A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=6-7-8	
-	Hoạt động công tác Giáo dục QP-AN					21.000	21.000	2.100	1.890	17.010	
IX	Sự nghiệp môi trường				0	3.199.000	3.199.000	13.000	11.700	3.174.300	
I	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	0	0	-	-	3.199.000	3.199.000	13.000	11.700	3.174.300	
-	Thực hiện nhiệm vụ chỉ công tác môi trường theo phân cấp, phát đơn Kê sòng Ayun đơn qua phường Ayun Pa					130.000	130.000	13.000	11.700	105.300	
-	Kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Kinh phí đặt hàng theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ;					3.069.000	3.069.000			3.069.000	
X	Sự nghiệp kinh tế										
I	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị			-	-	6.509.531	6.509.531	541.400	487.260	5.480.871	
-	Sửa chữa, thay thế tấm đan, tấm chắn rác, sửa chữa mặt đường hư hỏng					125.000	125.000	12.500	11.250	101.250	
-	Dịch vụ công ích đô thị: Kinh phí đặt hàng theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; Dịch vụ quản lý công viên, trồng và quản lý chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè, đường phố, dải phân cách, vòng xoay; Dịch vụ chiếu sáng đô thị					2.139.000	2.139.000	213.900	192.510	1.732.590	
-	Kinh phí mua vật tư, thiết bị sửa chữa điện					450.000	450.000	45.000	40.500	364.500	
-	Kinh phí thực hiện Quy hoạch chung phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.					374.531	374.531			374.531	
-	Tiền điện công lộ					2.700.000	2.700.000	270.000	243.000	2.187.000	
-	Kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP					721.000	721.000			721.000	
XI	SN Khoa học công nghệ				0	150.000	150.000	0	0	150.000	
I	Chi SN Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					150.000	150.000			150.000	
XII	Chi khác ngân sách				0	0	0	0	0	0	
-	Chi các nhiệm vụ cần thiết, đột xuất phát sinh trong năm						0	0	0	0	

		Dự toán năm 2026								
S T T	Đơn vị	Cơ sở tính		Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng	Chi hoạt động trên biên chế, hoạt động thường xuyên	Chi hoạt động, chi thực hiện nhiệm vụ, tiền thường, CCTL...	Tổng dự toán phân bổ	Tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL	Tiết kiệm thêm 5% Chi DT, 10% chi thường xuyên	Số còn lại sau khi trừ tiết kiệm
		Được phao	Hiện có							
		A	B	1	2	3	4	5	6=3+4+5	7
D	Chi dự phòng ngân sách					2.611.000	2.611.000			2.611.000

TÀI LIỆU

BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI

THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ SÁU

- Báo cáo số 12/HĐND-BVHXD ngày 04/12/2025 về kết quả hoạt động năm 2025 chương trình công tác năm 2026 của Ban Văn hóa – Xã Hội HĐND phường.
- Báo cáo số 14/BC-HĐND thẩm tra Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 (*lĩnh vực văn hóa – xã hội*).
- Báo cáo số 15/BC-HĐND thẩm tra Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 08/12/2025 của UBND phường về công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.
- Báo cáo số 16/BC-HĐND thẩm tra Báo cáo số 263/BC-UBND ngày 09/12/2025 của UBND phường về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.
- Báo cáo số 18/BC-HĐND thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc về việc tạm giao công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026.

Số: 12 /HĐND-BVHXH

Ayun Pa, ngày 04 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động năm 2025 chương trình công tác năm 2026
của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường khóa I
(Trình HĐND phường khóa I, Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025)

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2025

1.1. Về tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp

Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường tham gia chuẩn bị nội dung 04¹ kỳ họp Hội đồng nhân dân phường và tổ chức thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân phường thuộc lĩnh vực Ban Văn hóa – Xã hội đảm bảo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

1.2. Công tác thẩm tra

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân phường, Ban Văn hóa – Xã hội tổ chức thẩm tra 06² Báo cáo của Ủy ban nhân dân phường, thẩm tra 06³ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường do Ủy ban nhân dân phường trình các kỳ họp. Nội dung thẩm tra xem xét dự thảo nghị quyết về thành lập các phòng chuyên môn, công tác tổ chức

¹ Kỳ họp thứ Nhất, kỳ họp thứ Hai, kỳ họp thứ Ba và kỳ họp thứ Sáu HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

² Báo cáo số 22/BC-UBND ngày 23/7/2025 của UBND phường, về công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2025; Báo cáo số 23 /BC-UBND ngày 23/7/2025 của UBND phường, về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2025; Báo cáo số 26/BC-UBND ngày 23/7/2025 của UBND phường về kết quả hoạt động sau sát nhập (phần Văn hóa – Xã hội); Báo cáo số 529/BC-UBND ngày 08/12/2025 của UBND phường, về công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2025; Báo cáo số 263/BC-UBND ngày 9/12/2025 của UBND phường, về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về dự ước tính thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026. (phần Văn hóa – Xã hội).

³ Dự thảo Nghị quyết thành lập các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa; Dự thảo Nghị quyết về đổi tên tổ dân phố trùng tên thuộc phường Ayun Pa sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; Dự thảo Nghị quyết về tiếp nhận và bố trí người hoạt động không chuyên trách về công tác tại cơ quan Đảng, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường; Dự thảo Nghị quyết về tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường năm 2025; Dự thảo Nghị quyết về tạm giao bổ sung biên chế công chức cho Văn phòng HĐND- UBND phường năm 2025. Dự thảo Nghị quyết về giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2025 (lĩnh vực Văn hóa – Xã hội và nội chính).

cán bộ và đổi tên tổ dân phố trùng tên sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; đánh giá kết quả đạt được trên các lĩnh vực văn hóa – xã hội; đồng thời, chỉ ra những vấn đề tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, từ đó đề nghị Ủy ban nhân dân phường xác định các giải pháp giải quyết, khắc phục trong năm 2026.

Trong hoạt động thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường luôn có sự phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân phường nên chất lượng báo cáo thẩm tra được nâng lên, các vấn đề thẩm tra liên quan đến nhiều lĩnh vực, thuộc lĩnh vực phụ trách của các Ban, Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường đã chủ động trao đổi, phối hợp trong thẩm tra để có sự thống nhất, đồng thuận. Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường luôn thể hiện được quan điểm, chính kiến đối với từng nội dung, vấn đề đưa ra thẩm tra. Đây là nguồn cung cấp thông tin, cơ sở lý luận và thực tiễn để đại biểu Hội đồng nhân dân phường tham khảo, xem xét, quyết định các vấn đề tại kỳ họp.

1.3. Hoạt động giám sát

Căn cứ Công văn số 02/HĐND-VP ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân phường. Ban triển khai xây dựng nội dung giám sát đề đề xuất với Thường trực Hội đồng nhân dân phường xây dựng chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2025.

Ban thường xuyên theo dõi, đôn đốc Ủy ban nhân dân phường thực hiện các kết luận, kiến nghị sau các đợt giám sát, khảo sát để nâng cao hiệu quả giải quyết các kiến nghị sau giám sát, khảo sát.

Ngoài ra, lãnh đạo Ban tham gia giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phường.

1.4. Hoạt động khác

Lãnh đạo Ban tham gia cùng Thường trực Hội đồng nhân dân phường tiếp công dân định kỳ tại trụ sở tiếp công dân phường để tiếp nhận, xử lý đơn theo quy định; các thành viên Ban tham gia tiếp công dân theo kế hoạch của Thường trực Hội đồng nhân dân phường.

Lãnh đạo Ban và các thành viên tham gia tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân phường năm 2025 để thông báo dự kiến nội dung, chương trình và báo cáo kết quả các kỳ họp Hội đồng nhân dân phường đến cử tri trên địa bàn; đồng thời, tiếp thu các ý kiến, kiến nghị của cử tri, giải thích, tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

2. Đánh giá chung

Năm 2025 Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường cơ bản hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra. Thành viên của Ban phát huy vai trò người đại biểu, có trách nhiệm với hoạt động của Ban; lãnh đạo Ban tích cực tham gia các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân phường, phối hợp với các Ban Hội đồng

nhân dân phường trong triển khai nhiệm vụ giám sát, khảo sát; tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ phát sinh do Thường trực Hội đồng nhân dân phường giao; hoạt động thẩm tra luôn có sự phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân phường nên chất lượng báo cáo thẩm tra được nâng lên. Thường xuyên phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân, Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường để thực hiện các nhiệm vụ chung.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại hạn chế: Trong hoạt động giám sát, khảo sát của Ban.

- *Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.* Việc thực Nghị quyết số 1664/NQUBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025 nên phần nào đã ảnh hưởng đến hoạt động giám sát, khảo sát của Ban.

3. Nhiệm vụ công tác năm 2026

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, chương trình công tác năm 2026 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường; Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tham gia chuẩn bị nội dung các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân phường, kỳ họp Hội đồng nhân dân phường trong năm 2026 thuộc lĩnh vực Văn hóa – Xã hội; thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân phường do Ủy ban nhân dân phường trình khi được Thường trực Hội đồng nhân dân phân công.

2. Phối hợp giám sát, khảo sát kết quả việc giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri đề phục vụ công tác thẩm tra trước các kỳ họp Thường lệ Hội đồng nhân dân phường; tham gia các Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban Hội đồng nhân dân phường.

3. Thành viên của Ban tham gia tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường theo luật định để thông báo kết quả kỳ họp Hội đồng nhân dân cho cử tri tại địa bàn ứng cử; nắm bắt, tiếp thu các ý kiến, kiến nghị của cử tri và vận động cử tri thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân các cấp.

4. Lãnh đạo Ban tham gia tiếp công dân định kỳ tại trụ sở Ban Tiếp công dân phường theo Kế hoạch của Thường trực Hội đồng nhân dân phường để theo dõi việc tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn phường.

5. Tổ chức Hội nghị tổng kết tình hình hoạt động của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường trong năm 2026 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2027.

7. Thực hiện nhiệm vụ khác khi được Thường trực Hội đồng nhân dân phường phân.

Trên đây là tình hình hoạt động năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường. Kính trình Hội đồng nhân dân phường khóa I, Kỳ họp Sáu, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, Ban VHXX.

**TM. BAN VĂN HÓA – XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Thu Thủy

Số: 14 /BC - BVHXXH

Ayun Pa, ngày 23 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về kết quả tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 (phần Văn hóa – Xã hội);
(Trình tại kỳ họp thứ Sáu - HĐND phường khóa I)

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND phường, để chuẩn bị nội dung trình kỳ họp thứ Sáu - HĐND phường khóa I, ngày 04/12/2025, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường đã tổ chức phiên họp để thẩm tra Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 trình tại kỳ họp.

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường cơ bản thống nhất với nội dung Báo cáo của UBND phường về tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trên lĩnh vực văn hóa - xã hội. Trong năm 2025, UBND phường đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, các cơ quan, đơn vị nỗ lực vượt khó, triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, kịp thời, góp phần ổn định đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

Các chỉ tiêu cơ bản thuộc lĩnh vực văn hóa – xã hội đều có chuyển biến tích cực, đã góp phần thiết thực nâng cao chất lượng đời sống người dân, củng cố niềm tin của nhân dân với chính quyền trong bối cảnh sát nhập địa giới hành chính.

1. Về những kết quả đạt được

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin được đẩy mạnh, tập trung tuyên truyền về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, phòng, chống lãng phí, tiêu cực và các vấn đề dư luận quan tâm. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Các hoạt động dạy và học đảm bảo theo kế hoạch, chất lượng giáo dục được nâng lên, duy trì vững chắc các trường đạt phổ cập trung học cơ sở, tiểu học và mầm non đúng độ tuổi, đảm bảo sĩ số học sinh đạt 98% trở lên; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển giáo dục STEM trên địa bàn giai đoạn 2025 – 2030.

Công tác chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân được quan tâm thường xuyên và ngày càng nâng cao về chất lượng. Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được triển khai có hiệu quả; duy trì tiêm chủng thường xuyên cho các đối tượng theo quy định. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đủ liều ước

đạt 80%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) ước đạt 3,5%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 80,5%.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ chính sách cho các đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng theo quy định. Công tác giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, trợ giúp xã hội, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được quan tâm, nhiều hoạt động chăm lo đời sống nhân dân trong dịp lễ, tết được tổ chức thiết thực. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, chặt chẽ đúng quy định của pháp luật.

Công tác ứng dụng về khoa học, công nghệ luôn được quan tâm thực hiện; nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về chuyển đổi số được nâng lên. Phong trào “Bình dân học vụ số”, “Ngày hội toàn dân học tập số” được triển khai đồng bộ.

2. Về tồn tại, hạn chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường đề nghị UBND phường cần đánh giá những mặt còn hạn chế, tồn tại của lĩnh vực văn hóa – xã hội để có giải pháp cụ thể khắc phục trong thời gian tới.

3. Về nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường thống nhất các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của năm 2026 trên lĩnh vực văn hóa – xã hội mà UBND phường đã đề ra trong Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025; Ban Văn hóa – Xã hội đề nghị UBND phường quan tâm chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị và cán bộ y tế. Chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thường xuyên giám sát dịch bệnh ở các tổ dân phố. Tăng cường kiểm tra các cơ sở hành nghề y, được tư nhân trên địa bàn phường kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình, kiểm soát tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết.

2. Tập trung thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 và Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển giáo dục STEM trên địa bàn giai đoạn 2025 – 2030, tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường dạy học và sử dụng tiếng Anh trong các trường phổ thông năm học 2025-2026; tập trung quản lý việc dạy thêm học thêm trên địa bàn.

3. Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin; tiếp tục triển khai các giải pháp bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng, hoàn thiện và sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích các thiết chế văn hóa. Tăng cường kiểm tra các điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin trên địa bàn; đẩy mạnh phát triển các câu lạc bộ, phong trào thể dục thể thao; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, du lịch trên địa bàn; nâng cao chất lượng các tin, bài, phóng sự, đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; Tập trung giải quyết việc làm cho người lao động thông qua nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội và từ các doanh nghiệp trên

địa bàn, nhất là giải quyết việc làm cho lao động người dân tộc thiểu số. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trẻ em; thực hiện tốt công tác phòng, chống tệ nạn xã hội. Tăng cường tuyên truyền các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tập trung triển khai các giải pháp, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

5. Tiếp tục thực hiện tốt chế độ, chính sách liên quan đến đồng bào DTTS trên địa bàn. Tập trung thực hiện Nghị định số 127/2024/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 02/12/2025 của UBND phường về “tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026” trên lĩnh vực văn hóa – xã hội. Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường kính trình Kỳ họp thứ Sáu – HĐND phường khóa I xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, BVHXXH.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Lê Thị Thu Thủy

Số: 15 /BC - BVHXXH

Ayun Pa, ngày 23 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 08/12/2025 của UBND phường về kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

(Trình tại kỳ họp thứ Sáu - HĐND phường khóa I)

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND phường, để chuẩn bị nội dung trình kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khóa I, ngày 11/12/2025, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường đã tổ chức phiên họp để thẩm tra Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 08/12/2025 của UBND phường về kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2025⁽¹⁾ và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp thẩm tra, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Công an phường (theo sự phân công của UBND phường) trình bày báo cáo; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được

Qua thẩm tra Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường nhận thấy Báo cáo của UBND phường đã nêu khá đầy đủ các mặt công tác, những kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và đề ra các giải pháp thực hiện đồng bộ trong thời gian tới cụ thể:

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn được giữ vững, ổn định. Đã chủ động nắm, dự báo, phân tích, đánh giá tình hình, kịp thời báo cáo, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy phường chỉ đạo các mặt công tác đảm bảo an ninh, trật tự. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hoá, các dịp lễ, tết tại địa phương. Không để xảy ra hoạt động FULRO, “Tin lành đề ga”; an ninh tại các địa bàn, lĩnh vực được đảm bảo.

Trật tự an toàn xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, tội phạm về trật tự xã hội được kéo giảm so với cùng kỳ năm 2024, giảm 02 vụ, tỷ lệ 18,18%. Không để xảy ra tội phạm có tổ chức, băng nhóm hoạt động lộng hành; công tác điều tra, xử lý tội phạm được đảm bảo theo quy định. Chủ động tấn công, trấn áp tội phạm về kinh tế, tệ nạn xã hội, không để hình thành tụ điểm phức tạp.

Đã chủ động triển khai các nhiệm vụ liên quan Đề án 06 của Chính phủ, thực hiện công tác làm sạch dữ liệu dân cư, cấp Căn cước đối với công dân đủ điều

¹ Số liệu thống kê từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/11/2025

kiện. Không để xảy ra các vụ cháy, nổ; công tác quản lý nhà nước về PCCC được quan tâm thực hiện và đạt được nhiều kết quả thiết thực; tăng cường lực lượng, phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh tổ chức tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm các chuyên đề trọng điểm về giao thông đường bộ; làm tốt công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự công cộng. Công tác tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTK được triển khai sâu rộng, đa dạng về hình thức, nội dung, nhất là trên không gian mạng.

2. Tồn tại hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, qua thẩm tra, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường nhận thấy vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

Công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, đối tượng tái hòa nhập cộng đồng có thời điểm chưa chặt chẽ dẫn đến 01 trường hợp phạm tội mới.

3. Kiến nghị đề xuất

Ban Văn hóa – Xã hội đề nghị UBND phường chỉ đạo các ngành chức năng tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, nhất là các loại tội phạm mới, tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm trong thanh thiếu niên; tăng cường công tác quản lý, giáo dục của gia đình, nhà trường đối với trẻ em nhằm ngăn chặn tình trạng xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn; nhân rộng các mô hình phòng, chống tội phạm hiệu quả trong cộng đồng.

Chỉ đạo các ngành chức năng đánh giá, dự báo tình hình đối với các loại tội phạm như: tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm trong thanh thiếu niên, tội phạm lừa đảo trên không gian mạng, tội phạm cờ bạc trong thời gian tới để có giải pháp đấu tranh và phòng ngừa hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội về kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Kính trình HĐND phường khóa I, Kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, BVHXXH.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Lê Thị Thu Thủy

Số: 16 /BC - BVHXXH

Ayun Pa, ngày 23 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 263/BC-UBND ngày 09/12/2025 của UBND phường, về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.
(Trình tại kỳ họp thứ Sáu - HĐND phường khóa I)

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND phường, để chuẩn bị nội dung trình kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025), HĐND phường khóa I, ngày 11/12/2025, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường đã tổ chức phiên họp để thẩm tra Báo cáo số 263/BC-UBND ngày 09/12/2025 của UBND phường về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp thẩm tra, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND phường (theo sự phân công của UBND phường) trình bày báo cáo; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND phường về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được UBND phường chỉ đạo các đơn vị, phòng, ban chuyên môn tập trung thực hiện, chỉ đạo ngay từ khi phát sinh ở tổ dân phố, nên số lượng đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh giảm so với cùng kỳ năm 2024. Việc tiếp nhận⁽¹⁾ và thụ lý giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, thuộc thẩm quyền đúng theo quy định.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được quan tâm, đã kịp thời, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy ban hành kế hoạch⁽²⁾ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Công

¹ + Tiếp nhận đơn khiếu nại: 02 đơn/02 vụ việc.

Tiến độ giải quyết: đã giải quyết xong 01/02 đơn, đạt tỷ lệ 50%; đang xem xét, giải quyết 01/02 đơn theo thẩm quyền quy định (đơn của ông Trần Văn Giáo).

+ Tiếp nhận đơn tố cáo: 02 đơn/02 vụ việc.

Tiến độ giải quyết: Không thụ lý giải quyết tố cáo đối với 01 đơn không thuộc thẩm quyền; đang xem xét giải quyết 01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định.

² Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 28/10/2025 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn phường Ayun Pa, Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 28/10/2025 về

tác cải cách hành chính gắn với phòng ngừa tham nhũng được chú trọng; thực hiện công khai, minh bạch gắn với cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin; thanh toán không dùng tiền mặt đối với các chế độ tiền lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức; công khai, minh bạch đối với việc mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý tài chính - ngân sách, quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai; công tác tổ chức cán bộ; triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

2. Tồn tại hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Ban Văn hóa – Xã hội nhận thấy công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực vẫn còn một số tồn tại hạn chế như:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tuy được quan tâm nhưng còn một số cơ quan, đơn vị thực hiện chưa thường xuyên.

3. Kiến nghị, đề xuất

Qua thẩm tra Ban Văn hóa – Xã hội cơ bản nhất trí với các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Báo cáo; đồng thời đề nghị UBND phường quan tâm chỉ đạo một số nội dung sau:

Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các khiếu nại, tố cáo đang giải quyết thuộc thẩm quyền tránh để đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp nhằm phòng ngừa phát sinh phức tạp.

Chỉ đạo quyết liệt các cơ quan, phòng, ban chuyên môn, đặc biệt là người đứng đầu, nghiêm túc thực hiện Kế hoạch tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026. Kiên quyết xử lý các trường hợp người đứng đầu thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo để xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

Chủ động nắm tình hình và phối hợp tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân; tăng cường công tác tự kiểm tra trong quản lý và sử dụng các loại quỹ, nhằm đảm bảo việc sử dụng các nguồn vốn đúng quy định.

Tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội phường tổ chức tuyên truyền pháp luật bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng với các nội dung, lĩnh vực dễ phát sinh nhiều khiếu kiện của công dân như: công tác quy hoạch, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng....

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường kính trình HĐND phường khóa I, Kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, BVHXXH.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Thu Thủy

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường năm 2026

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân phường để chuẩn bị nội dung trình Hội đồng nhân dân phường khóa I, Kỳ họp thứ Sáu, Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết về tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường năm 2026 (*Tờ trình số 135 /TTr-UBND ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường*) trình tại kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo phòng Văn hóa – Xã hội phường trình bày các dự thảo nghị quyết và các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, thành viên Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về thẩm quyền ban hành nghị quyết

Căn cứ Điều 24 nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân phường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại điểm b khoản 2 Điều 21¹ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền cấp tỉnh và tổng số biên chế cán bộ, công chức của chính quyền cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026;

Thực hiện Quyết định số 3132/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền của tỉnh Gia Lai năm 2026; Kết luận số 104-KL/ĐU ngày 24/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường; việc Ủy ban nhân dân phường trình Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết về tạm

¹ Điều 24 nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân phường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại điểm b khoản 2 Điều 21 “Căn cứ chỉ tiêu được chính quyền địa phương cấp tỉnh giao, quyết định cụ thể biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp mình, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn”.

giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường năm 2026 là đúng thẩm quyền, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường thống nhất với dự thảo Nghị quyết về tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường năm 2026 là 390 biên chế trong đó:

- Quyết định tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân phường là 52 biên chế (có phụ lục 01 kèm theo).

- Quyết định tạm giao tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân phường là 338 biên chế trong đó 321 biên chế đơn vị sự nghiệp Giáo dục – Đào tạo và 17 biên chế đơn vị sự nghiệp Văn hóa (có phụ lục 02 kèm theo).

Về thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết đảm bảo đầy đủ, đúng quy định.

Từ các cơ sở nêu trên, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết về tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026.

Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường khóa I, Kỳ họp thứ Sáu xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, BVHXH.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Lê Thị Thu Thủy

Số: 135 /TTr-UBND

Ayun Pa, ngày 25 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính;
số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các
đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026
kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền cấp tỉnh và tổng số biên chế cán bộ, công chức của chính quyền cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3132/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền của tỉnh Gia Lai năm 2026;

Thực hiện Kết luận số 104-KL/ĐU ngày 24/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường;

Ủy ban nhân dân phường kính trình HĐND phường khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026 kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 xem xét, tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền của phường Ayun Pa năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Cơ sở pháp lý:

- Theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 21, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, quy định về nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp xã: “Căn cứ chỉ tiêu được chính quyền địa phương cấp tỉnh giao, quyết định cụ thể biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp mình, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.”

- Theo Quyết định số 3132/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Số biên chế công chức tạm giao cho cơ quan, tổ chức hành chính thuộc UBND phường Ayun Pa năm 2026 là: 52 biên chế.

+ Số biên chế tạm giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường Ayun Pa năm 2026: 338 biên chế.

2. Việc tạm giao biên chế công chức trong cơ quan hành chính của UBND phường Ayun Pa năm 2026

Tạm giao 52 biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phường Ayun Pa như sau:

- Văn phòng HĐND-UBND phường: 24 biên chế (bao gồm biên chế Lãnh đạo HĐND và UBND phường, biên chế Ban chỉ huy Quân sự phường);
- Phòng Văn hóa – Xã hội phường: 11 biên chế;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường: 11 biên chế.
- Trung tâm phục vụ Hành chính công phường: 6 biên chế.

3. Việc tạm giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026

Tạm giao số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập của phường do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên năm 2026, cụ thể như sau:

- Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 321 viên chức.
- Sự nghiệp Văn hóa: 17 viên chức.

UBND phường kính trình HĐND phường khóa I, kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường Ayun Pa khóa I;
- Phòng Văn hóa – Xã hội phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hữu Thùy

Số: /NQ-HĐND

Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính;
số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các
đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AYUN PA
KHÓA I - KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền cấp tỉnh và tổng số biên chế cán bộ, công chức của chính quyền cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3132/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền của tỉnh Gia Lai năm 2026;

Thực hiện Kết luận số 104-KL/ĐU ngày 24/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của UBND phường Ayun Pa về việc tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2026; Báo cáo thẩm tra số/BC-BVHXXH ngày /12/2025 của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND phường Ayun Pa tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định tạm giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường Ayun Pa năm 2025 như sau:

1. Tổng số biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa năm 2025 là 52 biên chế.

2. Tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa là 338 người.

(Chi tiết tại các phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban Hội đồng nhân dân phường và các đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026 - Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày ... tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân phường khóa I;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Khánh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHƯỜNG AYUN PA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 1

Tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa năm 2026

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2025 của HĐND phường Ayun Pa)

TT	TÊN ĐƠN VỊ	Biên chế công chức	Ghi chú
	Tổng số	52	
1	Văn phòng HĐND – UBND phường	24	
2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng Đô thị phường	11	
3	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	11	
4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	6	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG AYUN PA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục 2

Tạm giao tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2025 của HĐND phường Ayun Pa)

TT	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025		Ghi chú
		Sự nghiệp khác	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	
	TỔNG SỐ	338		
I	Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao phường	17		
II	Các đơn vị trường học		321	
1	Trường Mầm non Hoa Sen		25	
2	Trường Mầm non Họa Mi		20	
3	Trường Mầm non Hồng		15	
4	Trường Mẫu giáo Sao Mai		15	
5	Trường Tiểu học Nay Der		48	
6	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu		50	
7	Trường THCS Nguyễn Huệ		51	
8	Trường TH-THCS Trần Hưng Đạo		38	
9	Trường PTDTNT THCS nội trú Ayun Pa		17	
10	Trường TH-THCS Lê Văn Tám		42	

